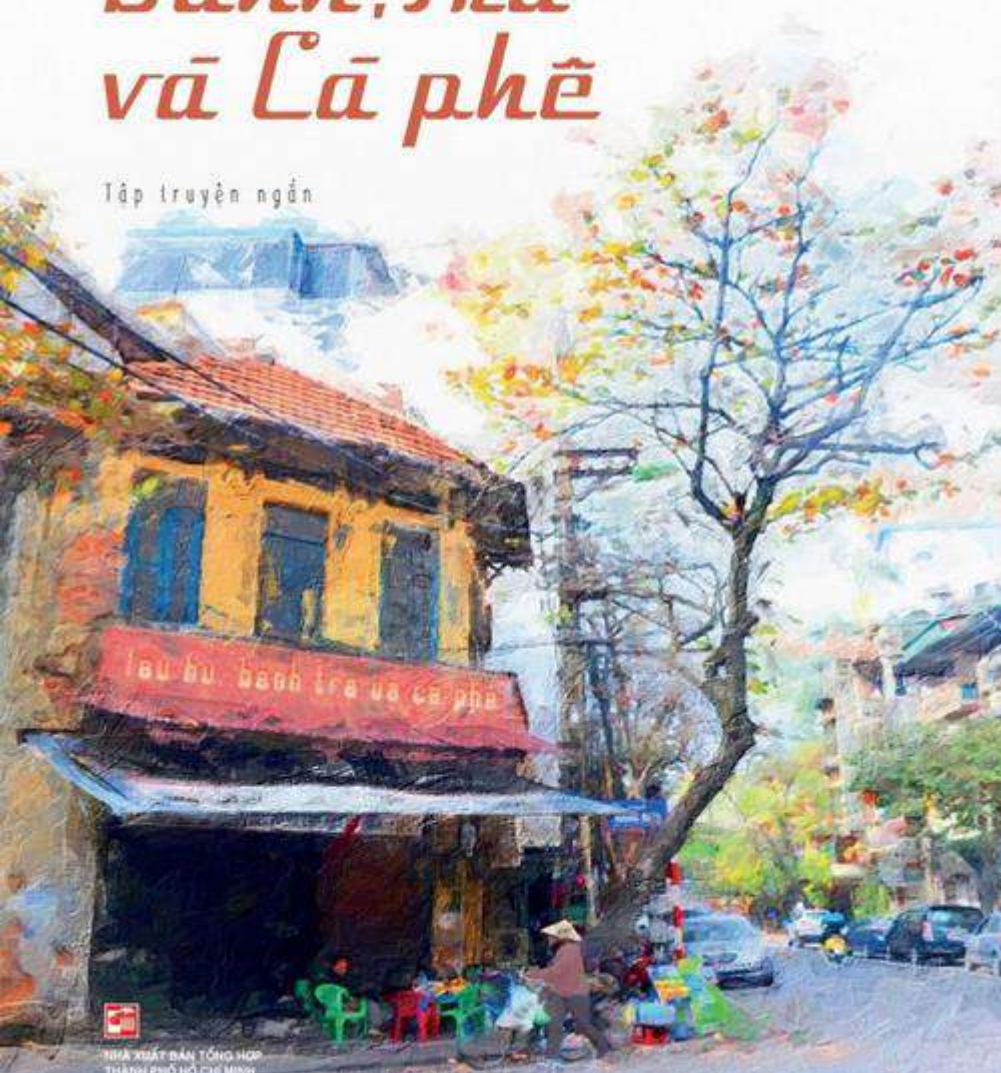


ĐÀO THỊ THANH TUYỀN

Tàu hủ, Bánh, Trà và Cà phê

Tập truyện ngắn



nhà xuất bản tổng hợp
thành phố hồ chí minh



ĐÀO THỊ THANH TUYỀN

Sinh ngày 1/8/1959.

Quê quán: Diên Khánh - Khánh Hòa.

Tốt nghiệp Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM
năm 1981.

Làm việc ở Sở Khoa học và Công nghệ
Khánh Hòa.

Nghỉ hưu năm 2014.

ĐÀO THỊ THANH TUYẾN

Tāu hủ, Bánh, Trā vā Cā phê

Tập truyện ngắn

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc - Tổng Biên tập

ĐINH THỊ THANH THỦY

Biên tập: **Hoàng Thị Hương**

Sửa bản in: **Đức Anh**

Trình bày: **Hoàng Văn**

Thiết kế bìa: **Linh Vũ**

Hình minh họa: **Tác giả cung cấp**

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP TP. HCM

62 Nguyễn Thị Minh Khai, Q.1, TP. HCM

ĐT: (028) 38225340 - 38296764 - 38247225 * Fax: 84.28.38222726

Email: tonghop@nxbhcm.com.vn * Website: www.nxbhcm.com.vn

Sách điện tử: www.sachweb.vn

XNĐKXB số: 2742-2023/CXBIPH/05-235/THTPHCM

QĐXB số: 114/QĐ-THTPHCM-EBOOK2023 ngày 18/8/2023

ISBN: 978-604-335-240-5. Lưu chiều năm 2023

ISBN: 978-604-335-240-5



9 786043 352405

*Tàu hủ, Bánh, Trà
và Cà phê*

BIỂU GHI BIÊN MỤC TRƯỚC XUẤT BẢN
ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THƯ VIỆN KHTH TP. HCM

Đào Thị Thanh Tuyền, 1959-

Tàu hủ, bánh, trà và cà phê : tập truyện ngắn / Đào Thị Thanh Tuyền. - T.P.
Hồ Chí Minh : Nxb. Tổng hợp T.P. Hồ Chí Minh, 2023

360 tr. : hình ảnh ; 20,5cm

ISBN 9786045885888

1. Truyện ngắn Việt Nam -- Thế kỷ 21. 2. Văn học Việt Nam -- Thế kỷ
21. I. Ts.

1. Short stories, Vietnamese -- 21st century. 2. Vietnamese literature --
21st century

895.92234 -- ddc 23

Đ211-T97

ĐÀO THỊ THANH TUYẾN

*Tāu hủ, Bánh, Trā
vā Cā phê*

Tập truyện ngắn



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Lời tựa

Cầm lên tay cuốn sách dày dặn có cái tựa vừa ngộ vừa gợi, *Tàu hủ, bánh, trà và cà phê* của nhà văn Đào Thị Thanh Tuyền chắc không ít người nghĩ ngay rằng đây là thể loại văn học du ký, du khảo, ẩm thực... hoặc đại loại vậy. Một thể loại tuy không kén độc giả nhưng rất khó viết cho hay miễn có chút hoài niệm, chút lãng đãng phố phường, chút thể thái nhân tình, chút lấp lánh con chữ. Hơn nữa tác giả đã có rất nhiều thành tựu và ghi dấu ấn tên tuổi của mình ở mảng tạp bút, bút ký trong thời gian gần đây.

Những tưởng truyện ngắn đã chịu bước ra chiếu sau nhưng lần trở lại này của Đào Thị Thanh Tuyền với 26 truyện ngắn được in trong tập, giờ ra đọc một hơi cạn tới trang cuối cùng mà choáng váng. Trước hết là vì sự vạm vỡ, chắc tay, dung dị mà phóng khoáng, cả nghĩ mà điềm tĩnh. Hầu hết được viết trong khoảng năm năm trở lại đây, tính luôn cả thời gian đi qua đại dịch trong nước và toàn thế giới, hừng hực hơi thở cuộc sống. Những câu chuyện quá đỗi đời thường, từ trong nhà ra ngoài ngõ, ở quán nước, trên chuyến xe, một bóng hình xưa, một vườn hồng cũ, một chỗ ngồi ngắm sông... mà bất cứ ai cũng đều có thể nhìn thấy, chạm phải, hoặc ít nhất là ngang qua nhưng lại bỏ quên đâu đó. Hạnh phúc và khổ đau, đoàn tụ và ly tán, phản bội và thủy chung... những đề tài tưởng nhàm chán nhưng đi qua cái nhìn và ghi chép của một nhà văn nữ bao giờ cũng có sức lay động bởi sự mềm mại và rung cảm rất riêng. Mảng thời sự trong truyện ngắn cũng là một thế mạnh của tác giả vốn làm báo song hành, sự uyển chuyển từ tư liệu báo chí thành tác phẩm văn học là điều không hề dễ dàng. Báo chí phục vụ người đọc phải đúng thời điểm như là tiêu chí đầu tiên

còn văn chương thì không đòi hỏi phải như vậy. Mà chỉ cần một ngày nọ, bây giờ hoặc mai sau, cây cầu văn chương do tác giả bắc qua hôm nay sẽ giúp người đọc nối lại ngọn nguồn, tự mình chiêm nghiệm và khám phá.

Đào Thị Thanh Tuyền rất giỏi trong việc đưa những hình ảnh và cảm xúc vu vơ nhặt được chung quanh hoặc có thể của chính mình để biến hóa thành nhân vật văn chương có cuộc đời, có số phận và mang tính khái quát cao. Bên cạnh đó sự tỉ mỉ, chân thật, kiểm soát tốt từng chi tiết, từng từ ngữ là những yếu tố tối thiểu để người đọc cảm thấy mình được tôn trọng hầu thêm động lực cùng đồng hành với tác giả qua từng trang sách. Chị là người đàn bà viết mang chân dung nhà văn nữ thời đại kỹ thuật số, thông minh để đủ dung nạp kiến thức, tinh táo trước những đam mê đội lốt, đủ từng trải để không ồn ào lập dị thời thượng. Có vẻ như chị cũng đã và đang đủ mạnh mẽ, tự tin để một mình trên đường dài...

Tàu hũ, bánh, trà và cà phê là cuốn sách thứ 15 trong hành trình 25 năm viết văn của Đào Thị

Thanh Tuyền, một gia tài văn chương đáng ao ước và ngưỡng mộ.

Nha Trang, tháng 3 năm 2023

Nhà văn **ÁI DUY**

Hai kẻ điên rồ!

Năm đó tôi hai mươi hai tuổi, vừa tốt nghiệp đại học. Trong thời gian chờ có việc làm chính thức, là ý tôi muốn một công việc phù hợp với ngành học, lương ổn định, có điều kiện học hỏi và thăng tiến (một ước muốn rất bình thường của một người bình thường cho một cuộc đời bình thường), tôi phụ việc tại một quán cà phê. Công việc chính của tôi là chạy bàn, thỉnh thoảng thiếu người tôi có thể bị điều xuống bếp hỗ trợ vài việc vặt hay “sang” hơn, có lúc ngồi kết tính tiền nữa. Tôi có uy tín vừa đủ để ngồi vào cái

ghế nhảy cảm này bởi chủ quán là chỗ bạn bè thân thiết với mẹ tôi.

Quán cà phê nằm trên con đường nhỏ trong một khu đô thị mới. Tuy là phố mới, nhưng ở đây có nhiều công ty nước ngoài, vài trường quốc tế và mấy khu phức hợp (chung cư, trung tâm thương mại, văn phòng, nhà hàng...) nên vào đầu giờ, lúc tan trường hay cao điểm tan tảo tình trạng kẹt xe còn quá hơn các tuyến phố trung tâm. Đi hết con đường nhỏ này đến bờ sông có một công viên. Vì là đường cụt nên tuy nằm ở mặt tiền nhưng quán khá yên tĩnh để khách mang laptop đến làm việc, hẹn hò, thư giãn hay... bấm quẹt điện thoại!

Sân vườn có vài cây to như bàng, phượng, osaka..., tiểu cảnh, hồ cá, đèn chùm mắc trên cây... mà các quán cà phê trong thành phố đều có kiểu trang trí na ná. Bên trong là khu vực máy lạnh hai tầng trệt và lầu. Tôi phục vụ trên lầu.

Lên hết cầu thang gỗ hai chiều nghỉ có lối rẽ qua hai gian phòng trái, phải. Gian bên trái có phòng trong và ngoài. Một cửa sổ phòng trong mở ra bên hông nhà có cây osaka vào mùa buông rủ những chùm hoa vàng màu sáng, sang trọng và thanh khiết, gợi cảm giác xao xuyến, luyến lưu. Phòng ngoài nhìn ra có cây bàng, hàng phượng và mái ngói,

quanh năm phủ đầy lá khô, lớp này chồng lớp kia. Nhà xây theo hình chữ L, cả hai gian đều có khung kính rộng nhìn ra mặt tiền quán.

Tôi để ý, người đến quán đa phần là khách quen. Thỉnh thoảng có khách lạ tạt qua, uống ly nước nói vài câu chuyện, ngồi chưa nóng chỗ đã rời đi, chỉ khách quen mới “ngồi đồng”. Trên lầu, lượng khách ít thay đổi, tôi thậm chí nhớ được sở thích một số người. Ví dụ như, có người không bao giờ uống nước trà mà chỉ dùng nước lọc, có người không uống trà đá mà sau khi gọi thức uống liền kêu thêm bình trà nóng, có người uống dừa lạnh mà không dùng thứ gì khác. Hay, có người chỉ ly đen đá, ngồi từ sáng đến trưa...

Gian phòng trong do vài người có thói quen hút thuốc nên ít khách nữ mà chỉ toàn nam giới. Thỉnh thoảng có vài cặp nam nữ bước vào nhưng họ đứng lên nhanh, có vẻ như các cô gái không chịu được mùi khói thuốc lẫn quất trong phòng dù cửa sổ vẫn mở.

Phòng ngoài có năm bàn, kiểu salon. Một bàn trong góc phòng, hai bàn ở vị trí giữa phòng và ba bàn ngồi nhìn xuống sân quán và mái ngói. Bàn nhìn xuống sân quán ngồi thoải mái, rộng rãi hơn

hai bàn trông ra mái ngói, ghế đôi, thường dành cho tình nhân.

Khách “dính ghế” ở phòng ngoài nhiều nhất là các nhóm thảo luận, một cặp đồng tính nữ hay ghé vào buổi tối, vài đôi tình nhân. Có cặp nam nữ trung niên hay đến vào buổi xế. Tôi thấy họ thường bàn luận rồi ghi chép gì đó trên những tờ giấy kết nối với nhau thật dài, chi chít những con số, thường qua bảy giờ tối họ mới rời đi.

Công việc trôi đều, khi thì tôi làm ca sáng qua trưa, khi thì tôi làm ca chiều đến tối khuya. Với khách quen, thỉnh thoảng chào hỏi vài ba câu. Còn khách hơi lạnh lùng xa cách thì phải ý tứ giữ mối quan hệ phục vụ, không vồ vập làm họ mất tự nhiên, cũng không nhún mình quá khiến họ không thoải mái. Tôi luôn biết giữ mức thân thiện vừa đủ.

Thời gian trôi mau, loáng cái, những cây bàng rụng lá, trở khắc cảnh rồi chuyển sang lùn phún lá xanh non. Rồi lớp lá non lớn dần, dày lên, đậm màu mà tôi vẫn chưa tìm được việc làm chính thức ở đâu. Đơn xin việc tôi gửi đi thiếu điều như phát tờ rơi nhưng phản hồi rất lèo tèo. Một vài nơi tôi đến phỏng vấn không có hồi âm, nhiều nơi không một lời gọi phỏng vấn.

Hồ sơ của tôi tuy không thuộc loại xuất sắc hay giỏi nhưng không đến nỗi tệ. Có hai công ty sau khi phỏng vấn đồng ý tuyển dụng nhưng lương quá thấp lại đi xa. Tôi không còn chọn lựa nào khác là chấp nhận tạm thời (mà không biết đến bao lâu) làm việc ở quán, nhận đồng tiền sạch bằng sức lao động và chờ đợi thời cơ với những buổi chiều tiếp thêm trà đá cho các nhóm thảo luận. Thỉnh thoảng ngửa tai nghe vài câu phát biểu chém gió hùng hồn, rồi sau đó dọn dẹp, lau sạch bàn, xếp lại ghế khi họ rời đi. Hay, những buổi tối lặng lẽ bưng bê các thứ, sắp đặt lên bàn trong lúc các đôi tình nhân, cặp đồng tính nữ âu yếm, hôn nhau. Họ tự nhiên coi như không có sự hiện diện của tôi và tất nhiên, tôi chẳng dám nhìn họ.

Một ngày, xuất hiện cặp đôi khá lạ. Thật ra, tôi và mọi người không tò mò hay chú ý vì họ cũng như nhiều khách “vãng lai” khác, nhưng rồi họ đến thường xuyên và đều đặn khiến quen mặt. Người đàn ông khoảng gần bảy mươi tuổi, cao to, đi bước chậm, từ tốn và người phụ nữ tôi nghĩ xấp xỉ sáu mươi, vóc nhỏ thấp, đi bước nhanh, nhẹ nhàng so với số tuổi.

Thời gian đầu, họ đến tuần một lần, vào buổi chiều, khoảng sáu giờ họ rời đi. Có lần tôi nghe

người đàn ông nói với chị Thúy ngồi quây thu ngân rằng, họ đi ăn và sẽ tìm quán cà phê nữa ngồi tiếp tầng hai. Bọn tôi đang túm tụm ở đó, đứa nào cũng tròn mắt rồi phì cười. Chị Thúy buột miệng: “Bác vui tính quá!”.

Trái ngược với người đàn ông có nụ cười vui vẻ, chan hòa, thân thiện, mỗi khi tính tiền ông đều hỏi han bọn tôi đứa này bao tuổi, đứa kia làm lâu chưa, khen đứa nọ có nụ cười đẹp, đôi mắt sáng..., người đàn bà trông nghiêm nghị, vẻ khó tính, ít nói gì với chúng tôi ngoài một câu lúc bước vào quán: “Trên lầu còn chỗ không cháu?”. Có lần, vui vẻ lắm, đứng ở quầy chờ tính tiền bà nói với chị Thúy: “Khi nào các cháu không thấy hai bác đến nữa ắt một trong hai người không còn”. Chị Thúy liền nói: “Gì mà ghê vậy, bác?”. Người đàn bà cười: “Thì hai bác đã già rồi mà. Ai rồi cũng đi đến cuối con đường đó”.

Dòng thời gian trôi, lúc thong thả khi vội vã, tất bật. Lớp lá bàng sậm màu hơn, hàng phượng chúm chím những chùm hoa nhỏ rồi rộ lên, bung ra đỏ rực, phủ trùm mặt tiền quán. Tôi vẫn làm những công việc như mọi ngày và cặp đôi đặc biệt ấy đến quán dày hơn, tuần ba buổi chiều. Khi biết quán có phục vụ ăn tối thì họ ngồi lại dùng bữa, đến lúc

chúng tôi bắt đầu dọn dẹp đóng cửa họ mới đứng lên ra về.

Thỉnh thoảng rảnh việc, chầm nhum ở quầy thu ngân, chúng tôi hay đoán mò về mối quan hệ của họ. Chị Thúy chắc như đinh đóng cột rằng họ không là vợ chồng cũng chẳng phải tình nhân. Chị giải thích, nếu tình nhân thì người đàn ông ấy sẽ cặp một cô trẻ chứ không phải đi với một phụ nữ lớn tuổi như thế. Và nữa, đã là nhân tình thì họ không đến quán cà phê mà sẽ tìm khách sạn. Ở tuổi ấy, có thể họ không có nhu cầu tình dục, nhưng được nằm bên nhau, nói chuyện, tâm sự vẫn thích hơn ngồi quán cà phê một cách rất ý tứ như thế.

Lý do chị Thúy ngồi bên dưới mà rõ được trên lầu là từ chị Ánh, phục vụ lau nhà mỗi chiều, kể lại luôn thấy họ ngồi đối diện nhau ở bộ salon nhìn xuống sân quán. Tôi biết họ quen chọn bàn này. Nếu bàn có người, họ sẽ ngồi vị trí khác và chờ đến lúc bàn trống họ lại chuyển qua. Có lần người đàn ông nói với tôi: “Ngồi chỗ này thoáng”. Ông còn đùa: “Để các cháu thấy hai ông bà chẳng làm gì mờ ám”.

Theo suy luận của chị Thúy, họ phải quen biết nhau lâu lắm mới thân thiết như vậy. Mức độ thân thiết không thể hiện bằng những cử chỉ va chạm,

âu yếm như tuổi trẻ nhưng cách họ ngồi với nhau hàng tám, chín giờ đồng hồ liền cho thấy điều này. Chị Ánh thì cho rằng, có thể ngày xưa họ từng là vợ chồng, cũng có thể đã một thời là tình nhân, xa cách nhiều năm mới gặp lại bởi thỉnh thoảng chị nghe những câu nói thân mật trên mức tình bạn.

Tôi không suy đoán về quan hệ của họ, chỉ thấy về tâm đầu ý hợp rất rõ, nếu trên đời có một mối tình gọi là tri kỷ, không là vợ, chẳng phải tình nhân nhưng trên mức bạn bè. Thỉnh thoảng lên châm trà đá, tôi thấy người đàn bà cười ngặt nghèo từ câu chuyện của người đàn ông. Có hôm trời mưa, tôi thấy họ không nói chuyện mà cùng nhìn ra khung kính. Một khoảng lặng quá tuyệt vời. Nếu có máy ảnh và được phép chụp hình, tôi sẽ chớp tắt hình ngược sáng rất đẹp: hai dáng ngồi đối diện, một chống cằm, một để xuôi tay trên thành ghế, hai mái đầu nghiêng, mặt ngoài khung kính dán đầy những hạt mưa lung linh, óng ánh sắc màu bởi giàn đèn trang trí xanh đỏ vàng tím bên ngoài đang bật sáng.

Có một lần họ về sớm. Lúc xuống tỉnh tiền, chị Thúy hỏi nhỏ: “Hôm nay hai bác không ở lại ăn chiều?”. Tôi nghe người đàn ông trả lời là họ vừa cãi nhau và bà muốn về. Rồi đi, người đàn bà quay lại nói với người đàn ông: “Ai đánh mà khai? Trả lời

có việc về sớm là đủ rồi. Khéo làm trò cười cho bọn trẻ. Già rồi còn cãi nhau”. Về như người đàn bà ý tứ, kín đáo hơn người đàn ông.

Ngày nổi tuần rồi nổi tháng, ngày nắng tắt bật khách đông, chiều mưa lèo tèo vài ba mống. Hai người khách đặc biệt vẫn đều đặn đến quán ba lần mỗi tuần. Chẳng còn ai trong chúng tôi thắc mắc hay tò mò họ là gì với nhau. Tôi thuộc lòng sở thích của họ. Ban đầu, người đàn ông gọi một ly kem, người đàn bà một ly nước ép. Sau đó có thể người đàn ông gọi thêm ly cà phê đá. Đúng sáu giờ chiều họ gọi thức ăn. Sau khi ăn xong, người đàn bà xin bình trà nóng và người đàn ông thêm một ly cà phê đá nữa. Câu chuyện giữa họ như chẳng thể nào ngưng. Liên tục hết bình trà này tiếp bình trà khác, chiều này sang tối kia... Tôi không hiểu họ nói gì với nhau mà nhiều đến vậy. Ba mẹ tôi tiếng là bạn cùng lớp từ thời đại học, yêu nhau đến tám năm mới làm đám cưới. Hai người cùng sở thích đọc sách, nghe nhạc, vậy mà đã từ rất lâu, tôi ít thấy ba mẹ chuyện trò đến nửa giờ; thậm chí, ngồi lâu một chút thế nào cũng có chuyện cãi nhau!

Có lần, họ đang dùng bữa chiều, tôi nghe người đàn ông nói nhỏ: “Hạnh phúc quá!”. Người đàn bà tiếp lời: “Bây giờ mà chết thì uổng lắm!”.

Vậy mà có một chiều.

Tôi khó có thể kể lại chính xác bối cảnh buổi chiều ấy và diễn tả gương mặt hai người lúc họ vào quán. Người đàn bà đi nhanh hơn mọi lần, nét mặt rất căng thẳng. Người đàn ông theo sau, môi mím, khác hẳn vẻ thân thiện thường gặp. Khi tôi mang nước lên thì câu chuyện giữa họ bắt đầu gay gắt. Người đàn bà không nói gì, chỉ có giọng đều đều của người đàn ông. Khách khi ấy chỉ có hai người họ với nhau và nhạc phát ra với âm thanh hơi lớn. Họ mãi tập trung vào đối thoại nên không chú ý tôi đang đứng phía khuất cửa căn phòng.

Rồi tôi biết người đàn bà khóc vì tôi nghe câu nói của người đàn ông: “Cô đừng dùng những giọt nước mắt để lung lạc tôi”. Thế là thế nào nhỉ? Tôi hoàn toàn mù tịt!

Rồi tôi nghe giọng người đàn bà với âm điệu hơi gắt: “Tại sao anh lại nói như thế? Người ta có thể khóc vì uẩn ức, cảm xúc dồn nén, vì tội phạm hay nỗi buồn nào đó. Em đâu yêu cầu anh chịu trách nhiệm về những giọt nước mắt này!”

Rồi câu chuyện giữa họ đẩy lên cao trào bắt đầu từ câu nói của người đàn ông:

- Một ngày nào đó tôi và hân tìm đến nhà cô, cái nhà nghèo chết mẹ, không có chỗ mời chúng tôi ngồi nữa, thì sao?

(Một cú ra đòn nhanh, bất ngờ, trực diện thử thách sức chịu đựng tâm lý)

Giọng người đàn bà bật to, nhưng lấp bắp:

- Anh nói sao? Tìm đến để làm gì? Mà nghèo là một cái tội à? Tại sao anh lại buột miệng câu khinh người như thế?

(Phán đoán không linh hoạt khiến người đàn bà không giữ được bình tĩnh)

- Ủ, nghèo là cái tội lớn.

(Xem ra người đàn ông đang cố tình nhây, chọc tức đối phương)

Tôi nghe người đàn bà to tiếng, không kiềm chế:

- Anh nói vậy, toàn bộ người nghèo trên thế giới này đều mang tội hết hay sao?

(Lúng túng, tìm thế tự vệ)

- Có tội vì họ góp phần làm suy kiệt thế giới!

(Trời, có phải câu phát ra từ cửa miệng người đàn ông vẫn nhìn chúng tôi bằng đôi mắt thân thiện, ánh lên những nét vui, dí dỏm không?)

Người đàn bà nói to hơn, vẻ mặt bình tĩnh thấy rõ:

- Anh giàu bao nhiêu mà chê người khác nghèo?

(Mất tự tin, chống trả yếu ớt)

- Tôi có căn biệt thự, còn nhà của cô có ra gì đâu!

(Tôi thiếu điều chết đứng)

- Trời, ruộng đất cha mẹ cho em còn chưa ham!

(Thiếu kỹ thuật né đòn)

- Cái đó không tính!

(Người đàn ông nhây riết thành mất kiểm soát rồi!)

- Ủ, thì anh có cái nhà to. Chết anh có mang theo được không? - Giọng người đàn bà lạc đi.

- Không mang theo được nhưng con cái tôi vẫn sung sướng hơn con của cô!

(Thật sự là một cú nốc-ao)

Người đàn bà nói tiếp, giọng rên rĩ, âm u:

- Ngày xưa một lần anh xúc phạm em nặng nề, em đã quên. Bây giờ anh lại nói những điều tương tự vậy. Anh ơi, chúng mình tạo nghiệp rồi, con cái sẽ gánh lấy cái nghiệp này!

- Không có nghiệp nào hết. Con gái tôi có đường đi của nó. Nó sẽ thành tiến sĩ, còn cô, chỉ tốt nghiệp đại học!

(Tôi thiếu điều kêu trời vì nghe thêm một câu hồ đồ nữa)

- Anh ơi, người có làm to lớn đến đâu cũng không qua được bàn tay sắp xếp của ông trời!

(Tại sao người đàn bà lại bật thốt lên câu vừa không kiểm chế và lại yếu đuối thế nhỉ!)

Trong lúc họ cãi nhau, tôi có đến châm nước mấy lượt. Lần cuối cùng, người đàn ông nói với tôi:

- Thôi đừng thêm nước nữa, bác uống đến ly thứ sáu rồi. Còn nước là còn cãi nhau tiếp!

Mấy câu nói sau của người đàn ông tôi không nghe rõ vì nhạc lớn quá.

Một lúc, người đàn bà nói giọng yếu ớt, như tiếng của một loài chim ăn đêm bay về tổ lúc trời sáng:

- Anh đừng nói nữa. Anh càng nói em không kiểm chế được cảm xúc. Chúng ta về thôi!

- Tôi sẽ không bao giờ gặp cô nữa.

Đó là câu cuối cùng tôi nghe được từ người đàn ông.

* * *

Ngày hôm sau, tôi nhận được giấy báo từ một công ty may mặc, lương khá, công việc ổn định. Cuộc sống trôi nhanh về phía trước. Tôi lập gia đình, vợ tôi là bạn cũ thời đại học. Chúng tôi có một con trai. Thỉnh thoảng cuối tuần rảnh rỗi, gia đình tôi lại đến quán cà phê cũ. Chị Thúy đã cho đẹp bớt tiểu cảnh, hồ cá và thay bằng hai ghế xích đu, một cầu tuột nhỏ, thuận tiện cho cha mẹ con cái cùng cà phê.

Chị Thúy vẫn ngồi giữ kết tiền của chị. Tôi chưa bao giờ lên lại gian lầu phía trên mà chỉ ngồi dưới sân vườn có thể ngược thấy khung kính, chỗ đặt bộ salon nhìn xuống sân quán. Hồi đó, thỉnh thoảng tôi hay đứng trông lên xem người đàn ông có ra hiệu cần phục vụ gì không? Tôi nhớ những chiều sẫm đến tối khuya, họ ngồi đối diện nhau dưới ánh đèn màu vàng trong tiếng nhạc rất nhẹ, câu chuyện tiếp nối câu chuyện. Rồi bỗng dưng, tôi nghe tiếng thủy tinh vỡ “xoảng” rất to, sắc, lạnh. Rợn người!

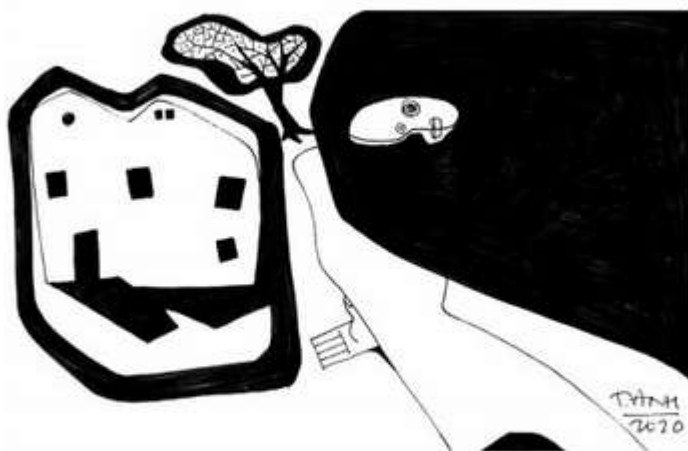
Tôi hoàn toàn không hiểu họ là gì với nhau và nguyên nhân nào đã biến họ thành hai kẻ điên rồ buổi chiều ấy. Những câu nói đâm thẳng vào tim người đủ làm họ day dứt sống những ngày còn lại của cuộc đời chẳng bao nhiêu. Cũng có thể tôi hơi nhạy cảm và cường điệu bởi thời gian sẽ giúp người ta quên, nhưng liệu họ có kịp thời gian để quên?

Con người ta, ở tuổi nào cũng vấp những sai lầm không cứu vãn được!

Tình huống khó xử

Đạo này, Yên thường thức giấc vào lúc ba giờ rưỡi sáng rồi tỉnh luôn không kéo giấc ngủ lại được nữa. Tuy công việc hiện tại đã giảm nhiều, mỗi tuần Yên chỉ đến công ty ba hay bốn ngày nhưng vẫn khiến Yên bồn chồn, nếu không ngủ đủ cô sẽ bị mệt cả ngày như lúc còn đi làm bình thường. Lo lắng làm cô khó ngủ trở lại.

Lấp khoảng trống chờ sáng, Yên thường mở điện thoại bật wifi. Hiện lên trước tiên luôn là thông báo có tin nhắn qua Hangouts cùng email, đều là của Tính.



Tin nhắn mấy dòng rập khuôn, kiểu như: Anh vừa về đến nhà, chuẩn bị bữa tối hoặc vừa ăn xong món này, món kia... Và câu cuối luôn là: Giờ chuẩn bị ngủ.

Email thì kể chuyện nơi làm việc. Tỉ như, sáng nay họp online, Rebecca tóc mới, mặc áo thun màu vàng chanh ôm sát, tôn vẻ đẹp vòng một khiến anh choáng váng, cảm giác như đang xem phim trên Netflix, kèm theo cái icon cười nháy mắt. Hay, hôm nay gặp và nói chuyện với hai người mà anh rất thích là Valerie và Grandmother. Khi là email phàn nàn về tay sếp thường trốn việc ra ngoài hút thuốc, có hôm lĩnh đi đâu mất tiêu khiến anh vốn đã bận rộn còn phải trả lời điện thoại giùm hẳn.

Những câu chuyện quần quanh trong khối văn phòng của một bệnh viện mà Tính đang làm việc.

Tính là bạn thân của Khanh, chồng cũ Yên. Cô quen Tính trước khi biết Khanh. Ba năm trước, trong chuyến du lịch Anh, Yên đến Bath thăm người cô ruột và tình cờ gặp Tính trên chuyến xe về Bath. Mỗi khi nhớ lại ánh nhìn ngạc nhiên trong đôi mắt mở to hết cỡ của Tính hôm ấy, Yên thường bật cười thành tiếng. Hai người ngồi cùng hàng ghế, cách nhau lối đi, trong khi Yên mãi xem bản đồ trên điện thoại đường đến nhà cô, thì Tính quan sát Yên không rời mắt. Lúc cô ngẩng lên nhìn thấy Tính, tim cô muốn rớt khỏi lồng ngực. Đôi tròng mắt Tính lồi ra như sắp rơi xuống đất và miệng anh há hốc, ú ớ không thành tiếng. Từ câu mở lời trước của Yên: “Anh Tính, phải không?”, Tính mới chồm qua chụp lấy tay Yên nắm chặt.

Chỉ trên chuyến xe ấy thôi, sau đó chia tay. Yên ở Bath hai ngày với thời gian biểu sát sao không một phút nào tự do, Tính cũng bận công việc tối mịt. Chút liên lạc hiếm hoi là cuộc nói chuyện qua điện thoại mà phía Yên cứ bị ngắt quãng bởi những câu nói, lời dặn dò từ cô dượng, hai ông bà cụ khó tính, kỹ lưỡng.

Rồi sau đó là email qua lại ghép nối thành câu chuyện cuộc đời trong những năm tháng bật tin nhau.

Tính có một con gái tám tuổi với bạn gái cũ người Philippines nhưng anh không gặp con thường xuyên vì phải được bạn gái cũ cho phép. Cô con gái khá xinh, được mẹ chăm sóc kỹ, tốt. Là Yên suy đoán từ hình ảnh Tính gửi cho cô những lúc anh đi thăm con. Hai mươi lăm năm xứ người, cuộc sống của Tính không suôn sẻ từ sự nghiệp cho đến tình cảm. Anh chuyển nhiều sở làm, khi thịnh, lúc suy, có thời gian lang thang không việc làm.

Thất bại nữa là chuyện tình cảm với bạn gái cũ. Tính quen cô ta khi ấy anh bốn mươi lăm tuổi, vào giai đoạn thăng hoa của sự nghiệp. Tuy nhiên đứa bé ra đời hai năm sau đó thì công việc của anh không còn thuận buồm xuôi gió. Cuộc sống chung nặng nề, những câu chuyện gây cãi vã khiến cả hai mệt mỏi. Cuối cùng cô ta rời bỏ anh mang theo con gái là thời điểm Tính suy sụp nhất. Thất vọng, buồn chán, anh chuyển về Bath, gần như chốn ẩn cư. Không người thân, bạn bè với công việc quản trị hành chính trong một bệnh viện, lương đủ sống nếu không vung tay quá trán. Với anh, sự nghiệp như bị trả về “zero” mà không có cơ hội khởi động

lại vì tuổi đã lớn. Một cuộc đời thất bại bởi hoài bão ban đầu khi rời Việt Nam không ai nghĩ nó sẽ như vậy. Chạy trời không qua sổ phận!

Ngày nghỉ cuối tuần, đa phần thời gian Tính dành cho việc đi thăm con gái và một lần vô tình gặp Yên.

Đầu năm ngoái, bạn gái cũ của Tính đột ngột tuyên bố cắt đứt quan hệ, không cho anh gặp con nữa. Tính email cho Yên và dặn cô đừng hỏi gì về con gái, khi nào có tin mới anh sẽ chủ động thông báo. Yên hiểu, đó là nỗi đau căm lặng, nỗi buồn sâu thẳm của người đàn ông thất bại đắng cay trên đường đời, đường tình.

Rebecca có dáng chuẩn, gương mặt khá xinh, tóc vàng, đôi mắt xanh biếc lúc nào trông cũng long lanh là cộng sự thân cận với Tính trong nhiều dự án thời gian trước dịch Covid. Bây giờ cô làm việc online, thỉnh thoảng mới đến công ty khi cần thiết. Chỉ phần việc của Tính và một sếp cấp cao hơn phải thường trực, có khi làm việc ngày thứ Bảy. Tính kể, Rebecca không thích có con, cô nuôi một con chó và anh đoán Rebecca không hạnh phúc. Tính cảm giác Rebecca nhiều cảm tình với anh, đôi lúc anh có ý tưởng thử phiêu lưu tình ái một lần

nhưng rồi dập tắt nhanh khi anh nghĩ đến quan hệ đồng nghiệp. Yên biết, là Tính kể chuyện bông lơn, có chút tiểu lâm cho vui.

Tính thân nhất với Valerie, cô tạp vụ vóc nhỏ, gầy, thân thiện, luôn hỏi han anh một cách ân cần, ấm áp khi chạm mặt nhau. Valerie có một con trai bằng tuổi con gái Tính, cô biết cách nói chuyện, chia sẻ, an ủi... Cuối năm ngoái Tính có gửi cho Yên một tấm hình Valerie lên nhận bằng khen. Yên cảm giác nơi Tính làm việc, ai cũng quý mến người phụ nữ có nụ cười dịu dàng này.

Grandmother là “nickname” mà Tính đặt cho Sheila năm nay sáu mươi tuổi, như kiểu nói vui. Sheila là cấp cao trực tiếp của Tính, vóc người to mập thường thấy ở phụ nữ Tây phương lớn tuổi. Tính kể, cô ấy có trái tim nhân hậu của một người mẹ, người bà và đã có hai cháu ngoại.

Những câu chuyện của Tính xoay quanh vài nhân vật như thế, với nhịp điệu chậm, buồn - vui chùng mực. Thỉnh thoảng có những email sống động những câu chuyện rộn rã trong ngày, tiệc liên hoan, sinh nhật ai đó ở chỗ làm.

Từ khi có dịch Covid, anh ít kể chuyện mà thường than mệt mỏi, kết thúc một ngày ở nơi làm việc là kiệt sức. Email có không khí vui vẻ duy

nhất là tiệc sinh nhật Grandmother, tổ chức ở khu vực đậu xe, mọi người ăn uống, nâng ly với khoảng cách hai mét.

Chuyện Yên kể với Tính thường là những chuyến đi chơi hay công tác đâu đó. Cuộc sống của cô sau khi chia tay với Khanh trở lại là Yên ngày xưa mà Tính biết. Sau dịch Covid, công việc của Yên ở công ty giảm đi một nửa, cô cũng chán và buồn nên ít khi kể chuyện mình nhiều.

Email qua lại giữa hai người mang sắc màu nhạt, chậm, uể oải. Hôm kia Tính than, năm tháng nay anh chỉ biết từ nhà đến sở làm, loanh quanh vài khu phố, cửa hàng thực phẩm. “Stay safe” là điều mà mọi người ở đây phải tự biết để bảo vệ mình, nhất là khi làm việc trong môi trường bệnh viện. Vậy mà vẫn có người cho rằng tin tức về dịch bệnh chỉ là chuyện bịa đặt và họ vô tư tụ tập chơi đùa, không khẩu trang dù đã có lệnh bắt buộc khi giao tiếp nơi cộng cộng. Thế gian luôn có những con người muốn sống khác với nhiều người và thích làm điều trái với quy định, chuẩn mực chung.

Yên mở email mới nhất của Tính, cô chậm rãi đọc và dụi mắt mấy lần bởi nó khá dài. Đầu thư, một câu chuyện nhỏ trong công việc, có chút không đồng ý với Grandmother nhưng bỏ qua được. Sau

đó là những lời tâm sự chưa bao giờ anh cảm thấy cô đơn như chiều Chủ nhật hôm nay. Ba năm trôi qua, email giữa anh và cô nếu in ra phải đến nghìn trang giấy, đủ để hiểu nhau. Cuối cùng là câu hỏi nhưng bằng một cái kết đóng, kiểu *tấn công nhanh, tiêu diệt gọn*: “Anh nghĩ rằng mình rất phù hợp nhau và thật có hậu nếu chúng ta kết hôn. Em đồng ý?”.

Nếu như ngày xưa, thời tuổi bốn mươi, có lẽ Yên sẽ cười ngất và cho là chuyện hoang đường khi mà giữa hai người chưa hề có một lời ngọt ngào âu yếm ngoài kể lể về những sự kiện; thân tình lắm chỉ là những lời động viên cố gắng vui vẻ, bỏ qua những điều nhỏ nhặt để cuộc sống nhẹ nhàng hơn.

Qua mỗi cột mốc mười năm của đời người, đòi hỏi sự chín chắn, chậm rãi ôn tồn, giảm thiểu những ý nghĩ hay câu nói, hành động bộp chộp..., đọc những dòng tâm tình của Tính, trong Yên dâng lên một cảm giác bất an.

Hai người ở hai phương trời cách biệt. Trong cái đại họa của nhân loại chưa biết khi nào chấm dứt thì câu cầu hôn của Tính giống như lời tâm sự anh tự nói với lòng mình hơn là có ý thổ lộ với Yên.

Yên đọc lại lần nữa thật chậm từng dòng chữ trên điện thoại. Tính bảo, anh có thể sống ở bất cứ

nơi đâu Yên muốn càng khiến cô lo ngại hơn. Có phải những câu chữ được viết ra trong lúc tâm trạng anh bị đẩy xuống tận cùng, “tụt mood”?

Tính biết rõ Yên không bao giờ thích sống nơi nào khác ngoài Sài Gòn. Cô có công việc, nhà cửa, họ hàng, mồ mả ông bà, cha mẹ. Không nói đến tương lai xa vời Tính sẽ về đây với Yên mà ở thì hiện tại, trong giai đoạn đại dịch bùng phát khắp toàn thế giới, không thấy điểm dừng; quốc gia nào cũng tự “bế quan tỏa cảng”, lo đưa người dân mình ở các nước về là mục tiêu quá lớn rồi. Người về ăn Tết bị dính một cái Tết quá dài, người đi chơi cũng bị trói chân, bó tay nơi xứ người đã gần nửa năm, bao kế hoạch tan tành theo dịch, rắc rối phát sinh mà chẳng cách nào gỡ được...

Chú ruột của Yên, Tết vừa rồi tưởng là chỉ đi du lịch thăm con gái ở Canada hai tuần, cuối cùng bị kẹt lại đến mức phải công bố giải thể công ty vì không thể trở về để lèo lái con thuyền qua cơn giông bão toàn cầu này.

Biết bao bạn bè Yên đang vò đầu bứt tóc vì kế hoạch bị phá sản, mục tiêu chỉ còn là những con chữ vô hồn trên giấy. Vừa bình yên được hai tháng, ai cũng tưởng là đã khống chế được con virus vô hình, mạnh nha le lói vài tia hy vọng thì dùng một

cái, bùng phát đợt dịch thứ hai. Những con số dương tính tăng mỗi ngày như nổi ám ảnh phải đối mặt, ai cũng phải tự nhủ lòng bình tĩnh, rồi sẽ vượt qua được. Liền đó là câu cảm thán: bao giờ trở lại ngày xưa?

Tính biết quá rõ những điều đó, vậy lời cầu hôn nghĩa là sao? Tự nhiên đưa Yên vào thế bí khi mối quan hệ giữa hai người đang là bạn bè rất trong sáng. Yên hình dung, giả dụ bây giờ cô và Tính quyết định kết hôn thì đến bao giờ mới gặp được nhau. Hôm trước Tính còn bảo, các chuyên gia dự đoán sẽ có một làn sóng virus thứ hai vào mùa Đông năm nay, thuốc chủng ngừa vẫn còn là một thách thức to lớn với các nhà khoa học mà con số lây nhiễm mỗi ngày trên thế giới chưa có dấu hiệu ngừng lại. Tất cả mọi ngã đường dẫn đến với nhau trong lúc này đều bị chặn.

Rồi bỗng dung Yên thấy bức mình vì Tính khơi lại trong Yên nỗi lo lắng mà lâu nay cô đã cố quên khi công việc không còn như trước. Cô biết, phải rất lâu, công ty cô mới vực dậy và làm lại con số đẹp như thời điểm cuối năm ngoái. Cũng có thể không bao giờ có được.

Cả cô và Tính đều trong giai đoạn không thuận của đời người. Tìm đến nhau, nói câu an ủi, động

viên, chia sẻ. Lời lẽ yêu đương trong lúc này khi hai phương trời cách ngăn như thế quả là xa xỉ, hoang tưởng. Đâu còn thời tuổi ba mươi, vô tư ngồi ôm đàn hát: “*Tìm nhau trong bom lửa/ Tìm nhau trong mưa bão/ Tìm nhau trên kinh đô xây trong xương máu/ Tìm nhau trong thống khổ/ Tìm nghe câu than thở/ Tìm nhau như góa phụ tìm mộ bia...*”⁽¹⁾ mà lắc lư cái đầu rồi cố biểu cảm gương mặt cho phù hợp với lời bài hát.

Tính đặt Yên vào tình huống khó xử. Giữa hai người bây giờ sẽ có một cái gì đó bị gợn không còn hồn nhiên như trước nữa. Nếu chấm dứt thì tiếc một mối quan hệ đẹp, nhất là mỗi khi Yên chạnh lòng nghĩ về cuộc sống cô đơn, nhiều bế tắc của Tính ở xứ người. Ngày tháng năm trôi qua chỉ xoay quanh vài nhân vật Rebecca, Valerie, Sheila, tay sắp nghiệm thuốc lá và cửa hàng thực phẩm... Đến ly cà phê còn không được phép ngồi uống trong căng-tin mà phải mang về bàn làm việc.

Lời nào qua email giờ đây cũng gượng và sẽ có lúc không thật. Nói chuyện qua video call càng ngại phải nhìn thấy nhau. Những câu chữ qua Hangouts sẽ khách sáo và lịch sự như chưa hề có mối liên lạc thư từ ba năm qua.

1. Lời bài hát *Tìm nhau* của Phạm Duy.

Yên bỗng ghét cái điện thoại. Cô bấm tắt nguồn và bước xuống giường. Chắc hẳn Tính sẽ nhắn câu chúc em ngày mới vui vẻ và như thường lệ lúc trước, cô sẽ chúc anh ngủ ngon.

Yên mở cửa bước ra sân thượng, gió ban mai lao đến vừa suồng sã, vừa mơn man khiến cô thấy lòng nhẹ đi. Sài Gòn tháng Tám thẳng hoặc lại có những hôm gió heo may như hôm nay khiến lòng người man mác, băng khuâng, lửng lơ – buồn không buồn, vui không vui. Vầng sáng màu hồng cam đang hé ở chân trời. Mặt trời ngày mới luôn đến mang cho con người niềm hy vọng cùng điều ước nhẹ nhàng.

Rồi mình sẽ tìm cách trả lời Tính theo kiểu câu giờ, nửa thật, nửa đùa sao cho anh không thấy sốc hay buồn chán và vẫn giữ mối quan hệ tốt đẹp: “Khi nào hết dịch Covid, em sẽ trả lời câu hỏi của anh”.

Tất nhiên có kèm theo cái icon cười nháy mắt và nếu rộng rãi, hào phóng cô sẽ cho thêm một quả tim màu hồng.

Sài Gòn,
tháng Tám năm 2020

Giữ cho riêng mình

1.

Lúc đứng trên đài quan sát mãi nhìn về những cánh đồng lúa nối tiếp nhau trải vàng tít tắp chân trời, cô gần như quên mất anh đang phía sau. Đàn cò chộn rộn kéo bầy dày đặc, ào qua phía này rồi lượn lại phía kia. Trong nắng, lớp cánh trắng rợp chồn, lấp lánh óng ánh như một loại hoa giấy bằng thủy tinh vụn bung xòe lên cao rồi là đà xuống thấp. Cô bấm máy hình chế độ chụp liên tục và sung sướng nghĩ đến những tấm ảnh đẹp tiếp nối nhau

rất sống động. Một đám mây khá lớn lừng lững trôi qua, confetti thủy tinh biến mất đột ngột như chưa hề tồn tại. Cảm giác hạnh phúc vừa nãy tan biến mau. Cô quay ra sau liền thấy gương mặt anh đắm đuối nước mắt. Cô hốt hoảng vài giây nhưng trấn tĩnh nhanh. Cố tạo một vẻ ngoài thật điềm tĩnh và tỏ bản lĩnh của một người từng trải nhưng bụng cô đánh lô tô và đầu óc xáo lên trộn xuống vô vàn câu hỏi.

Cô mở túi xách lấy gói khăn giấy đưa cho anh nhưng anh khoát tay và chỉ về phía cánh đồng. Ý nói, không có gì đâu, cô hãy tiếp tục công việc của mình đi.

Tôn trọng ý muốn của anh, cô quay lưng. Đám mây trắng đã dời qua một hướng khác. Nắng trở lại đẹp tươi chiếu xuống cánh đồng màu vàng sóng sánh. Đàn cò hết lấp lóa trong nắng rồi chập chờn trên thảm lúa vàng nhưng cô không còn cảm hứng để bấm máy, dù biết chắc có thể sẽ thu được những tấm hình rất đặc sắc. Tâm trí cô đặt hết phía sau có gương mặt đắm đuối nước mắt với cảm giác bất an, lo lắng. Đứng bất động thật lâu rồi cô bỏ máy hình vào túi, quay lại anh với thái độ quyết liệt. Chuyện gì đã xảy ra?

Thế nhưng, đón vẻ mặt nghiêm nghị của cô là một nụ cười tươi, thân thiện khiến cô cảm giác cái

gương mặt đầm đìa nước mắt khi này cô nhìn thấy chỉ là ảo ảnh, hay cô vừa trải qua một giấc mơ không có thật, hay có sự nhầm lẫn nào đó từ cô? Đôi mắt màu hung nhìn cô dịu dàng:

- Lũ chim đang về đẹp quá, sao em không chụp hình nữa?

Cô không trả lời câu hỏi của anh mà hỏi lại:

- Anh ổn chứ?

Mái tóc màu hung, xoắn mềm lắc nhẹ:

- Anh không sao. Mình quay lại được chưa?

Cô gật đầu. Cả hai thu dọn đồ đạc mà thật ra anh chỉ có cái ba lô, còn cô mới linh kính áo khoác, mũ, túi, máy hình...

Cô đi trước, anh theo sau. Đến một quầy giải khát, anh nói với cô là anh cần một chai nước. Cô không cảm thấy khát nên chỉ lấy cho anh. Họ im lặng song đôi hết quãng đường bộ để đến một bến đường thủy, có chiếc ghe nhỏ và một người phụ nữ chờ đưa hai người ra bên ngoài khu bảo tồn sinh cảnh.

Rừng ngập nước đẹp hư ảo. Mọi thứ chuyển động nhẹ nhàng từ gió đến mái chèo đang khua rất chậm, khẽ. Không có tiếng người. Chỉ nghe chim kêu bầy đầy rồi voi, mong chờ, hò hững, thảng thốt, líu ríu, mừng rỡ, hay buồn buồn xa vắng...



Ra đến bên ngoài nơi có chiếc taxi đang đợi, cô còn nấn niu một chút, nhìn lần nữa khu rừng rợp mát một màu cây xanh thắm và tấm thảm bèo mịn như nhung phủ kín mặt nước, đẹp thơ mộng, huyền ảo. Một con chim có bộ lông đủ sắc màu lượn sát gần cô gây cảm giác luyến lưu và hẹn gặp lại mà không biết khi nào có dịp.

Anh từ nhà vệ sinh trở ra. Lên xe, cô trao đổi với tài xế taxi điểm đến tiếp theo là một ngôi chùa trên núi. Nhưng anh ra dấu bảo với cô rằng, không cần tham quan nữa. Anh muốn trở về khu resort.

2.

Hai chiếc va-li giống nhau đến mức không chỉ từ kích thước, nhãn hiệu, màu sắc, mà cả sợi dây màu xanh đậm và băng tên màu vàng cam nhạt rất đặc biệt, cột nơi tay nắm. Khi cố ý để màu sắc tương phản như vậy cô cho đó là một ký hiệu nhận dạng không đụng hàng.

Phi trường Yangon thời điểm ấy thưa khách, không hiểu sao lại có sự nhầm lẫn trớ trêu như thế mà mãi đến điểm tham quan cuối cùng, lúc cần lấy một vài đồ dùng cá nhân để chuẩn bị chuyển xe đêm đi Bagan cô mới dở khóc, dở cười vì không tài nào mở khóa số được. Nhìn lại băng tên cô như chết lặng. Không phải của mình. Trên đó có địa chỉ email và một cái tên dài ngoằng, lạ hoắc, khó phát âm.

Email gửi đi và ngay lập tức cô nhận được phản hồi. Trong cái rủi có cái may là họ cùng đích đến vào sáng hôm sau. Cô nghĩ, nếu có kiểu lãng mạn đẹp nào đó trong cuộc đời thì đây là một tình huống quá thú vị dù có hơi bất tiện một chút.

Cuối cùng họ cũng gặp nhau tại chùa Shwesandaw vào sáng sớm chen chúc người ngấm bình minh. Thật tình khi ấy cô đã hoàn toàn quên băng “vụ án cái va-li” bởi màu vàng của biển tháp

đang pha trộn với màu của nắng hay màu của nắng bị nhuộm vàng từ hàng ngàn tháp cổ, cô chưa thể khẳng định. Cô trèo lên nơi cao nhất mà trong đoàn ai nấy đều cho là rất nguy hiểm.

Nơi này cô mới ngắm được bao la biển tháp. Một mùi hương ngọt, dịu khi phảng phất, lúc đậm nồng càng làm tăng thêm vẻ huyền bí của tháp cổ. Lúc cô loay hoay quanh quất không biết tìm ai nhờ chụp giúp tấm hình cô ngồi trên một bức tường thành tháp, bên dưới là biển vàng mênh mông, thì một gương mặt hơi xương, góc cạnh, đôi mắt màu hung, mái tóc cũng màu hung nhìn cô chăm chăm như đoán được ý nghĩ của cô. Đôi bàn tay ngón dài thư sinh đưa ra cùng đôi mắt biết cười, chuôi nheo lại. Ý nói, tôi có thể giúp cô được.

Không chút ngần ngại, cô giao máy hình cho anh ta và ngồi lên bức tường. Loạt tiếng bấm máy lạch xạch.

Như bao người cầm máy, cô có thể bày ra tư thế này, đôi mắt kia, miệng cười nọ cho ai đó, nhưng cô hoàn toàn thụ động khi nhìn vào ống kính mà người khác chụp cho. Gương mặt lạ mỉm cười và giơ tay ra dấu ý rằng cô yên tâm. Mặc cho người chụp ngược, xuôi tư thế đứng, ngồi. Cô ngồi yên như hóa đá bên dưới kia màu vàng đang chuyển xanh.

Nắng vừa nhạt đi làm cho màu của cây nổi tiếp cây trùng trùng nổi rõ trên nền tháp cổ.

Trả máy hình lại cho cô, anh ta bảo:

- Tôi nghĩ cô sẽ chọn được ít nhất mười tấm hình đẹp, hoàn hảo.

Cô nói lời cảm ơn và họ đi về hai hướng khác nhau.

Cuối cùng, vật ai về chủ ấy và thêm một sự sắp xếp nữa của định mệnh là người chụp hình cho cô vừa nãy và chủ nhân chiếc va-li là một.

Hình ảnh đẹp lãng mạn cuối cùng của Bagan là anh mời cô đi ăn tối ở một nhà hàng bên bờ sông.

Đêm mùa hè nóng và ẩm. Anh nói rằng anh không thoải mái với khí hậu như thế này, nhưng bỏ lỡ một đêm trăng bên sông và ngắm tháp cổ trầm mặc u hoài là một việc làm ngu ngốc nếu đóng khung trong phòng máy lạnh. Cô bật cười.

Cô hỏi anh điểm đến tiếp theo trong chương trình du lịch của anh là nơi nào. Anh trả lời rằng anh không đi du lịch mà có một việc quan trọng ở đất nước này bắt buộc anh phải đến mỗi năm. Anh trở lại Bagan vì nghĩ khó có dịp đến lần nữa. Thật may mắn khi quen được cô. Ngày mai anh sẽ ngược

lên biên giới, nơi dòng Mê Kông chỉ lượn qua xứ này một đoạn rất ngắn trong dòng chảy của nó nhưng đã ám ảnh anh một đời dài.

Cuối cùng anh nói, nếu có duyên gặp lại vì chuyến đi một tháng theo dòng Mê Kông của anh sẽ kết thúc ở hạ lưu, cô là người phụ nữ đầu tiên mà anh kể một câu chuyện dài. Anh hẹn email cho cô những nơi anh đến và rời đi trong hành trình để (hy vọng) giữ liên lạc. Biết cô thật tình cờ nhưng có lẽ đúng là định mệnh nếu hai tiếng đó có thật trong đời. Anh nghĩ rằng mối quan hệ này không chỉ sớm chiều mà người ta có thể quên nhau.

Lời nói dứt khoát, mạnh mẽ nhưng lộ rõ âm điệu buồn, day dứt kèm thêm nỗi bất an về một điều gì đó. Chỉ là cô cảm nhận như thế thôi!

Cô về lại Sài Gòn. Không như lời anh nói, cô chỉ nhận duy nhất email cho biết anh đang xuôi theo dòng Mê Kông và hy vọng sẽ gặp cô một ngày nào đó, ở một khúc quanh nào đó trên dòng chảy của nó về vùng châu thổ. Email lấp lửng, không hẹn hò, không có gì chắc chắn.

Tuy nhiên, còn một duyên may rất bất ngờ nữa là cô gặp lại anh ba tuần sau đó, vào buổi tối trong một nhà hàng bên đoạn sông đầy đá tảng ở Stung Treng. Cô có chuyến công tác ba ngày ở nơi này.



Định mệnh hay cơ duyên, vô tình hay có bàn tay sắp đặt? Có sự trùng hợp ngẫu nhiên nào như thế trong đời thực hay chỉ là sự tưởng tượng của tiểu thuyết? Thực hay mơ, mơ hay thực? Suốt buổi tối, nhìn gương mặt mệt mỏi của anh, trong đầu cô cứ lờn vờn một ý nghĩ như vậy bằng thứ cảm xúc của hạnh phúc tràn đầy.

Hai người chia tay với lời hẹn gặp nhau ở Sài Gòn. Anh sẽ cùng cô đi về hạ nguồn Mê Kông. Bất cứ nơi nào do cô chọn. Với anh, được chạm đến nơi cuối cùng của dòng chảy này là một ước mơ từ thời còn bé. Có lẽ sau chuyến đi, việc anh phải trở lại Myanmar hàng năm không còn là vấn đề quan trọng nữa.

3.

“Anh xin lỗi vì đã làm em hoảng sợ trong sáng hôm đó, chúng mình đứng trên đài quan sát khi em nhìn thấy gương mặt anh đầm đìa nước mắt.

Trước hết cho anh cảm ơn em về buổi tối cuối cùng thật ấm áp và dịu dàng. Có lẽ trong đời anh khó tìm thấy lại một cảm xúc nào như thế nữa. Chuyến đi thật tuyệt vời khi em chuẩn bị chu đáo và chi tiết từ phương tiện đi lại cho đến các món ăn rất hợp khẩu vị một người châu Âu.

Anh đã hứa sẽ kể em nghe toàn bộ câu chuyện dài ám ảnh anh bao nhiêu năm nhưng rồi những đêm trăng đẹp, hương rượu thơm, thức ăn ngon và thân thể em mềm, ấm, cử chỉ dịu dàng mê hoặc đã khiến anh không còn thời gian để thổ lộ với em. Mỗi khi anh định mở lời thì liền có bàn tay em nhẹ nhàng không cho anh trải dài câu chuyện. Anh nhớ lời em nói, đừng vì bất cứ lý do gì phá hỏng hạnh phúc mà chúng ta đang tận hưởng. Anh nghĩ, em đoán được một câu chuyện buồn. Buồn nổi dài như sông. Buồn lặng thinh như núi. Buồn nhẹ nhàng như gió. Buồn hờ hững như trăng. Em không thích nỗi buồn.

Bây giờ thì anh kể đây. Không có bàn tay nào ngăn anh gõ phím đâu.

Từ năm năm tuổi, không hiểu sao anh luôn bị ám ảnh bởi dòng Mêkông mà anh chỉ thấy nó rất ít qua ti-vi. Nó còn là lời thì thầm của ba với mẹ anh trong một đêm anh không ngủ được vào năm lên tám và nghe lỏm câu chuyện của hai người. Một nơi xa xôi nhiều bất trắc, sông lắm vực sâu, ghềnh thác và rừng núi âm u bí hiểm, ba không thể mang mẹ con anh theo được.

Đêm tối trời một năm sau đó, có người khách đến nhà nói chuyện với mẹ anh rồi ra đi rất nhanh. Năm ấy em gái trong bụng mẹ được bảy tháng. Sau đó, mọi thứ như cơn lốc. Mẹ anh bụng bầu dắt tay anh chạy bộ quãng đường dài đến nơi có một người đưa hai mẹ con lên xe. Lần đầu tiên anh đi máy bay. Đó là một vùng đất quá xa lạ. Nóng và ẩm khiến người lúc nào cũng rịn rít, khó chịu. Tiếng côn trùng rên rĩ trong đêm luôn làm anh vừa thích thú, vừa sợ hãi. Một buổi chiều, mẹ dắt tay anh đến bờ sông và thì thầm hãy chào tạm biệt ba đi con. Anh nhìn dòng nước chảy xiết. Đứa trẻ chín tuổi hiểu ra, người đàn ông của đời nó đã mất hút bên dưới dòng nước xoáy kia, không bao giờ còn gặp lại nữa.

Rồi, tất cả trôi tan như bọt sóng từ nhà cửa, trang trại. Mẹ đưa anh và em gái khi ấy mới năm

tháng tuổi về tá túc bên ngoại. Anh ngỡ ngác và có đôi lúc bị hoảng loạn không hiểu điều gì xảy ra. Năm năm sau, mẹ bỏ hai anh em lại cho ông bà và đi vào một tu viện ở Myanmar. Mãi đến năm anh mười tám tuổi, bà ngoại cho biết cái chết của ba anh liên quan đến một đường dây sản xuất và buôn bán chất cấm ở một xứ sở châu Á xa xôi. Mẹ anh vào chùa nơi đó vì bà muốn tạ lỗi với dòng sông, nơi ba anh phạm tội và bỏ mình.

Từ đó, mỗi năm một lần anh đi thăm mẹ. Trở lại khúc sông mà thằng bé hồi chín tuổi lơ mơ một điều bí mật nào đó về người cha của mình.

Lần thăm vừa rồi, mẹ anh bảo hãy đi đến tận cùng của Mêkông và nói lời tạ lỗi thay cho mẹ, coi như việc này đã xong. Hãy an yên trở về và đừng đến thăm mẹ nữa vì anh đã làm tròn nhiệm vụ trong đúng một phần tư thế kỷ rồi.

Một lần nữa cho anh thổ lộ lời cảm ơn em về quãng thời gian ngắn ngủi nhưng rất dịu dàng và êm đềm ở hạ lưu Mêkông. Anh không nghĩ mình sẽ trở lại châu Á lần nữa. Nhưng nếu có, nhất định anh sẽ tìm thấy em.

4.

Cô chạm thoát màn hình, đóng email mới nhất nhận được nhưng đã viết từ bảy tháng trước. Có thể người gửi quá bận rộn, hoàn thành từng chút mỗi ngày và email cho phép lưu thư nháp. Cô bấm tắt điện thoại, ngả người ra lưng ghế dựa. Hoàng hôn đang ở thời khắc rực rỡ nhất. Màu trắng sáng đang chuyển vàng, mệnh mang buồn buồn. Bên dưới lô nhô những ngôi nhà xây dựng không theo một quy củ nào. Phía xa là sông. Vài chiếc ghe nhỏ thêm những chiếc sà lan xuôi ngược tạo nên quang cảnh vừa êm đềm, bận rộn nhưng nhẹ nhàng. Cô mới chuyển về nơi này được hai tháng để chuẩn bị cho việc sinh em bé.

Cô xoa nhẹ tay lên bụng. Có chút động cựa nhỏ. Cô thì thầm. Cảm ơn món quà của Mêkông đã cho mẹ. Con là của mẹ. Mẹ giữ con cho riêng mình. Như dòng chảy trước mặt mẹ, nó không thuộc về Mêkông. Quá khứ đã qua, rất xa. Con không phải mang gánh nặng tạ lỗi với Mêkông trong suốt quãng đời tuổi trẻ vì những sai lầm của cha mình như người ấy.

Mẹ yêu con và sẽ luôn bảo vệ con.

Cỏ tím!

1.

- Cỏ tím kìa anh!

Giọng cô bật lên vừa thẳng thốt, vừa reo vui như gặp lại cố nhân. Hai bàn tay cô vỗ nhịp “lục thục” vào lưng anh, giục anh thẳng xe lại.

- Em chưa bao giờ thấy nhiều cỏ hoa tím dày mịn như nhưng một vạt rộng lớn như thế này. Dừng xe đi anh. Giá mà em giang tay ôm hết được nó.

Anh ngừng xe. Cô nhảy xuống thật nhanh khiến anh phải la lớn:

- Coi chừng vấp té, ổ gà kia!

Cô hét lên:

- Em muốn được ngã trên cỏ!

Khi ấy nắng rất vàng khiến tầng lá xanh ngả sang một màu rất buồn phủ toàn bộ khu vườn điều. Mà như không phải vườn, chỉ phía ngoài người ta trồng điều còn bên trong là rừng cao su. Cô nôn nóng tìm lối vào vì có một con mương nhỏ, tuy cạn nước nhưng cô không dám băng qua khi anh cảnh báo cô lần nữa:

- Không nhảy được đâu, bờ cỏ rất trơn đấy!

Cuối cùng cô cũng chạm được thăm hoa cỏ tím bằng lối đi vòng khá xa.

Anh dựng xe sát lề. Lấy máy ảnh ra.

Cô nói to:

- Bướm vàng kia anh, chụp hình cho em nhanh lên kẻo chúng bay mất!

Lũ bướm chập chờn. Màu áo đỏ của cô nổi rõ trên nền lớp lá điều nhuộm vàng, có thăm hoa tím phớt bên dưới cùng những đốm vàng rơi của lũ bướm, cộng thêm màu thân cây nâu đậm cô đang tựa vào đó hứa hẹn những bức ảnh sẽ rất đẹp.



Anh bấm máy liên tục như đang say. Anh nghĩ đến những tấm hình biết nói, biết cười với những âm thanh giòn vụn nhưng trong trẻo và vô tư trong không gian sắc màu tự nhiên, vô tình mà hữu ý của thiên nhiên khiến anh muốn ngộp thở!

Cô vậy:

- Vào trong này đi anh, mùi cỏ thơm lắm!

Anh nhảy qua mương, bờ hơi trơn khiến anh mất thăng bằng, loạng choạng. Cô cười to:

- Lúc này anh ngăn em sao giờ anh lại băng qua lối này?

- Anh khác, em khác chứ! - Anh nói to đáp lại.

Anh tìm được chỗ ngồi dưới một gốc cây điều. Cô hái một nắm cỏ mang đến chia cho anh một nửa:

- Anh ngửi đi, phải để sát mũi mới biết được mùi thơm dịu, kín đáo và thật ngọt!

Cô ngồi xuống bên anh, bó gối hít mùi hoa cỏ tươi. Anh nhìn kỹ những đóa hoa màu tím phớt, bé tí xíu nở kết thành chùm. Anh ngửi thấy mùi của đất, lá cây già, mùi cỏ dại, mùi của hoa và nắng. Anh nói với cô:

- Người ta gọi đây là cây cỏ hôi. Em nhìn kỹ chuối lông tơ trên lá đây này, không phải gây ngứa

như những loài cỏ khác mà có tác dụng là dược liệu đó. Đang mùa thu, hoa có màu tím xanh. Vài tuần nữa cỏ già sẽ chuyển sang màu tím thẫm.

Cô to mắt nhìn anh:

- Tại sao là cỏ hôi, em không đồng ý chút nào!

- Do khi vò lá lại sẽ có mùi hơi hắc.

- Ôi, em không tưởng tượng được vạt cỏ này chuyển sang màu tím thẫm, có đẹp hơn bây giờ không hả anh?

- Anh nghĩ đó là một màu buồn bởi đám cỏ đã già, giảm sức sống, chuẩn bị tàn lụi nhưng là một màu đẹp, lãng mạn, chắc chắn, điềm tĩnh và ôn hòa.

Cô phá lên cười:

- Anh ví von văn vẻ quá đó!

Nắng rớt xuống trước mặt họ. Gió mơn man trên mặt, cánh tay. Cô ngả người tựa lưng vào gốc cây điều, giọng cô mông và nhỏ vừa đủ anh nghe như lời thì thầm:

- Hôn em đi anh!

Mùi hoa cỏ tím lúc này hơi nồng nhưng vẫn kín đáo. Bầu trời xanh chao nghiêng. Nắng rơi xuống

lưng chừng rồi nhảy múa, lượn lờ. Chim rừng ở đâu ùa về liú chúu cãi cộ. Lá khô lào rào bên dưới, nhịp nhàng. Cô thấy lá xanh lao xao trên cao, mây trắng chập chờn ẩn hiện. Cô nhắm mắt. Đồng cỏ tím trải rộng và mùi thơm dịu kín đáo bỗng nồng nàn, lộ liễu quá. Rồi bỗng dưng mùi thơm ngọt loãng ra, tan đi và biến mất. Trong trạng thái buông thả, tự do, bình bỗng cô thấy mình đuổi theo màu cỏ xanh tím trải dài bất tận. Cô chạy nhanh hơn, đuổi chân chới với khi chúng bỗng hóa sang tím thẫm và bùng tỉnh giấc mơ!

Anh ngồi dậy, mở túi xách lấy ra tấm nylon trải xuống đất, đặt nắm cơm, hộp muối vừng và bịch ruốc. Cô còn ôm lấy anh chút nữa:

- Mỗi phút giây trôi qua đều trở thành ký ức đẹp phải không anh?

Anh cầm lấy bàn tay cô, vỗ nhẹ và hôn lên tóc cô:

- Với anh, ký ức luôn đẹp, dù vui hay buồn!

Rồi anh giục:

- Ăn cơm xong đi tiếp, cô nhỏ. Đường còn khá xa đó.

Cuối cùng họ cũng đến được nơi có dòng suối từ trên núi đổ xuống, vòng vèo ôm sát chân núi. Lý

do thôi thúc anh đến đây vì anh nghe đồn có một loại đá màu tím xanh thắm rất đẹp dưới lòng suối, ai may mắn sẽ tìm thấy! Anh là dân địa chất và say mê đá. Điều này chẳng hấp dẫn gì với cô bác sĩ tương lai, hồn nhiên, trong trẻo, sẵn sàng hét to lên vui sướng khi thấy một cánh đồng cỏ tím nhưng rồi sẽ mau chóng quên đi.

Và, trong lúc anh đang lò dò bên dưới dòng nước tìm kiếm đam mê của mình thì bỗng dưng cô thấy thác nước phía trên đổ mạnh bất thường. Đất trời như chao nghiêng mà cô chắc chắn không phải cô chóng mặt. Nước ầm ầm ụp xuống hất tung mọi thứ lên cao. Cô hét to lên với anh vẫn đang cầm mặt vào dòng nước phía xa kia.

- Anh ơi, em cảm giác như núi đổ đó anh!

- Anh ơi, mau chạy lên, em thấy bất thường lắm!

- Anh ơi...

Tiếng của cô chìm lìm trong tiếng nước đổ. Rất nhanh sau đó, một tiếng ầm rung động cả núi rừng. Đất trời xoay vòng trên đầu, đảo lộn dưới chân cô. Trước mắt cô chỉ có đồng cỏ hoa tím trải dài mênh mang, cô đang đuổi theo cái màu tím ấy mãi miết, bất tận!

Trong mẫu tin trên báo một tuần sau đó, có đoạn:

“Cô gái được cứu sống trong tai nạn núi lở ở xã X, huyện Y, tỉnh Z là sinh viên năm thứ tư trường Đại học Y được đã hồi tỉnh. Cô cho biết hôm ấy cô đi cùng với một bạn trai. Đội cứu hộ vẫn đang cố gắng tìm kiếm...”

Năm năm sau, trong một báo cáo tổng kết về các hiện tượng bất thường của thiên nhiên gây ra những tai họa nghiêm trọng tại một hội nghị, có đoạn:

“Nhân chứng vụ núi lở ở xã X, huyện Y, tỉnh Z, năm 19... kể rằng, cô mất hai năm để phục hồi trí nhớ và trở lại trường học. Bạn trai đi cùng cô năm ấy được cho là mất tích...”

Cuộc sống trôi nhanh về phía trước, năm năm, mười năm, hai mươi năm... Những cô gái lớn lên, thành thiếu nữ, thành mẹ rồi thành bà. Cỏ hoa tím vẫn mọc dày lên sau mùa mưa. Ban đầu là tím xanh, nếu kê sát mũi sẽ ngửi được mùi thơm nhẹ, kín đáo. Rồi màu tím xanh sẽ chuyển thành tím thẫm, nếu kê sát mũi sẽ ngửi được mùi cỏ úa hôi hôi. Có người thối mốc, cỏ dại có mùi hôi thì đầy, cái tên chung

chung quá làm sao phân biệt được cây cỏ hôi khi nó có nhiều giá trị dược liệu quý? Tại sao người ta không đặt cho nó cái tên khác lấy từ màu hoa đẹp thế kia nhỉ? Ai biết trả lời giùm đi!

2.

Xe chở đoàn khám bệnh thiện nguyện cuối năm gồm có các bác sĩ, nhân viên y tế và tình nguyện viên rời khỏi thành phố vào lúc ba giờ ba mươi sáng. Nhóm của bác sĩ Thúy toàn các cô gái xinh xắn dễ thương, thêm một nhà báo và nhiếp ảnh lên xe tại điểm xuất phát. Xe đón bác sĩ Hưng và vài người khác nữa ở điểm cuối.

Bác sĩ Hưng là trưởng đoàn, ông nhìn toàn xe rồi hỏi bác sĩ Thúy:

- Nhóm chị Thúy đi đủ không?
- Vắng hai người, Hưng ơi!
- Được hay điều dưỡng hả chị?
- Điều dưỡng. - Bác sĩ Thúy trả lời.

Bác sĩ Hưng nhìn ra phía sau lần nữa rồi nói:

- Hôm nay lực lượng mỏng quá. Bốn trăm bệnh nhân đăng ký khám, mọi người cố gắng nhé!

Bác sĩ Hưng phát bằng tên cho các thành viên, ông lấy micro phổ biến các công việc sẽ làm. Sau đó ông nói với tài xế:

- Bác tài tắt giùm đèn trong xe cho mọi người ngủ được chút nào thì ngủ. Theo kế hoạch sáu giờ bốn mươi lăm đến nơi. Đoàn chúng ta sẽ ăn sáng rồi sau đó vào xã làm việc luôn, có thể qua trưa. Tất cả chú ý nơi chúng ta khám bệnh không có nước, hơi bất tiện khâu vệ sinh cá nhân cho nên ai nấy cố gắng “đi” sau khi ăn sáng nhé!

Mọi người cười ào. Làm sao chủ động điều khiển được hệ thống xả thải đây hả bác sĩ?

Tiếng cười nói lao xao thêm chút nữa rồi mỏng dần, im ắng. Chỉ mình bác tài với con đường dài trước mặt. Qua những đoạn không có đèn đường, trời vẫn còn rất tối!

Đoàn thiện nguyện nhanh chóng ai vào việc nấy khi xe đỗ mọi người xuống nơi khám bệnh. Một hội trường trung tâm văn hóa xã có hai tầng xây cất sơ sài, trông cũ kỹ, tạm bợ.

Nhóm được bên dưới, khám bệnh tầng trên. Có năm bàn khám bệnh. Trong năm bác sĩ, hai người đã nghỉ hưu là bác sĩ Thúy và một người nữa.

Trong lúc đám đông chen chúc chờ khám, hai tình nguyện viên dìu lên lầu một người đàn ông cao lòng không, gầy tong teo như cây sậy, nghe nói bị mù ưu tiên cho khám trước. Người đàn ông vừa đi vừa lầm nhảm:

- Tui đã nói rồi, tui không có bệnh gì hết, mấy đứa con tui cứng đầu quá, cứ biểu tui đi khám!

Bàn của bác sĩ Thúy có một người bệnh vừa khám xong, người đàn ông được đưa vào ghế trống.

Bác sĩ Thúy hỏi bệnh nhân:

- Anh bị làm sao?

Người đàn ông lặp lại câu nói:

- Tui đã nói rồi, tui không có bệnh gì hết, mấy đứa con tui cứng đầu quá, cứ biểu tui đi khám!

Bác sĩ Thúy nhẹ nhàng:

- Anh bị tối mắt lâu chưa?

- Hồi thanh niên tui gặp tai nạn ảnh hưởng đến mắt nhưng vẫn còn nhìn được tuy không rõ lắm, sau thị lực giảm dần rồi mù luôn!

- Anh thấy trong người thế nào?

- Trong người tui không thấy thế nào hết! Chỉ là con tui nó phàn nàn tui không ngủ, lục sục cả

đêm không cho tui nó ngủ nên ép tui khám bệnh. Với người mù như tui thì đêm cũng như ngày. Ngủ đêm hay ngủ ngày cũng giống nhau mà nói nó không chịu nghe.

- Anh mất ngủ lâu chưa?

- Năm năm rồi, cứ đêm yên tĩnh là tui không ngủ được. Mà nằm thì hay nghĩ lung, tui lại ngồi dậy làm cái gì đó. Tui biết con tui ban ngày lao động cực nhọc chúng cần giấc ngủ đêm nhưng phải thông cảm cho tui chớ. Tui già rồi, còn mất ngủ bao nhiêu lâu đâu, mai mốt rồi cũng nằm xuống, ngủ luôn!

- Các con anh nghề làm gì?

- Làm cao su đó. Lúc vô đây bác sĩ không thấy rừng cao su bạt ngàn sao?

- Sao anh biết rừng cao su bạt ngàn? Bác sĩ Thúy cười nhẹ.

- Ngày nào mà tui không nghe cái loa trên cây trụ đèn kia nói ra rả rồi tưởng tượng được chớ. Với lại hồi trẻ khi tui vô đây rừng cao su đã mênh mông rồi!

Bác sĩ Thúy cầm lấy tay bệnh nhân bắt mạch. Người đàn ông như run lên, tự nhiên ông ngừng thấy

mùi cỏ, lúc thơm dịu, khi nồng nàn. Lúc phớt xanh, khi ánh tím. Rồi bất ngờ cái màu tím bên trong màu xanh chuyển nhanh sang tím thẫm, sắc cạnh, lạnh lùng nhưng đầy mê hoặc. Đá, phải rồi đá. Ông không nhầm lẫn vào đâu được, đó là viên đá ánh tím đẹp nhất lần đầu tiên ông nhìn thấy rồi sau đó tất cả thành một màu xám đen trải dài đến vô tận!

Lấy ống nghe xuống, bác sĩ Thúy ghi toa thuốc và nói với bệnh nhân:

- Tôi cho anh loại thuốc này giúp anh có giấc ngủ dịu, nhẹ. Uống sau bữa cơm chiều. Nếu sáng hôm sau có ngầy ngật đôi chút không sao nhé. Mất ngủ với người lớn tuổi là bình thường, đừng quan trọng việc mình không ngủ được. Có người chỉ cần ngủ hai hay ba tiếng trong một đêm. Không ngủ lúc này thì lúc khác. Chính thời gian lơ mơ trong ngày là đã ngủ bù rồi.

- Tui cũng biết vậy nhưng con tui không chịu!

Bác sĩ Thúy cười:

- Bởi vậy mới cho thuốc giúp anh ngủ ban đêm.

- Ôi trời, năm năm rồi! Thuốc tiên hay sao mà hết được chứng này hả bác sĩ?

Bác sĩ Thúy như bỗng nhớ ra:

- À, có một loại cỏ người ta gọi là cây cỏ hôi, phơi khô nấu nước uống giúp dễ ngủ đó anh.

- Tui biết loại cỏ đó mà tui mù đầu có đi tìm được. Diễn tả cho con lỗ chúng không hiểu, hái cây bậy bạ, uống chết sao?

Người đàn ông còn lăm nhảm những câu tương tự vậy khi được đưa xuống bên dưới nhận thuốc, cảm râm cả với mấy cô phát thuốc rằng ông không bị bệnh gì hết, chỉ tại con ông cứng đầu, nói không nghe!

Khi bệnh nhân cuối cùng nhận thuốc xong. Các cô gái nhanh tay dọn dẹp rồi lao xao rủ nhau đi chụp hình. Bấy giờ mọi người mới biết phía sau trung tâm văn hóa xã là vườn điều rộng, cảnh đẹp như trong phim. Một cô reo lên thật to khi khám phá ra vạt cỏ hoa tím và rủ nhau chạy ào về phía đó không quên kéo theo anh chàng nhiếp ảnh.

Cô khác lời bác sĩ Thúy:

- Bác Thúy đi chụp hình cùng với tụi con.

Có một vạt cỏ hoa tím thưa mỏng mà các cô thay phiên nhau hết ngồi hụp sau vạt cỏ lại đứng lên, rồi nằm dài chống cằm...

Một cô đẩy bác sĩ Thúy ngồi xuống, mặt sát gần đám cỏ:

- Chụp cho bác Thúy kiểu này đi, anh gì ơi!

Lúc này bác sĩ Thúy mới nhận ra mùi cỏ tím thơm, dịu ngọt. Ký ức mờ mờ ảo ảo. Hình như có một cánh đồng cỏ hoa tím rất dày và mịn như nhung, không chính xác là màu tím xanh hay tím thắm. Bác sĩ Thúy lắc đầu bất lực khi ký ức được kích hoạt liên tục nhưng không gợi nhớ điều gì rõ ràng.

Vậy mà, lúc xe rời khỏi trung tâm văn hóa xã, nhìn rừng cao su ngút mắt, bác sĩ Thúy bỗng nghe như có tiếng ầm rất to, vang vang, dội vọng lại. Quá khứ đổ về ào ạt. Phía bên trong vườn điều là rừng cao su, có cái mương nhỏ cạn nước. Và hoa tím, bé tí xíu thôi nhưng nhiều lắm lắm nên một màu tím mịn như nhung trải rộng.

Khi đó nắng có màu rất vàng, rơi xuống lung linh nhảy múa. Đúng là cây cỏ hồi nơi lúc này chụp hình.

Mấy chục năm rồi, người ấy bây giờ ở đâu, còn sống hay đã chết?

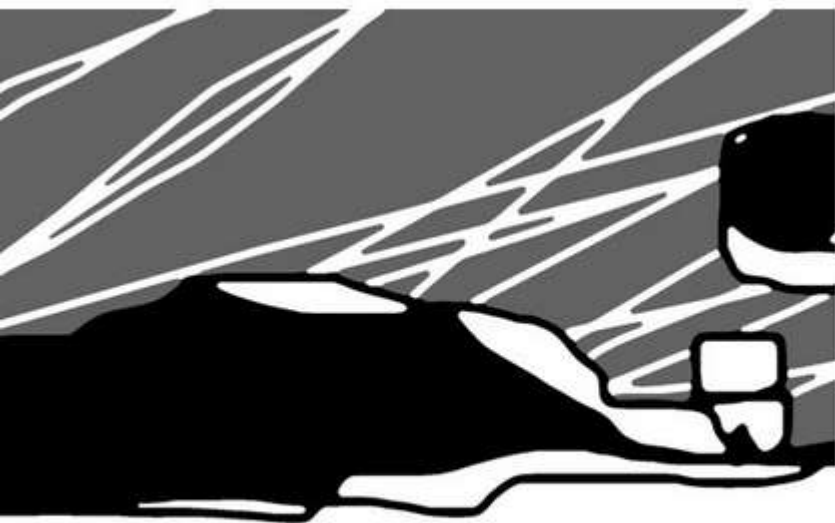
Yêu quá đời này!

Từ hôm đi thăm con gái ở W., trước đợt phong tỏa toàn quốc lần thứ hai theo quy định một tháng, về lại P., Nhân bận rộn tối mật. Việc công ty như nước tuôn ra trong máng xối mùa mưa, việc này chưa xong chồng lên việc khác, tới tấp không kịp thở.

Chỉ phần việc của Nhân và một sếp trực tiếp cần phải có mặt ở công ty. Hầu hết khối văn phòng mọi người đều làm việc ở nhà nên Nhân không biết tầng ba của anh có những ai, bởi đến công ty

là anh lăm lăm đi vào phòng, không liếc ngang ngó dọc. Mạng nội bộ mọi người đều sáng đèn, nên họ có mặt ở văn phòng hay làm việc ở nhà với Nhân cũng vậy mà thôi.

Được mười ngày thì các tầng gác gác có người. Thang máy thêm những khuôn mặt khuôn trang, lạnh lùng và e ngại. Gật đầu chào nhưng không biết họ có cười hay không. Ánh mắt người nào cũng giống nhau, vẻ kín đáo dè chừng. Vốn kỹ tính và cẩn trọng, cảm thấy trong thang máy không an toàn, Nhân quyết định dùng cầu thang bộ. Vậy mà chỉ một lần chạm mặt thẳng R. ở chiều nghỉ tầng hai, nó đi xuống còn Nhân đi lên mà thành ra cơ sự.



Một thông báo qua email rằng R. dương tính Covid. Công ty chưa có kế hoạch xét nghiệm tất cả mọi người nên yêu cầu những ai có tiếp xúc gần với R. trong thời gian hai tuần phản hồi email. Đọc những dòng mệnh lệnh cách mà Nhân lạnh người rồi anh bình tĩnh nhớ lại, chiều hôm ấy hai người lướt qua nhanh thậm chí không cả chào hỏi. Phòng làm việc của R. và phòng Nhân đầu dãy, cuối dãy. Công việc hai người độc lập, thẳng hoặc lăm mới trao đổi qua mạng hay điện thoại.

Cuối cùng, một danh sách phải tự cách ly tại nhà có tên Nhân xuất hiện trên mạng nội bộ vào đầu giờ chiều. Sếp gọi cho Nhân giọng hốt hoảng:

- Phần việc cậu đang làm tới đâu rồi? Cậu mà nghỉ ở nhà nữa là tôi chết!

Nhân trả lời:

- Chưa tới đâu hết, nhưng tôi trong diện cách ly. Ông muốn tôi đi làm mỗi ngày bất tuân lệnh công ty hay sao? Hay tôi qua ngồi cùng với ông cho vui! (Nhân trêu).

Sếp dịu giọng:

- Cậu lấy cái laptop cũ của phòng, cài đặt chương trình vào rồi làm việc ở nhà.

Tự nhiên Nhân nổi nóng:

- Ông nghĩ sao mà bảo tôi làm việc với cái máy chậm như rùa đó? Mấy năm nay ông cũng biết tôi có một quy tắc không mang việc về nhà. Vì vậy mà tôi chấp nhận đến công ty trong thời điểm dịch bệnh mọi người đều làm việc trực tuyến tại nhà.

Nhân đoán, trong căn phòng dưới tầng trệt có lẽ mặt sếp dài thườn ra như mặt ngựa.

Sếp giở giọng xuống nước có chút ỉ ôi, cuối cùng thuyết phục được Nhân mang laptop về với điều kiện chỉ khi nào cần đến các số liệu có liên quan, và anh không phải tham dự các cuộc họp trực tuyến.



Mười ngày ở nhà Nhân làm được khối việc. Dọn dẹp sạch sẽ trong nhà, ngoài vườn dù trời đang lạnh, có hôm nhiệt độ xuống âm 2°C. Trả lời email cho con gái mỗi ngày với vài chục câu hỏi về đủ lĩnh vực. Con gái năm nay mười hai tuổi, Nhân cảm nhận là một đứa trẻ đặc biệt, khá thông minh, nhiều năng khiếu nổi trội.

Nhân và vợ cũ chia tay nhau được sáu năm. Sau đó, Nhân mất khá nhiều thời gian cho việc đi thăm con, giúp con làm bài tập, chơi trò chơi với con... Điều đau khổ nhất với anh là không được đưa đón con mỗi ngày, kề cận con nhiều hơn.

Những năm sau này, gần như Nhân chỉ có vài việc để ra khỏi nhà như đến công ty, mua sắm và đi thăm con gái một nơi cách xa một trăm năm mươi cây số. Thậm chí không cả gặp gỡ bạn bè vì không có thời gian rồi. Còn lại, mỗi cuối năm về thăm gia đình người chị. Ở xứ này chỉ có hai chị em. Nhân hợp tính anh rể nên về nhà chị rất vui như ở nhà. Chị thương Nhân hoàn cảnh hôn nhân trắc trở, nhưng tính Nhân ít muốn phiền đến ai, mỗi năm thăm chị một lần là đủ. Vả lại ngày nào chị cũng gọi cho Nhân, khi vài câu hỏi thăm, lúc kể chuyện hàng xóm, thỉnh thoảng than thở thằng con trai

cúng đầu, đứa con gái hay làm đáng. Nhân vui vì biết chị mình thực sự hạnh phúc.

Hết thời gian cách ly, Nhân thấy khỏe vì được nghỉ ngơi, không đau đầu với những cuộc họp và thỉnh thoảng mới phải gửi vài số liệu. Ngày đầu tiên đến công ty Nhân đứng mặt sếp ngay chân cầu thang. Không vốn vã nhưng Nhân cảm nhận được vẻ vui mừng trong mắt sếp và nụ cười núp sau cái khẩu trang:

- May rồi. Không có cậu với tôi là nỗi kinh hoàng mỗi ngày. Tôi hy vọng cậu và tôi không bị nhiễm Covid. Thăng R. nhập viện một tuần, phải thở máy, nhưng hôm nay ổn rồi!

Nhân lịch sự:

- Cảm ơn ông đã tin tưởng tôi.

Công việc tuôn ra trong máng xối ùn tắc chưa kịp làm gì thì có thông báo tất cả mọi người phải xét nghiệm Covid. Nhân lại đứng mặt sếp ở chân cầu thang, sếp nói bằng cái giọng rền rĩ, cầu mong cho tôi và cậu an toàn. Đó là chiều muộn thứ Năm.

Sáng thứ Bảy, Nhân nhận được email bên y tế thông báo kết quả dương tính Covid. Một cơn ớn lạnh chạy dọc sống lưng, đang khỏe mạnh bình

thường bỗng dưng Nhân thấy tay chân bải hoải, miệng khô và đắng. Đầu óc của anh sau đó trống rỗng như một cái đĩa cứng vừa được format, không suy nghĩ được điều gì, không nhận ra mình đang ở đâu. Trạng thái bệnh bỗng kéo dài một lúc đến khi có âm thanh phát ra từ điện thoại. Là email thứ hai của bệnh viện thông báo cho anh một thời khóa biểu tự cách ly ở nhà với những việc a, b, c, d. Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định e, f, g, h... Nhân lướt qua những dòng chữ trên màn hình điện thoại, cảm giác nó lạnh lùng, vô cảm bởi đầy những mệnh lệnh.

Người đầu tiên Nhân gọi báo tin là con gái. Cô bé giọng hốt hoảng: “Rồi bố làm sao khi chỉ có một mình?”. Nhân trấn an: “Ở một mình mới tốt vì bố sẽ không lây cho ai. Bố sẽ chiến đấu với nó”. Tiếp đó là điện thoại từ chị. Nhân bảo chị đừng lo lắng, người sống chết có số, em chấp nhận thử sức mình trong cuộc chiến với con virus này. Giọng Nhân có chút đùa, mục đích cho chị an lòng.

Bỏ điện thoại xuống giường, người Nhân bả ra, cảm giác tan vỡ từng mảnh. Lấy lại bình tĩnh, Nhân quay ngược kim đồng hồ cố nhớ lại mình đã đi những đâu sau đợt cách ly trước. Chắc chắn

không phải từ thằng R. vì qua thời gian ủ bệnh rồi. Ở công ty gần như không tiếp xúc trực tiếp với ai. Vậy chỉ có thể là đi mua thực phẩm ở siêu thị, mà cũng không chắc, con virus vô hình mai phục từ phía ai biết nó ở đâu mà tránh.

Nhân bắt đầu nghe ngóng cơ thể mình, điều anh lo sợ nhất là tiền sử bệnh suyễn hồi còn nhỏ. Nhân không hút thuốc, thỉnh thoảng có uống chút rượu vào tối thứ Bảy. Nhân bỗng nhớ đến thằng R. Nó khỏe như trâu, ăn to nói lớn. Nó ở đâu là nơi đó có ăn ngon và ồn ào. Vậy mà phải nhập viện thở máy. Kinh khủng quá!

Ngày đầu tiên Nhân bận rộn liên tục không có thời gian suy nghĩ. Hết email của bệnh viện đến điện thoại của nhân viên y tế rồi của bên phòng dịch. Nhân phải làm các thủ tục của bệnh nhân điều trị ngoại trú nhưng tuân thủ tuyệt đối việc cách ly, khai báo chính xác đã đi những nơi nào để họ truy vết.

Đến chiều anh mới nhớ mình đang là một bệnh nhân, một căn bệnh mà gần như ngày nào anh cũng theo dõi tin tức từ nó: số người nhiễm mới tăng nhanh mỗi ngày, phục hồi thì chậm và tử vong cũng nhiều. Sau hồi phục, di chứng để lại là

những vết sẹo dày đặc trong phổi, tồi tệ hơn bất kỳ phổi của người hút thuốc lá nặng đô nào. Các bác sĩ còn dự đoán một số biến chứng khiến rất khó trở lại hoạt động ban đầu. Bệnh viện căn dặn anh khi nào sốt cao và ho nhiều, khó thở mới phải vào cấp cứu. Chú trọng ăn uống, bổ sung vitamin, thuốc giảm đau, hạ sốt...

Nỗi hoảng sợ tấp nập trở lại khi màn đêm buông xuống. Căn phòng yên ắng đến mức Nhân nghe rõ từng hơi thở, tiếng tim đập trong lồng ngực. Anh cảm thấy hơi mệt, có lẽ do một ngày phải làm việc với những cuộc điện thoại và trả lời email. Nhân tự hỏi, những con virus đang nằm trong cơ thể mình có thể từ ngày mai nó mới bắt đầu bùng phát và tấn công, đích nhắm của nó sẽ là hai lá phổi của anh vốn không được như người bình thường. Nhân tưởng tượng đủ thứ khiến anh càng hoảng sợ. Đoán trước con đường mình đi sẽ gặp phải những gì, cần chuẩn bị vượt thác ghềnh, sông suối nào nhưng không hình dung sẽ đối mặt với nó ra sao... Tự trấn an cho qua cơn hoảng sợ này lại tiếp đến nỗi lo lắng khác. Mãi đến gần sáng Nhân mới chìm vào giấc ngủ mệt mỏi cả tinh thần lẫn thể xác.

Đánh thức anh ngày thứ hai là chuông điện thoại báo có tin nhắn. Là của con gái. Gần bảy giờ sáng, đã đến giờ anh phải dậy để chuẩn bị ăn sáng và trả lời điện thoại của bệnh viện, y tế, phòng dịch. Họ quản lý bệnh nhân mỗi ngày, phòng hờ người bệnh không tuân thủ quy định cách ly.

Trả lời con gái rằng bố ổn, Nhân lại lắng nghe từ cơ thể mình có những biểu hiện gì khác. Chỉ là trạng thái mệt mỏi vì ngủ không đủ giấc, thêm cổ họng khô khiến khát nước. Đặt tay lên trán, Nhân không thấy khác thường. Bước chân xuống giường Nhân lại nghe ngóng lần nữa và thở phào.

Vẫn những việc ăn sáng, trả lời điện thoại, email... nhưng ít hơn hôm qua. Tuy nhiên, chính việc không bận rộn này khiến Nhân quá dư thời gian để nghĩ ngợi và lo sợ. Cảm giác cô đơn và buồn, Nhân nhắn tin cho Linh, cô bạn quen qua mạng đang ở Việt Nam báo rằng anh dương tính Covid. Tức thì hiện ra dòng tin nhắn hoảng hốt từ Linh: “Anh thấy trong người thế nào, có sốt, ho nhiều không?”. Nhân nhắn lại: “Chỉ hơi mệt, chưa thấy các triệu chứng cúm”. Linh nhắn tiếp, “Anh cố gắng giữ bình tĩnh, ăn súp, uống nước chanh, gừng... Mong anh mau khỏe”.

Nhân nằm trên giường nhìn ra bên ngoài khung cửa sổ. Bầu trời xanh và nhiều mây trắng. Xứ này, mùa này, hiếm có những ngày nắng đẹp như hôm nay. Trong trạng thái lơ mơ anh nhẹ nhàng đi vào giấc ngủ và đến trưa thì có chuông cửa của người mang thức ăn đến.

Buổi chiều có điện thoại từ bệnh viện và của sếp. Giọng sếp ân cần hỏi han nghe thật ấm áp. Bên kia sếp thở phào khi biết Nhân chưa thấy các triệu chứng của bệnh. “Hy vọng cậu qua khỏi, không như thằng R.”. Nhân rửa thẩm trong bụng, mẹ kiếp tôi đang sợ chết khiếp đây mà ông cứ đem thằng R. ra làm ví dụ, mà con Covid sao nó tránh ông hay thế!

Buổi chiều quá dài, mấy lần Nhân định mở ti-vi nhưng rồi anh buông remote. Tâm trạng chán nản và lo lắng khiến anh không thiết gì hết. Nhân lại nghe ngóng cơ thể mình như đó là một công việc mà anh cần phải làm lúc này. Không có gì khác lạ ngoài trạng thái mệt mỏi. Nhân tự hỏi, hay là ngày mai mới có các triệu chứng sốt, ho? Chẳng có lời giải đáp. Thời gian chậm chạp trôi qua theo từng cái nhích của cây kim đồng hồ treo tường cùng nỗi sợ như những cơn sóng xô bờ, khi ảm ào lúc lặn tẩn.

Có tin nhắn của Linh: “Ồn không anh?”. Nhân trả lời “Chỉ hơi mệt”. Linh nhắn tiếp: “Cố lên anh nhé, em chẳng biết nói gì hơn bây giờ ngoài những dòng chữ giống như hôm qua”.

Nhân lại nhìn ra bên ngoài cửa sổ. Mới năm giờ chiều mà trời đã bắt đầu tối. Hôm qua được ngày nắng, hôm nay trở lại màu xám buồn muôn thuở. Nhân nhớ những năm tháng tuổi thơ, những buổi chiều vàng nắng ôm trái banh ra biển quần với đám bạn rồi ào xuống tắm đến tối, về luôn bị mẹ la. Thời thanh niên sôi nổi, những bữa trưa với bạn bè ở trường đại học, sau đó kéo nhau coi đá banh rồi vào một quán rượu nói chuyện đến gần sáng mới nghiêng ngả đi về ký túc xá.

Vài gương mặt bạn gái khả ái, dễ thương lướt qua, mờ ảo như họ đang ngồi trên một chuyến xe lửa vẫy tay chào lúc anh đang đứng bên một cánh đồng hoa vàng. Cảm giác bẽnh bồng trong trạng thái có chút hơi men, lâng lâng dễ chịu. Mùa xuân ở W., mùa hạ ở P., mùa thu ở K., mùa đông ở H. Biển xanh, cát trắng. Nắng vàng trong công viên. Tuyết rơi trong một buổi chiều thật cô đơn và lạc lõng, bước lên thềm, mở cửa, tháo đôi giày rũ sạch tuyết rồi mới vào nhà, uể oải thả người xuống salon

và thiếp đi trong giấc ngủ đôi. Chuyển xe cuộc đời đưa anh đi từ miền này đến miền khác của ký ức. Có vui, có đẹp, có buồn, hạnh phúc, khổ đau. Buồn nhất là thời gian sau khi vợ cũ đưa con gái rời khỏi anh. Chối vói, trống rỗng, chán chường, tuyệt vọng. Loáng cái đã sáu năm, con gái bây giờ gần thành thiếu nữ, nói năng chững chạc, hay hỏi những câu hóc búa mà đôi khi anh phải tìm trong nhiều tài liệu mới ra lời giải đáp.

Dòng hồi tưởng cắt ngang khi có tiếng chuông của người giao thức ăn. Nhân uể oải ngồi dậy. Anh thấy miệng khô và đắng, cảm giác ón ản.

Tối đó, buồn, cô đơn cùng nỗi sợ bữa vây lấy Nhân. Anh như đang rơi từ từ xuống một vực sâu hun hút. Cái chết ám ảnh anh từ những con số mà anh đọc sáng nay trên một bản tin. Có tin nhắn của Linh. Câu chữ hiện lên trong điện thoại lúc nào cũng dịu dàng và ân cần. Con đau đầu ập đến. Nhân vẫn thường bị như thế này nhưng tự dưng anh hoảng sợ, mồ hôi ướt áo và cảm thấy lạnh run. Bắt đầu rồi chẳng? Mình có thể chịu được mà, Nhân tự trấn an như thế. Anh đứng lên thay áo và uống gấp đôi liều giảm đau rồi lên giường chờ thuốc ngủ đưa anh vào giấc ngủ.

Ngày thứ ba Nhân tỉnh giấc với tiếng chim hót bên ngoài và nhớ ra mình đang là một bệnh nhân. Anh nghe ngóng tiếng vọng từ bên trong cơ thể. Con đầu đầu đã lui, cổ họng hơi khô nhưng thể trạng nói chung bình thường. Vậy là còn sống. Nhân tự nói với mình như thế!

Nhân xuống giường bước đến bên cửa sổ. Bình minh đang hé bằng những tia sáng yếu ớt nhưng dự đoán một ngày có nắng. Cây táo ngoài vườn trơ khấc, lèo tèo vài chiếc lá mỏng manh đến tội. Nhân nhớ bài hát “Don’t Sit Under The Apple Tree”⁽¹⁾, một bài hát nổi tiếng trong Chiến tranh thế giới thứ hai, lời cam kết thủy chung của hai người trẻ yêu nhau khi chàng lên đường nhập ngũ. “Đừng ngồi dưới gốc cây táo với ai khác ngoài tôi. Bất kỳ ai khác ngoài tôi. Cho đến khi tôi hành quân về nhà”. Anh nhớ T. ngày xưa thích hát bài này. Cô nói, hát theo thói quen vì nghe mẹ hay hát khi bà trong bếp, ngoài vườn. Thời cặp kè với T. thường là vui, cô có đôi mắt biết cười và đôi môi lúc nào cũng mọng, quyến rũ, có chút nũng nịu luôn khiến muốn hôn.

Lại một ngày với các việc lắng nghe những biểu hiện của cơ thể, điện thoại, trả lời email, ăn, ngủ.

1. “Đừng Ngồi Dưới Gốc Cây Táo”.

Nỗi lo sợ giảm dần khi Nhân không cảm thấy điều gì khác lạ.

Ngày thứ tư, thứ năm trôi qua nhẹ nhàng như vậy. Cảm giác vui vui nhẹ nhõm khiến anh hát vang trong nhà. Anh mở ti-vi coi phim hài và cười sằng sặc.

Ngày thứ sáu có thêm cuộc gọi của sếp hỏi thăm cũng với giọng ầm áp ân cần và chúc mừng Nhân không có triệu chứng bệnh. Sau đó sếp hỏi anh về những dữ liệu anh đang làm dở dang và đề nghị anh có thể ngày mai tiếp tục được không. Tự nhiên Nhân nổi khùng: “Ông biết tôi đang là một bệnh nhân mà. Sao bắt ép tôi làm việc?”. Sếp cúp máy. Mất toi một ngày đẹp vì chuyện bực mình vụn vặt. Cảm giác là bệnh nhân ập đến. Nhân thấy mệt. Thức ăn trưa mãi đến xế chiều anh mới giờ ra, ngội lạnh, bèo nhèo. Miệng Nhân khô khốc, trong người háo nước nhưng không khát. Nhân uống liền mấy ly nước rồi nằm thờ.

Trời chiều bỗng nổi gió, chưa bao giờ Nhân cô đơn như lúc này. Anh nhắn cho Linh mẫu tin vu vơ và chờ hoài không thấy báo cô đã đọc. Chắc cô đang ngủ, bên ấy đã nửa đêm.

Nhân gọi facetime cho con gái. Cô bé đang làm bài tập. Nhân hỏi thăm vài câu rồi chào tạm biệt. Bên ngoài một màu xám buồn nặng trĩu. Nhân lẩm nhẩm trong đầu câu hát: “Ô hay, tại sao ta sống chốn này *quay cuồng* mãi hoài có gì vui”⁽¹⁾.

Ngày thứ bảy vừa tỉnh giấc, một cách vô thức Nhân đưa bàn tay vuốt đôi cánh tay rồi lần xuống chân. Tự nhiên Nhân cảm thấy rất vui, mãi một lúc Nhân mới hiểu tâm trạng rộn rã này là mình vẫn còn sống và không có triệu chứng bệnh nghĩa là đã qua thời gian nguy hiểm. Nhân nhìn quanh căn phòng, vẫn là những vật dụng cũ nhưng anh thấy góc nào cũng đẹp. Từ cái bàn viết cho đến chùm đèn, bức tranh sáng lên rạng rỡ. Màu của cuộc sống tươi mới như thổi tan hết u ám những ngày qua.

Nằm nán trên giường, Nhân nghĩ đến điều kỳ diệu bằng cảm giác hân hoan của người vừa vượt thác cao nguy hiểm mà thời trẻ anh đã từng vài lần thử thách. Nhân nhắn tin cho chị: “Đã qua bảy ngày, em ổn”. Chị gọi lại cho Nhân, bên kia chị cũng rất vui!

Tuy nhiên cả ngày hôm đó những suy nghĩ của Nhân lại xoay qua một hướng khác, kiểu “*được voi*

1. Một câu trong bài hát “Đời Đá Vàng” của Vũ Thành An.

đòi tiên". Anh thềm được đi dạo ngoài công viên, thềm thấy mặt người không khẩu trang, thềm ngồi một quán cà phê nào đó nhìn ra đường, những thứ mà bảy ngày qua với anh là điều không tưởng.

Những ngày sau đó Nhân thường nằm dài lười biếng trên giường, hết ti-vi những trận bóng đá phát lại rồi đến hài kịch đôi lúc bật cười khùng khục, lại nghĩ những món ăn người ta sẽ mang đến, mình sẽ đổi thực đơn ngày mai với những món ngon và đắt tiền. Tại sao không chứ!

Trong trạng thái lâng lâng vui sướng, Nhân không tài nào nhớ lại được những nỗi sợ của mấy ngày trước. Anh thấy nó lạ lẫm và dường như đã trải qua rất lâu rồi!

Còn nữa là niềm hạnh phúc được ra khỏi nhà và đi dạo vào chiều Chủ nhật cuối cùng của đợt cách ly. Nắng nhảy múa hát ca trên những tàng cây, mây trắng bồng bênh như những đụn bông gòn phơi xấp, to nhỏ nhiều hình thù. Những con sóc vừa dưới đất lại thoắt lên cây nhìn anh tinh nghịch. Lũ chim ủa bay theo đàn. Chưa bao giờ Nhân thấy cảnh vật quanh mình đẹp đến vậy. Từ lối đi cho đến bãi cỏ, dòng nước uốn lượn, chiếc cầu kiểu xưa, những con cá ngoi lên quẫy nước...

Dừng lại dưới gốc một cây táo khẳng khiu, tâm trạng thật nhẹ nhàng, thơ thới Nhân tháo khẩu trang, buột miệng hát to: “Tôi là ai, là ai là ai? Mà yêu quá đời này”⁽¹⁾.

Một người đàn ông dắt con chó ngang qua nhìn anh hoài nghi, ngơ ngác. Nhân giơ tay vẫy chào. Ông ta chào lại. Nhân lẩm nhẩm trong đầu: “Xin chào nhau giữa con đường/ Mùa xuân phía trước miên trường phía sau...”⁽²⁾.

-
1. Một câu trong bài hát “Tôi Ở Đâu Tuyệt Vọng” của Trịnh Công Sơn.
 2. Thơ Bùi Giáng.

Cuộc rượt

Em yêu ơi ai biết được ngày mai
Ta hãy quên phiền muộn dưới trăng này
Uống đi em kẹo một ngày nào đó
Trăng lại về còn ta đã xa bay⁽¹⁾.

Điệp tàn đã mười một giờ đêm nhưng câu chuyện có vẻ như còn dài. Chị giúp việc sau khi dọn hết các thứ trên bàn, để lại những ly

1. Thơ của Omar Khayyám, một nhà thiên văn học, toán học, nhà thơ người Iran.

rượu, một chai vang chưa suy suyển bao nhiêu và chai whisky với hơn phân nửa. Rồi chị mang ra đĩa mút quất và chè hạt sen mỗi người một chén.

Kim lấy mấy cái nĩa nhỏ cắm vào miếng quất đưa cho từng người, vừa mời: “Ăn miếng này cho già rượu”. Là cô nói vui chứ mọi người không uống bao nhiêu, chủ yếu là ăn vì toàn những món ngon tuyệt chính tay Kim vào bếp.

Toàn bỗng nói: “Hay mang rượu ra hồ bơi vừa ngắm trăng?”

Hiện hưởng ứng: “Phải đó, bỏ lỡ một đêm trăng đẹp thế này cũng tiếc, có chút men ngắm chị Hằng rất ảo diệu!”

Kim nói: “Em và Châu vừa tính ra bơi”.

Tú, chồng Kim nói to: “Đàn ông ngồi uống rượu trong nhà mát, phụ nữ bơi. Nước sông không phạm nước giếng”.

Cả nhóm cười vang, lục tục đẩy ghế đứng lên.

Kim bật công tắc. Loạt đèn vàng xiên chéo xuống hồ bơi làm nên mảng ánh sáng có màu hơi gắt. Tú ngồi trong nhà mát nói vọng vào với Kim:

“Không cần đèn đó đâu em, trăng sáng lắm!”

Kim bấm tắt rồi mở công tắc khác. Mặt nước hồ bơi nhóng nhánh một màu xanh dịu nhẹ, đồng thời nơi nhà mát luồng ánh sáng vàng ấm hắt xuống từ một góc phía trên trông mềm mại, gần gũi, đượm vẻ huyền ảo, liêu trai, bí ẩn.

Hiện rót rượu vừa nói: “Công nhận Tú thiết kế ánh sáng kiểu này tuyệt quá. Màu đèn và ánh trắng tạo ra những vùng tối sáng độc lập, làm thành điểm nhấn khác biệt cần thiết, chân thực mà tinh tế, dẫn dắt thị giác hướng vào những chi tiết quan trọng”.

Toàn cười to: “Chi tiết nào quan trọng, là hồ bơi hay chai rượu?”.

Nhóm bạn thời đại học lâu lắm rồi mới có dịp ngồi lại với nhau. Qua mấy đợt giãn cách vì dịch bệnh, những biến cố quan trọng đời người nên thiếu vài gương mặt lần gặp trước cũng ở nhà Tú. Giờ chỉ có năm. Tuy nhiên, thêm một người là Châu. Mọi người mới liên lạc được với cô hai tháng trước, tính từ hồi ra trường đến giờ đã bốn mươi năm. Là do Kim tìm thấy Châu một lần lang thang trên mạng, qua nhiều ngách này ngó kia vô tình mà lần ra manh mối. Mất khá nhiều công sức Kim mới thuyết phục được Châu tham dự buổi gặp mặt. Châu ngại là phải, ngày xưa ai cũng nghĩ

ra trường Toàn và Châu sẽ cưới nhau, nhưng bước xuống cuộc đời người mỗi ngả. Bạn bè bật tin Châu từ ngày ấy!

Tú nhìn mặt Toàn vẻ đăm chiêu, bản khoản nửa như thắc mắc, nửa muốn giải bày khi anh cầm mãi ly rượu mà không uống, Tú nhắc đến mấy lần.

Đặt ly rượu xuống bàn, giọng Tú đều đều, không biểu lộ cảm xúc:

“Nghe Kim kể, cách đây hơn một năm Châu bệnh một trận tưởng chết. Chiều hôm ấy cô thấy mệt, nói với con trai là đi khám bệnh. Chờ gọi số đến lượt, cô ngã khụy. May mắn là cô ngất trong bệnh viện nên cấp cứu kịp thời. Cơn nhồi máu cơ tim cấp được giải quyết nhanh bằng một stent mạch vành. Không thể chờ để liên lạc với người nhà, cô tự ký giấy phẫu thuật như trong cơn mộng du. Tưởng là ổn, nhưng hôm sau cô bị đau bụng không ăn uống được. Một khối u gist ruột bắt buộc phải can thiệp phẫu thuật. Khó khăn ở đây là cô đang uống thuốc chống đông máu do đặt stent. Cuối cùng, cô tự quyết định số phận của mình năm ăn, năm thua. Ca mổ kéo dài sáu giờ. Gia đình không ai nghĩ cô qua khỏi. Cuối cùng cô khỏe lại như một phép màu bởi sau đó các bác sĩ cho biết, trước ca mổ họ chỉ hy vọng một phần ngàn. Vui này

chưa trọn thì lo lắng khác chồng lên. Kết quả sinh thiết ác tính. Tuy nhiên, bệnh này chỉ phải uống thuốc ba năm. Châu đã đi gần nửa chặng đường và mọi người thấy cô ấy tươi tỉnh như hôm nay, nếu không nói là khỏe đẹp. Phải không Toàn?”

Toàn nhìn ra hồ bơi. Kim và Châu vừa ào xuống nước. Màu xanh chòng chành, nhấp nhóa. Kim trườn sấp sải nhanh, tay duỗi dài, chân đập dài, thân vươn dài làm nên những âm thanh lùm chũm lào xào vang lên rất rõ trong đêm vắng; khác với Châu phía sau cử động tay chân khoan thai, nhịp nhàng kiểu ếch thư giãn. Vài vòng hồ rồi Kim dừng lại ngồi ở bậc thang. Châu vẫn lặng lẽ bơi, cô lướt nhẹ nhàng, trôi chảy, mượt mà. Một lát, Toàn thấy Châu ngửa người xuôi hai tay, thả lỏng cơ thể bễnh bồng trên mặt nước, đôi chân co duỗi nhẹ vể thong dong nhàn nhã. Cảm giác cô đang ngắm trăng theo một cách tận hưởng rất riêng, cố không bỏ sót bất kỳ chi tiết hay góc ngách nào làm nên vẻ đẹp của một đêm hiếm có này.

Tú lại nhắc Toàn nâng ly sau khi Hiện rót hết chai. Tú bảo để anh vào nhà lấy thêm rượu. Hiện hỏi Tú: “Không định đi ngủ sao?”. Tú nói: “Đêm trăng, bạn hữu như thế này mà ngủ được à?”.

Hiện và Tú cùng đứng lên đi vào trong. Toàn vẫn mãi miết đeo bám những mảnh ký ức rời rạc. Lúc chiều gặp Châu trước cổng nhà Tú, trông cô tươi mới và thanh mảnh trong chiếc áo đầm lụa màu xanh nhạt, xòe rủ sang trọng. Vai cô gầy không tròn trĩnh như ngày xưa. Vóc dáng cho biết kiểu người chăm rèn luyện cơ thể và có chế độ ăn uống giữ gìn. Toàn nhớ hồi ấy Châu lúc nào cũng than không dám ăn nhiều, nhưng mỗi lần đứng lên cái cân là hồi hộp. Toàn lại nhớ tiếng cười trong vắt có chút nũng nịu của Châu và những lần cô giận trông cô thật dễ thương.

Toàn buột miệng hỏi Tú mắt vẫn không rời hồ bơi: “Gia đình Châu thế nào?”

“Chồng cô ấy mất cách đây mười năm. Châu có hai con trai, hiện ở với con trai út chưa lập gia đình. Cuộc sống nhẹ nhàng, có lương hưu, có tiền tiết kiệm”.

Toàn ngả người ra lưng ghế: “Vậy là ổn”.

Hiện uống một hơi rồi đặt cái ly xuống bàn, ngâm nga: “Làm sao ta sống an lòng/ Em còn bên ấy giữa dòng lao đao”.

“Từng trải mấy lần đồ như ông ấy đếm sao cho hết những thứ chưa an lòng. Yêu và quên là món quà đặc biệt mà thượng đế ban tặng cho con người. Hoài niệm chỉ là chất xúc tác tạo cân bằng hay cảm hứng sống, nhưng suy cho cùng nó cũng là một thứ xa xỉ, đôi khi còn được xem là một dạng bệnh lý” – Là Tú nói về Toàn.

Hiện tiếp lời: “Nào ai biết đáp số của đời mình cho dù đã giải gần hết bài toán”.

Tú nhìn Hiện: “Chẳng lường trước được điều gì. Tính toán chính xác đến đâu vẫn có phần trăm sai số. Năm tháng trôi qua, những hơn thua, được mất, giành giữ, hạnh phúc-khổ đau, yêu thương-thù hận, thật thà-dối trá... quay cuồng. Mấy ai hiểu được con người ta chỉ đi ngang qua hành tinh này rồi nói lời chia tay, nên chỉ cần vừa đủ để hưởng thụ”.

“Bởi con người không xác định được thế nào là vừa đủ. Với ông là vừa, với tôi thì chưa, chẳng hạn vậy. Con người khổ ở chỗ không định nghĩa đúng từ “đủ”, cho nên con người lúc nào cũng sôi lên rồi tìm mọi cách hết phá rồi xây, làm rồi bỏ, hy vọng rồi tuyệt vọng...”

“Một loài sinh vật ngạo mạn, luôn nuôi mộng bá chủ mà không biết phận người bèo bọt, mỏng giòn, nhỏ bé. Anh hùng lừng lững thế nào rồi cũng tan biến vào hư vô...”

Trăng đang rất sáng chiếu vào chỗ họ ngồi làm nên một màu vàng mới hơn, nhưng lại nhuộm một sắc thái u hoài khiến ba người đàn ông trầm ngâm, như thể họ đang lắng nghe âm thanh nhè nhẹ của đêm trôi chậm về sáng có tiếng đập nước thật khẽ của Châu. Rượu xuống cổ họng đọng lắng vị đậm và sâu, cay mà ngọt, gắt mà thanh, chát mà dịu, nồng mà êm, đắng mà có hậu... Đủ tất cả hương vị cuộc đời mỗi người đã từng nếm trải qua.

Hiện lại ngâm nga: “Trăng rất sáng, sáng cũng vô ích, vô ích nhưng vẫn sáng. Anh thích em, thích cũng vô ích, vô ích nhưng vẫn thích”⁽¹⁾.

Châu trôi một vòng hồ quay trở lại chỗ Kim, cô níu thang bước lên. Kim đưa Châu áo khoác rồi cả hai ngả người lên hai ghế dựa xếp, giữa có chiếc bàn nhỏ. Kim hỏi Châu uống chút gì không? Châu lắc đầu.

-
1. Nguyên gốc từ tiếng Hoa, theo người dịch là Lung Linh Tháp, xuất phát từ một bình luận trên mạng, nhiều người thêm vào, trau chuốt lại nên giờ thành trích dẫn mạng nói về tình yêu được giới trẻ thích.

Nhìn qua bên kia giọng Kim chậm rãi. Chắc Châu không biết Trang vợ Hiện. Chị ấy giỏi lắm, làm trưởng văn phòng đại diện một công ty nước ngoài. Năm ngoái đang đứng lớp training thì ngã quy, đưa vào bệnh viện phải thay khớp háng. Loạt bệnh nền huyết áp, tiểu đường, tim mạch, gan, thận... đổ ra một lúc khiến Trang không đủ sức chống đỡ và rơi vào hôn mê. Mấy bố con đi xem đất chuẩn bị hậu sự. Vậy mà qua. Sáu tháng trời Hiện ăn ngủ ở bệnh viện. Nay chị ấy vẫn phải ngồi xe lăn. Vợ bệnh cả năm mà Hiện không nói gì hết, mãi gần đây anh Tú mới biết qua cô em Hiện. Anh Tú giận lắm, bạn bè như anh em mấy chục năm mà giấu. Mình nói mãi anh Tú mới nguôi giận, đồng ý đi thăm.

“Chắc Hiện bận bịu quá nên không báo cho bạn bè. Dịch bệnh ai cũng lo thân mình thôi đủ mệt mỏi. Tánh anh Hiện kín đáo, ít muốn ai bận tâm về mình”.

“Hôm anh Tú gọi điện thoại mời, anh Hiện từ chối không đến. Nghe có Châu ảnh mới đồng ý”.

Châu cười: “Chắc tò mò Châu bây giờ ra sao. Mà lúc này ngồi cạnh, Châu có nghe ảnh hỏi gì đâu”.

Im một lát rồi Châu nói: “Lớp mình chắc có Kim và Tú là tròn trịa nhất há”.

“Kim thấy mình chỉ may mắn hơn nhiều người khi anh Tú biết nắm cơ hội trong làm ăn, lại hiểu chuyện, thêm tính cách ôn hòa nên gia đình tạm ổn, không sóng to gió lớn nhưng lẫn lẫn cũng nhiều”.

“Châu nhớ ngày xưa Kim lúc nào cũng nhẹ nhàng, biết người biết ta. Anh Tú giỏi xoay chuyển tình thế dù cao trào, căng thẳng đến đâu. Ảnh hay có những màn bẻ lái cực gắt nhưng thuyết phục khiến cả lớp nể nang. Nhiều đó đủ làm nên một gia đình hạnh phúc”.

“Tại sao sau khi tốt nghiệp Châu và Toàn chia tay?”

“Ở Toàn hay có những lúc vui quá trốn khiến Châu sợ một ngày nào đó mình bị thụt lùi, xếp xó với một ông chồng năng nổ, xông xáo chỉ biết nhìn về phía trước mà ít chịu ngoái lại phía sau”.

Cả hai cùng cười khi Kim nói: “Hai mốt tuổi mà Châu nghĩ được những điều cao siêu quá”.

Tú nói vọng sang: “Có hai người phụ nữ mà để chúng tôi cô đơn, lạnh lẽo thế này!”

Kim nói Châu vào nhà thay quần áo rồi ra ngồi cùng với họ.

Trăng trôi qua mái ngói. Màu nước xanh trong hồ cũ đi một chút và màu vàng trong ngôi nhà mát đượm về buồn bã, suy tư.

Toàn ngồi nhích vào nhường chỗ cho Châu. Những câu chuyện thời tuổi hai mươi kéo về ăm ắp tiếng cười vô lo, nhịp chân bước mạnh mẽ, tương lai khi ấy là điều gì quá đổi xa vời, mơ hồ, không thật.

Rượu có làm mềm môi họ chưa thì Châu không biết, nhưng trong một quãng lặng không còn chuyện gì để nhắc nhớ nữa, Châu chợt bắt gặp ánh mắt Hiện nhìn Châu vừa dữ dội, dịu dàng, lúc khát khao, khi mệt mỏi. Châu đọc được nỗi u hoài, cô đơn, bế tắc, muốn buông xuôi, bỏ cuộc... Có lúc lóa lên chút ánh sáng yếu ớt, mỏng manh của hy vọng.

Làm sao Châu quên được có một đêm trăng rất sáng như thế này, Hiện hẹn Châu ở hành lang khu ký túc xá nữ. Anh đột ngột ôm Châu và nói cô đừng yêu Toàn nữa vì Toàn không thể làm bạn đồng hành với Châu suốt cuộc hành trình dài. Ánh mắt Hiện khi đó mê đắm, ma mị nhưng mạnh mẽ, quyết liệt.

Có lẽ trăng vẫn rất sáng bên kia mái ngói ngôi biệt thự. Có tiếng động cơ xe phân khối lớn của vài cặp đôi xẹt ngang. Kim tắt đèn khi mọi người đã vào hết bên trong.

Ngôi nhà chìm vào bóng tối, từ phía xa hắt lại ánh đèn vàng mờ, có lúc thành trắng bệch qua kẽ lá tàng cây mận đung đưa.

* * *

Cuộc sống là một dòng chảy. Nhanh, chậm hay dừng lại tùy theo phận số, hoàn cảnh và tâm trạng. Một tháng sau cuộc rượu hôm ấy, tin vợ Hiện mất đến với Kim vào sáng Chủ nhật trời âm u, mưa sụt sùi. Kim đang đứng bên bếp làm món ăn sáng cho hai vợ chồng và đứa cháu ngoại, mẹ nó vừa mang qua gửi ông bà. Cô tắt bếp quay ra nói với Tú đang ngồi ở bàn ăn. “Ai báo cho anh vậy?”. Mắt Tú không rời màn hình điện thoại: “Em gái Hiện”. Kim lẩm bẩm: “Vậy là chấm hết mỗi ngày vượt qua mười trái núi”. Tú ngẩng lên: “Em vừa nói núi gì?”.

Kim kéo ghế ngồi đối diện Tú: “Hôm ở nhà mình, em có hỏi anh Hiện về bệnh trạng chị Trang. Đạo sau này Trang nhất quyết không để anh Hiện giúp làm vệ sinh cá nhân. Chỉ đẩy xe vào toilet rồi đỡ qua bệ. Sau đó chị tự làm một mình. Cái đoạn chuyển từ xe lăn qua giường mới vất vả nhưng chị ấy cũng muốn tự thân vận động. Một đời người đi Đông đi Tây, nay Việt Nam, hôm sau đã thấy ở nước khác, chân không chạm đất; thích công việc xã hội hơn

ở nhà như chị ấy mà cuối cùng, chỉ nhích người với khoảng cách hơn một tấc đã thấy quá khó khăn. Nhìn đôi chân chị run lẩy bẩy mà anh Hiện muốn khóc. Ngả người lên được tẩm nệm mỗ hôi vĩa ra như tẩm, cảm giác như vừa trèo xong một trái núi. Ngày mười lần như thế!”

Ngừng một chút, Kim kể tiếp: “Có hôm chị ấy ngồi thật lâu ở phòng khách, nhìn lên bàn thờ, nước mắt chảy dài”.

Tú lẩm nhẩm như tự nói với mình: “Cái chết thường là một phước lành khi một người thân yêu được giải thoát khỏi gánh nặng tuổi tác, sự đau đớn và những người còn lại có thể gắn kết với nhau và suy ngẫm về hành trình của cuộc đời”.

Kim nhắn trong group của lớp địa chỉ nhà Hiện. Con hẻm hơi loằng ngoằng, Tú cẩn thận gửi qua tấm hình chụp màn hình tọa độ ngôi nhà cho mọi người dễ nhận biết. Bạn bè lần lượt nhắn lời chia buồn và hẹn giờ cùng đến viếng. Chờ mãi không thấy tin nhắn từ Châu, Kim xem lại thành viên nhóm thì không thấy nick của Châu nữa. Châu đã xóa sạch mọi dấu vết từ khi nào, cả điện thoại cũng không liên lạc được. Cô lặng lẽ biến mất như đã từng một lần.



Kim thấy hăng. Đến từng tuổi này sao Châu vẫn còn lối cư xử như hồi hai mươi? Hay mình đã có gì không phải với bạn? Đêm hôm ấy hai người nói chuyện đến sáng. Cả nhóm còn ngồi lại bữa điểm tâm vui vẻ trước khi chia tay. Lúc bước vào taxi Châu đã cười rất tươi với mọi người. Một má lúm đồng tiền rất duyên, chân thật, không màu mè và lời hẹn gặp lại.

Bốn mươi năm để tìm thấy nhau, lấy đâu ra cái hẹn bốn mươi năm nữa?

Một phiên mở bán

1.

Chị về hưu sau anh hai năm. Tiền chế độ cộng với các khoản cơ quan hỗ trợ từ các quỹ gì đó (chị không quan tâm nên không rõ, vả lại đến lúc rời khỏi cơ quan, người ta cho là quý rồi, thắc mắc làm chi) tổng cộng được hơn ba trăm triệu. Đây là số tiền to nhất chị lãnh được trong cuộc đời ba mươi năm đi làm chỉ một cơ quan, chức vụ cao nhất và cuối cùng là Phó phòng Hành chính quản trị, nên đối với chị là quá tốt.

Nếu là người khác có điều kiện khá hơn, hay chỉ cần là người dám chơi họ sẽ trích ra một khoản để hai vợ chồng đi du lịch vài nước láng giềng gọi là thư giãn sau mấy chục năm cày cuốc. Với hoàn cảnh còn một đứa con gái chưa tốt nghiệp đại học, con trai đầu tuy có việc làm nhưng lương phàn không ra sao khiến chị thật sự không dám nghĩ đến. Nhìn bạn bè tíu ta, tíu tít chụp hình “bớt phây” đi hết nước này đến nước kia, đánh quần đánh áo, đầm ngắn đầm dài, áo dài áo ngắn... chị cũng sốt ruột lắm, nhưng thôi phải biết kiềm chế, đến lúc biết mình là ai, đứng ở đâu...

Không ai hiểu rõ túi tiền của mình hơn mình. Đời ăn thua đủ nhiều rồi, giờ là lúc dừng lại. Con người ta đôi khi hơn nhau ở chỗ biết sống thế nào là vừa đủ.

Cộng với tiền riêng dành dụm lâu nay, chỉ bằng cái móng tay đại gia nhưng phải khiến chị mở máy tính cộng tới, trừ lui, nhân lên, chia xuống nhiều lần mới ra con số chính xác.

Là bởi, trong cái vốn nhỏ nhoi ấy có một số vàng. Lần thần chị nhớ lại cái thời năng nhặt chặt bị từ hai phân đổi lấy năm phân rồi thành một chỉ. Khổ nỗi, đâu phải một loại vàng thống nhất. Khi

thì mua loại có tên gọi là vàng thị trường, lúc thì nữ trang. Mãi sau này chị mới mua duy nhất loại có tên là SJC. Chênh lệch giá cả mới khiến chị vất vả cộng trừ nhân chia như thế.

Tính toán, nghĩ ngợi xa gần chị lại giải quyết tiếp bài toán chị tự đặt ra cho mình. Lương hưu hai vợ chồng giờ là hằng không đổi. Chi tiêu mỗi ngày là biến số, tăng giảm phụ thuộc vào tài đóng mở hầu bao của chị.

Cả đời không làm kinh tế, giờ rảnh rang hỏi chuyện bạn bè chị mới biết đa số họ sống khỏe nhờ tiền cho thuê nhà, có người bạo gan hơn chơi trò lướt sóng đất. Nâng lên hạ xuống, chị bàn với chồng mua căn hộ chung cư hay cái nhà nhỏ trên đất để cho thuê.

Ông chồng, ngay từ thời còn sáng cắp ô đi chiều cắp về đã không rảnh tính toán tiền nong, hướng chi giờ đã rời khỏi sân chơi uống trà, kẻ khà đọc văn bản, nói chuyện thời sự hai năm rồi. Thời cách mạng bốn chấm không, cái gì cũng nhanh như chớp mắt. Con thuyền đi trên dòng nước ngược, hai mươi bốn tháng nằm nhà, nấu cơm, đuổi gà là đã quá tụt hậu. Mới nghe, không cần suy nghĩ, ông

lắc đầu, phẩy tay dứt khoát: “Anh không có tiền, không biết đâu, mẹ mày muốn làm gì làm”.

Đời được này mất kia, trời đâu chiều lòng người, chị có mấy cô bạn mỗi khi có dịp cà phê nghe các cô ấy ca cẩm chồng gia trưởng, đến cắt tóc, trang điểm cũng phải hỏi ý kiến chồng chứ đừng nói chuyện tự quyết mua nhà. Còn chị, nhìn chồng mà ngán ngẩm. Mấy chục năm chị toàn quyền, từ cái chén ăn cơm bé xíu đến cái nhà to ụch. Cuộc hành trình dù quãng đường không còn dài lắm cũng bắt chị phải chịu cái gánh, dù không nặng nhưng vai đã quá mỏi.

Tặc lưỡi, tự dỗ mình, số chẳng nhờ chồng vẫn đỡ hơn mấy cô nhờ được chồng mà khác chi thân tâm gửi. Cả đời phải nghe tiếng nặng nhẹ hạch sách của chồng, nhất là tiền bạc. Thế gian mấy ai hưởng trọn chữ vui?

Nghĩ là vậy, nhưng nếu hỏi xưa chị tự quyết cái một thì giờ đây chị lại thấy e dè. Do tuổi già (mà già bao nhiêu trong đó), hay do cơ hội làm ra tiền không còn nữa nên chị đâm mất tự tin?

2.

Hội cà phê có nick name 237817 gồm phần nhiều là bạn cùng lớp ở đại học, thêm một số lão thành lớp trên, kết nạp chị vào hội bằng nhiều lời rủ rê mời mọc có cánh. Thật tình chị ngại đàn đúm nhưng từ chối thì khó vì nhiều lý do tế nhị không cần nói ra. Xưa nay cái khoản phê phán chị rất ít tham gia nên ban đầu chị không biết nói chuyện gì ngoài hỏi ý nghĩa những con số của nick name để cố mà nhớ. Hóa ra rất đơn giản “hai ba bữa tám một bữa” cũng là chủ trương của nhóm làm chị cứ tùm tùm cười hoài.

Những lần ráp lại hầu như chị nghe nhiều, nói ít. Mới hiểu ra và học lõm được chuyện làm ăn của họ là nhà và đất như đã nói ở trên.

Vài chầu cà phê, chị *giải ngộ* được một số thông tin thị trường. Kiểu có tiền như chị muốn làm ăn thì người ta gọi là nhà đầu tư. Lâu dài thì mua đất, xối xối mì ăn liền thì mua nhà cho thuê...

Gióng như tấm vải thiếu kích thước, chẳng đầu này, kéo đầu kia ngang dọc gì cũng hụt. Bạn mách, chịu khó tìm kiếm thông tin sao cho vừa túi tiền, giá cả hợp lý phải chăng. Lướt sóng nhanh kiếm

trăm, hai trăm triệu làm chuyến du lịch, coi như tự thưởng mình chớ đừng đặt ra mục tiêu làm giàu. Tuổi này ăn bao nhiêu mà lao tâm khổ tứ.

Ngày nào chị cũng rà hết trang này đến trang kia trên mạng tìm nhà này, đất nọ... Khi túi tiền có hạn mà phải đương đầu với một trời thông tin xem ra quả là cuộc chơi không cân sức. Tuy nhiên, sau bao nhiêu ngày rà soát, cân đối chị cũng tìm thấy một thông tin khá phù hợp. Một đơn vị mở bán mấy lô đất ở vị trí đắc địa, lại gần nhà chị mà giá thì quá mềm, quá tốt. Có nằm mơ không đây? Giá này, đất này, gần trung tâm mà rẻ như cho lại rao lên chón trăm nghìn con mắt, liệu có tin được không?

Sau bao cuộc điện thoại hỏi tới lui chần chẫn, chị đồng ý ngày giờ đi xem đất. Vì gần nhà nên chị bàn với chồng, ngày mở bán hai vợ chồng sẽ đi xe máy thẳng đến đó. Có lẽ, điểm lại đây là lần duy nhất vợ chồng chị có sự nhất trí cao như vậy.

Thế nhưng, khi chị điện thoại cho cậu môi giới thì lòi thêm ra một thông tin rằng, tất cả mọi người đều tập trung hết ở trụ sở công ty (hơi xa nhà chị) để xem hồ sơ pháp lý, bản vẽ các lô đất rồi mới đi hiện trường. Như vậy, với thông tin cuối cùng này

vợ chồng chị lại bị chia *uyên rã thủy*. Một mình chị sẽ đi xe buýt đến đó, hồ sơ pháp lý xong xuôi, theo xe đến hiện trường. Lúc đó chị sẽ điện thoại cho anh chạy xe máy ra cùng coi đất rồi đưa chị về nhà luôn. Cũng tiện!

3.

Đón chị là một cậu chàng nhỏ người, nói nhiều, linh hoạt lắm trên mức bình thường. Cậu mời chị ăn sáng nhưng chị từ chối vì đã ăn qua quýt ở nhà rồi. Chị nhìn quanh quán cà phê đang ngồi. Nhiều người như chị, ai nấy đều có vẻ mặt dăm chiêu và nôn nóng (hay chị nghĩ như thế?). Cậu nhân viên này quả tình có năng khiếu trong nghề môi giới. Thấy chị tỏ ý sốt ruột vì đợi lâu quá cậu gọt hết chuyện này đến chuyện kia mà chuyện nào cũng hay, gây chú ý nên rốt lại không có thời gian chết.

Cô bé nhân viên ngồi cạnh chị kể chuyện, cô học xong lớp mười hai là đi làm luôn vì biết thi đại học cũng không đậu. Cô làm việc môi giới nhà đất này được năm tháng. Cô ước ao kiếm được tiền mở một quán cà phê nhỏ, có thời gian đọc sách.

- Cháu thích đọc sách lắm. - Cô nói.

Lên xe, chị được hai em nhân viên “chăm sóc” tận tình, chu đáo. Một em ngồi cùng ghế với chị và một em đứng ép sát vào thành ghế. Xe chật căng người, từ từ rời khỏi thành phố. Khi chị tỏ ý ngạc nhiên tại sao không cho khách hàng coi hồ sơ như giao ước ban đầu thì nhận được câu trấn an của hai em nhân viên:

- Dạ, có chút thay đổi, mình coi đất xong rồi mới quay về coi hồ sơ.

Liền có một cậu mặc veston-cravate, sơ mi trắng cổ cồn tiến đến từng hàng ghế và nói:

- Chúng ta sẽ đi đến một điểm xa trước rồi quay về chỗ gần.

Ai nấy yên tâm và vui vẻ tham gia các trò chơi đồ vui có thưởng do một cô dẫn chương trình rất duyên dáng, xinh đẹp, nói năng lưu loát tuy có điệu một chút. Do cô trang điểm khá đậm nên gương mặt có lúc trông hơi bị cứng.

Mọi người bị cuốn vào lối dẫn chuyện của cô MC và giành nhau câu trả lời để nhận quà. Hết như trên một chuyến xe chở học sinh đi dã ngoại.

Câu hỏi cuối cùng tương đối hóc búa với phần quà đặc biệt tương xứng khiến ai nấy hào hứng

lắm. Lúc này chả ai còn nghĩ họ đưa sẽ mình đến đâu mặc cho đoạn đường hơn hai giờ đồng hồ chạy trên cao tốc.

Chương trình đồ vui chấm dứt liền tới phiên một người mặc veston-cravate, sơ mi cổ cồn khác tiến lên cầm lấy micro giới thiệu vùng đất mà xe đang lăn bánh. Bao nhiêu là tiềm năng to lớn từ cơ sở hạ tầng đến kiến trúc thượng tầng, một không gian xanh không đâu sánh được.

Thế rồi, dùng một cái, chị giật mình, hoảng hồn, ngơ ngác khi trên xe ào ào như chợ vỡ với tiếng người nói, chen lẫn những âm thanh chói tai phát ra từ cái loa. Như trong một điệu vũ đã được luyện tập nhuần nhuyễn, các cô cậu nhân viên, một kèm một (khách hàng) bung ra những bản vẽ một khu đất sẽ được mở bán, tại địa điểm mà xe sắp đi ngang qua.

Tình trạng nháo nhào càng tăng khi từ loa phát ra những câu thông báo cho biết có khách hàng A chọn lô B, khách hàng C chọn lô D, cùng số tiền đặt cọc, nghe rất hồi hộp, và gay cấn, thúc giục những ai còn chần chừ. Lần đầu tiên trong đời chị chứng kiến một cuộc mua bán đất không khác gì thời bao cấp người ta chen lấn giành mua những cái bếp dầu, bình tích, hộp trà, cái khay, tấm vải...

Cuối cùng mọi người được thả xuống xe và bị lừa vào một hội trường. Bữa vây tứ bề quanh chị là dàn loa công suất khủng đặt trên sân khấu, kèm bên tai là những lời chào mời thuyết phục khách kiểu áp đảo với những vị trí, lô đất, giá tiền, cộng trừ nhân chia... của nhân viên môi giới. Từ thuở cha sanh mẹ đẻ đến giờ chị mới biết được thế nào là một phiên mở bán. Từng chập từng hồi lại có tiếng như hét lên từ phía sân khấu để tăng thêm phần nôn nóng, sốt ruột của khách nếu còn chần chừ do dự nên xuống tiền ngay hay còn chờ nghe ngóng thêm.

Chị nhìn quanh, vài khuôn mặt lộ rõ tâm trạng ngán ngẩm như chị. Chị đứng lên, viện cớ muốn đi vệ sinh để thoát ra khỏi không gian chật chội hỗn độn âm thanh giằng giết mà chị biết rất rõ, chỉ có một tay quản trò làm công việc trình diễn nghệ thuật độc diễn.

Một nhóm phụ nữ đứng tùm góc xa. Ngang qua, chị nghe họ nói loáng thoáng, không biết khi nào mới xong, lộ vẻ khá ưu tư. Chị tấp vào hỏi chuyện, mới biết hóa ra là nhân viên môi giới tư vấn riêng mỗi người một địa điểm khu đất khác nhau, không ai giống ai; đặc biệt những khu đất đều nằm trong

thành phố, vị trí đắc địa (đánh vào lòng tham của khách hàng?).

Có thể gọi trường hợp này là treo đầu dê bán thịt chó được không nhỉ? Ai cũng ngỡ ra khi biết mình bị gạt thì đã muộn, coi như mất toi buổi sáng. Chẳng có lô đất nào ở ngay trung tâm thành phố như giao ước ban đầu. Chẳng có hồ sơ pháp lý nào phải coi, và xong phiên mở bán nơi này thì về. Mọi người nhìn nhau, không vui, không buồn, không bực bõ, chỉ thấy ngao ngán.

Nghĩ ngợi xa gần, chị hiểu ra con người thường bị gạt là do từ sự ham muốn. Chưa được thì muốn có, được rồi thì muốn thêm. Trong thuận lợi luôn có khó khăn, trong khó khăn lại nảy sinh lòng ham muốn. Quy luật cuộc sống là như thế!

Ấy vậy mà, khi quay trở lại hội trường chị nghe thông báo rằng giải thưởng một chiếc xe máy cho người xuống tiền sớm nhất đã có chủ. Trong phiên mở bán hôm ấy thấy bảo có khoảng bảy khách hàng đặt cọc mua đến hai mươi lô đất. Người ta mua bất động sản dễ như mua con cá, mớ rau.

Đường về, chẳng còn MC, không có micro, ai nấy nhắm mắt. Người kỹ tính thì có tờ báo hay cái

mũ che mặt. Chị hỏi cậu môi giới, sao lại có chuyện tréo cẳng ngỗng như thế thì cậu trả lời:

- Cháu phải nói vậy khách mới đi xem đất, chứ bảo xa như vậy thì ai đi?

Cô bé ngồi bên cạnh chị nói gì đó chị không nghe rõ nên chị không trả lời. Chị nói với cô một câu:

- Cô nghĩ cháu nên kiếm việc gì khác để làm, cứ phải nói dối mọi người như thế này hoài khổ lắm.

Xong, chị kéo tấm rèm che nắng đang xiên qua vai chị. Nhắm mắt, trong đầu chị lan man tới lui những suy nghĩ. Ở thời buổi thông tin cá nhân lấy từ những trang mạng cá nhân đều được bán mua thì không thể trách ai được. Chỉ trách mình đại thôi. Đại đây cũng phát xuất từ lòng tham. Và suy cho cùng, lòng tham cũng là một trong những yếu tố làm nên cuộc đời. Nếu không có lòng tham xã hội đâu có sôi sục, quay cuồng, ồn ào, tất bật đến vậy!

Không còn tiếng nói nào trên xe. Chị nhớ lại quang cảnh chợ vỡ hai giờ trước. Nhủ thầm, không biết về nhà sẽ trả lời với ông chồng thế nào đây, dù đã gọi điện thoại báo ông ấy đừng đi đến điểm hẹn

ấy nữa. Hy vọng ông ấy không thắc mắc gì như đã luôn (cả đời) như vậy!

Tự an ủi, thì cũng một lần cho biết cuộc đời ngồn ngộn dữ liệu mà bao năm mình sống đơn điệu quá. Nghĩ ra vậy mới cảm giác như thoát được một khối đè nặng lồng ngực của dàn âm thanh loa khổng trong một phiên mở bán lần đầu tiên chị tham dự.

Kẻ phản bội

*P*hải mất một năm, sau khi mọi thứ đã an yên, đúc kết từ cuộc tình với Tuấn cộng thêm vài kinh nghiệm “xương máu” từ bạn bè, Loan mới nghiệm ra cái quy trình mà những “kẻ phản bội” áp dụng đều giống nhau, gần như chung một công thức.

Đầu tiên là chối quanh co, sau khi trấn an đối phương bằng những câu từ đầy yêu thương và dịu êm hay giả lả. Tiếp đó, nếu đối phương có những biểu hiện nhún nhường một chút kiểu như, từ bây

giờ em không nhắc lại chuyện này nữa, tức khắc kẻ phản bội sẽ có những câu từ rất hiếu chiến và áp đặt đối phương, kiểu như em đa nghi quá đấy, em dựng lên câu chuyện có pho có điển, kiểu tin vịt... cho thỏa nỗi nghi ngờ của em mà không quan tâm anh bị xúc phạm thế nào. Vân vân và vân vân. Thế rồi, khi câu chuyện vỡ lẽ, chỉ cần đối phương có những câu nói kiểu như, chúng ta tạm ngưng gặp nhau hay ngưng chat một thời gian là bên kia “ok” ngay tức khắc, bắt đầu tung hoành ngang dọc như chim được sổ lồng, coi như chẳng còn cặp mắt cú vọ nào theo dõi hăm bốn trên hăm bốn. Và đến đoạn kết thúc, ngậm ngùi nhìn kẻ phản bội chính thức tay trong tay với người khác, hủy kết bạn hay chặn Facebook, email, rồi sau đó đường ai nấy đi.

Câu chuyện bắt đầu vào cái ngày lễ tình nhân. Bình thường mỗi khi đi công tác Tuấn không bao giờ vào Facebook cho dù có tin... trời sập đến nơi. Vậy mà sớm tinh mơ, mắt nhắm mắt mở điện thoại của Loan báo có tin nhắn. Là Tuấn chúc mừng em nhân ngày đặc biệt, anh yêu em, cầu mong em luôn hạnh phúc. Loan ngạc nhiên lắm. Sau khi cảm ơn người yêu dấu, cô mới nhắn thêm một câu không nén được tò mò: “Lần đầu tiên em thấy anh online Facebook khi đi công tác”. Tuấn trả lời bằng loạt

đôi môi trái tim và dòng chữ: “Bởi vì anh yêu em và hôm nay là lễ tình nhân”.

À, ra thế. Loan bỏ điện thoại xuống giường, vào toilet làm vệ sinh cá nhân rồi thay quần áo chuẩn bị đi làm. Trước khi cất điện thoại vô túi xách, Loan vào tin nhắn và thấy bên Tuấn vẫn còn sáng đèn. Cô bấm gửi qua một câu: “Anh chưa đi làm sao?”. Không có dấu hiệu cho biết Tuấn đã đọc.

Sau đó, vượt bao nhiêu ngã tư đèn xanh đỏ, phố kẹt cứng người và xe cộ Loan đến cơ quan. Mở điện thoại Loan thấy bên Tuấn vẫn còn sáng đèn. Cô theo dõi đến gần chín giờ mới thấy bên kia off.

Câu chuyện không có gì cần phải nhớ và đi vào quên lãng cho đến một hôm, Loan nhận được một email chỉ có hình chụp màn hình, nội dung đầy những lời yêu thương của Tuấn với một người nào đó vào đúng ngày Lễ tình nhân. Tự dưng miệng Loan đắng nghét và khô khốc dù trước đó mười phút cô vừa uống xong ly cà phê nhiều sữa. Trạng thái thực thể tiếp theo là cảm giác hồi hộp nửa bàng hoàng, nửa lo sợ mà Loan không biết mình lo sợ điều gì. Sau đó trống ngực đập liên hồi, mồ hôi vã ra và tình trạng ruột già đòi quan tâm đến nó mà y học gọi là hội chứng ruột kích thích do rối loạn

tâm lý. Bình tĩnh, rót ly nước ực một hơi, Loan bắt đầu hít vào, thở ra đều đặn.

Lạ nữa, vừa uống xong ly nước vậy mà miệng Loan vẫn tiếp tục khô khốc, đắng nghét. Đến giờ cơm, Loan không thấy đói. Cô theo các đồng nghiệp xuống căng-tin bằng những bước chân vô thức và cái đầu hoàn toàn rỗng. Bên cạnh cô mọi người cười nói rôm rả, ồn ào nhưng hầu như cô không biết ai đang nói với ai chuyện gì.

Lùa đại vài ba hột cơm, Loan trở lại phòng làm việc mà không chờ đồng nghiệp như mọi khi. Cô mở tủ lấy cái túi ngủ trải ra sàn và chui vào trong đó rồi bắt đầu... khóc!

Cho đã một hồi xong Loan bắt đầu công việc tua lại các mốc thời gian và động não suy nghĩ xem chủ nhân email đó là ai? Mục đích họ là gì?

Những câu chat trong ngày lễ tình nhân phù hợp với thời gian Loan thấy Tuấn online trong đợt công tác. Cô lục tung cuốn sổ ký ức. Dạo sau này Tuấn đặt chế độ giới hạn bạn bè. Có lần Loan thắc mắc thì Tuấn nói kiểu lấp liếm cho qua rằng không muốn có cặp mắt của mấy đứa bạn nhiều chuyện, tò mò theo dõi. Hành tung của anh trên Facebook cũng khác trước, rất ít tương tác “thích” hay bình

luận và không cập nhật trạng thái. Như vậy, vào Facebook chỉ có chat?

Nhớ lại nhiều đêm, mỗi khi Loan tỉnh giấc, mở messenger cô thấy Tuấn online đến hai, ba giờ sáng. Thường do buồn ngủ lại nhanh nên Loan bỏ qua, không để tâm. Có lần cô nhắn hỏi Tuấn sao chưa ngủ, nhưng không thấy dấu hiệu cho biết đã đọc và sau đó thì đèn tắt.

Mười ngày sau, Loan chuyển tiếp bức ảnh chụp hình màn hình cho Tuấn sau khi cô bỏ công theo dõi đèn xanh phía bên Tuấn. Cô chắc chắn mình không sai và đoán được chủ ý khiêu khích của người đã gửi email cho cô.

Tất nhiên ban đầu Tuấn chối. Nhưng, những lời bao biện quá yếu về lý đã khiến sau đó anh như con thú lồng lên, hùng hổ tự bảo vệ mình.

Và câu chuyện chấm dứt từ phía Loan trước. Cô không muốn dây vào cuộc tình tay ba, *một người đi với một người, một người đi với nụ cười hắt hiu*. Cô không đủ bao dung để tha thứ, bỏ qua.

Gõ câu trạng thái trong bài hát “Đắp mộ cuộc tình”, để đúng một ngày, Loan khóa Facebook, ừ luôn ứng dụng trên điện thoại.

Loan cảm giác như mình vừa trút đi một cái gánh, lòng nhẹ tênh. Nhưng cũng chỉ được một ngày, sau đó là triển miên nỗi buồn với một trái tim nặng trĩu và những đêm dài mất thao láo nằm đếm tiếng thán lán tặc lười.

Từ những đêm trắng đó Loan thấy mình bỗng thành... triết gia. Cô bắt đầu phân tích, mình có lỗi gì mà bị phản bội như vậy sau ba năm yêu nhau? Mới hiểu ra là cô chẳng có lỗi gì cả ngoại trừ cái lỗi là Tuấn không tìm thấy cảm hứng từ cô nữa. Mỗi người trong đời thường vài ba cuộc tình mới tiến đến hôn nhân. Mỗi cuộc tình đều có một kết thúc. Thế gian xưa giờ vậy rồi cho nên mới có thất tình, đau khổ vì tình. Vậy thì chuyện mình đâu ngoại lệ trên xứ trái đất này. Một ngày có biết bao nhiêu cặp tình nhân chia tay nhau, ai thống kê được số khăn giấy dành cho những trái tim vỡ nát này!

Có người khuyên yêu là phải biết buông tay, buông là cho mình, vì mình chứ không phải cho kẻ phản bội. Chuyện hôm qua mình yêu anh ta là chuyện tưởng tượng. Chuyện thật là hôm nay hai người đã chia tay. Đau khổ cũng chỉ là tưởng tượng. Chính cái đầu khiến mình đau khổ chứ có ai thấy hay biết mình đau khổ? Đừng đem ký ức ra dằn vặt nữa. Phải quên ngay đi, làm mới lại mình. Thế

nhưng để quên một đối tượng có dễ dàng và cần bao nhiêu thời gian?

Cô nghiệm thêm, hình như tình yêu và tình thù sản sinh ra hai loại hóa chất khác ngược nhau tham gia quá trình tác động vào trí não con người. Mới hôm qua còn hưng phấn, đầy cảm hứng sống, sang hôm nay đã thấy như sinh lực trong người cạn kiệt, chán chường, buông trôi, thậm chí nhắc cái tay thôi cũng không nổi.

Để giải phóng hết các chất hóa học gây hụt hẫng, buồn tủi, nhớ nhung, sầu khổ ra khỏi trái tim, trí não con người mất bao lâu? Cô nhắc mình, tỉnh lại đi để nhận ra rằng đối tượng không xứng đáng cho mình yêu thương. Chính anh ta vừa đánh mất đi một người yêu thương anh ta thật lòng, còn mình thì chỉ mất một thứ không đáng. Ai thiệt hơn ai? Hãy cứu mình trước. Một người đã không còn nghĩ đến mình nữa thì mình có chết họ cũng chẳng màng. Như vậy bị lụy làm chi?

Quan trọng nữa là phải đẹp hơn, mới hơn ngày hôm qua cho kẻ phản bội khi gặp lại phải thèm chơi! Cần chấm dứt câu chuyện này càng sớm càng tốt.

Biết rõ là vậy, tuy nhiên ban ngày đi làm không sao nhưng đêm về, những suy nghĩ cứ lan man dài

thuột như thế. Lắc đầu cố quên lại càng thấy ảm ức, tức tối. Hết tức người rồi đâm trách mình sao cứ nghĩ hoài một câu chuyện tồi tệ, một con người không đáng giá một xu.

Một ngày, đứng trước gương, Loan giật mình có phải là mình không? Mắt trộm lơ, mặt hốc hác, tóc tai xơ xác, gầy tong teo khô khốc...

Cái người trong gương nhìn cô bằng đôi mắt đầy trách móc, giận hờn. Loan cảm giác như có luồng khí lạnh chạy dọc sống lưng khiến cô thấy gai người, rùng mình. Và rồi tỉnh táo nhận ra, mình đã lãng phí quá nhiều thời gian cho một câu chuyện, một con người đã chết từ lâu rồi!

Như người vừa thoát khỏi cơn mộng dữ. Loan tỉnh hồn, nếu mình không thoát được tức là mình đã chết theo hắn ta. Bản thân mình có đáng bị đối xử như vậy không?

Sau này nhớ lại, Loan biết rất rõ chính cái cảm giác “tỉnh hồn” đã kéo cô thoát khỏi ma trận mộng mị, tiếc nuối, oán hờn, trách cứ... Và làm nên những suy nghĩ giải quyết vấn đề của bản thân một cách tích cực, hữu hiệu.

* * *

Cho đến một ngày Loan gặp lại Tuấn đang đi cùng với một người khác cô thấy lòng mình nhẹ tênh, thanh thản. Cô đâm ngạc nhiên không thể hiểu được tại sao có một quãng thời gian mình đau khổ vì câu chuyện này đến thế, trông hắn ta cũng xoàng thôi mà, có gì đáng để quan tâm đâu!

“Kẻ phản bội” tròn xoe mắt nhìn cô: “Trông em khác quá, đẹp bất ngờ anh nhìn không ra luôn”.

Loan mỉm cười nói câu cảm ơn, hỏi han sức khỏe, công việc. Cô chợt thấy trên gương mặt bên cạnh Tuấn dù miệng nhoẻn rất tươi nhưng không kiềm được ánh mắt lóe lên tia ghen tức, hằn học.

Lúc quay đi, Loan liếc nhìn mình trong khung kính một cửa hàng quần áo thời trang nam nữ. Cũng bộ váy màu đỏ đã mặc một lần hai tuần trước rồi nhưng cô bỗng thấy mình đẹp lạ!

Đến, đi và để lại

Email ngày 01 tháng 9 năm 2025

Thưa bà,

Cháu tự giới thiệu cháu tên là A. Cháu nghĩ bà sẽ không hỏi lại cháu là ai và bà biết hôm nay sinh nhật mười tám tuổi của cháu, ngày được phép mở phong thư kỷ vật của ba cháu vì ông di chúc như thế.

Thưa bà, trong phong thư ấy có một điện thoại đời cũ, sản xuất cách đây mười lăm năm, cuốn sổ ghi chép và một lá thư viết tay.

Cháu trích một đoạn thư liên quan đến bà:

“Nếu con muốn biết về cuộc đời của ba thì con hãy email cho một người, địa chỉ...@...mail.com. Nếu

người ấy còn sống, bà ta sẽ kể về ba và trao lại cho con những gì ba đã viết trong thời gian làm bạn với bà ấy, có lẽ hơn năm trăm truyện ngắn.

Nếu con mở được điện thoại, con sẽ đọc được toàn bộ nội dung ba và bà ấy trao đổi với nhau năm năm, trong hộp tin nhắn một trang mạng cá nhân của ba. Ba không xóa một đoạn nào hay bất kỳ hình ảnh gì. Có những đoạn nhạy cảm nhưng ba nghĩ đó là cần thiết vì nó gắn kết tình yêu giữa hai con người trong thế giới ảo. Tuy nhiên, ba không hy vọng con sẽ khôi phục được những dữ liệu trong điện thoại. Ba không để lại địa chỉ trang cá nhân cùng mật khẩu để con có thể vào bằng máy tính. Nếu có duyên, con sẽ làm được mọi thứ”.

Bà là ai? Hiện ở đâu? Cháu chưa mở được điện thoại vì nó quá cũ. Năm năm rồi, thiết bị công nghệ thông tin thay đổi không ngừng, các ứng dụng mới liên tục cập nhật, nhiều trang mạng xã hội tồn tại một thời gian rồi biến mất. Mọi thứ như dòng chảy sôi động mà cái điện thoại lại ngủ yên. Nếu có duyên cháu sẽ nhận được thư hồi âm của bà.

Email trả lời ngày 01 tháng 9 năm 2025, sau đó năm phút.

Chào cháu,

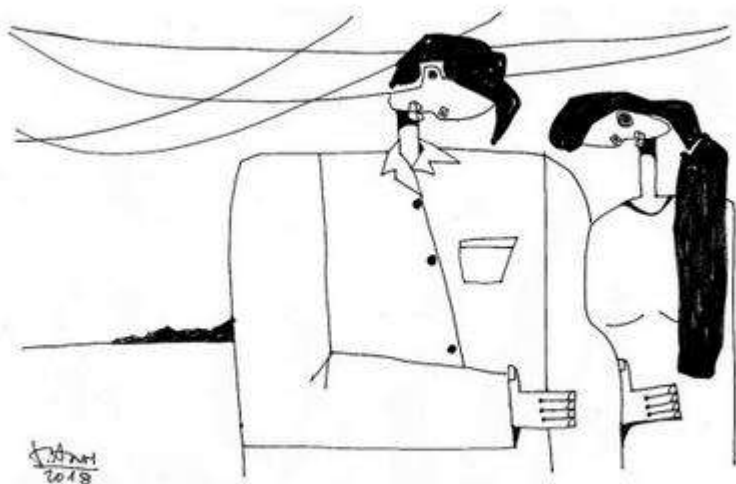
Ta ngồi đây đã năm năm từ khi ông ấy mất, chờ đến ngày cháu đúng mười tám tuổi.

Trước tiên cho ta chúc mừng sinh nhật cháu. Đoán, bây giờ cháu trưởng thành và xinh đẹp lắm. Ta biết cháu qua những hình ảnh mà ông ấy gửi cho ta mỗi lần đi thăm cháu. Ta theo dõi cháu lớn lên từ năm cháu bảy tuổi đến khi ông ấy qua đời. Ta tin chắc chắn hôm nay nhận email của cháu. Đúng là duyên như ông ấy nói.

Ta hiện ở một nơi mà cháu sẽ biết trong những tài liệu ta sắp gửi cho cháu.

Hãy trả lời ta hai câu hỏi sau:

1. Mẹ cháu khỏe không, bà ấy có gia đình mới chưa? Nếu có gia đình mới thì cháu có em không?
2. Hiện giờ hai mẹ con cháu ở đâu?



Email tiếp theo trả lời ngày 01 tháng 9 năm 2025, sau đó năm phút.

Thưa bà,

Cháu cảm ơn bà đã trả lời thư của cháu. Thật đúng là có duyên, bà nhỉ!

Về hai câu hỏi của bà:

1. Mẹ cháu không lập gia đình mới.

2. Hai mẹ con cháu vẫn ở L., nhưng không phải ngôi nhà ngày xưa ba cháu đến mà cháu nghĩ bà biết. Cháu nhớ mỗi lần gặp nhau ba chụp rất nhiều hình, nói là gửi cho một người. Khi ấy cháu còn bé quá, bây giờ thì cháu đã hiểu.

Thưa bà, bà có tài khoản ABCDE không? Nếu chưa, bà hãy tải ứng dụng đó và tạo một tài khoản rồi kết bạn với cháu. Cháu và bà sẽ nói chuyện trực tiếp với nhau tiện hơn. Bà đồng ý không?

Tài khoản của cháu là 12345. Cháu muốn nhìn thấy bà nếu được bà cho phép.

Email tiếp theo trả lời ngày 01 tháng 9 năm 2025, sau đó năm phút.

Chào cháu,

Ta rất mừng vì mẹ cháu vẫn khỏe. Từ ngày ông ấy mất, ta đã xóa trang cá nhân và không tham gia mạng xã hội, cũng như không cài đặt các ứng dụng trò chuyện, chỉ liên lạc với mọi người qua email. Những dữ liệu về ông ấy trên trang mạng mà ta và ông ấy kết nối trước đây, ta giữ lại trong tim, từng câu chữ, hình ảnh, giọng nói qua các clip ngắn... Ta không chắc cháu mở được điện thoại của ông ấy và đọc những gì lưu trong đó.

Email tiếp theo trả lời ngày 01 tháng 9 năm 2025, sau đó năm phút.

Thưa bà,

Đúng là không thể khởi động được điện thoại bà ạ. Bạn trai cháu đã làm hết cách. Bà hãy kể cho cháu những gì liên quan đến ba cháu như trong lá thư ông ấy để lại.

Cháu đợi thư bà.

Email tiếp theo trả lời ngày 01 tháng 9 năm 2025, sau đó mười lăm phút.

Chào cháu,

Ta quen ông ấy năm ta sáu mươi tuổi. Ông ấy nhỏ hơn ta năm tuổi. Một đêm khó ngủ, ông ấy lang thang trên mạng và gặp ta. Vài câu chào, hỏi thăm, giới thiệu rồi thân nhau qua trò chuyện hàng đêm.

Ta biết ông ấy là bác sĩ làm việc trong một bệnh viện nhỏ, ở B. Công việc ở bệnh viện luôn căng thẳng, ông ấy gần như thường xuyên bị stress.

Trong tuần đầu biết nhau, ông ấy thổ lộ câu chuyện riêng tư về người bạn gái cũ có với ông ấy đứa con gái. Năm năm trước họ chia tay vì những cãi vã liên tục xảy ra trong cuộc sống. Bạn gái cũ rời xa ông, đã mang con gái đến L.

Từ ấy đều đặn mỗi tháng ông đến L. thăm con gái. Hai tháng trước đó ông và bạn gái cũ tranh cãi rất căng thẳng, cô ta không cho ông gặp con nữa. Tuần sau con gái nhập học vào lớp một, cùng lúc với sinh nhật cô bé. Ông hỏi ta phải làm sao?

Ta đã cho ông ấy những lời khuyên, quan trọng là phải biết bình tĩnh và kiềm chế. Không hiểu sao, chỉ qua vài dòng trao đổi ta hiểu được ông ấy là một người nóng tính và khá nguyên tắc cùng cầu toàn.

Cháu sẽ đọc thấy niềm hạnh phúc của ông ấy sau khi đi thăm cháu về, trong một email mà ông ấy gửi cho ta, cảm ơn về những lời khuyên của ta. Rồi từ đó ta và ông ấy thân hơn. Bất cứ chuyện gì ông ấy cũng kể cho ta nghe.

Năm đau khổ nhất trong cuộc đời ông ấy là mẹ mang cháu ra đi, không thể nào hàn gắn được tình yêu giữa hai người. Cũng năm đó, mẹ ông ấy mất. Khi bà không còn, các thành viên trong gia đình gồm có ông nội cháu và hai người chú trở nên xa cách. Ông nội cháu có bạn gái rồi hai người đưa đi nơi khác sinh sống. Mỗi năm ông ấy về quê một lần nhưng hầu như không trò chuyện thân mật với ai. Phần vì, ông ấy là người sống khép kín, ít hòa đồng, lại khó tính. Phần vì các chú của cháu là nông dân nên nói chuyện không hợp.

Ông ấy có hai triệu chứng thường xuyên là đau đầu và tức ngực do tiền sử bệnh suyễn. Bảo là đau khủng khiếp lắm, thường về đêm. Vào mùa đông lúc nào lồng ngực cũng như bị bó chặt. Mỗi lần đau đầu ông uống liều giảm đau khá mạnh và trong thời gian chờ thuốc ngấm để ngủ thì ông ấy lại trò chuyện với ta.

Có một câu chuyện khá vui và dễ thương là hôm đó ông bảo ta cho năm mốc thời gian từ năm 1978 đến 2015, ông sẽ kể câu chuyện nhỏ đáng nhớ nhất trong đời ông vào thời điểm ấy.

Bắt đầu là tháng 12 năm 1979.

Ông ấy kể, Giáng Sinh năm đó, ông và hai người bạn gái mang cái bánh kem chui vô tủ áo và ngồi trong đó ăn hết cái bánh kem. Ta ngạc nhiên hỏi, sao lại chui vào tủ áo? Ông ấy trả lời: “Không có lý do gì hết, chỉ là chúng điên khùng của tuổi trẻ thôi”.

Mốc thứ hai là tháng 10 năm 1995. Chi tiết nhớ nhất là chia tay người bạn cũ mà ông không biết lý do chia tay là gì. Từ đó ông không gặp lại cô ấy nhưng nhớ mãi đôi mắt rất buồn trong buổi chiều mùa đông trên một con đường dẫn ra biển. Cũng năm đó mẹ ông bị ốm nặng.

Mốc thứ ba ta đưa ra là tháng 5 năm 2008. Ông ấy viết, năm đó A. được tám tháng, bận bịu tối mắt nên không có chi tiết nào đáng nhớ...

Rồi tháng 5 năm 1983. Nhớ nhất là khi đi đá banh trên bờ biển với một đám bạn phá như quỷ sứ. Sau đó cả bọn chạy trên bãi cát như một lũ điên đến khi mệt nhoài thì lăn xoãi ra cát, dang tay mà cười rồi mở rượu uống đến say mềm.

Những câu chuyện trong đêm cú như vậy. Hết chuyện này sang chuyện khác.

Một hôm, ta bảo ông ấy hãy viết tất cả những gì xảy ra trong đời ông thành những truyện ngắn gửi cho ta đọc. Và thế là, ông ấy dành thời gian hai ngày cuối tuần để viết. Gần như toàn bộ cuộc đời ông từ bé thơ cho đến khi gặp ta.

Truyện ngắn cuối cùng có tựa “Đến, đi và để lại”, ông ấy viết về một mối tình năm năm qua mạng Internet, chưa một lần gặp mặt nhưng yêu cho đến ngày thế giới kết thúc. Chỉ những con chữ trên màn hình điện thoại bé xíu mà hiểu và biết về nhau còn hơn sống chung một nhà.

Thư này ta chỉ nhớ nhiều đó.

Cháu hỏi điều gì sẽ gợi ta nhớ thêm.

Email tiếp theo trả lời ngày 01 tháng 9 năm 2025, sau đó năm phút.

Thưa bà,

Quả thật thú vị.

Cháu muốn hỏi, vậy ra hai người có yêu nhau thật không? Bà có thể kể qua về hoàn cảnh gia đình của bà? Bà còn nhớ chi tiết nào có liên quan đến cháu nữa không?

Email tiếp theo trả lời ngày 01 tháng 9 năm 2025, sau đó mười phút.

Chào cháu,

Thật khó để trả lời là hai người yêu nhau thật không bởi vì có gặp mặt lần nào đâu mà khẳng định điều này. Tuy nhiên trong suốt năm năm, hàng đêm như vậy, những câu anh yêu em hay em yêu anh được lặp lại không biết bao nhiêu lần. Nói yêu thì biết là yêu, còn tình yêu trong trường hợp này định nghĩa như thế nào thì ta chịu chết.

Chồng ta mất khi ta còn rất trẻ. Ta có một con gái và một cháu ngoại trai bằng tuổi cháu.

Có rất nhiều chi tiết liên quan đến cháu nhưng ta nhớ vài chuyện nhỏ như. Mỗi lần trước khi đi thăm

cháu ông ấy rộn ràng lắm. Nhắc đi nhắc lại với ta cả tuần là ngày đó sẽ đi L. Có một lần, đi thăm cháu về gặp mưa bão ông ấy bị ốm một tuần lễ, gầy rộc. Là ta cũng chỉ thấy qua tấm hình ông ấy gửi. Mặt ông hóp do nằm nghiêng, mắt trộm sâu, má hốc trông rất thảm nảo. Ta xem mà không cảm được nước mắt.

Hai phương trời cách biệt nửa vòng quả địa cầu, chỉ biết gõ những dòng chữ động viên, an ủi, bày cách chăm sóc hay cách nấu món ăn. Những ngày ông ấy ốm, ta thấy thật dài. Ta gõ chữ qua, ông ấy chỉ trả lời bằng biểu tượng cho biết đã đọc. Nhưng thú thật với cháu, khi đó ông ấy là của ta, bởi vì qua lời ông ấy kể ở bệnh viện có nhiều người yêu ông lắm nhưng ông không yêu ai. Quả tình ta có lo sợ. Tình yêu quá mỏng manh, hư ảo, chỉ bằng trí tưởng tượng, không thể nào nắm giữ được trong tay.

Ta biết chính xác ông ấy ở nơi nào? Hình vóc, dáng đi ra sao? Chỉ cần khóa hay xóa luôn tài khoản trang mạng là ông ấy và ta mất dấu nhau. Tình ảo mà đau là hoàn toàn có thật.

Một lần, ông ấy kể về chuyến du ngoạn của cháu do trường tổ chức mà ông ấy cùng với mười phụ huynh tham gia giúp đỡ giáo viên. Hai tuần trước chuyến đi ông ấy vui lắm. Sau chuyến đi, ta và ông

ấy giận nhau hai ngày không nói chuyện. Cháu biết lý do tại sao không? Trong một tấm hình ta thấy cháu viết tay trái. Ta mới hỏi ông ấy thuận tay trái hay tay phải. Tự dưng ông ấy nổi khùng, nặng lời với ta rằng không ai hỏi như vậy cả. Ô xú ông, người ta quan niệm người thuận tay trái là người không thật lòng. Ta quả thực ngạc nhiên, không ngờ ông ấy mê tín và cổ hủ đến thế.

Sau đó thì ông ấy thú nhận thuận tay trái nhưng viết tay phải. Đó là điều khó hiểu duy nhất nơi ông ấy mà ta không thể đồng cảm được.

Có những lần đi thăm cháu bốn ngày. Khi về ta hỏi chuyển đi vui không, ông ấy trả lời đúng một câu: Chơi với con, làm bài tập, đi ăn và xi nê. Bốn ngày chỉ bao nhiêu chữ đó.

Theo cảm nhận của ta thì ông ấy khá nghiêm khắc, kỷ luật và ngăn nắp. Là một bác sĩ nhưng ông ấy rất thích những gì liên quan đến bảo tàng, di tích xưa, cổ vật, khoa học về vũ trụ. Một điều lạ là trong tất cả những hình ảnh gửi cho ta, chỉ hình chụp với cháu là ông ấy cười, còn chụp riêng không tấm nào thấy nhoe nhệ miệng. Ông ấy khát khe và khó khăn với chính mình ngay cả một nụ cười!

Email tiếp theo trả lời ngày 01 tháng 9 năm 2025, sau đó năm phút.

Thưa bà,

Bà có nhớ gì về ngày cuối cùng trò chuyện với ba cháu không? Bà cảm nhận thế nào về tình trạng của ông khi ấy?

Email tiếp theo trả lời ngày 01 tháng 9 năm 2025, sau đó mười lăm phút.

Thật ra, ông ấy đã chuẩn bị cho cái ngày mà ông ấy vẫn gọi là “sign out” khỏi thế giới này một năm trước đó, khi thỉnh thoảng ông ấy bảo với ta rằng cảm giác súc khô ngày một khác lạ. Những cơn đau đầu và khó thở thường xuyên hơn vào buổi tối.

Tuần lễ cuối cùng ông gửi cho ta một email viết rằng, hãy cố đợi đến năm cháu mười tám tuổi và trao lại cho cháu toàn bộ email giữa hai người. Ông chỉ ta cách sắp xếp theo thứ tự thời gian, thành một câu chuyện, từ email cho đến bản thảo truyện ngắn.

Ta không biết thể xác ông ấy tiêu tụy thế nào vì sau này ông ấy không còn gửi hình cho ta nữa. Mỗi lần ta hỏi đều bị từ chối. Thế nhưng tinh thần ông ấy rất tỉnh táo. Chuẩn bị đâu ra đó như bản tính con người ông vậy.

Ta gửi trả toàn bộ tài liệu cho cháu đính kèm trong email này. Coi như ta hoàn thành nhiệm vụ mà ông ấy tin tưởng. Sau khi nhận thư, cháu lấy xuống lưu về máy tính và hồi âm cho ta biết. Ta sẽ xóa luôn tài khoản hộp thư.

Coi như đây là email sau chót của ta. Ta cảm ơn cháu đã làm tròn lời dặn của ba cháu. Ta chúc cháu hạnh phúc và sống tốt.

Cho ta gửi lời thăm mẹ cháu, một người bạn gái cũ của ông ấy mà ta rất tò mò nhưng không bao giờ được ông ấy gửi cho xem hình. Có vài tấm hình hai cha con với nhau mà ông ấy bảo rằng người chụp là mẹ cháu.

Người ta đến với nhau ngẫu nhiên rồi chia tay là duyên kỳ ngộ. Duyên nữa là được để lại. Điều cuối cùng riêng tư có chút ích kỷ ta thú thật với cháu, là ta không mong cháu mở được điện thoại. Ta muốn giữ lại câu chuyện riêng tư ông ấy đã đến, rồi đi và để lại cho ta một trái tim nặng trĩu cùng khoảng trống mệnh mông trong tâm hồn.

Ta cảm ơn ông ấy đã cho ta công việc sắp xếp bản thảo và email trong thời gian chờ cháu lớn lên. Ông ấy là người luôn biết đặt ra kế hoạch, thực hiện nó không chỉ cho ông mà cho cả người thân.

Cuộc đời thú vị khi ta gặp được những con người thú vị. Người ta lướt qua đời nhau đôi khi chỉ một khoảnh khắc nhưng để lại nỗi nhớ khó quên. Ta và ông ấy có đến những năm năm, một quãng ngắn dầm và sâu trong đời dài nhiều lúc nhạt nhẽo vô vị, đủ để ta nói lên lời cảm ơn cuộc đời ở cái tuổi bảy mươi này. Một cái duyên mà không phải ai cũng dễ dàng có được.

Cuối cùng, hãy sống đẹp như những lời căn dặn của ông ấy nhé.

Tạm biệt cháu.

Ảo giác

Năm bốn mươi tuổi, tôi trải qua một giai đoạn khá khó khăn để đi tiếp hay nói khác hơn là làm lại cuộc đời. Đầu tiên là lời ngỏ ý thật nhẹ nhàng của vợ mà trước đó mối quan hệ của chúng tôi vẫn đang rất mặn nồng (hay chỉ mình tôi nghĩ nó mặn nồng), cô ấy bảo chúng tôi cần phải ly hôn. Sau đó cô đưa ra một kế hoạch khá chi tiết chỉ là... giả bộ thôi, cô và con gái sẽ ra nước ngoài, cuộc sống của chúng tôi phải được định cư một nơi khác. Điều kiện cần là thời gian, điều kiện đủ là tôi sẽ giúp đỡ cô ấy những thủ tục pháp lý cũng như

kiên nhẫn chờ đợi cho đến khi kế hoạch của cô ấy hoàn tất, gia đình sẽ đoàn viên. Nếu là tôi bạn sẽ như thế nào? Choáng váng? Hụt hẫng? Nghĩ mình bị dối gạt? Hồn loạn? Hoảng sợ?... Tôi có đủ!

Tiếp đó, mọi thứ nhanh một cách tôi không ngờ và không đủ thời gian để tôi sống hết mình vì con gái bởi chúng tôi chỉ có ba tháng cùng hít thở chung một bầu không khí nặng như chì. Tôi vẫn còn nhớ rõ tâm lý hoang mang, chơi vơi của mình khi ấy. Tôi có chết đi sống lại, hay cố giữ một cái đầu thật lạnh cùng mối căm thù tưởng như đến tận xương tủy vì bị lừa dối trong sự tính toán của vợ, thì cũng không ảnh hưởng gì đến kế hoạch. Chúng tôi đầu ấp tay gối, đồng sàng nhưng dị mộng từ rất lâu rồi mà tôi không hề hay biết. Tại sao bắt tôi phải hy sinh (theo lời cô ấy) vì con cái? Cô ấy có nghĩ cho tôi hay chỉ nghĩ cho riêng mình? Tôi chẳng có cơ hội để trả lời những câu hỏi tại sao liên tiếp hiện ra trong đầu. Tôi chỉ biết một điều, thế là chấm hết!

Bán nhà xong, tôi về lại ngôi nhà cũ của cha mẹ thời điểm đó chỉ mình mẹ tôi. Tôi cất lại nhà và dành cho mình một gian nhỏ riêng biệt, vì mẹ tôi xa gần bóng gió là cuộc hôn nhân của chị tôi có nguy cơ tan vỡ. Tôi chỉ biết vậy còn lý do họ chia tay thì tôi

không quan tâm. Ngay chính tôi còn ngỡ ngàng khi cuộc hôn nhân của tôi kết thúc nữa kia mà!

Thật tình, cho đến giờ, tôi không nhớ mình đã vượt qua những cú sốc liên tiếp ấy như thế nào khi chúng kiến một ngày chị và cháu tôi khăn gói về nhà. Mẹ tôi đã thật tuyệt vời khi nói rằng vậy là cuối cùng các con đã tụ lại đông đủ như xưa và mẹ lại thêm một thằng cháu ngoại. Không có gì phải buồn phiền, lo lắng hay than thân trách phận. Vấn đề là chúng ta phải sống và quy luật cuộc sống là cần có cái nhìn tích cực, nghịch cảnh luôn mang đến cho con người nhiều bài học quý báu. Tôi có thể hiểu được khi buột thốt ra những lời ấy cõi lòng mẹ tôi đã thật tan nát!

Thế rồi, như một phép nhiệm màu mà sau này suy nghĩ thấu đáo hơn tôi nhận ra đó là điều kỳ diệu mà thượng đế ban tặng cho nhân loại, vượt qua được giai đoạn suy sụp nhất tôi thấy mình rất lạc quan. Triết lý của tôi khi ấy là cuộc đời thì quá ngắn, không nên có những ý nghĩ tiêu cực và không cần thiết phải làm việc nhiều, con người cần dành thời gian để đi chơi, tận hưởng cuộc sống. Thế nhưng, mọi thứ không dễ dàng như tôi nghĩ. Mẹ, chị và cháu bấy giờ đều nương dựa vào tôi vậy nên cái quy ước mà tôi dành riêng cho mình đã bị phá

vỡ, bởi tôi trở thành lao động chính trong gia đình lúc nào không hay!

Cuộc đời luôn có những hướng mở về phía ánh sáng. Vừa lúc tôi đang loay hoay xoay xở cách nào thì có lời mời tôi làm giám đốc phụ trách về chất lượng một công ty sản xuất bàn ghế ngoài trời. Tuy mức lương khá hậu hĩnh, có thể duy trì cuộc sống gia đình một cách nhẹ nhàng, và công việc không quá sức với tôi nhưng nó lại như một tấm lưới chụp xuống suy nghĩ của tôi không có lối thoát để mở cánh cửa của sự tự do. Đó là giờ giấc quá nghiêm ngặt. Trong tôi luôn giằng co giữa được bay nhảy và bị trói chân không ngoài quy luật có này thì mất kia.

Hàng ngày, đúng bảy giờ sáng tôi phải có mặt tại một phân xưởng để tham dự cuộc họp giao ban đầu giờ. Sau đó tôi đi qua các phân xưởng khác, lần lượt giáp vòng, giải quyết các công việc vừa đến giờ cơm trưa.

Buổi chiều cũng thế, không có gì căng thẳng hay áp lực. Chỉ có điều là tôi phải luôn trong tư thế sẵn sàng được/bị sắp triệu tập cuộc họp bất cứ lúc nào và rời xưởng vào lúc năm giờ ba mươi chiều hay có thể hơn. Những công việc luôn rất chán mà không phải vì tôi không yêu nghề, hay phải chứng kiến công nhân đầu tắt mặt tối với những đơn hàng,

tiếng quát tháo của một tay quản đốc phân xưởng, mùi xi hàn, tiếng kim loại va đập vào nhau... mà chỉ bởi giờ giấc quá gò bó. Tôi luôn cảm giác bị “nhốt” từ bảy giờ sáng cho đến năm giờ ba mươi chiều thành gây ra áp lực, mà suy cho cùng chính tôi tự áp lực mình bởi chẳng ai cấm đoán tôi đi ra ngoài hay xin nghỉ một vài ngày. Còn bởi, tôi không muốn phiền phức thủ tục qua cổng hay phải báo cáo với người nào đó là tôi đi đâu, nó càng khiến cái tự do mà tôi mơ ước vốn đã ít càng bị bó hẹp hay trói chặt thêm.

Hơn nữa, với mức lương hậu hĩnh như vậy, tôi luôn ý thức nếu không làm việc tốt, xuất sắc thì ít ra phải tuân thủ giờ giấc kỷ luật lao động, đó cũng là một cách tôi chia sẻ với những đồng nghiệp không được như mình. Những suy nghĩ mâu thuẫn cứ thế đan xen, nhiều lúc tôi thấy mình bế tắc và luôn cảm giác cô đơn giữa tập thể mấy trăm người mặc dù họ rất quý trọng tôi. Mỗi khi tôi đi qua đều nhận được nụ cười thân thiện, lời hỏi thăm.

Hàng ngày có hai lần mười lăm phút nghỉ giải lao trong thời gian làm việc sáng và chiều. Lúc giải lao tôi thường lặng lẽ ra ngồi một góc riêng trong khuôn viên một ngôi nhà có sân vườn nằm cạnh dãy nhà văn phòng. Trong sân vườn có hai cây xoài gốc thật lớn, hai cây mận, hai cây mai tứ quý khi lác

đắc khi nở rộ hoa vàng... Ngôi nhà xây theo kiểu cũ, ba gian, phía trước có hàng hiên chính giữa và lan can hai bên. Tôi nghe công nhân nói rằng, nhà bỏ hoang, lâu lắm rồi không ai mở cửa dọn dẹp, quét tước bên trong.

Ngồi tựa lưng vào một gốc xoài, tầm mắt tôi thường hướng về khung cửa sổ kính mà tôi đoán là phòng ngủ, có tấm rèm kéo rẽ cột sang hai bên, không cảm giác là nhà hoang. Nếu đến áp sát mặt vào cửa kính tôi sẽ thấy bên trong có gì nhưng tôi không bao giờ có ý nghĩ mình sẽ làm việc ấy. Tuy căn nhà không người ở nhưng đó là một hành động rất khiếm nhã, không nên!

Tôi hay hình dung bên trong căn phòng ngủ có những gì. Thỉnh thoảng tôi tưởng tượng vui vui rằng, có một phụ nữ đứng bên trong cửa kính và nhìn ra bên ngoài. Tôi nghĩ đó là một người đẹp, có mái tóc dài, gương mặt tươi, mắt sáng với cái nhìn tinh anh, linh hoạt vui vẻ. Tôi đoán cô là chủ nhân ngôi nhà. Một bà chủ vui vẻ, hiếu khách. Tôi quay nhìn hàng hiên phía trước và vẽ ra những buổi tối cô và một nhóm bạn đứng, ngồi ở lan can, uống rượu, chuyện trò. Những ly rượu sóng sánh long lanh như đôi mắt của chủ nhân. Tiếng chạm cốc nghe vui tươi, giòn giã hòa với tiếng cười của

những đêm gặp gỡ bạn bè thành chuỗi những giai điệu đẹp, thú vị.

Tôi lại hình dung sau đó họ sẽ kéo vào nhà và ngồi lại bên cửa sổ nhìn ra ngoài, có hai cây mai tứ quý với lũ hoa vàng đã ngủ yên trong bóng tối nhưng cũng có vài bông cố nán lại, độ sắc cùng ánh đèn từ trong nhà hắt ra. Tôi nghe như có tiếng đàn ghi-ta khi bập bùng, lúc rời rạc, khi trải dài miên man... Rồi tiếng hát cất lên, trong trẻo, hồn nhiên, vô tư, có đôi chút nũng nịu!

Những cây xoài và mận rộ mùa lúc liu triu quả. Tôi nghe đám công nhân bảo là xoài cho trái rất ngon, còn mận thì có một cây trái bị chát ăn không được. Vào mùa, qua một đêm hoa mận rụng thành thảm trắng xóa quanh gốc, và mùi thơm của nó ngọt dịu, thoảng phất nhẹ nhàng, rất dễ chịu. Giữa hai cây mận có tấm lưới ô ly màu đen tôi không hiểu ai giăng lên đó để làm gì. Mỗi khi nhìn tấm lưới ấy tôi thấy mình cô đơn khủng khiếp, cảm giác đời mình như có một cái gì giăng bủa, chụp xuống mà tôi không định hình được nó là gì, nhất là nhìn vào mảng màu trời xanh con tí, chật hẹp chỗ tấm lưới chùng xuống, chừa lại.

Một thời gian sau, cái không gian chút xíu riêng tư của tôi lúc nghỉ giải lao bị lấy mất khi nhà ăn

nằm gần khu vực sản xuất di dời sang ngôi nhà bỏ hoang, để mở rộng một phân xưởng.

Mỗi ngày vào lúc giải lao, như một thói quen vô thức bước chân tôi lại tìm đến cái nơi đã không còn yên tĩnh nữa. Nhìn hai gốc mai bị bứng đi, tự nhiên tôi hụt hẫng, có chút đau đớn. Tôi tiếc quãng thời gian tôi được cô đơn và tự do suy nghĩ. Tôi tiếc không gian chỉ có mình tôi với tiếng lá hát lao xao trên hai cây xoài và lũ đóm nắng đọng đưa thả xuống đất từ tàng cây mạn.

Những cây xoài và mạn được giữ lại. Mùi hoa mạn vẫn thoảng nhẹ nhàng nhưng trong tôi có điều gì rạn vỡ, thất vọng khi cảm giác chốn riêng tư nhất cũng bị người khác dòm ngó và rập tâm chiếm lấy.

Người ta canh, đo khoét lỗ các miếng tôn ở vị trí những cây xoài và mạn. Khi miếng tôn cuối cùng được lắp lên, bầu trời xanh đóng lại đồng nghĩa với chút tự do cuối cùng cho tầm nhìn của tôi đã chấm hết. Một nỗi buồn mênh mông xâm chiếm tâm hồn tôi. Tôi bỗng nhớ vô cùng màu nắng chiếu lung linh, tiếng lá hát trong gió vào buổi chiều và mùi hoa mạn cùng lũ chim sẻ lịch rích kéo bầy tụ về... Tất cả được thay bằng những tiếng động khác hơn, đột ngột, ngắt ngứ, đứt điểm như vài trái xoài hay mạn rụng xuống mái tôn.

Rồi người ta mở cửa căn nhà để sửa chữa bên trong sau khi đập bỏ hàng hiên và lan can. Cái ngày bước chân tôi tò mò theo người mở khóa vào bên trong, tôi đã ngạc nhiên đến sững sờ khi tất cả những đồ đạc cũng như cách bài trí giống hệt suy nghĩ của tôi bấy lâu nay. Đầu tiên, đập vào mắt là bộ salon bằng mây thật lớn đặt chính giữa phòng khách. Một tủ búp-phê kiểu xưa, tôi có cảm giác như mình đã thấy cái tủ này ở đâu nhiều lần rồi. Hai phòng ngủ hai bên. Và khi tôi bước chân vào cái phòng mà tôi thường nhìn từ gốc xoài qua cửa sổ kính có tấm rèm kéo rẽ cột sang hai bên, thì tôi bỗng bàng hoàng nhận ra nó hệt trong hình dung của tôi từ kiểu dáng chiếc giường, tủ đầu giường, tủ quần áo cho đến cái ghế bành bằng mây đặt cạnh cửa sổ. Lạ nữa, tôi còn có cảm giác mọi thứ ngăn nắp như có người mới vừa rời đi hôm qua, vẫn lưu hơi ấm chỗ ngồi!

Đến khi những người thợ khuân vác đồ từng thứ di chuyển ra ngoài, họ phát hiện có một bức tranh lớn nằm sau tủ quần áo. Khi họ bày bức tranh ra thì tôi rùng mình, cảm thấy lạnh và gai ốc nổi khắp người. Đó là bức chân dung người phụ nữ mà tôi thường tự vẽ ra, đẹp dịu dàng phúc hậu. Đặc biệt, đôi mắt biết cười. Tôi nhìn quanh căn phòng

và mường tượng đáng đi, giọng nói của một người, êm mềm, nhẹ nhàng như hơi thở. Người đó là ai? Tôi biết mình chưa bao giờ gặp người phụ nữ này trong đời thực mà chỉ là do trí tưởng tượng dẹt nên, nhưng tôi không hiểu tại sao mình lại phác họa được một cách chính xác đến như vậy!

Ít nhất một tháng, trong đầu tôi cứ lẩn quẩn về những đồ vật bên trong căn nhà, cách bài trí, sắp xếp... Cả cái giá nến thấp đặt trên một cái kệ tam giác bằng sắt có hoa văn cầu kỳ ở phòng khách cũng rất quen thuộc với tôi mà tôi không hiểu mình đã thấy nó khi nào, ở đâu?

Một năm rưỡi sau tôi nghỉ việc. Tôi không chịu được nỗi cô đơn, sự mất tự do và luôn cảm thấy xa lạ với cái môi trường lúc nào cũng ầm ĩ tiếng máy móc hoạt động, đôi khi kèm theo những lời quát tháo công nhân của tay quản đốc. Cùng thời điểm đó, tôi nhận email của vợ bảo là đừng chờ đợi cô ấy nữa, giả thành thật và thật thành giả. Người đàn ông bảo lãnh cô ấy đã thành chồng thật và tôi (về tình) là chồng thật đã thành giả (về lý) từ hai năm trước rồi!

Một thời gian dài, khá khó khăn tôi mới thoát khỏi trạng thái sống trong ảo giác, thật - giả,

ảo - thật lẫn lộn không có ranh giới để tìm cho mình một hướng suy nghĩ mạnh mẽ, sáng suốt, mở ra lối đi khác phù hợp.

* * *

Năm năm sau, trên một chuyến xe đêm đi từ A đến B tôi gặp lại tay trưởng phòng hành chính công ty cũ. Tôi mắc chứng khó ngủ mà cái ghế ngồi hơi bị tức, ngả đầu ra sau thì được nhưng cái lưng hơi thẳng so với tư thế nửa nằm nửa ngồi để có thể thoải mái chợp mắt chút xíu. Tôi gần như thức suốt đêm trong khi người ngồi cạnh ngáy o o, sau khi kể cho tôi nghe vài câu chuyện ở cái nơi chúng tôi đã từng một thời là đồng nghiệp.

Tay ấy nói rằng, hồi xưa người ta đồn nơi đó có... ma. Điều này tôi đã từng nghe nhưng chưa bao giờ tin. Mà chẳng qua là do con người tưởng tượng, thêu dệt và dựng nên, đôi khi hoang tưởng rồi tạo ra nhiều điều huyền thoại làm tăng thêm sự kỳ bí... Tuy nhiên, có một điều mà tay ấy nói khiến tôi gặp lại cái cảm giác ớn lạnh cùng nổi gai ốc khắp người, hết như lúc tôi vừa thấy bức chân dung người phụ nữ trong phòng ngủ nơi căn nhà bỏ hoang đó.

“Người cuối cùng sống trong ngôi nhà ấy là vợ của một người bạn làm ăn với ông chủ. Một phụ nữ

dịu dàng, hiền lành, nhân hậu. Bà ấy không đẹp lắm nhưng sang trọng, nền nã, có tư cách. Ông chồng vài tháng trở về ở một tuần. Tôi hiếm khi gặp nên không rõ mặt ông ta, chỉ nhớ vóc dáng tầm thước, đậm người. Mỗi khi ông ấy trở về, tiệc tùng bạn bè đông lắm. Họ ăn uống, đàn hát thâu đêm. Là tôi biết qua mấy ông bảo vệ. Lần cuối cùng ông ấy về, tôi nghe bảo là họ cãi nhau rất to, sáng hôm sau khi chúng tôi đến làm việc thì thấy xe cứu thương đậu phía trước và người ta cáng bà ấy ra. Sau đó bà ấy mất và ngôi nhà đóng cửa cho đến khi sửa chữa thành nhà ăn tập thể như ông biết đó”.

Hình như khi ấy đã hơn mười hai giờ khuya, đêm đang đi dần về sáng. Xe chạy với tốc độ vừa phải. Tôi nhìn ra bên ngoài thấy trăng muện tròn và nét. Tuy nhiên tôi không biết do qua lớp kính ánh trăng có màu vàng hay đêm đó trăng không sáng rõ. Bên cạnh tôi, tay trưởng phòng hành chính ngủ ngon lành, có lúc hắt ngoẹo đầu tựa hắt vào vai tôi đến mỗi lúc. Tôi nhắm mắt. Tôi nhớ lại thời gian mình lạc lõng và thật cô đơn giữa tiếng ồn, giữa nhiều người. Tôi nghe lá hát trên tán xoài, tôi nghĩ thấy có mùi hoa mạn nhẹ, thoảng, dịu ngọt. Tôi hái một chiếc lá non, vò nát và đưa lên mũi hít một hơi như

sở thích ngày còn bé. Bỗng dưng tôi nghe như có tiếng nói nhẹ nhàng bên tai, giọng rất quen:

- Ngày ấy tôi rất buồn và cô đơn. Tôi hay đứng bên trong cửa sổ nhìn ra bên ngoài thấy anh cũng rất buồn và cô đơn. Thình thoảng anh lại nhìn về phía tôi nhưng tôi biết anh không thấy gì ngoài cái rèm cửa kéo rẽ cột sang hai bên và chính giữa nó là bóng tối tưởng chừng như vô tận. Có thể anh không bao giờ hiểu được, đôi khi con người ta chỉ vì một chữ tình mà làm phí mất cả một đời người!

Mưa chiều

Cơn mưa bắt đầu từ lúc xong bữa cơm trưa. Con gái dọn bàn, mang chén bát bỏ hết vào trong bồn. Ông nói:

- Lên nghỉ đi, để đó bố rửa.

Thanh toán xong các thứ trong bồn rửa chén và lau sạch bóng cái bếp, ông kéo ghế dựa ngồi ngó ra bên ngoài.

Đây là cửa sau nhà, nhìn xuống khu vườn hàng xóm, chủ nhân của nó là bà cụ Việt kiều Pháp, ông đoán tuổi khoảng tám mươi, vóc gầy, thấp, trông

còn nhanh nhẹn lắm. Sáng sớm nào từ bếp nhìn ra, ông cũng thấy bà cặm loay hoay bên những khóm hoa, tía tô, ngải ghĩa. Còn có cô giúp việc quét dọn, tưới cây. Vườn trồng toàn hoa hồng, công phu chăm sóc nên luôn đẹp tươi, hơn hớn sắc màu. Cạnh khu vườn có miếng đất trống, bốn bề tường xây thấp vuông vức. Thỉnh thoảng ông thấy có hai vợ chồng trung niên, ô tô đến dòm ngó miếng đất một chút rồi về.

Hồi ông mua miếng đất nơi này, khi ấy còn là vùng trũng, ruộng rau, cây hoang dại. Vào mùa bông lau, cây cao quá đầu phủ kín như rừng, bông nở trắng trời, phát phơ lướt là bay trong gió. Ông không hề biết đây sẽ là vùng được quy hoạch thành khu đô thị mới có giá trị rất cao như bây giờ. Một lần, ông đọc trên mục rao vặt một tờ báo thấy thông tin người ta mở bán đất ruộng hoang, cho trả góp trong vòng mười năm. Nếu thanh toán một lần hay rút ngắn thời gian trả góp sẽ có giá tốt hơn. Với đồng lương cố định của hai vợ chồng, mỗi tháng chỉ dư ra nhiều đó, ông nhắm có thể xoay xở được bèn chơi trò mạo hiểm, đúng là có hơi liều. Hơn hai mươi năm trước, chưa nhiều người nghĩ đến việc đầu tư bất động sản ngoại trừ những ai, một là có mắt nhìn xa trông rộng, hai là họ nắm bắt thông tin từ vị trí công việc, hay do bạn bè mách chỉ.



Đúng mười năm ông mới thanh toán hết số tiền mua đất thì vùng trũng đã được nâng lên cao ráo, cơ sở hạ tầng dần hoàn chỉnh. Rồi biệt thự mọc lên, người có tiền khắp nơi túa về. Trường quốc tế, văn phòng các công ty nước ngoài ngày càng nhiều. Vùng đất hoang vu sinh lầy ngày xưa thành một khu đô thị khảm định đẳng cấp là nơi ở của những người giàu có, thể hiện cuộc sống sung túc.

Năm năm sau, ông bán nhà trong phố cũ, vay mượn thêm xây lên ngôi nhà khang trang, bề thế, có cả hầm để xe ô tô. Họ hàng, bạn bè nhìn ông thần phục, nói ông có con mắt tinh đời. Ông chỉ nghĩ, hay không bằng hên. Tính ra hồi đó mua miếng đất ba trăm mét vuông này đâu có bao nhiêu so với giá trị “khủng” bây giờ.

Mưa lâm râm thông thả, bầu trời thấp chùng lại bởi những đám mây xám bùng nhùng, không chút hứa hẹn sẽ sáng sủa hơn. Gió nhẹ nhàng mơn man lũ hoa hồng. Trên bãi cỏ sột vài con chim sẻ lơ lảo, ngơ ngác, nhẩn nhá. Hai con chó của bà cụ Việt kiều thỉnh thoảng chạy ra vườn, vô nhà rồi kêu ăng ẳng, trông chúng như lẩn cấn, muốn bày tỏ điều vướng mắc nào đó.

Rồi mưa vội hơn, nặng hạt. Bụi mưa lấm tẩm nhảy vào chỗ ông đang ngồi nhưng ông không muốn đứng lên đóng cửa và như thường lệ là giấc ngủ trưa. Ông ngoái nhìn đồng hồ. Ba tiếng nữa ông có một cái hẹn đã định hồi tháng trước. Từ nhà ông đến chỗ hẹn phải đến hai mươi cây số. Mưa thế này, đi hay không đi không phải là câu hỏi đặt ra với một người nghiêm túc như ông, để lường vướng vào cái tâm lý chần chừ, e ngại.

Từ khi nghỉ hưu hai năm trước, ông ít ra đường. Con gái bảo vệ xong luận án tốt nghiệp thì ông thấy chẳng còn lý do để ra khỏi nhà nữa. Hơn hai mươi năm lèn lách ngoài đường mỗi ngày, đồng hành trường lớp với các con, quá đủ để ông không còn phải bận tâm về những chuyện phố xá, kẹt xe, ngập nước, triều cường, lẩn chiếm vỉa hè...

Thật ra, ông không “úm” con đến mức vậy nếu không có một lần, vào năm thứ ba đại học, con gái bị thẳng say rượu chạy xe máy kéo lết đi cả chục mét khi cô dừng xe đợi đèn đỏ. Từ đó, chiếc xe máy của cô phủ bụi và hai cha con lại tiếp tục cùng nhau, chuyện trò vui vẻ như ngày xưa trải dài từ mẫu giáo cho đến khi tốt nghiệp. Quen việc đưa đón con cái nên mưa, nắng, khuya, sớm với ông không thành vấn đề mà ngược lại. Ông yêu mưa, thích nắng, thân thiết với đường phố và quen cái dòng xe cộ xuôi ngược ồn ào. Ông chẳng bao giờ phải bận lòng về thời gian chờ con trước cổng trường. Đó là lúc ông được quan sát, ngắm ngời, nhìn dòng chảy cuộc sống trôi đi với bao vui buồn, được mất, hơn thua. Cuộc đời đáng quý và trân trọng bởi tất cả mọi thứ đều chuyển động, là sự thay đổi vị trí trong không gian, theo thời gian, điều tất yếu của cuộc sống để xã hội phát triển. Chuyển động mọi nơi, mọi hoàn cảnh và luôn linh hoạt tìm ra giải pháp cho mọi khó khăn chính là chuyển động tích cực.

Từ rất lâu rồi, ông nhìn đời qua kính lọc, con người sống ở đâu, tại sao phải sống nơi đó, làm gì, khi nào, sống với ai... không quan trọng. Ý nghĩa cuộc đời cần thiết nhất là sống thế nào để hạnh phúc. Ông quý trọng và chú tâm việc lo lắng cho

con cái, với ông là niềm vui, lẽ sống. Ngược với vợ ông, bà luôn cảm thấy thoải mái trong công việc của bà ngoài xã hội. Không hẳn ông hài lòng một gia đình êm ấm, nhà cửa khang trang, công việc ổn định cho đến ngày nghỉ hưu; theo ông, đó chỉ là điều kiện cần nhưng thiếu điều kiện đủ cho một bài toán có đáp số đẹp. Mà, đời làm gì có bài toán giải ra đáp số hoàn hảo?

Lan man những ý nghĩ như thế ông thiu thiu lúc nào không hay cho đến khi con gái từ trên lầu xuống, lay ông:

- Bố có cuộc hẹn với người bạn cũ ở quê vô, phải không? Máy giờ, sao bố chưa đi?

Ông nhìn ra bên ngoài, mưa ẩm ào, mù mịt. Ông nói với con gái:

- Nửa tiếng nữa, bố đi.

- Bố có ăn cơm chiều không?

- Chưa gấp làm sao bố biết. Con cứ nấu đi, bố không về kịp thì cất thức ăn vào tủ lạnh mai hâm lại.

Con gái kể với ông là cô vừa coi một phim rất hay, nói về cuộc gặp gỡ định mệnh giữa hai người, ngày xưa là nhân tình.

Ông cười hỏi lại:

- Cuối cùng thế nào, họ có tái hợp không?

Con gái cười to:

- Tiếc là cả hai già hết rồi và họ đều có gia đình riêng hạnh phúc.

- Vậy thì có gì mà hay?

Con gái nói trước khi quay bước lên lầu:

- Khi nào bố xem đi, hay ở chỗ lời thoại diễn tả những giằng co nội tâm, cân nhắc, đắn đo, hiện tại, quá khứ, tương lai.

Ông nói:

- Để mai mốt bố coi rồi hai bố con mình sẽ bàn luận về chủ đề này nhé!

Và, ông rời khỏi nhà trong cơn mưa xối xả, tối trời. Mưa quất vào mặt ông ran rát suốt quãng đường hai mươi cây số như thế cho đến khi ông gặp bà, một người bạn cùng lớp thời ở trường sư phạm, sau đúng bốn mươi năm xa cách.

Lúc bà hồn nhiên ôm chầm lấy ông vui mừng, òa vỡ thì ông có chút ngượng ngịu, nhưng thoáng qua nhanh. Ông hơi sững sờ khi thấy bà chẳng khác gì hồi ấy, một nét đẹp vĩnh cửu, ngoài sức tưởng tượng của ông, từ gương mặt đến dáng hình. Say đắm, cương nghị, đảm đang, đôn hậu.

Mưa đang rất to. Ngồi trong gian lễ tân khách sạn, bà huyền thiên từ chuyện con trai cả vừa lập gia đình, đám cưới đái bốn trăm khách ở nhà hàng. Chi phí con trai chủ động hết, không để bà phụ đồng nào. Mà bà cũng không có nhiều tiền lo cho nó một đám cưới lớn như vậy. Về bà rất tự hào về anh con trai. Rồi bà kể chuyện cháu ngoại, mối quan hệ sui gia. Bên ấy người ta quý cháu nội trai nên rất thương con gái bà, dù nó chẳng giỏi giang gì, chỉ khéo nịnh.

Ông nhìn gương mặt bà không giấu vẻ hạnh phúc ngời ngời, vừa mãn nguyện lại tự hào. Ông nghĩ, bà đúng mẫu phụ nữ quê, hồn nhiên, chân chất, dễ gần. Mục đích và niềm vui cả đời chỉ là con cháu, cái nhà, vuông sân, mảnh vườn; khó hòa nhập và dễ lạc lõng nếu bị bỏ vào nơi đô thị sầm uất.

Mưa ngớt dần rồi lát phát bụi mỏng. Bà ngồi lên xe, rất tự nhiên vòng tay ôm lấy bụng ông, kiểu như phản xạ bình thường của thói quen ngồi sau xe máy trong tư thế an toàn. Thế nhưng ông lại cảm giác khác lạ như có chút gì đó triu mến, yêu thương.

Giọng bà thật sát, gần gũi:

- Em nhận ra anh ngay dù gương mặt anh bị che trong mũ áo mưa. Anh vẫn vậy không thay đổi

chút nào từ đáng đi, giọng nói, cả cái cách đánh tay trong lúc nói chuyện.

Ông không nói gì, cảm thấy lòng thật vui, dễ chịu. Một cảm giác đã từ lâu lắm rồi ông mới có lại.

Trời lại ào mưa. Lần này thật to, thác lũ, hứa hẹn dai dẳng. Ông vội quày xe vào một quán cà phê và họ ngồi ở đó trong cơn mưa chiều lạnh lùng, giăng co, sấm chớp nhưng ấm áp, nhẹ nhàng.

Bà kể ông nghe quãng thời gian ông rời quê vào thành phố. Năm sau bà lập gia đình. Ông quay ngược đồng hồ, lúc đó ông vẫn còn long đong lận đận, tương lai tối mù, nhìn đâu cũng thấy ngõ cụt. Mười năm sau nữa ông mới gặp vợ ông bây giờ khi mọi thứ tương đối ổn định.

Bà không khẳng định có hạnh phúc với người chồng là bạn học thời cấp ba hay không, nhưng ông ấy đã mất rồi nên bà thấy không cần phải kể lại chi tiết cuộc sống hôn nhân. Mười lăm năm nay, một tay bà lo toan ba đứa con học xong đại học, dựng vợ, gả chồng và bà có hai cháu nội, ngoại để chăm. Bà đang chờ thằng cháu nội đích tôn ra đời nữa là nhiệm vụ chu toàn. Mai sau về gặp chồng, bà nói được câu đã hoàn thành tốt nhiệm vụ thay ông ấy. Bà thấy cuộc sống như thế là ổn. Giải trí duy nhất

của bà là phim Hàn Quốc và bà không mong gì hơn. Vui miệng, bà hỏi ông có thích phim Hàn Quốc không, nhiều phim hay lắm, cười thì cũng cười dữ mà khóc thì cũng khóc ghê. Nhưng bà không coi được nhiều vì phải trông cháu, khi cháu ngủ mới xem. Đôi lúc đến chỗ hay mà cháu thức dậy. Rồi, xong phim!

Ông nghe giọng bà thật vô tư, hồn nhiên, kiểu tánh người hiền, vị tha, không để bụng chuyện ai hay chấp nhặt lỗi phải người khác. Ông nghĩ, đó mới thật là người hạnh phúc. Ông hỏi bà có tính đến việc tìm một người nào đó nương tựa cuối đời? Bà cười nói, bây giờ mọi thứ yên lành, tốt đẹp. Vả lại bà già rồi, nghĩ làm chi đến điều quá khó ấy, rắc rối lắm!

Họ nói với nhau nhiều chuyện, ông nhắc kỷ niệm nào bà đều kể lại vanh vách, không sót một chi tiết. Năm đó, một trong những lý do khiến ông ra đi vì mối tình tuyệt vọng, bế tắc với một người, ném đủ cả thương yêu, thù hận... Đã có lúc ông còn nghĩ đến việc kết thúc cuộc sống nữa. Bà là người biết rõ nhất chuyện của ông. Bà đến với ông sau cuộc tình thất bại đắng cay ấy của ông. Bà muốn đem lại làn gió mát, cơn mưa nhỏ làm dịu tâm hồn cô đơn, hoang mang, ngổn ngang những tổn thương của ông. Nhưng bà đã không làm được.

Bà nói:

- Lần em đến nhà anh, thấy anh tóc tai bù xù, râu không cạo, thất thần, suy sụp, tiểu tiện, em ứa nước mắt. Khi ấy gần Tết, trong lúc mọi người trong nhà anh bận tíu tít việc ngoài chợ, việc nhà thì anh ngồi ủ rũ, yếu ớt cảm giác như đuổi con ruồi không bay. Tết năm đó, ngày nào em cũng đến nhà lôi anh đi chơi mà trông anh như cái xác không hồn!

Ông nhớ lại giai đoạn thời thanh niên bị lụy ấy. Nếu không có bà vực ông lên thì không biết ông sẽ mắc sâu trong đau đớn, u uất đến khi nào. Rồi ông nhìn bà, cảm giác yêu thương trĩu mến tỏa lan, nhưng không phải ái tình nam nữ mà là tình con người. Phải có lòng nhân, tính hiền và một tình yêu cao cả mới giúp được người khác vượt qua những lầy đường lạc lối, mất phương hướng, bế tắc trong đời.

Mưa chiều đồng đánh, lúc ầm ào thác đổ, khi ray ráy lay phay kéo dài đến tối. Ông chở bà đi ăn rồi họ chia tay.

Lúc đưa trả lại ông chiếc mũ bảo hiểm, bà nắm chặt tay ông, giọng mềm nhẹ, chân tình, tha thiết:

- Ngày ấy anh để lại cho em đứa con thì em đã không đi lấy chồng.

Một đề-xi-mét vuông!

Kẻ ném đá

Một nick Facebook khóa đã lâu, người ta đã quên và không còn ai nhắc tới bỗng xuất hiện trở lại, chia sẻ ngày này ba năm trước một bức ảnh với dòng trạng thái: “Chiều nay gió cát lại đưa người về qua chợ cổ quận. Đứng tần ngần không gặp một ai quen”⁽¹⁾. Một chùm trái hình tim màu đỏ, trên từng trái có lông chi chít, tua tủa, lổm xổm trông rất ngứa ngáy, khó chịu cùng chú thích “Kẻ ném đá”. Tám hình có đúng một trăm lượt thích. Thử đọc những bình luận bên dưới.

1. Thơ Tô Thùy Yên.

- Trái gì thấy gớm ghê thế?

Câu trả lời của chủ nhân là không biết trái gì, vô tình thấy trên đường đi và chụp lại.

- Tại sao là kẻ ném đá?

Không có câu trả lời.

- Đáng lý nên đưa hình này vào ngày mai.

Câu trả lời là, ngày mai có việc của ngày mai!

- Ai ném đá ai trong tình huống này?

Không có câu trả lời.

- Một đời bão nổi!

Không có câu trả lời.

Xem ra, cái cách chia sẻ lại tấm hình ba năm trước kèm dòng trạng thái dẫn hai câu thơ có vẻ bớt gay gắt so với chú thích “Kẻ ném đá” cũ. Cảm giác như chủ nhân đã ngộ ra điều gì cùng tâm lý thật sự buông bỏ, đọc lên thấy buồn buồn, cô đơn thế nào.

Thường, trạng thái chia sẻ kỷ niệm “vào ngày này năm trước” ít có người vào thích hay bình luận. Thế nhưng, về như lần này là sự trở lại sau thời gian dài vắng bóng khiến tập nập, rôm rả. Ngoài những câu chào xã giao kiểu như, mừng huynh trở lại và lợi hại hơn xưa. Còn có những câu về hiểu đời, hiểu chuyện:

- Vậy là đã bình tâm.
- Mọi thứ qua nhanh như cái chớp mắt, nhỉ!
- Có gì mới chưa, đại ca?
- Người về một mùa thu gió heo may...

Kiểu vậy.

Hạnh phúc phơi bày

Có một đám cưới mà chủ nhân liên tục đưa hình ảnh lên trang cá nhân khiến cả ngàn bạn bè không chỉ choáng mà còn... ngộp thở. Choáng, trước hết là những bức hình rất đẹp, sống động, rất thật, rất đời. Cái đẹp ở đây từ ngoại cảnh hoành tráng, trời, mây, sông, biển... còn bởi chú rể trông nặng nề, lụ khụ, ngược với cô dâu rất mảnh mai xinh xắn nhưng ghép lại hợp một cách kỳ lạ. Chúng tôi người chụp rất có tâm!

Ngoài các album ngoại cảnh, đãi tiệc còn có vô số hình ảnh lẻ, hai anh chị này âu yếm nhau với những lời chú thích rất tình tứ.

Riêng hình đại diện cô dâu chú rể hôn nhau. Không phải nụ hôn say đắm mà là nụ hôn vừa tình cảm, vừa hững hờ, gần gũi mà xa cách... Chúng tôi tấm hình được đạo diễn rất kỹ và có thể không phải chụp một vài lần mà thành.

Nghe bảo, những câu hỏi thắc mắc chuyển hết vào inbox cho chủ nhân lý do tại sao đột ngột có đám cưới như vậy?

Đột ngột là phải, nhiều người còn hẫng và sững sờ. Bởi lẽ, nếu tò mò cuộn chuột xuống bên dưới trang Facebook cá nhân, hay vào các album hình ảnh, cách đó chưa đầy năm, chủ nhân vẫn đang rất hạnh phúc với người chồng và hai con, một trai, một gái đẹp như thiên thần. Tuy anh chồng tướng tá tầm thước, hơi cục mịch xấu xí, gương mặt lại có nét lì và phớt đời, thêm chút chua chát; ngược với hai đứa con, chúng thừa hưởng toàn bộ những nét đẹp của cha và mẹ như sống mũi thẳng, cái miệng vẽ của cha, đôi mắt to, trán cao, thanh, cằm chẻ của mẹ... Chọn lọc tự nhiên còn ưu ái đến mức hứa hẹn chiều cao của chúng sẽ vượt trội đáng sinh thành. Thật là hoàn hảo.

Không biết có bao nhiêu bạn bè chung của cả hai vợ chồng hiểu chuyện nhưng đa phần những bình luận đều hàm ẩn ý nghĩa tọc mạch. Tất nhiên, chẳng ai thanh thiên bạch nhật ra chỗ bàn dân thiên hạ lúc nhúc để giải thích vấn đề a, b, c, d... Mà thiết nghĩ, cũng chẳng cần phải giải thích. Người ta sống cho mình, miễn là hạnh phúc và cái cách

mà chủ nhân phơi bày đã thấy cô ấy hạnh phúc biết bao nhiêu.

Khủng hoảng nào cũng được xử lý, ngay cả khi không xử lý triệt để thì nó cũng dần rơi vào quên lãng khi người ta quen mắt với những điều riết rồi thành bình thường. Những dòng bình luận tò mò bớt dần và người ta quen một gia đình mới, nhân vật mới theo thời gian đã thành cũ. Tất nhiên, ở một chốn khá thị phi, con người như cưỡi lên chiếc xe, chỉ có chạy và tăng tốc. Dừng hay ngoái lại sẽ có câu hỏi thắc mắc, nghi ngờ. Giải thích phát mệt!

Chẳng ai lục lại quá khứ để sẫm soi. Mà, cho dù có lật lại chuyện cũ thì vẫn hiện diện một gia đình đã từng rất hạnh phúc, theo cái cách người ngoài nhìn vào, không có gì bất hợp lý ở đây cả.

Trong ngôi nhà một đề-xi-mét vuông

- Em xong hết mọi việc rồi đây. Đi vắng mấy ngày sao nhà của quạnh quẽ thế này. Anh mở đèn sáng rồi nhưng em chưa thấy anh?

- Anh đây.

- Anh có sao không?

- Anh không sao.

- Em chỉ sợ anh sốc.

- Thật ra anh có sốc. Nhưng em đã nói và anh chuẩn bị tinh thần rồi.

- Mọi thứ trước hay sau đám cưới không có gì thay đổi. Anh vẫn được phép vào tận giường ngủ của em, ôm em nếu anh muốn.

- Anh hiểu.

- Anh đã từng nói, đây là ngôi nhà chung, có hai cánh cửa mở ra ngôi nhà riêng của anh và của em. Khi chúng ta xong việc và tròn bốn phần ở hai ngôi nhà ấy, chúng ta cùng bước vào ngôi nhà chung này, mình sẽ làm bất cứ điều gì mình muốn. Em yêu anh và anh yêu em. Ở đây chúng ta có sự tự do tuyệt đối!

- Hứa với em đi, em là người tình cuối cùng của anh. Gọi em là "Điểm cuối" có vẻ bắt chước chuyện người và giống ngôn tình thiên hạ, nhưng chuyện mình đã là ngôn tình rồi mà, phải không?

- Anh hứa.

- Hứa với em đi, chỉ khi nào em rời bỏ anh, còn anh không được rời bỏ em.

- Anh hứa. Em cần được hạnh phúc và dứt khoát phải hạnh phúc. Anh sẽ luôn làm em vui. Những khi gặp muộn phiền hãy mở cửa ngôi nhà này và nói chuyện với anh. Anh chờ em.

- Ngày hôm nay anh làm gì?

- Anh sắp xếp phòng đọc sách. Có gần hai ngàn cuốn sách cần phải được để đúng vị trí. Sáng, anh dắt xe ra cổng cho vợ đi làm, rồi anh ăn sáng, nghe vài bản nhạc rồi làm việc. Còn bây giờ trò chuyện với em.

...

- Em không dám đưa hình đám cưới lên nhiều sợ làm anh đau. Nhưng, có những hình ảnh bắt buộc đưa lên vì nó cần thiết cho một thủ tục pháp lý sau này. Hơn nữa, em phải chứng minh với mọi người rằng em đang hạnh phúc để bù lại những ngày mà chỉ có em và lão ta biết. Cũng có thể lão ta không biết hay quan tâm em có hạnh phúc không vì lão không phải là con người của gia đình như những gì người ta biết về lão. Em không nghĩ mình hận lão vì những đối xử không công bằng trong cuộc sống trước kia nhưng nhớ lại những ngày ấy, em rùng mình. Mà, sao anh và em không gặp nhau sớm hơn nhỉ. Ngày ấy anh ở đâu, em ở đâu? Để bây giờ, mọi thứ đã quá

muộn. Chỉ khi gặp anh trên cỏi bao la này em mới tìm thấy chính mình.

- Anh yêu tất cả những gì thuộc về em, miễn điều đó khiến em vui.

- Cám ơn anh. Thế với em đi, không được tự ý chấm dứt, tự ý rời bỏ ngôi nhà này.

- Làm sao anh dám thế khi mà anh chưa biết mình sẽ sống đến bao lâu. Sẽ yêu em đến khi nào. Anh lớn tuổi hơn em nhiều mà. Anh cũng đã già.

- Khi em còn sống thì anh không được chết. Nhớ chưa?

...

- Anh vừa đưa con trai anh ra sân bay. Nó có một kỳ nghỉ với bạn ở Singapore.

- Anh có mua gì về cho em không?

- Anh mua cho em bịch chè sâm bổ lượng. Em ăn đi.

- Chè ngon quá. Em cám ơn anh.

- Môi em ngọt quá, da em thơm quá...

- Em nhột lắm rồi đây.

- Mà, đêm nay em mặc áo màu gì?

- Màu áo có ý nghĩa gì trong lúc này, hả anh?

...

- Anh thấy có một tấm hình em chụp với hai con, áo khoác dày sự trông như không phải ở thành phố đang mùa nóng thế này?

- À, đó là tấm hình em cùng con đi thăm một người thân bên chồng cũ đang bị ốm rất nặng và khó qua khỏi. Em cân nhắc lắm mới đi thăm chú ấy. Đã có một thời em mang ơn người đó. Anh đừng quan tâm hỏi han về cuộc sống trước đây của em. Khi nào cần thì em sẽ kể. Em không muốn mối quan hệ của mình trở nên tồi tệ hay chấm dứt vì những chuyện như thế này. Chúng mình như vậy không tốt quá hay sao. Có thể nói chuyện bất cứ lúc nào trong ngày và mỗi tối khuya. Anh có thể làm mọi chuyện với em như tình nhân mà không tổn hại đến hạnh phúc gia đình của anh, cũng như với gia đình của em.

- Anh hiểu.

- Hãy giữ gìn ngôi nhà chung này, một nơi chốn cho em trở về mỗi khi em muốn khóc và cần khóc.

- Anh hiểu.

...

- Cả ngày nay anh đi đâu?

- Đừng hỏi một câu khiến anh khó chịu. Không cần phải hỏi nhau đi đâu, làm gì. Chúng mình đang sống trong không gian ảo, hỏi như thế giống như thắc mắc anh có mặc quần áo không là điều không cần thiết.

- Em hiểu!

...

- Chồng cũ em khóa facebook rồi, anh!

- Anh tưởng em không quan tâm về hắn nữa. Đã unfriend lâu rồi?

- Vẫn là cha của các con em mà. Ngày xưa anh ta thoát ần, thoát hiện trong cuộc sống của mấy mẹ con em. Có khi đi biệt nửa năm không về. Tình cha con nhạt nhẽo. Có lúc ở nhà cả tháng trời cùng bạn bè chén chú chén anh. Thời gian mất dạng đâu ai biết, họ chỉ thấy đoạn vui vẻ thù tạc. Sống với nhau hai mặt con nhưng không có đám cưới, chỉ vì điều đó mà em chịu tai tiếng phía nhà ấy mỗi khi họ đay nghiến em như cái đồ theo không lấy rồi, cướp trắng con trai họ. Em không trách cứ những lời thiên hạ gièm pha về mình mà em chỉ muốn chia sẻ một lần với ai đó cho nhẹ bớt. Tự nhiên đêm nay em thấy tâm trạng nặng nề.

- Anh yêu em. Chúng mình đang hạnh phúc mà.
Anh làm em vui nhá.

...

- Em có nghĩ là chúng mình sẽ gặp nhau một lần?

- Nếu muốn mình sẽ làm được, nhưng cả hai đều
không muốn mà, phải không?

* * *

- Sao chị biết những điều trong (tạm gọi là) ngôi
nhà một đề-xi-mét vuông?

- Trên đời này chỉ có suy nghĩ của mỗi con người
là bí mật tuyệt đối, còn ngoài ra không có gì không
rò rỉ được cả. Có vô vàn những ngôi nhà ảo trên thế
gian này, trong thời hiện đại này. Con người dù đủ
đầy đến đâu vẫn ước muốn tìm kiếm một mái ấm
trừu tượng, trong mơ, lơ lửng ở đâu đó trong không
gian nhưng nó là thật!

- Làm sao tin được những điều trong ngôi nhà
ảo ấy là có thật hay một câu chuyện tưởng tượng?

- Thì tất cả là ảo mà, nói theo ngôn ngữ hiện
đại. Ảo mà không ảo vì nó là thật. Nếu có một câu
chuyện như vậy thì nó là thật, còn không nó là sản
phẩm của trí tưởng tượng. Người nghe có quyền

tin hay không tin. Có quyền nghi ngờ đó là một câu chuyện bịa.

- Nhân vật trở lại sau ba năm có mối liên quan gì trong sinh hoạt ở ngôi nhà một đề-xi-mét vuông? Và câu bình luận “Đáng lý nên đưa hình này vào ngày mai”, có ý nghĩa gì?

- Chồng cũ. Anh ta là cái bóng lớn vờn nơi đó, trong một vài câu chuyện giữa họ. Ngày mai khi ấy là hôm diễn ra đám cưới.

- Thế bây giờ gia đình mới sống như thế nào sau ba năm?

- Thì họ vẫn sống như mọi người trên mặt đất này. Họ có cuộc đời dưới ánh nắng mặt trời, tham gia vào sự chuyển động của xã hội và tồn tại trong thế giới của sự tưởng tượng, nếu muốn. Không ai cấm họ làm điều đó cả.

- Điều gì xảy ra trong ngôi nhà một đề-xi-mét vuông?

- Thời gian, không gian không có ý nghĩa gì hết trong trường hợp này. Trong ngôi nhà ấy, không chỉ hạnh phúc mà đôi khi còn có cả đòn đau, ray rút, dằn vặt nếu có những lời không rõ ràng gây hiểu lầm... Mặt đối mặt còn chưa hiểu hết về nhau, hướng

chỉ chỉ có những con chữ làm thành văn bản dẫn dắt câu chuyện. Con người cần hạnh phúc, hàng đêm, vào giờ đó như một phản xạ có điều kiện. Khi hai ngôi nhà riêng chìm vào yên lặng thì họ bật đèn ngôi nhà chung. Thậm chí cả việc làm tình nếu cần thiết. Nghĩ đi, trên thế giới này cái gì là thật, cái gì là ảo? Nghệ thuật có ảo không? Không gian n chiều có ảo không? Người ta dựa vào khoa học, toán học để làm ra thế giới ảo. Có những việc chúng ta cho là thật thì nó ảo và ngược lại. Một ngày, biết bao con người đang sống trong ảo giác? Như chúng ta đang ngồi nơi đây, trước mặt là biển đêm, sau lưng là thành phố với đủ sắc màu, bên cạnh là bàn ghế và trên bàn là những ly nước. Tất cả là thật. Nhưng, vẫn có nhiều thứ tồn tại mà ta hoàn toàn không nhìn thấy như sóng wifi, sóng di động, những diễn biến đang rất rôm rả trên mạng Internet...

- Cô ta được gì và anh ta được gì?

- Nói hoài mà không chịu hiểu. Quá tốt cho cuộc sống nếu có người chia sẻ những nỗi niềm. Chắc gì cô ta đã thật sự hạnh phúc với chồng mới? Còn gia đình riêng của anh ta liệu có hoàn hảo, không có những vướng mắc khó nói ra, những vấn đề khó giải quyết? Hãy nghĩ tình yêu ở đây là một liệu pháp tâm lý. Họ có thể gặp nhau nhưng

họ không muốn, vì có thể không kiếm chế được hay sẽ thất vọng về nhau. Thế thì tại sao không yêu nhau và sống chung trong ngôi nhà một đề-xi-mét vuông. Ở đó là không gian mở, họ trao đổi cho nhau những hình ảnh, clip mà một trong hai người đang tận hưởng, họ có thể trang hoàng, bài trí ngôi nhà ấy theo một gu thẩm mỹ chung... Giống như người ta chơi trò chơi làm trang trại, nuôi heo, nuôi gà ảo, xây nhà, trồng cây, tưới hoa... Và quan trọng là, chẳng ai mất gì cả. Nhẹ nhàng nhất, xem nó như một trò đùa cũng được!

Con người ta ai cũng cần/muốn có một cuộc sống tốt đẹp cho mình. Cô ấy phải hạnh phúc sau ngần ấy năm sống trong bi kịch với người chồng cũ. Là điều mà ít phụ nữ dám rũ bỏ. Gia đình mới của cô ta sau ba năm vẫn ổn. Cô ta vẫn thường xuyên khoe hạnh phúc như ban đầu. Những đứa con lớn lên, có bàn tay chăm sóc của mẹ và bố dượng. Bên cạnh đó, vẫn tồn tại những sinh hoạt trong ngôi nhà một đề-xi-mét vuông như một không gian không trọng lượng, chỉ có những con chữ, hình ảnh hay những đoạn clip... đôi khi như liều doping giúp họ hưng phấn hơn trong cuộc sống.

Chỉ có anh chồng cũ không rõ bỏ đi đâu, làm gì trong ba năm ấy vì không thấy thông tin hiện ra

trên màn hình máy tính. Nhưng có một điều, cuối cùng anh ta chỉnh sửa, bổ sung đầy đủ câu trạng thái ngày này ba năm trước, ai muốn hiểu thế nào thì hiểu:

“Chiều nay, gió cát lại đưa người về qua chợ cổ quận

Đứng tần ngần, không gặp một ai quen

Bất giác chép miệng:

Sao người đời không dễ dàng hơn với nhau?

Nhất định người sẽ vẫn yêu đến giọt nước mắt cuối

Một muông tượng kỳ vĩ dấu bất toàn đang mờ
mịt đi qua”⁽¹⁾.

Có người, không biết hiểu chuyện tới đâu, đọc vậy, buông tiếng thở dài, con người ta đến khi nhận ra lầm lỗi thường đã quá muộn và hoàn toàn không có khả năng làm lại!

1. Thơ Tô Thùy Yên.

Nặng!

Cả trong một tuần mà tôi trượt chân té ngã ba lần. Quá nhiều, quá nguy hiểm cho một người có số tuổi gần chạm lục tuần. Mỗi lần ngã là một lần nghiệm ra nguyên nhân mình ngã không lần nào giống lần nào để có thể áp dụng kinh nghiệm trước vào sự vụ sau. Mà không hiểu sao, mỗi lần ngã, khi tỉnh táo lại tôi luôn có cảm giác như thời đi học. Trong phòng thi vò đầu bứt tóc trước một đề toán và đầu hàng khi tiếng keng báo hết giờ. Thế nhưng, vừa nộp bài cho giám thị tôi liền nghĩ ra được cách giải hết sức đơn giản, nhẹ nhàng.

Giá gì lùi lại được thời gian. Giậm chân tiếc hùi hụi, bài toán dễ vậy tại sao mình không biết làm. Hai trạng thái tâm lý cách nhau nửa thế kỷ không giống nhau ở tình huống nhưng có cùng mẫu số chung trong suy nghĩ là lần sau sẽ (đi đúng) cẩn thận/(làm bài) suy nghĩ kỹ hơn.

Có thể tôi không nhớ rõ tâm trạng khi mình thốt lên hay chỉ nghĩ trong đầu rằng cần suy nghĩ cặn kẽ, thấu đáo khi giải một bài toán là như thế nào, nhưng tôi biết đó là cảm giác ngậm ngùi, day dứt, hụt hẫng và cả xa lạ hay mệt mỏi chán chường lúc thất bại; tương đồng với cái trạng thái mất thăng bằng để phải té ngã rồi sau đó nhận ra, nếu mình cẩn trọng một chút sẽ không có chuyện như vậy.

Lần ngã đầu tuần là khi tôi bước ra khỏi một quán ăn. Cái thêm hai bậc cấp ôm hết chiều dài mặt tiền quán, có dốc lên xe máy ở chính giữa. Tôi hoàn toàn không hiểu tại sao mình lại bước lên khối tam giác xuôi đuột này trong khi đó bậc cấp rộng rãi, trống trơn, không phải tránh một ai (lỗi của tôi rành rành ra đó rồi). Dù đôi giày ba-ta có đế bám tốt nhưng nó lại không bấu được vào một mảng xi măng nhỏ nào đó khiến tôi bị trượt. Liên tiếp theo trạng thái vô thức, tích tắc trong một giây, đầu tiên tôi nhận ra sự khinh suất của mình. Hậu

quả của việc ngang bướng, cố chấp là đây chăng? Ở độ tuổi nào người ta cũng có thể gây ra những điều lầm lỗi? Tôi không đi giống mọi người là bước xuống từng bậc cấp và kết quả là cái móng của tôi lãnh trơn. Sai lầm của cái này dẫn đến một cái khác phải nhận lấy hậu quả.

Ngẫm ngợi lung một chút, may mắn tôi chỉ “ịch” cái bàn tọa xuống một điểm trên mặt đất và cố định ở đó; nếu khi ấy cái thềm trơn, chân chui xa hơn và tôi ngã dài xuống. “Bộ xử lý trung tâm” ngưng hoạt động trong tích tắc khiến tôi không giữ được thăng bằng mà đập đầu xuống thì sao? Trong cái rủi luôn có cái may là đây khi vận hạn con người chưa đến lúc. Hên - xui nào cũng có bí mật riêng của nó. Cho là hên, thì điều gì làm nên cái may mắn nhỏ nhoi này? Phải chăng mọi thứ trên đời đều có bàn tay sắp đặt của định mệnh, họa chỉ đến với con người khi may mắn đi vắng? Con người cô đơn bởi hạnh phúc, niềm vui bỏ đi nhường chỗ cho nỗi buồn, tuyệt vọng, sự chán chường ập đến làm bạn đồng hành bất kể quãng thời gian nào đó trong cuộc đời. Mạnh mẽ dứt khỏi người bạn đồng hành không mong muốn này hay buông xuôi chấp nhận đều khiến làm nên số phận và tính cách, quyết định vận mệnh.

Còn nữa, phân tích nguyên nhân thì phải nhìn lại hậu quả cái mộng ê ẩm. “Dư chấn” kéo dài đến nửa giờ. Vẫn còn quá may mắn khi chỉ bị tổn thương phần mềm. Ai đó chỉ ngã nhẹ mà vỡ cả xương chậu đấy thôi! “Trông người mà gã đến ta” là lối suy nghĩ so sánh có người cho là không ổn, thiếu tính nhân văn. Tại sao lấy bất hạnh của người khác làm thước đo sự may mắn của mình? Luận như thế nào về ý nghĩa chia sẻ đây?

Lần té ngã thứ hai là khi tôi bước xuống từ bậc cuối cùng của cầu thang mà nền nhà còn ướt. Cú trượt này hoàn toàn may mắn khi tôi nhanh chóng chụp được tay vịn cầu thang. Tuy nhiên nó cũng khiến một chân và hông của tôi “rêm rêm”. Kinh nghiệm rút ra từ tình huống này là gì? Tất nhiên là phải cẩn thận với cái nền nhà còn ướt mà chính tôi chứ không ai khác vừa lau nó xong. Như vậy, cũng giống lần trước, hoàn toàn lỗi ở tôi, nói một cách nghiêm khắc; còn độ lượng một chút sẽ đổ thừa cho trí nhớ. Người có tuổi làm sao nhớ hết để ý tứ việc mình đi, đứng. Bao nhiêu ví dụ sờ sờ ra đó. Bắp nổi cơm điện không bấm nút. Uống thuốc hay chưa không nhớ. Nặng hơn, mở vòi nước rồi bỏ đó mà đi, bàn ủi quên rút phích cắm, bước lên xe buýt số 08 mà cứ nghĩ là xe số 18, cuối cùng thấy xe rẽ

đi hướng khác mới biết mình nhầm... Hằng hà sa số việc con con mà khi còn trẻ chắc chắn không ai quan tâm bởi nó tất yếu phải là như thế. Bắt đầu và kết thúc một công việc đúng theo quy trình, chẳng thể nào nhầm lẫn được. Thói quen hình thành nên tính cách cần phải xét lại và có dung sai cho phép hơi rộng rãi ở độ tuổi không còn trẻ nữa chẳng?

Lần này tôi cũng ngã “ịch” mông, nhưng xem ra lực tác động từ hai phía không lớn nên không gây ê ẩm nhiều như lần trước. Tuy thể xác không tổn thương nhưng rõ ràng tôi bị lung lay về tâm lý và liên tục tự nhắc bản thân phải chú ý hơn nữa dù tôi biết chắc chắn rằng, giống như càn cố ý đi nhẹ, tránh va chạm thì lại gây ra tiếng động lớn vậy!

Hai hôm sau tôi lại bị trượt ngã cũng tại nơi bậc thang cuối cùng ấy. Lỗi tại tôi hoàn toàn do sơ ý và chủ quan. Tôi ôm đồm hai việc cùng một lúc khi đi xuống cầu thang buộc phải trong tư thế lùi mà lại không vịn tay nắm (vì không còn tay để nắm). Còn một bậc cấp cuối cùng mới hết thang thì tôi cứ đinh ninh chân mình sẽ chạm đất. Trong cái thế hụt cẳng, mất thăng bằng, tôi ngã lăn cù, chống gọng chà chênh. Đồ đạc văng tung tóe. Khi gượng ngồi dậy được, tôi cảm nhận đầu gối bên trái hơi đau và

khó đuổi chân. Vị trí đau đúng ngay chỗ ê ẩm cũ mà tôi bị trượt ngã cách đây một năm.

Không có kinh nghiệm nào dạy kinh nghiệm nào khi con người chủ quan. Đến khi sự việc xảy ra rồi mới nhận biết sai lầm của mình và tự nhủ sẽ tránh, nhưng không có gì đảm bảo được.

Lần này tôi lại có thêm một kinh nghiệm nữa là nỗi đau được khơi lại từ “vết thương” cũ đã lành. Nghĩ lại, đó là cú ngã nhớ đời (mà liệu tôi có nhớ đời được không) và di chứng của nó gây phiền toái cho tôi đến ba tháng sau mới đi đứng được bình thường.

Lần đó, tôi ghé thăm gia đình một người bạn. Chuyện trò rôm rả xong đến lúc chuẩn bị ra về thì tôi phát hiện ra nhà bạn có giàn hoa lan đẹp quá. Sẵn máy hình, tôi lôi ra chụp vài kiểu ảnh. Quá say sưa tìm các góc đẹp, tôi không chú ý nền xi măng đầy rêu và cú trượt hoàn toàn bất ngờ (có ai nói tai nạn được chuẩn bị hay đoán biết trước bao giờ đâu). Kinh nghiệm rút ra từ cú ngã này là phải nhìn trước ngó sau liệu có phải là bài học dễ thuộc? Ai dám bảo đảm rằng, nếu gặp lại tình huống hệt vậy, trong trạng thái đang bị cuốn hút bởi niềm say mê và chỉ trong tích tắc thì làm gì có cơ hội để ngó sau, nhìn trước?

Điều cảnh báo này hơi bị thừa với một người vốn tính cẩn thận; nhưng, anh hùng đôi khi không chết trận mạc mà vẫn có thể chết vì sập lỗ trâu, kia mà. Không thể nói trước được điều gì hết! Tất nhiên, đây không phải là điều quá bi quan hay không tin tưởng vào tính kỹ lưỡng của bản thân. Cuộc sống luôn đột ngột những bất ngờ dù có lường trước đi chăng nữa để nhắc con người rằng đừng có mà chủ quan!

Kể lại chi tiết cú trượt ngã hôm đó. Thật ra, cái thêm xi măng chỉ đóng rêu ở bên trong nơi cố định đám chậu kiếng. Bên ngoài vẫn bình thường. Khi một chân của tôi bước sâu vào vùng rêu thì bị trượt liền tức thì, nghĩa là tôi không có một giây nào lường được mối nguy hiểm. Bài học kinh nghiệm ở đây là đừng vội choáng vẻ sáng sủa bên ngoài khi chưa bước chân vào bên trong.

Chuyện là, nếu tôi “ịch” cái mông xuống thêm rêu thì mọi sự sẽ đơn giản, nhưng không hiểu sao lúc ấy tôi lại sợ dơ cái quần mà để cho một chân trái chịu trọng lượng thân người. Vấn đề nữa là, thời gian trụ của chân trái hơi bị lâu do tôi cố gượng tìm thế cân bằng, để khi tôi đứng lên được thì cái quần không hề dính một vết bám rêu nào. Một bài

học đáng giá đây, chỉ vì sợ dơ quần mà chân trái của tôi lãnh đủ.

Khi tôi bước vào hiên nhà bạn thì chân trái không đau lắm, sau đó tôi chạy xe máy gần bốn mươi cây số một cách bình thường nếu biết cách co duỗi không đụng đến chỗ đau. Vậy mà, về đến nhà, dựng chân chống xe xong thì chân tôi đau đến xanh mặt luôn. Tôi đi cà nhắc kể từ đó đúng ba tháng trời!

Bác sĩ chẩn đoán tôi bị bong dây chằng bên gối trái. Trước đó tôi còn tự tin về độ dẻo dai của đôi chân nên tôi khá “lì”, đến khi đau không chịu nổi nữa, một tuần sau tôi mới đi khám. Bác sĩ tốt nhất là bác sĩ cho chính mình, tôi chủ quan về điều này khi cho rằng, chân đau rồi cũng sẽ hết, có gãy xương nữa vẫn lành cơ mà!

Trong toa của bác sĩ chủ yếu là thuốc giảm đau cùng lời trấn an từ từ sẽ hết. Tuy nhiên, mỗi ngày, tôi quan sát cái chân đau và hoang mang khi nhận ra rằng, uống thuốc thì không đau nhưng ngưng thuốc lại đau nặng hơn. Thuốc giảm đau chỉ có tác dụng cho các giải pháp tình thế.

Đã vậy, tôi còn “lì” đến mức trong thời gian ba tháng đau chân đó, tôi có hai chuyến đi chơi xa

khỏi thành phố. Với sự hỗ trợ của thuốc giảm đau, những chuyến đi thành công tốt đẹp, nhưng đằng sau sự thành công ấy là chuỗi thất bại ê ẩm, tôi vẫn phải đi “cà nhắc” nếu không dùng thuốc giảm đau.

Giai đoạn bi quan nhất khi thậm chí việc đứng lên, ngồi xuống của tôi vẫn khó khăn sau một tháng “điều trị” chủ yếu với thuốc giảm đau.

“Nặng” là đây. Cũng đôi chân ấy lúc bình thường đi đứng nhẹ nhàng, thoăn thoắt, nhưng bây giờ nhắc cái chân lên một chút đã thấy nặng lắm rồi, khi đi phải lê chân nên càng thấy nặng hơn.

Con người sinh ra, lớn lên, ai cũng trải qua vài giai đoạn khó khăn trong đời. Một sáng thức dậy đầu nặng như có cục tạ năm ký nằm trong đó. Cái đầu nặng đầu phải do nó gánh thêm một trọng lượng nào khác. Những điều bất ổn về tinh thần hay thể xác luôn khiến con người cảm thấy cái gánh vốn không nhẹ lại càng nặng. Giở cánh tay không lên đầu phải cái tay nặng mà là đau đến mức không cử động được, tấm thân không mang vác không nổi cánh tay, “bộ xử lý trung tâm” không điều khiển được hành động.

Cái cổ một hôm phản ứng cái đầu. Sáng thức giấc, nằm im một lúc lắng nghe cổ thốt lời phản nản,

thở than. Trên bảo mà dưới không nghe, phải lấy một tay đỡ cổ, nâng đầu thẳng mới ngồi lên được.

Bạn tôi, một hôm đang đứng bỗng thấy đau ở sống lưng, không thẳng người được mà phải khom mới đứng tư thế giữ thẳng bằng. Vào giường nằm nghỉ một lát rồi biết không thể gượng ngồi được bởi thân mình nặng quá. Cái cột sống gánh vác nặng nhẹ bao nhiêu năm, nhiều lần bị đối xử không tử tế nên bây giờ trở chúng làm nư. Ngày thường đứng lên ngồi xuống nhẹ tênh như con lật đật tự khôi phục trạng thái cân bằng khi chịu bất kỳ tác động nhỏ nào. Bây giờ khó khăn, bất lực toàn thân, nghĩ ra mà không làm được. Sau đó là chuỗi ngày nặng đến mức ngay cả việc cúi người xuống cũng không thể. Không chỉ bởi đau mà còn là cảm giác bị xô ngã. Lý thuyết nói rằng, khi gập lưng thì trọng tâm rơi ra ngoài thân thể, khi đứng thẳng thì trọng tâm ở quãng lưng. Trường hợp này, trọng tâm sẽ rơi ra và không trở về đúng vị trí mong muốn.

Tôi lê một chân đi chợ mỗi sáng sớm mà nghĩ đến ngày đi đứng được bình thường sao quá xa vời, thậm chí mịt mù. Mang cảm giác sốt ruột của người khuôn vác vật nặng, đường thì xa mà không nhìn thấy đích đến. Mới thấy, sống sao cho nhẹ nhàng trong bất kỳ hoàn cảnh nào đâu có dễ!

Tôi có một người bạn là thầy thuốc nam. Một lần, quá bi quan, tôi tìm đến nhà bạn mong nghe một lời động viên, trấn an để bình tĩnh sống. Bạn xem xét rồi bảo tôi ít nhất ba tháng mới hoàn toàn bình phục. Bạn lấy lá ngải cứu khô, đốt rồi hơ vòng tròn lên chỗ đau. Tôi biết, chỉ là thủ thuật tạo ảo giác đánh lạc hướng cảm giác đau. Cái nóng xoa nhẹ cùng mùi ngải cứu thơm lan tỏa, lấn át cái đau. Lý thuyết ở đây là, chú tâm vào cái này để quên đi cái kia. Tan hết mùi ngải cứu, đau vẫn vào đấy!

Rồi một ngày, tôi quyết định “bỏ thí” cái chân. Tôi chấp nhận đi cà nhắc và không nghĩ đến tương lai được trở lại như xưa. Tôi biết, bất kỳ một tổn thương nào đều để lại di chứng hay dấu vết. Một năm hay vài năm, nếu không bình thường thì coi như đó là số phận. Mọi thứ được định đoạt (nói theo tử vi) bởi những ngôi sao có tên gọi rất đẹp mà hiểu rõ về nó ngoài tài suy luận còn phải có năng khiếu về thuật chiêm tinh.

Đúng như lời người bạn thuốc nam. Sang quá nửa tháng thứ hai, mỗi ngày, tôi thấy cái chân nhẹ dần, nhắc được lên cao hơn, bớt “chăm phẩy”. Mới hiểu thêm triết lý, thời gian là liều thuốc chữa lành mọi vết thương. Vấn đề là, trong quãng chờ liệu pháp thời gian ấy, con người cần kiên trì, chịu đựng,

chấp nhận nếu không nâng niu vết thương thì hãy quên nó đi. Chẳng còn sự chọn lựa nào khác!

Trở lại chuyện té ngã lần thứ ba. Hôm ấy, chân trái tôi không phải chịu trọng lượng cơ thể nhưng động tác khuyu chân đã chạm đến chỗ bong dây chằng bên gối trái hai năm trước. Một cơn đau nhói lên khiến tôi phải nhăn mặt và ôm lấy đầu gối. Tôi thật sự hoảng hốt nếu chẳng may tôi bị lại như lần ấy. Tuy nhiên, tôi bình tĩnh rất nhanh. Lỗi mình làm ra thì mình chịu, chẳng nên kêu than. Biết bao sự việc đã đi qua trong cuộc đời, nặng có, nhẹ có, đủ mọi diễn biến trạng thái tâm lý khác nhau. Phải lạc quan với triết lý việc gì rồi cũng qua để tiếp tục bước đi.

May mắn làm sao, nơi chỗ đau cũ, nếu lần trước hoàn toàn không có vết bầm lộ ra bên ngoài mà chỉ đau bên trong thì lần này, một lúc sau nổi lên vết tím bầm khá lớn. Tôi xoa nhẹ vào chỗ đau cũ rồi (hồi hộp) đứng lên. Tạ ơn trời, tôi đi được bình thường. Một niềm vui quá lớn. Con người lỗi lầm còn bởi không quan tâm hay chú ý đến những điều rất đổi bình thường bởi cho rằng lẽ đương nhiên, đến khi mất đi rồi mới nhận ra sự tồn tại quan trọng của nó thì đã muộn!

Khi tôi kể với mọi người rằng tôi bị té ngã ba lần trong một tuần thì ai nấy ngạc nhiên và khuyên

tôi cẩn thận, không được chủ quan, không nên có thái độ coi thường việc té ngã như thế. Tôi gật đầu lia lịa, tôi hiểu chó, biết hết, nhưng chẳng ai lường được những việc bất ngờ. Tương lai là màn bí mật, “thiên cơ bất khả lậu”, phía trước luôn có những điều chờ đợi mà ta hoàn toàn không biết, không nghĩ ra. Đó là cuộc sống. Từng tuổi này rồi, tôi cần hạn chế tối đa việc té ngã, không chỉ cho tôi mà còn cho người thân. Thân nặng, đâu chỉ mình chịu? Cuộc sống luôn có những mắt xích kéo việc này liên quan việc kia, hệ lụy từ người này sang người khác.

Tuy nhiên, nặng hay nhẹ do mình. Nghĩ nặng thì nó sẽ nặng, chấp nhận và buông bỏ thì cái gánh sẽ vui chăng? Ba lần té ngã của tôi trong vòng một tuần, rất may chỉ còn lại vết bầm để khi nhìn vào đó tôi nhắc mình cẩn thận hơn, và suy ngẫm về những điều may mắn ẩn trong cái rủi ro, trong cái rủi luôn có cái may là thế!

Nhưng tôi biết, những vết bầm rồi sẽ phai, tôi sẽ quên và làm sao tôi chắc chắn mình không vấp phải lỗi lầm cho dù đã rút kinh nghiệm?

Nghĩ cho cùng, chính những điều nặng nhẹ đã làm nên cuộc sống, giúp con người nghiệm ra và biết dừng hay buông. Có phải vậy không?

Cầu vòng dưới chân

Chiếc xe máy cà tàng rú lên từng chập từng hồi mỗi khi qua một khúc quanh hay lúc nó cố bò lên một đoạn cao mới. Con đường mòn hẹp tí lổm khởm đá to nhỏ khiến cả người và xe càng thêm vất vả, cảm giác không chỉ mình nó đang hồng hộc. Tay dẫn đường nói to át tiếng xe đang gầm: “Anh nhích sát vào tôi, xe đang lên dốc cao, anh ngồi kiểu đó kéo nặng lắm”. Đúng là anh đang có cảm giác bị tuột, trì lại. Tay bám chắc khung yên xe, anh dịch một chút về phía trước khiến chiếc xe bị loạng choạng nhưng gượng nhanh rồi lại gào rú tiếp.



Anh không định lên núi bằng cách này do chân anh bị đau vì một cú ngã không đáng có tối hôm trước. Từng kinh nghiệm băng rừng, trèo đèo, lội suối, bốn cây số đi bộ lên núi chẳng thấm tháp gì với anh. May có cô lễ tân khách sạn giới thiệu người dẫn đường có thể chở anh lên tận nơi cao nhất của ngọn núi đã có bước chân, bàn tay của con người chạm đến.

Một vài đoạn ngắn đã đổ bê tông khiến xe đỡ bị dằn xóc, gầm gào. Tuy nhiên lại có những đoạn thẳng đứng khiến anh cảm giác mình có thể rút xuống xe nếu không cố bám chặt. Cuối cùng con

ngựa sắt gỉ sét, già nua, sau hai mươi phút hùng hục cũng đưa anh tới nơi cần đến.

Gió ào ào, phần phật bên tai anh giai điệu của biển hòa cùng núi rừng hùng tráng, mạnh mẽ. Nơi anh đứng người ta đã san phẳng thành một cái nền cao, có móng đá chẻ làm thành vách ta-luy trông vững chãi nhưng anh nghĩ, không biết nó sẽ trụ được qua bao mùa mưa lũ.

Bên dưới, phía xa trước mặt là biển trải rộng xanh thẳm, thoáng đặng nhưng gần gũi. Những dãy núi liên hoàn xếp đặt thành chuỗi theo một thứ tự từ nhỏ đến lớn kéo ra tới mãi chân trời rồi chìm khuất trong cái nền màu xanh không phân biệt được mây hay mặt biển.

Gió thốc mạnh hơn, bên tai anh lật phật tiếng lá chuối đã và đang bị xé rách. Ở một nơi gió lộng tứ bề mà người ta trồng hàng cây chuối khiến anh cảm giác như có một chủ ý nào đó về sự thử thách, bởi nó không thể hiện được tính trang trí hay thẩm mỹ, và không nhiều để nghĩ đến lợi ích kinh tế. Là trồng thử nghiệm chăng? Anh nhìn loạt lá chuối bị đánh rách lập phập tự dưng thoáng chút ngậm ngùi.

Anh ngồi xuống thêm đá. Gió mạnh hơn, khí lạnh luồn vào trong anh, chạy dọc sống lưng khiến

nổi gai ốc khắp người. Bầu trời bỗng chia thành hai phần, bên trong chuyển màu xám đen nhưng phía ngoài kia biển vẫn xanh và nắng rất tươi.

Tay dẫn đường ngồi xuống bên cạnh anh, chỉ về một phía và nói:

- Mây đang kéo về qua phố.

*

Chỗ em đứng bây giờ gió bùng tai còn mưa thì ở rất xa. Anh có nghe tiếng gió hát ca đùa giỡn không? Mây đen nặng nề di chuyển, anh thấy không? Kỳ ảo quá há anh? Em hướng camera cho anh thấy dòng sông ánh bạc. Vừa mới xanh màu mây trời mà giờ thành dải lụa bóng ánh màu xám trắng. Sóng 4G yếu quá, em không hy vọng anh thấy rõ màu ánh bạc như em đang chiêm ngưỡng lúc này!

*

- Ngó ầm ào vậy chứ mưa không đến chỗ mình. Gió đưa mây từ thị trấn về hướng biển. Tay dẫn đường nói tiếp.

Trước mắt anh, dòng sông loáng bạc. Anh nghĩ có lẽ đó là màu mây tối pha trộn với màu nắng phía biển khiến nó ánh lên cái màu sáng loang trắng như thế. Mưa đùn đẩy từ vùng ven về biển.

Thế nhưng, típ tấp chân trời vẫn một màu xanh mang mang buồn buồn.

*

Anh hãy tưởng tượng em đang đứng trên một ban công rộng mênh mông bát ngát, có mái hiên mây che phía trên đầu. Không phải em trú mưa mà là mưa tránh em. Cảm giác bàng quan ngắm cơn mưa đi chậm từ nơi này sang nơi kia và không chạm vào mình thật lạ lùng. Tuyệt vời hơn nữa như núi đang di chuyển và mây thì đứng yên vậy đó. Anh định nói đến chuyển động tương đối trong bài học vật lý chứ gì? Và thật kỳ diệu khi biển vẫn xanh màu ngọc bích và nắng cứ rõ tươi anh ạ. Hãy cố hình dung màu nắng pha màu mây, trộn với màu của chân trời làm nên bức tranh trước mắt em đây. Một bức tranh bằng một ngàn lời nói. Em hoàn toàn bất lực để diễn tả chi tiết bức vẽ biển - mây - nước - núi rừng vì nó quá tuyệt.

Sóng 4G lại yếu rồi, cái clip em gửi cho anh từ lúc nãy chưa có dấu hiệu cho biết đã chuyển xong. Anh ráng đợi nhé. Chắc anh đã vào văn phòng và đang kiểm tra email. Thôi em ngưng đây, em phải tận hưởng dòng sông ánh bạc và mái hiên trời. Công khó em đi bộ lên núi mất gần hai tiếng, bỏ hơi tai.

*



Bầu trời xanh dần như có bàn tay phép thuật hồ biến mất cái mái hiên di động. Màu ánh bạc vòng vào chuyển dần sang màu trắng lóa rồi dịu xuống rất nhanh.

Anh như hóa đá trước vẻ đẹp kỳ ảo của mây trắng đang trôi chậm trên dãy núi liên hoàn trước mặt, lúc đầy, lúc vơi, lúc đậm, lúc nhạt. Gió đuổi mây nhanh. Mây như khói dần lên từ miệng một ngọn núi thấp phía thị trấn, chung quanh là những cánh đồng vừa gặt xong, khô khốc. Đến một độ cao nào đó, mây tỏa ra rồi trôi đi. Mây trắng đậm màu mà buồn như sương khói mênh mang.

*

- Tối nay em buồn quá không ngủ được. Anh đừng hỏi em buồn vì chuyện gì, có nói anh cũng không hiểu. Ôm em đi.

- Anh đang ôm em đây. Em không xương, không da, mỏng mảnh tơ trời.

- Anh nhớ đừng biến mất trước em nhé!

- Khi nào đèn xanh bên em tắt anh mới ngủ.

*

Tay dẫn đường nói với anh:

- Sau cơn mưa sẽ có cầu vồng.

*

Cầu vồng, anh ơi. Tuyệt quá! Em không nghĩ có lúc nhìn thấy được thiên nhiên đẹp dịu dàng nhưng khiến em ngộp thở như thế này. Em không chụp được tấm hình trọn cầu vồng vì nó gần sát dưới chân em và vòng cung lớn quá. Em chỉ thấy có một nửa, từ đỉnh núi bên này bắc vòng ra biển. Cầu vồng bên dưới chân mình. Ước mơ ngông cuồng thời bé dại đã thành sự thật. Em tiếc bây giờ nền trời sáng quá nên chỉ rõ phần tư vòng bảy sắc. Cũng đủ cho một đời người rồi, phải không anh?

*

Những đỉnh núi rõ dần, đậm màu, mây tan hết từ lúc nào. Vài cụm mây mỏng vờn mơn man trên đỉnh núi vun tròn, nhọn trông thật gợi tình. Bầu trời sáng lên rõ ràng như chưa hề có màn mây đen đầy đe dọa trước đó. Cầu vồng bên dưới chân anh mờ mờ ảo ảo buông chồm ra biển.

Băng qua một đại dương, lần tìm cho ra một dòng sông ánh bạc và bảy màu hư ảo. Nó là thật trước mặt anh chứ không chỉ những con chữ, ký

tự vô hồn hay hình ảnh truyền qua từ camera điện thoại không đạt màu lẫn nét. Không phải là những đêm tìm náu nhau qua bàn phím ảo, trong bóng tối, tưởng tượng về nhau hay cả ngày trong văn phòng mong ngóng email. Những điều dám mơ đã trở thành hiện thực. Tuy nhiên, vẫn chỉ một mình anh!

Anh dụi mắt nhìn cho kỹ cầu vồng mờ ảo không thấy được dấu chân đến bờ bên kia. Nó dừng lại ở đâu? Anh thấy rõ vòng cung trong thành phố nhưng ra đến biển thì anh chịu! Màu của nó nhạt nhòa cùng với màu trời, màu nắng và màu biển. Có lẽ nó vươn đến chân trời, nhưng chân trời có phải niềm mơ ước? Hạnh phúc là cảm nắm. Quy luật của cuộc đời là việc gì cũng có kết thúc kể cả hôn nhân là kết thúc của tình yêu. Có ước mơ thành hiện thực và không ít những ước mơ tan tành mây khói. Đi qua nhiều tháng năm trong cuộc đời không đếm xuể mình có bao nhiêu ước mơ hư ảo. Tuy nhiên cầu vồng là có thật, những dòng chữ chi chít trong điện thoại cũng có thật. Những ước mơ quá giống nhau làm nên sự thấu hiểu kỳ lạ trải dài hơn một năm cho đến khi đèn xanh phía bên cô không còn thấy sáng nữa. Anh hụt hẫng, níu kéo vô vọng hàng đêm. Anh rà tìm trong danh sách bạn bè của cô vài người khá tin tưởng nhưng chỉ nhận được những

dòng chữ hoang mang không biết tại sao cô ấy biến mất lạ kỳ như vậy. Cũng có thể anh tìm chưa đúng người biết rõ thông tin.

Dòng sông ánh bạc và một nơi bên kia cầu vồng ám ảnh anh đêm đêm, thôi thúc anh lần tìm ra nó và thực hiện chuyến đi. Thời còn rất trẻ anh hay có suy nghĩ, một ngày nào đó trong đời, anh sẽ tìm đến nơi cầu vồng gặp núi. Trong anh luôn thường trực câu hỏi, liệu có ai đang kiên nhẫn đợi mình nơi đó?

Anh mơ hồ mục đích của mình. Anh tìm cô hay tìm dòng sông ánh bạc? Anh mất dấu cô nửa năm. Dòng chữ tro khắc, lập trình sẵn báo cho anh biết không thể kết nối hay trò chuyện với bên kia nữa. Tên của cô mờ âm bản. Anh di ngón tay cuộn lướt về quá khứ tìm lại những thông tin cần thiết. Cuộc lần tìm không dễ dàng bởi những dòng chữ và hình ảnh đổ xuống như thác. Anh tái hiện gương mặt cô trong tuyệt vọng, đớn đau. Anh chưa bao giờ coi đây là một trò chơi. Tuy anh và cô chưa tìm ra mục đích của tính nghiêm túc trong sự kết nối bởi cô luôn bảo rằng, hạnh phúc ngày nào biết ngày đó, khoan nghĩ đến ngày mai. Tình yêu hình thành từ một thói quen đến giờ đó đèn sáng màu xanh và trải dài chi tiết những tâm sự, nỗi niềm.

Thỉnh thoảng đi đâu đó cô chuyển đến anh vài clip như dòng sông ánh bạc là một ví dụ.

Thế giới ảo mà thực. Thực đến chi tiết mái tóc, nét mặt, sống mũi, bờ môi, nụ cười... Thực đến từng bữa ăn bắt đầu như thế nào, trang phục ở nhà và ra ngoài. Quen đến mức thuộc lòng sở thích về nhau, chưa bấm chữ đã buông ra tiếng cười. Thực đến mức có quá nhiều đêm anh đàn cho cô hát, lúc đó cô đang làm việc hay vừa tỉnh giấc ngủ trưa. Thực đến mức có những đêm cô phụng phịu trách anh ở đâu sao khi cần không thấy anh bên cạnh. Thực đến mức suốt một mùa thu lá vàng chuyển dần màu đỏ hai bên đường mỗi sáng anh đi làm luôn có cô thủ thi qua những cuộc gọi hình ảnh.

Vậy mà một ngày anh mất dấu cô. Thực biến thành ảo một cách bất ngờ, thăng thốt, bàng hoàng.

Tuy nhiên, khi lần giở lại quá khứ anh đọc kỹ một câu nhắn dài: “Có bắt đầu thì phải có kết thúc. Một ngày nào đó khung trò chuyện này sẽ vĩnh viễn không còn. Em thực sự mong anh tìm được hạnh phúc. Anh cần một người chăm sóc anh, cười với anh, tay trong tay cùng anh, nấu cho anh những món ăn ngon là những điều mà em không thể. Khi nào gặp một người thật như vậy hãy nói với em và

chúng mình khóa cửa ngôi nhà này lại. Đừng lo lắng cho em. Em luôn ổn. Nếu nhớ đến em coi như một kỷ niệm đẹp trong đời”.

Dòng tiếp theo anh hỏi phải bên kia cô đang khóc không?

Tiếp đó là những nụ cười, loạt trái tim bung lên, vỡ ra rồi rơi xuống buông thành chuỗi dài nhiều màu sắc.

- Anh có thể miêu tả hình dáng cô ấy hay có tấm hình nào của cô ấy không? Tôi thường đưa khách lên đây biết đâu có thể tìm ra manh mối?

Tay dẫn đường nối tiếp câu chuyện anh đang kể.

Anh mở điện thoại vào album bung ra một tấm hình.

- Có rất nhiều hình, nhưng một lần tìm lại chi tiết những cuộc trao đổi, tôi sơ ý bấm hai lần thao tác xóa. Tất cả tan thành mây khói, ảo ảnh thật sự là ảnh ảo. Duy nhất tấm này rõ nhất về cô ấy.

Tay dẫn đường nhú mày nhìn một lúc rồi nói:

- Nếu tôi nhớ không lầm thì tôi đã một lần chở cô ta lên núi. Cô ấy bảo rằng lần thứ nhất cô đi bộ. Lần thứ hai vì đau chân nên cô nhờ tôi giúp. Cô nói cần quay lại một clip để gửi cho ai đó ở nước ngoài.

Anh lấp bắp:

- Anh nói rõ thêm cho tôi một số thông tin.

Tay dẫn đường lắc đầu:

- Hôm ấy khoảng chín giờ sáng. Cô ấy nói muốn xem dòng sông có màu ánh bạc vào buổi sáng hay không. Tôi đưa cô lên đây rồi tôi chở một người đi xuống. Đến gần trưa tôi đưa khách lên thì cô ấy đã xuống núi rồi. Có vài người làm công việc đưa khách lên xuống núi mỗi ngày.

Tại sao lại có sự trùng hợp cả việc đau chân?

Anh lần giở lại ký ức quá nhiều mẫu số chung giữa hai người từ những cuốn sách, bản nhạc cho đến những bức tranh. Có một bài hát mà cô và anh nghe cùng thời điểm trước khi cả hai vào trường đại học. Tuy nhiên là hai phiên bản khác nhau. Cô nghe Elvis Presley, anh nghe Corey Hart. Cô viết trong một email: "Mười lăm năm trước, trên hành tinh này có hai người cùng say đắm giai điệu dòng chảy của sông về biển cả, chắc chắn khi ấy không ai ngờ rằng một ngày có sự kết nối tương chừng như hiểu nhau từ lâu lắm chứ không phải một năm".

Hôm ấy họ nói nhiều về bài hát. Cô bảo rằng, cô hiểu anh phần nào khi anh thích phiên bản Corey Hart. Anh bảo đó là định mệnh khi anh xa nhà từ

năm mươi tám tuổi và đến giờ chưa một lần về lại bởi không còn ai sau hai năm anh ra đi.

Chiều sậm màu. Mây đứng lại. Nắng vàng màu rồi nhạt đi mất hút nhường chỗ cho chạng vạng. Thành phố bên dưới đèn bật lên từ từ. Bắt đầu một khu vui chơi ở đảo rồi loang nhanh cho đến khi đồng bằng ánh rực màu của kim cương nhấp nháy.

Tay dẫn đường hỏi:

- Anh có muốn ngồi chờ trăng lên?

Anh hỏi lại:

- Đường xuống núi ban đêm có an toàn không?

Tay dẫn đường cười lớn:

- Tụi tôi chờ khách đi cả đêm. Dân nhiếp ảnh lên đây bất kể sớm hôm khuya tối. Họ chờ mặt trời lên, kiên nhẫn với cả màu trời chiều. Họ canh mặt trăng từ chạng vạng cho đến lúc sáng nhất, mùa trăng xanh cho đến trăng vàng... Đây là ngọn núi cao nhất có thể nhìn ngắm toàn thành phố từ lúc mặt trời vừa nhóm cho đến trăng khuya, mỗi thời điểm một vẻ đẹp riêng.

- Vậy thì ngồi lại.

Nền chiều chuyển đêm xanh thăm thẳm, trăng nhô lên từ chân trời, màu đỏ nhạt, đậm dần rồi

chuyển sang vàng và cuối cùng thành một màu trắng sáng treo lơ lửng giữa núi rừng thì anh và tay dẫn đường đứng lên về phố.

Đường đi xuống dễ dàng hơn rất nhiều. Anh nghe loáng thoáng bên tai giai điệu một bài hát mà anh thường đệm ghi-ta cho cô hát vào những đêm khó ngủ.

“Nếu như một bức tranh vẽ nên ngàn lời nói, tại sao anh không thể vẽ gương mặt em?”

Nếu trái đất ngừng quay và xoay tròn chậm dần cho đến khi dừng hẳn. Anh sẽ ở bên em những giây phút cuối cùng. Và khi thế giới lụi tàn. Từng vì sao rớt xuống. Lúc đó anh và em sẽ nhẹ nhàng bay đi...⁽¹⁾.

Anh biết tìm cô nơi đâu giữa biển đời, biển người mông lung?

1. Lời bài hát If của Bread.

Vòng đời lặn lữ

 Ông Cảnh buồn rầu nhìn đám sâu lúc nhúc, lũi nhũi, lớn bé lẫn lộn. Trăm thau như một. Mới tuần trước ông đã vội mừng khi thấy lũ sâu con nhúc nhích hàng loạt bên dưới lớp cám, cứ ngỡ trứng nở nhiều, tăng năng suất, ngờ đâu giờ chỉ thấy lích nhích sâu gạo! Đợt cám mua kỳ này bị nhiễm tạp. Có thể, do độ ẩm của cám cao hơn bình thường tạo môi trường tốt cho lũ bọ có trong cám đẻ trứng và nở sâu nhanh hơn trứng sâu giống. Kết quả của quy luật cá lớn nuốt cá bé là chúng đã

ăn hết phần lớn trứng sâu giống gây ra sự mất cân bằng không mong muốn này.

Hôm nay khá nhiều việc phải làm. Không được nôn nóng, từ từ giải quyết, đây là thời điểm học chữ nhần tốt nhất. Ông nhủ thầm như vậy! Đầu tiên là trút từng thau sang rổ tre và sàng, đám sâu gạo sẽ rớt xuống bên dưới, còn lại trên sàng bao nhiêu mừng bấy nhiêu. Nhẩm tính số lượng sâu thành phẩm và những cú điện thoại đặt hàng, ông Cảnh lại thở dài. Chắc chắn sẽ nghe không ít lời phàn nàn từ những khách hàng quen thuộc. Còn nữa, phải giải quyết đám sâu gạo. Ông chưa bao giờ chuẩn bị tâm lý có lúc phải gọi điện thoại cho mấy thằng chơi chim nài nỉ chúng lấy hộ, thậm chí biểu không đám sâu tũn mủn chết tiệt này. Cái nghề nuôi sâu tưởng đơn giản vậy mà có lúc phải đau đầu, nổ não!

Về hưu, suy nghĩ nát óc, lang thang bao nhiêu quán cà phê, tán dóc với bao nhiêu tay đánh cờ, bọn chơi chim, ông Cảnh mới biết được một công việc làm có thu nhập tương đối, không bỏ vốn nhiều là nuôi sâu. Ban đầu ông tính nuôi đế. Loại đế com bán cho các nhà hàng thu nhập cũng khá, hồi xưa còn ở ngoại thành ông đã từng. Để có vòng đời ngắn, sinh sản nhanh, hai tháng có thể thu hoạch. Tuy nhiên, nếu không có đầu ra ổn định, đế là loài không biết

kế hoạch và con người cũng không thể kìm hãm sự phát triển của chúng, để sinh sôi nảy nở nhiều quá, ôm “sô” cũng chết. Thêm nữa, nhà phố, láng giềng san sát, ban đêm bầy dế ré ó gọi bạn tình, điếc tai hàng xóm thể nào cũng có chuyện ngay.

Con chó nhà bên cạnh không hiểu mắc chứng gì một thời gian dài cứ chạng vạng là nó bắt đầu tru mãi cho đến khuya mới yên. Tiếng tru lúc to như kêu gào, lúc rên rĩ ai oán, lúc âm âm như tiếng khóc dai dẳng, lúc bứt rứt, lúc nỉ non... Một ngày, hai ngày không sao, đến ngày thứ ba đã thấy làng xóm lao nhao. Người thì cho là xui lắm, thể nào xóm cũng có người chết. Người thì bảo chủ nhà tới hỏi mặt vận, kẻ khác mạnh miệng chó trở chứng thì... thật!

Một tuần như thế, tiếng chó tru tới tai ông tổ trưởng dân phố và đến tuần thứ ba một cuộc họp bất thường được tổ chức tại nhà ông khóm trưởng. Mọi người nhất trí biểu quyết chủ nhà ấy phải xử lý con chó.

Tội nghiệp ông hàng xóm, ông Cảnh nhớ hồi ông ta mang con chó về đâu chừng tuần tuổi, mắt mũi lem nhem. Bà vợ ông ấy phải chăm con chó bằng bình sữa của thằng cháu ngoại lúc mẹ nó về ở cũ bỏ lại. Nhìn cảnh bà một tay bế con chó, tay ôm bình sữa, ánh mắt triu mến hết hồi nuôi cháu ngoại mới

thấy động vật đáng yêu cỡ nào. Càng chăm, con chó càng èo uột, tưởng phải đem chôn. Vậy mà, không hiểu sao lần hồi nó cũng lớn và phổng phao, đẹp mã, là niềm tự hào của hai vợ chồng già không có con cái ở cạnh. Con chó không chỉ vừa khôn, biết giữ nhà mà còn có nghĩa. Ấy là ông Cảnh nghe ông hàng xóm khoe thế.

Ngay buổi họp vừa kết thúc, con chó tự nhiên lăn ra chết. Ông Cảnh cho rằng con chó đúng khôn, không để chủ phải khó xử. Ở đời, rút lui hợp lý hay thậm chí tự biến mất cũng là một cách hy sinh, có tình, có nghĩa.

Nhớ chuyện con chó, ông Cảnh tưởng tượng đến giàn hợp xướng của lũ đế tử đầu hôm liên hồi về sáng, hàng xóm láng giềng có thông cảm cách mấy cũng không chấp nhận được. Bán anh em xa mua láng giềng gần. Nuôi đế đồng nghĩa với việc bán luôn cả láng giềng thì toi!

Cuộc đời có hơn ba mươi năm làm công chức nhà nước, ông Cảnh nghiệm một điều rằng, đàm cà phê vỉa hè luôn có những thông tin không bỏ ngang cũng bỏ dọc. Hồi còn đi làm, sáng sớm ngồi cà phê cóc trước cơ quan thể nào cũng thông suốt chuyện xảy ra trước đó, còn nhanh và chính xác hơn Internet. Tay nào vừa thăng chức, tay nào chạy

bằng, tay nào mới mua xe hơi, tay nào vừa bị giáng chức, tay nào vợ bỏ... Những chuyện đại loại như thế cũng rút khỏi bài học kinh nghiệm, trông người mà ngẫm đến ta. Chuyện khôi hài, có tay đi họp được cái phong bì, quên lấy bên trong ruột ra, dọn dẹp sơ ý thế nào lại đem bỏ vào sọt rác, chiều chực nhớ lại thì chị tạp vụ đã đổ giỏ rác đi rồi. Người này nghi người kia. Chị tạp vụ thể sống thể chết cả đời không tham của ai một đồng. Tay công chức nhếch môi, chị có lấy chị biết. Chuyện nhỏ vậy cũng làm rôm rả châu cà phê buổi sáng.

Bắt đầu từ đám thanh niên chơi chim. Đứa nói, sao anh không thử nuôi sâu gạo cung cấp cho tui em? Thằng khác lại bàn, sâu gạo được mấy đồng, ông chú dù sao cũng mang tiếng công chức nhà nước, giờ nuôi sâu gạo hóa ra cả đời tũn mủn? Nó còn nói thêm, một đời ăn lương ba cọc ba đồng, về hưu “sếp” phải làm sao “đột phá” khoản thu nhập cho thật hoành.

Thấy mấy thằng bàn nhau về chuyện tương lai cho mình hăng quá, ông Cảnh xua tay, thôi, chúng mày cứ thích ăn to nói lớn, tao vốn liếng đâu mà làm ăn khuếch trương. Vừa lúc có thằng sáng ý, sao anh không nuôi sâu superworm là thức ăn của cá rồng? Chúng phân tích cũng có lý. Thói đời, thường

khi không có gì trong tay, cầm mặt cày cuốc, ít ai nghĩ đến chuyện thần thánh, mê tín dị đoan. Bắt đầu có của ăn của để, người ta lại nghĩ đến chuyện... ếm bùa, cầu an. Cá rồng bây giờ là một thời thượng trong cái gọi là phong thủy, trừ tà.

Quả tình khi ấy, nghe bọn thanh niên nói chuyện ông Cảnh cứ nghĩ chúng chọc quê mình. Giá tiền một con cá rồng nghe lòng bùng lỗ tai, có con cả chục ngàn đô-la Mỹ, so với mức lương chuyên viên chính về hưu của ông thì quả là khắp khiêng trời vực. Nghề chơi cũng lắm công phu là đây. Kích thước hồ cá phải nhờ đến cây thước Lỗ Ban định đoạt sao cho mọi thứ phải hoàn hảo đến từng mi-li-mét. Màu sắc trong phong thủy chủ yếu hướng đến việc cân bằng âm dương để đạt đến sự hài hòa lý tưởng. Cầu kinh doanh thì chơi cá đỏ, cầu sự nghiệp phải chọn cá vàng. Còn đèn trang trí nữa, cầu tiền bạc thì chọn đèn trắng thủy sinh, cầu an khang thì chọn đèn vàng, hay xanh... Màu cá nổi bật lên được hay không, thật hay giả, tỏa sáng hay mờ mờ ảo ảo phụ thuộc các kiểu đèn này. Nghe mà hoa mắt, chóng mặt!

Có ai đó cho rằng, làm dễ chứ chơi chẳng dễ, quả là đúng trong trường hợp này. Bởi, công sức, tiền của đổ vào như vậy họ không tiếc việc chọn

mua thực phẩm tốt nhất cho cá. Bọn chúng còn kể chuyện, nhà ông nọ bỏ mấy chục lượng vàng mua đủ bộ thanh long, ngân long, hồng long, kim long về nuôi. Được mấy tháng cá chết, vợ chồng con cái khóc như nhà có ma. Thằng khác nghe thế nói ngay, không phải thương cá hay tiếc tiền mà khóc cho mệnh hệ tương lai!

Và thế là ông Cảnh nuôi sâu. Loại sâu superworm là thức ăn bổ dưỡng của cá nhà giàu, cá phong thủy, cá vận hạn, chúng không ăn thì thôi, ăn vào là nghiện, sẽ không thèm thứ gì khác. Món tôm hùm ngon thế nào thì sâu này với cá rồng hấp dẫn thế ấy. Vốn liếng bỏ ra không đáng kể: Trăm thau nhựa, chục ngàn sâu thương phẩm cứ thế mà nhân lên. Cái sân thượng có mái che bảy chục mét vuông tha hồ mà bày biện.

Tuy nhiên, nghe và thấy tưởng là dễ, đơn giản lắm. Vào nghề, ông Cảnh mới biết, con sâu không ồn ào, lé ré như đế cũng khiến ông tất bật cả ngày. Lo ăn, sắp xếp, dọn dẹp, phân loại, gây giống... Không làm thì thôi, đã làm thì làm say!

Loại sâu này được cái sạch, không phải dọn dẹp phân chuồng, nhưng cái ăn của chúng là cả vấn đề. Lẳng lẳng mà hơn tằm ăn lên. Tằm ăn còn nghe như tiếng mưa rơi, đànng này sâu cứ thế lúi lúi mà đục,

không nghe tiếng, không thấy gì nhưng loáng cái, vô bí, miếng táo hay miếng lê vừa bỏ vào mắt nhắm như thể có ai đó nhón lấy quãng đi vậy.

Đặc biệt cám phải thật sạch, lỗ nhiễm tạp là thất bại. Do đó, khâu thức ăn cho sâu ông Cảnh luôn chú trọng hàng đầu. Sâu lớn lại công phu chọn ra từng con giống gầy thành nhộng, rồi thành bọ và cho chúng giao cấu sinh sản. Loài sâu nói chung, con nào cũng mạnh khỏe. Phải biết chọn ra những con có kích thước dài hơn, tách riêng, nuôi chúng trong môi trường tối nhằm gây stress cho chúng để biến hóa nhanh thành nhộng. Còn phải biết cân bằng tỉ lệ âm - dương hòng đẩy nhanh quá trình gia tăng dân số.

Thu nhập từ nuôi sâu, chủ yếu bán cho bạn hàng quen biết là đầu mối các kênh bán lẻ, đủ để ông Cảnh trang trải chi phí cho thằng con học đại học xa nhà và xoay vòng đồng vốn. Ông Cảnh biết, công lao của ông bỏ ra nhiều như thế nhưng lời lãi không là bao so với bọn đầu nậu, ngồi mát buôn nước bọt, lời gấp đôi, gấp ba. Phận con sâu, cái kiến mà cũng không thoát khỏi quy luật của thương trường.

Tiền lương hưu từ cái thẻ ATM của ông được chuyển giao hẳn sang bà vợ, người được hưởng lợi

nhiều nhất bởi, ông vừa có việc làm thêm thu nhập, không phải cả ngày ngồi ngáp vặt, uống nước trà lại bày đặt thơ phú, sốt cả ruột!

Có ông bạn già kể chuyện, cánh đàn ông về hưu thì thành lập Câu lạc bộ Hoàng gia, phụ nữ thì tìm đến Câu lạc bộ Dã Quỳ. Mới nghe tưởng đâu sinh hoạt văn hóa văn nghệ cho vui tuổi già, hóa ra không phải, hoàng gia nói trại là già hoang, dã quỳ nói trại là quỳ già. Chuyện tiểu lâm mà có thật đấy. Ông bạn già khẳng định như thế.

Làm ăn có lúc này khi khác, bất kể ngành nghề nào, không loại trừ con sâu. Ông Cảnh nghiệm ra điều này khi giờ đây ông đang đối mặt với nguy cơ “vỡ nợ” phát sinh từ đám sâu gạo không mời mà có mặt này. Vốn liếng vừa rồi đầu tư đâu phải ít, nặng nhất là khâu thức ăn cho bọ, phải là các thứ trái cây cao cấp như táo, lê... mới mong chúng đẻ trứng nhiều, tăng năng suất. Lại đúng vào thời điểm ông quyết định gầy thêm giống, mua thêm vật dụng chứa đựng, mở rộng quy mô sản xuất. Càng nghĩ, ông Cảnh lại thấy đau đầu. Ăn nói sao với bạn hàng đây? Con cá nhà người ta tiền muôn bạc vạn. Sao mà xui rủi vậy không biết. Dễ mất bạn hàng như chơi!

* * *

Việc gì rồi cũng qua. Lời trách móc của đám buôn sâu đến tai ông Cảnh không nhiều lắm, chưa đủ “đô” làm thành cơn sóng stress, đau đầu, nát óc. Êm nhất là việc giải quyết lũ sâu gạo.

Chuyện là, một hôm có thằng cháu họ đến nhờ ông Cảnh tư vấn một việc. Nó vừa được thăng chức, muốn có món quà gửi biếu sếp. Giá trị món quà sao cho không mang tiếng (nhiều quá hay ít quá) mà vẫn làm sếp vui. Tiêu chí này quả là khó. Biết ý sếp lúc nào vui, khi nào buồn? Phải ở mức tình cảm nào mới khiến sếp vui?

Cuối cùng, cánh chơi chim gõ cho ông thế bí, giúp thằng cháu họ tìm thấy ánh sáng cuối đường hầm. Một cái lồng chim trên mức tình cảm và cặp chim ở mức tình cảm vừa phải, thật đúng với đam mê chim cây cá cảnh của sếp. May sao, có tay vừa tậu một lúc hai cái lồng chim, cần tiền muốn bán bớt một cái. Loại lồng này phải đặt hàng từ sáu tháng đến một năm. Tre chặt về ngâm bùn dưới lòng sông hơn nửa năm mới vớt lên xử lý chống mối mọt rồi phơi nắng. Cái lồng có tám mươi bốn nan, hoa văn chạm trổ công phu đủ mặt bộ tứ linh long, ly, quy, phụng. Mười lăm triệu đồng quá rẻ!

Và, sau cùng, một cặp chim lửa hót, qua khâu tuyển chọn khắt khe với yêu cầu đặt ra đuôi phải

dài đúng hai mươi hai phân, được cho vào chiếc lồng xinh xắn tung tăng đến nhà sếp. Ông Cảnh còn cẩn thận kèm thêm mấy hộp sâu gạo kiểu như quà khuyến mãi. Gì chứ, sâu ông có thừa!

Sẵn trón ông Cảnh biểu luôn đám chơi chim mỗi đứa vài hộp sâu “đặc sản” cây nhà lá vườn. Ông không dám kể chuyện những con sâu superworm đáng lý phải dài đến tám phân giờ đã biến thành sâu gạo, mà khoe với chúng rằng đó là mẻ sâu đặc biệt ông gầy giống chủ yếu để tặng bạn bè quen biết. Mấy thằng chơi chim nhìn ông ngưỡng mộ lắm. “Sếp” đúng tâm lý, bạn bè chiến hữu phải thế chứ. Ít ra, “sếp” cũng trả công bọn em đã bày cho “sếp” ngành nghề kinh doanh ít vốn mà lãi nhiều. Thằng khác gợi ý, chỗ tình nghĩa, bữa nào “sếp” biểu bọn em ít sâu superworm cho nó hoành tráng. Thằng khác can, tội mày, để ông già kiếm xí đỉnh nuôi con.

Đứng lên rời khỏi quán cà phê cóc, ông Cảnh nhủ thầm, trong cái rủi có cái may, dù sao cũng có cái để ơn nghĩa bọn chúng. Nhưng, lần này thôi nhé mấy ông tướng, đừng có mà thành sâu gạo hết thì “sếp” chúng mày đây phải giải nghệ sớm!

Tuy nhiên không hiểu sao, một tuần liền, đêm nào ông Cảnh cũng nằm mơ thấy lũ sâu gạo hóa thành bướm. Bọ cánh cứng bỗng dưng biến thành

bọ cánh mềm. Loại bướm vàng có kích thước nhỉnh hơn các bọ, mỏng tang, mong manh, cảm giác cơn gió thốc qua nhẹ cũng đủ làm chúng chao cánh, rớt xuống đất.

Chúng bay từng đàn, rợp trời, ông đi đâu chúng đuổi theo đó, và đích đến cuối cùng của chúng luôn là dòng sông phía Tây thành phố, ranh giới giữa hai khu đô thị mới và cũ. Đàn bướm như thiêu thân uốn tung lên trời cao tựa dải lụa vàng có lốm đốm hoa văn màu trời rồi mới rụng cánh rơi xuống nước. Lại có hôm ông thấy lũ sâu gạo hóa thành bầy chim màu xanh bay kín trên đầu và cũng kết thúc bằng cách lao vào một bức tường nào đó mà chết.

Tỉnh dậy, nhớ đến lũ sâu, ông Cảnh lại lọ mọ lên sân thượng, ngồi hàng giờ nhìn chúng nhưng nhúc trong thau xoay chuyển vòng đời trong sự yên lặng gần như tuyệt đối và suy nghiệm triết lý cuộc đời đã rất cũ kỹ, lời nói là bạc, im lặng là vàng, lời nói đọi máu. Có những thứ tồn tại vô cùng lặng lẽ nhưng đủ khiến núi lở, non mòn.

Chiều cuối năm

Một cơn gió mạnh từ sông thổi vào xoay tròn đám lá khô nghe ào ào, lăn lông lốc trên nền bê tông theo đường vòng tròn, còn thốc lên lũ bụi lấp thấp, lẫn quẩn vương chân người. Hàng tre vẫy mình rín rít như tiếng rên rỉ của một người già trong cơn đau nhức trái gió mùa đông. Mặc gió, dãy hoa cúc vàng trong chậu vẫn đứng thẳng, xếp hàng dài ngay ngắn tràn đầy sức sống, rục rĩ, mạnh mẽ nhưng hiền hòa. Nắng chiều xuyên qua từ hàng cây cao là rào chắn ngăn cách khu nghĩa trang với con đường mòn nhỏ dẫn xuống

sông, phết lên tấm thảm hoa những vệt màu sáng sang trọng, đài các.

Nơi đây còn một tên gọi khác là Cúc Xuân thay cho cái tên dễ hình dung Hạ Giang, mang ý nghĩa một làng bên sông, đoạn cuối cùng của hạ lưu, cách vùng cửa biển khoảng bảy cây số. Anh đã từng “quần nát” công cụ tìm kiếm Google để xác định cả hai tên này có từ khi nào nhưng không lần ra manh mối ngoài vài thông tin bán đất, bán nhà, hay những tin tức xả đập mùa mưa lụt liên quan đến mực nước của dòng Hạ Giang đổ về vùng giáp ranh thành phố.

Hồi còn rất bé anh chỉ thuộc mỗi tên Hạ Giang, sau này lớn hơn, biết nhìn ngắm sự vật thỉnh thoảng anh nghe mẹ gọi là Cúc Xuân như một chỉ dẫn địa lý cho vùng trồng hoa cúc Tết lớn nhất trong huyện. Anh không thích tên này, nó khiến anh nhớ đến một truyện thơ khá buồn tuy cái kết có hậu mà hồi nhỏ anh nghe mẹ kể đến thuộc lòng. Đôi trai tài gái sắc yêu nhau, chàng trai con nhà nghèo cha chết phải đi ăn mày để nuôi mẹ. Cưới được cô con gái nhà giàu nhưng đến khi công thành danh toại, có con trai con gái thì vợ mất. Chàng lấy vợ khác, con cái rơi vào cảnh dì ghẻ con chồng. Vợ ngoại tình khi chàng đi làm xa còn âm mưu với người tình hại

con chồng. Cuối cùng được những nhân vật thần thánh giúp đỡ, chàng xuống âm ti tìm vợ và trở lại dương thế đoàn viên. Tất nhiên, Cúc Xuân không gọi lên nét buồn bã như Cúc Hoa, nhưng nó khiến anh thấy cái tên có vẻ sến súa cái lương.

Tuy nhiên, anh không quên được giọng nói như reo của một người khi biết Hạ Giang còn một tên nữa là Cúc Xuân. Người ấy thích tên Cúc Xuân, nghe mềm mại và tươi mới hơn Hạ Giang vừa cứng nhắc, khô khan không ấn tượng gì.

Để tránh những biện luận về một cái tên khiến mất thời gian những buổi hẹn hò, anh thường cho qua và bảo Xuân cũng như Hạ, tên của bốn mùa và Giang cũng như Cúc vừa là danh từ và có thể là danh từ riêng tên ai đó. Có thể là nam mà cũng có thể là nữ.

Lại bàn luận tiếp về cái tên. Người ấy bảo với anh rằng Giang có thể là tên con trai và con gái, còn nhất thiết Cúc phải là tên con gái. Liên khi ấy, anh chỉ tay sang ngôi nhà nằm gần phía bờ sông là nhà anh Cúc, một người làm công việc giữ mộ từ đời cha sang đời anh và biết đâu còn đến đời con anh ấy nữa.

Cả hai cười xòa, kết thúc chuyện cái tên.

Nghĩ đến đây, bỗng dưng anh bật cười thành tiếng. Chỉ là cái tên thôi, nhưng chục năm sau đó thỉnh thoảng giữa hai người vẫn còn tranh luận khi về chung nhà ở thành phố. Cho đến cái ngày định mệnh, cô bỏ anh ra đi không một lời nhắn để lại.

Chuyện qua lâu lắm rồi nhưng vẫn còn vài người trong làng thỉnh thoảng lại thốt lên câu tiếc nuối mỗi khi họ gặp anh cùng con trai trở về mỗi năm Tết đến. Người quê anh vốn tính thật thà chân chất, ruột để ngoài da. Với họ, vợ chồng anh là một cặp đẹp đôi nhất huyện, cả hai đều tốt nghiệp đại học, cha mẹ hai bên ngang nhau, không giàu lắm nhưng căn cơ và đều là những người biết điều, lịch sự, không lòe loẹt dãi bôi.

Ngày ba mất, anh không về kịp vì đang trong chuyến công tác nước ngoài. Nỗi day dứt trong anh quá lớn mỗi khi anh nghĩ đến dáng cha cao gầy, ngồi hay đứng trước cửa nhà với điều thuốc trên tay chờ anh bắt đầu từ hai ba tháng Chạp. Ngày ấy, thư đi tin lại ít nhất phải mất hai tuần, chưa bao giờ ba anh biết chính xác ngày anh về ăn Tết, ông áng chừng và thêm tính lo xa, ông trừ hao sớm vài ngày chờ đợi. Và mẹ anh thì gần như “cố thủ” trong gian bếp với đủ thứ mùi thơm ngọt, mặn... ấm áp

lan tỏa khắp nhà cùng lũ nồi niêu soong chảo, rổ rá. Bà giống như đang chỉ huy một giàn đồng ca của bài ca dao thót. Đường như trong bà luôn có ý nghĩ lo lắng món này, món kia mà anh thích sẽ bị thiếu trong những ngày Tết. Để anh còn thòm thèm là điều mà bà không chấp nhận được. Tất cả những bà mẹ trên đời này đều như thế. Do đó, bất cứ ai khi nghĩ về những kỷ niệm Tết xưa luôn là nỗi bồi hồi, băng khuâng, thậm chí rưng rưng. Anh cũng vậy!

Bao nhiêu năm rồi, sau khi ba mất, mẹ anh về thành phố sống cùng gia đình em gái. Dù đi đông, đi tây chân trời góc biển, bận rộn thế nào anh cũng phải trở về vào ngày cuối năm để sắp xếp mọi thứ tươm tất cho mộ ba. Ở đây gia đình anh còn một người thân nữa là em gái kế anh, mất khi mới lên năm.

Có một điều anh luôn tri ân làng là mấy chục năm nay gia đình anh không hề bị kêu gọi đóng góp gì, ngoại trừ một lần (lâu lắm rồi) giáo xứ có phổ biến về việc lảng xi măng toàn bộ nghĩa trang, để dễ đi lại tới lui thăm viếng. Tùy tấm lòng, đóng hay không đóng tiền, giáo xứ vẫn làm cho sạch sẽ đến từng ngôi mộ. Đầu tháng Mười một, nghĩa trang được dọn sạch cỏ, chủ yếu người trong giáo xứ làm. Anh ở xa chưa tham gia lần nào.

Khi anh trở về là lúc nghĩa trang luôn vàng hoa cúc. Người ta trồng, vừa mang bán chợ vừa để lại bán cho những gia đình có mộ người thân nơi đây.

Anh chưa vội đến thăm ba mà đi một vòng men theo bờ kè. Mùa lụt mười năm trước, anh ghé qua trong một chuyến công tác, khi ấy chưa có bờ kè bê tông. Là bởi ngôi nhà ở thành phố, hàng ngày xem ti-vi, đọc báo mẹ anh sốt ruột không biết nước sông Hạ Giang lên xuống thế nào, phải bờ bên kia chưa hay chỉ liếm lùm tre bên này. Em gái anh kể bà hay nói một mình:

- Không đứa nào lên coi mà em trời lụt có ngập không, xây cao lên đi chớ. Tiền bao nhiêu ăn cũng hết, má mà chết đi thì đứa nào lo cho nó.

Là bà nói mộ em gái anh. Đã lâu rồi bà không thể đến thăm nên ký ức về “mả em” trong bà chỉ là một nền xi măng nhỏ xíu, mộp mộp sát đất. Người già nhớ nhớ, quên quên.

Đó là lần đầu tiên anh chứng kiến dòng nước cuộn cuộn hung hãn ầm ầm làm xói lở một bên bờ sông. Anh còn đang quan sát hướng chảy của dòng nước lao thẳng vào đoạn uốn cong như muốn xé toạc lùm tre thì một tiếng động thật to kéo theo mảng đất lớn sụt xuống. Rất nhanh chóng, người

bạn đi cùng lời anh chạy vào phía trong. Sau đó, chính mắt anh thấy cả một vạt tre dài ngả trọn xuống bên dưới gọn băng sau tiếng ầm vang dội, tích tắc không ngờ được. Rồi dòng nước chảy xiết cuốn trôi hết, không để lại dấu vết gì!

Qua nhiều năm tháng trong cuộc đời anh hiểu thấm hai từ “hồi sinh”. Sau mùa bão lũ tả tơi, mọi thứ như có chiếc đũa thần gõ từ từ, chậm mà chắc. Những luống rau xanh mơn mớn thẳng hàng, ngay gần chờ Tết. Và hoa, năm nào cũng như năm nào, giữa tháng Chạp đã thấy một màu vàng bùng lên sáng rõ, tràn đầy hy vọng.

Anh đứng lại ngắm dòng chảy hiền hòa, êm đềm bên dưới. Quanh anh tràn ngập hoa vàng. Mấy năm sau này, người ta trồng sẵn thành từng cụm để các gia đình dễ dàng mua hoa đặt lên mộ mà không phải đi đâu xa.

Ánh mắt anh dừng lại bên dưới một gốc cây bồ kết. Năm nào anh cũng thấy một người phụ nữ lưng đã còng chăm chỉ và cẩn mẫn làm công việc lượm những trái bồ kết khô. Anh không biết bà ta lượm để bán hay đem về dùng. Anh thường nghĩ, nếu là việc mưu sinh thì tội quá vì một ký bồ kết không bao nhiêu tiền, nhất nhạnh đến khi nào mới đủ một ký. Nếu mang về dùng hẳn bà là một người

vừa kỹ tính lại tiết kiệm. Nấu một nồi bở kết cho con gái hay cháu gọi đầu chiều cuối năm bày tỏ tình thương yêu của người mẹ, người bà muốn con cháu giữ nếp nhà, phong tục cũ. Hương bở kết là kỷ niệm, thể hiện sự chăm sóc, trù mển chỉ có ở những phụ nữ xưa. Họ níu kéo tập quán một cách vô vọng khi mà giờ đây lớp trẻ đều muốn mọi thứ nhanh, gọn. Phơi bở kết cho thật khô giòn, đập ra rồi nấu hay đem đang ngoài nắng cho tinh chất ra hết. Bở thêm vài trái chanh cắt lát mỏng, hay lá dứa cho thơm. Quả là quá cầu kỳ, ai làm sẵn cho dùng thì được. Tấm thảm ký ức luôn được dệt nên từ những sợi tơ yêu thương, sự hy sinh vô bờ bến, có tên là gia đình.

Anh đi lần vào bên trong. Gắn mộ nhỏ của em gái có một người đàn ông đáng gầy, lưng hơi còng đang chú tâm vào công việc lau thật sạch từng góc, bậc một ngôi mộ. Anh biết người này. Bức tranh quen thuộc mỗi chiều cuối năm hơn mười năm nay. Có lần ông ta nói với anh người nằm bên dưới là con gái, ông chỉ có mỗi cô ấy. Và công việc hàng năm ông làm cho con chỉ là việc bé mọn này, muốn con có cái áo mới ngày Tết.

Quanh anh bắt đầu có nhiều người. Có thể nhíp sống bên ngoài con đường chính đang sôi động,

tất bật, ồn ào; con người chạy đua với thời gian còn sót lại cuối cùng trong năm, mua cái này, sắm cái kia, tươm tất cái nọ... Nhưng ở đây dường như không ai vội, anh thấy mọi người đều thong thả giống như anh đang chậm chậm trên lối bê tông, nhìn cái này, quan sát cái nọ trong tâm trạng xong một năm đã qua và nhàn nhã chờ năm mới. Những chậu hoa cúc vàng các loại, to nhỏ cao thấp được dời từ cụm chung về từng nơi riêng rẽ. Mấy ngày trước anh đã đặt mua hoa qua điện thoại và họ đã đưa chúng đến đúng vị trí anh yêu cầu từ sáng nay.

Tiếng người gọi nhau, những đứa trẻ chạy nhảy, cười đùa bên cạnh người lớn đang làm công việc tưởng nhớ ông bà cha mẹ. Anh nghe một người mẹ giải thích cho con về người nằm bên dưới và dặn dò sau này con lớn cũng phải làm như mẹ. Anh nhìn đứa bé khoanh tay lắng nghe một cách chăm chú và thật nghiêm trang. Anh hình dung một thanh niên nghiêm túc và có trách nhiệm sau này khi nó lớn lên. Anh thấy lòng ấm áp và có chút ân hận là đã không rủ con trai đi cùng chiều nay.

Một người ngang qua gật đầu chào anh, hỏi câu quen lặp lại mỗi năm: “Anh về thăm cụ đấy à”. Anh gật đầu chào lại, nói câu xã giao rồi bước đi tiếp. Trên lối anh qua có những gia đình đã xong

việc, họ chưa về mà nán lại ngắm nhìn thành quả một buổi chiều dành cho người thân yêu. Nắng nhạt dần khiến anh bước vội. Nhanh lắm, chút xíu nữa thôi màu nắng sẽ tắt đi, nhường chỗ cho chạng vạng. Bên ngoài kia mọi thứ chuẩn bị cho giao thừa đang được đưa về phố như bong bóng, đồ chơi trẻ con, những bó mía, các thứ mà người ta mong bán được cho người đi chơi gọi là mua lộc.

Đến mộ ba, anh bỗng giật mình khi thấy những nén nhang thấp cháy dở phân nửa. Có ai đó đã đến đây khoảng chừng chưa đến nửa giờ. Anh đảo mắt nhìn chung quanh, trong cái màu hoàng hôn nhạt buồn, anh không nhận ra ai là người quen.

Ai đã đến đây trước anh? Anh biết chắc chắn vợ chồng hai em gái đang bận tíu tít những công việc chiều cuối năm cho gia đình riêng. Con trai đã báo trước với anh chiều tối nay nó có một cái hẹn tụ tập bạn bè. Mẹ anh lại càng không thể. Vậy thì ai?

Anh lấy điện thoại và gọi cho hai cô em gái. Cả hai đều trả lời anh là đã hẹn nhau ngày mai mừng Một cùng đi thăm ba rồi.

Anh nhìn quanh thật kỹ lưỡng một lần nữa nhưng bài toán chỉ toàn ẩn số.

Anh sửa lại hai chậu cúc. Một việc làm vô thức và thừa thãi khi đầu óc đang bận suy nghĩ vì chúng đã ở vị trí rất chín chu rồi. Anh đốt một bó nhang và cảm giác đang làm công việc mà một người nào đó đã làm trước thay anh rồi.

Anh có chút hụt hẫng. Bao nhiêu năm chỉ mình anh đảm nhiệm việc này ngày cuối năm. Ai đã đến trước khiến anh cảm giác bị chậm đi một nhịp, vừa thấy bí ẩn và khó hiểu khiến lúng túng tay chân.

Cuối cùng thì anh cũng rời đi mang theo nhiều câu hỏi trong đầu.

Anh ra đến nơi để xe, còn rất nhiều người nán lại và lác đác người đang đến. Dây hoa cúc vàng sáng, dịu mềm trong ánh hoàng hôn đang xuống nhanh.

Anh ngồi lên xe máy, lấy mũ bảo hiểm đội đầu. Một người đàn ông vóc gầy bước đến, nheo nheo đôi mắt nhìn anh. Anh nhận ra anh Cúc, người giữ nghĩa trang. Anh gật đầu chào và hỏi câu khỏe không?

Anh Cúc nhìn anh thật lâu rồi nói:

- Hồi sớm có một người hỏi tôi mộ ba anh ở đâu. Tôi nhận ra ngay dù bây giờ tóc chị ấy đã bạc nhiều.

Anh quá bất ngờ, tim anh có nhói một chút. Cô ấy về đây làm gì nhỉ, sao lại chọn chiều cuối

năm để thăm lại ba anh? Anh đã không gặp cô ấy nhiều năm nay và cũng không biết cô đang sống nơi nào. Có điều gì làm thay đổi một người phụ nữ cứng rắn, cố chấp, ngang bướng, chỉ thích chỉ huy người khác, đó cũng là mấu chốt của cuộc chia tay?

Anh hỏi anh Cúc câu cuối cùng:

- Cô ấy có hỏi thêm gì nữa không? - Anh Cúc lắc đầu.

Anh ra ngoài theo con đường mòn nhỏ, vẫn còn người ngược chiều vào nghĩa trang. Trên đường chính, dòng xe bắt đầu đổ về phố. Anh xuôi dòng chảy chiều chuyển dần sang đêm. Trước mặt anh chuỗi đèn sau xe màu đỏ càng lúc càng đầy thêm.

Đã bình tâm hơn, anh suy nghĩ, dù thế nào, lý do gì, anh cũng phải cảm ơn cô một lần trở về thăm ba anh. Tuy nhiên anh có chút ưu tư, cô tâm sự điều gì với ba anh? Phải có một tâm trạng như thế nào đó người ta mới tìm về để nói chuyện với người đã khuất như một cách đối diện với chính lòng mình, chỉ riêng mình biết.

Anh bỗng nhớ tiếng cười giòn, trong trẻo của cái thời thật hồn nhiên:

- Em thích tên Cúc Xuân hơn Hạ Giang. Cúc Xuân vừa tươi mới đầy hy vọng tiến về phía trước,

trong khi đó tên Hạ Giang nghe chững chạc quá. Như một người từng trải dừng lại, ngẫm ngợi và chiêm nghiệm.

Với anh, Hạ Giang hay Cúc Xuân đều thân thương, là nơi để anh trở về mỗi năm một lần. Và anh bỗng thấy ấm áp khi nghĩ cô đã không bỏ quên điều này, bất luận là lý do gì. Anh còn một năm dài phía trước để tìm hiểu, nếu muốn!

Chuyến xe đêm

Che chạy suốt đêm, chị gần như thức trắng. Kim đồng hồ nhích dần qua nửa đêm rồi chậm chậm về sáng. Mỗi lần giở ống tay áo khoác nhìn đồng hồ chị lại thăm trừ lùi giờ xe sẽ đến nơi: “Còn năm, bốn, ba,... tiếng nữa đến nhà, mình còn được năm, bốn, ba... tiếng nữa để ngủ”. Cố thả lỏng cơ thể và tâm trí nhưng chị thấy mình càng tỉnh mà không phải là thấp thỏm lo lắng hay nôn nóng bồn chồn. Tất cả những trạng thái ấy đã qua xong rồi.

Bây giờ tối nhận điện thoại từ chồng:

- Sao anh thấy chân tay lạnh ngắt, đau khắp toàn thân, nhức buốt phía sau cổ. Cơm canh nấu mà bỏ luôn, uống ly sữa rồi đi nằm, càng lúc càng lạnh.

Suy nghĩ nhanh trong đầu, chị quyết định gọi mua vé xe về nhà. Chị nói với các con:

- Bố khỏe quanh năm, chẳng bao giờ than bệnh. Như vậy chắc nghiêm trọng, mẹ phải về.

Con gái chị bàn:

- Hay lần này mẹ về kêu bố vô đây luôn đi.

Con trai không nói gì, cậu tới lui trong nhà một lát rồi ôm quả bóng rổ xuống sân chung cư, nói:

- Con vận động một chút rồi quay lên đưa mẹ ra bến xe.

Chỉ một đêm thôi, sáng mai mình sẽ có mặt ở nhà - là câu lặp đi lặp lại mãi trong đầu chị suốt con đường từ nhà ra bến xe rồi lên xe.

Có lẽ chị không quyết định nhanh như vậy nếu không có cuộc trò chuyện với em gái qua messenger. Cô em chốt hạ:

- Bất cứ người lớn tuổi nào đều có khả năng bị tai biến. Có người triệu chứng rõ ràng để phòng nhưng có người hoàn toàn không biết kiểu như nó đến rất lạ, bất thành linh dù tim mạch, huyết áp lâu

nay bình thường. Cuộc đời luôn có những bất ngờ, chẳng ai lường được điều không may.

Chị hiểu, cơ thể mỗi người khác nhau, sức chịu đựng riêng không ai giống ai. Hàng tỉ người trên hành tinh này có hàng tỉ vân tay khác nhau mà. Dù các tài liệu có liệt kê hết những biểu hiện của một chứng bệnh nào đó thì vẫn có những điều tiềm ẩn khó nhận biết, dễ bỏ qua. Tuy toàn bộ cấu trúc của một con người được cấu thành bởi một số lượng tế bào như nhau và ngay cả tâm lý con người cũng xoay quanh ngần ấy trạng thái, nhưng mỗi người không giống nhau từ hình hài cho đến tư tưởng, kể cả cha mẹ với con cái.

Như ngay lúc này đây chị không tài nào ngủ được thì giường cạnh bên tay phải, một cô gái khá trẻ, không phải tò mò nhưng chị để ý lúc lên xe cô có mở điện thoại lướt quẹt một chút rồi cất vào túi và nằm im không cựa cựa, vẻ như đang ngủ. Cho là cô không ngủ thì cũng rất khác chị là cô không xoay trở gì cả. Trong khi đó chị cứ loay hoay hết nghiêng trái, rồi qua phải, hết mở mắt rồi nhắm mắt, hết coi đồng hồ lại mở, tắt điện thoại.

Bên trái là một người đàn ông trung niên. Chị nghe tiếng anh ta ngáy khi xe chưa thoát ra khỏi những con đường loằng ngoằng trong phố.

Về khuya tiếng ngáy càng to khiến chị có chút ghen tị. Thế gian sao mà có người sướng đến vậy chứ, ăn được, ngủ được là tiên - ông bà xưa nói rồi. Chị nghĩ thêm, có thể anh ta đã làm sương sương chút bia rượu nên vừa ngã lưng là chìm ngay vào giấc ngủ.

Lâu lắm rồi chị không đi xe đêm. Chị sợ trắng đêm nghĩ ngợi xa gần đâm sốt ruột đường dài, cảm giác như người đi xuyên đêm trong cô độc. Mà thường là nghĩ nhiều về chuyện buồn hơn vui. Bóng tối luôn thích làm bạn đồng hành với nỗi buồn, cô đơn, tâm trạng.

Thật tình, chị cố hướng suy nghĩ về những điều không liên quan đến mục đích chuyến đi mà chị biết đó là một sự lãng tránh. Thế nhưng, nghĩ ngợi mông lung đến đâu, cố né thế nào, vẫn không thoát khỏi.

Anh đang nằm một mình ở nhà, lạnh run và toàn thân đau nhức. Trong chị bỗng dấy lên một niềm thương cảm và có chút hối hận vì đã năm năm rồi hai người chịu cảnh vợ chồng Ngâu. Tuy nhiên, chị không hiểu mình ân hận điều gì khi năm năm trước chị phải bỏ hết tất cả những công việc có thu nhập khá để vào thành phố khi phát hiện con trai bị bệnh. Một quyết định trong chớp nhoáng thấy con trai gầy sệt mười kí lô, thêm bàn tay cầm đôi đũa run run. Hỏi con về các biểu hiện gần và

bằng quan sát rất nhạy bén, chị biết con đang có vấn đề về tuyến giáp. Y như rằng, cậu ta bị cường giáp, cần phải chữa trị gấp nếu không sẽ có nguy cơ ảnh hưởng đến tim mạch.

Cứ tưởng xa nhà một thời gian rồi quay về khi bệnh tình con đã ổn, thế nhưng lưng thưng mà đã năm năm bỏ anh ở lại một mình, lủi thủi cơm nước sớm trưa chiều tối. Đôi lúc chị thẳng thắn tự hỏi lòng và rồi khẳng định một điều mà có nhiều người cho là không phải lắm: ở với con an tâm và thoải mái hơn ở với chồng. Chị không hiểu tình yêu của mình dành cho chồng đã vơi đi hay không còn nữa, hay chị chưa an tâm vì thể trạng cậu con trai.

Nhiều bạn bè chị tỏ vẻ ái ngại, sao để ổng tự lo đêm hôm một mình? Nặng nề hơn có người nói thẳng: “Vợ chồng về chiều phải bên nhau, bỏ chồng mà đi không phải đạo”, khiến chị càng thêm áp lực. Đôi lúc chị nghĩ, con người thường thích bật ra những điều chủ quan theo họ nghĩ cho sướng miệng, tưởng là quan tâm, chia sẻ nhưng không phải. Ở trong chăn mới biết chăn có rận là vậy!

Thế nhưng, dù chị tự phản biện bảo vệ mình thế nào cũng như con nhím xù lông. Ngấm lại, người đời nói chẳng sai. Vợ chồng già tối lửa tắt đèn có nhau, con chăm cha sao bằng bà chăm ông... Những điều

này luôn hành hạ tâm trí chị mỗi khi chị nghĩ về người đàn ông quanh quẩn ra vô một mình trong căn nhà rộng. Bởi vậy, thời gian thoi đưa với những chuyến xe hay máy bay đi về đôi lúc khiến chị mệt mỏi mà không tìm được hướng giải quyết. Ở với con thì nghĩ đến chồng, ở với chồng lại không an tâm về con. Thêm ý nghĩ, *chẳng biết nơi nao là chốn quê nhà⁽¹⁾* khiến chị càng áp lực hơn.

Tuy nhiên, bảo chồng vào ở luôn với con cái, gia đình đoàn tụ thì anh lại không chịu. Anh muốn giữ cái nhà cho con có chỗ đi về những ngày lễ, Tết. Vào thành phố tất nhiên sẽ bán nhà đồng nghĩa búng luôn gốc rễ một nơi chốn tìm về. Không có quê buồn lắm! Anh còn có bạn bè, vài công việc giúp người này, người khác; vào trong đó, hàng ngày trong nhà bó gối nhìn ra, chưa chắc đã tốt hơn.

Chị lại suy nghĩ tình huống xấu nhất, nếu anh có mệnh hệ gì thì chị sẽ làm sao. Một kịch bản nhanh chóng được viết ra trong đầu. Tuy nhiên điều chị lo lắng là chắc chắn mình sẽ rất sợ. Cần phải can đảm như thế nào. Chị vốn nhát gan, hồi nhỏ chị sợ ma. Lớn lên, chị biết không có ma nhưng một nỗi sợ mơ hồ nào đó khi chị phải đương đầu với bóng tối một mình. Đi đám tang, không bao giờ chị dám nhìn

1. Lời bài hát Một Cõi Đi Về của Trịnh Công Sơn.

mặt người đã khuất. Chị còn bị một khuyết điểm lớn đã không dám nhìn thì chớ lại còn buột miệng nói ra. Nhiều người cho đó là không phải. Sau chị rút kinh nghiệm, tìm cách từ chối khéo léo, tế nhị. Hò ra, nhiều bạn bè chị cũng yếu bóng vía y hệt.

Vậy nhưng, lần gần nhất lúc má chị qua đời, duy nhất là người mà chị không cảm thấy sợ khi phải ngồi một mình với bà mà ngược lại, chị cảm thấy rất ấm áp ở bên má giây phút còn lại hiếm hoi của thân xác bà trên dương thế. Khi ấy cô em đã rất tế nhị và tâm lý hỏi chị:

- Ngồi một mình với má có sợ không?

Chị lắc đầu. Em gái trấn an:

- Má của chúng mình mà!

Cũng là lần đầu tiên trong đời chị chứng kiến nghi thức khâm liệm người mất. Thấu hiểu phận người hạt bụi. Tung hoành ngang dọc đến đâu ai rồi cuối cùng cũng về hòa vào lòng đất mẹ. Má chị nằm đó, trông bà thật tội nghiệp và nhỏ bé. Cũng là lần đầu tiên chị sửa soạn hành lý cho má chuyển đi cuối cùng của đời người. Xếp vuốt thật thẳng những chiếc áo dài, quần áo ngắn, chị làm công việc này cẩn thận và tỉ mỉ.

Chị nhớ những ngày đôi chân thoăn thoắt má ra vào dọn cái này, nấu cái kia, nhất là những ngày Tết. Ba chị vốn thích ăn ngon và biết đãi đằng cũng như lễ nghĩa. Không chỉ chuẩn bị đầy đủ trong nhà mà còn để ông biếu họ hàng, ơn nghĩa. Tờ mờ sáng bà đã trở dậy mở cửa đi chợ sớm để mua thịt còn nóng hổi dính tay về giã chả lụa. Lúc chị còn ngồi ngủ mắt nhắm, mắt mở xuống bếp thì má chị đã xắt xong thịt chuẩn bị cho vào cối đá. Nhiệm vụ của chị là trong lúc má đứng giã thịt thì chị ngồi cầm đôi đũa tém vén cho thịt không bị rơi ra ngoài. Chị nhớ chưa bao giờ chị rửa cái cối đá này vì nó nặng lắm, cả cái chày nữa, má làm hết. Mười tám tuổi chị đã đi học xa, còn trước đó cũng chỉ mình má âm thầm làm này kia mà không nhờ đến con cái. Nghĩ đến đây chị ứa nước mắt.

Hết món mặn rồi đến món ngọt cũng mình má lạng lẽ dưới bếp. Những đêm trời lạnh, học bài xong chị xuống phụ với má khi thì canh chảo mút đang sên đường, khi thì gói bánh đậu xanh vào giấy. Toàn những việc nhẹ nhàng. Phần nặng nhọc nhất má đã làm xong xuôi từ khi chị còn ngủ hay bận học bài. Một đời những người mẹ có gì vui ngoài việc đem lại hạnh phúc cho chồng, con. Chẳng ai đòi hỏi sự hy sinh này cả, tất cả đều tự nguyện.

Cũng như lúc này, nhớ lại cái ngày cuối cùng má còn tỉnh táo trước khi rơi vào hôn mê rồi mất, bà đã nắm lấy tay chị và vuốt ve đôi chân chị nữa. Khi ấy bà nằm trên giường còn chị thì ngồi ghế bên cạnh nhưng chân lại gác lên thành giường cạnh chân má. Vuốt tay rồi lần xuống chân chị, bà nói:

- Má thương con quá!

Câu nói ấy mãi không thể nào quên được!

Cô gái bên phải choàng tỉnh dậy, ngồi bật lên nhìn ra bên ngoài rồi quay sang hỏi chị:

- Cô không ngủ được chút nào sao?

Tự nhiên chị thấy vui vui, cảm giác như đang đi miên man trong đêm trường với tâm trạng cô đơn lạnh lẽo bỗng gặp một đồng lửa ấm áp. Chị gật đầu cười nhẹ, hỏi:

- Cháu ngủ được không? Cô thấy cháu nằm im quá.

Cô gái cười:

- Cháu cũng chập chờn thôi, nhưng hình như có chút ngủ sâu vì cháu đang mơ thì bình tĩnh. Giấc mơ đẹp nữa nên thấy tiếc.

Cả hai cùng cười nhẹ, rồi cô gái nằm lại, kéo chăn lên trùm đầu. Chị mong cô nối tiếp giấc mơ.

Những giấc mơ đẹp thường hiếm hoi và biến mất nhanh, ít ai nhớ được mạch lạc, chi tiết câu chuyện mà đa phần chỉ là thoáng qua. Nhiều mảnh nhỏ, thoáng qua, ghép lại làm nên cuộc đời dài.

Chị xem đồng hồ tay. Hai tiếng nữa sẽ về đến nhà. Chị mở điện thoại vào ứng dụng bản đồ. Còn hơn trăm cây số. Đêm tưởng dài mà nhìn lại mới đầu hôm còn ở nhà thành phố. Một đời người cộng lại có bao nhiêu đêm trắng để nhận ra sức công phá mạnh mẽ và nhanh chóng của thời gian? Mới ngày nào má kể những mối tình thời con gái, đẹp đẽ, dịu dàng, chịu đựng, ân cần, bao dung, không hề có nỗi buồn hay nước mắt. Cũng có thể khi thuật lại cho những đứa con thì những giọt nước mắt đã được giấu đi, chỉ có tiếng cười khúc khích bên thềm hiên nhà, ngoài vườn, dưới gốc cây ô-ma nhà ngoại, cùng những lời răn đe của ông. Chị lại nhớ gương mặt má như đang ngủ khi mất, vẻ mãn nguyện và thanh thản, trông thật nhẹ nhàng.

Chị đang đi vào vùng đất tỉnh nhà. Trời dần tỏ mặt người. Xe ngừng hơi lâu ở một bùng binh một thành phố. Chị nhắm mắt lảng lảng tâm trạng sắp được về nhà, một cảm giác thật khó tả khi những nơi này quá quen thuộc mấy chục năm đời công chức chị thường xuyên đi công tác trong tỉnh.

Trên xe bắt đầu lao xao. Vài người xuống đọc đường. Một người đang chờ xuống nói chuyện với tài xế. Câu chuyện quanh quẩn thời tiết, cơn bão vừa qua và dự báo những ngày mưa dầm sắp đến, có thể sẽ có một cây lụt lớn.

Chị hỏi tài xế điểm dừng nơi chị xuống có xe thổ hay không. Tài xế khẳng định giọng chắc nịch:

- Nhiều, nhưng nhớ trả giá kéo bị chém đẹp. Máy người bị rồi.

Chị bấm điện thoại gọi cho chồng và hỏi hộp khi nghe có tiếng chuông reng bên kia. Ban đầu chị định lặng lẽ trở về vì chị sợ nhỡ có tình huống xấu nhất xảy ra, không ai nghe máy sẽ gây hoang mang cả đêm là điều mà chị quyết tâm không nghĩ đến. Vậy nên chị như vỡ òa vì mừng khi nghe giọng anh "Alo" có chút hơi khàn.

Chị hỏi vội:

- Anh thấy trong người sao, đã đỡ chưa?

Chị thở phào khi nghe anh trả lời:

- Đỡ nhiều rồi.

Lúc này chị mới nói thật:

- Em về gần đến nhà lắm rồi. Anh không phải ra đón, em đi xe thổ.

Chị hình dung ra vẻ ngỡ ngàng trong câu hỏi hơi thừa của anh:

- Đi xe đêm sao?

Là anh biết chị không thích đi xe đêm.

Khi chị vô nhà thì thấy anh vừa tắm xong. Chị thiếu điều kêu trời! Trong các tình huống giả định chị đặt ra, bỏ quên chi tiết này.

Chị nhìn anh:

- Tối qua anh bị lạnh như vậy sao sáng ra lại tắm?

Anh không nói gì. Vẫn cái kiểu cứng đầu của người luôn chủ quan về sức khỏe của mình.

Chị thay giày, tìm đôi dép rồi mang ba lô lên lầu. Anh bảo:

- Anh đạp xe một vòng.

Chị nói:

- Có khỏe không mà đạp xe?

Anh không nói gì. Chị lắc đầu không tài nào hiểu nổi, liệu có phải người đàn ông mấy chục năm của chị đó không? Vẫn cái tính bướng bỉnh, anh hùng rơm từ thời trẻ đến già không chịu thay đổi.

Chờ anh đạp xe về rồi cùng đi ăn sáng, chị sẽ thuật lại lời dặn của con gái kêu bố vào thành phố

không ở nhà một mình nữa, nhưng chị biết rất khó thuyết phục điều này.

Thân này ví xẻ làm đôi được. Giờ này ở thành phố chị ngồi uống ly nước, ngắm mặt trời lên trên sông bắt đầu một ngày mới. Sau đó chị sẽ vào bếp nấu thức ăn cho con gái mang đi làm và thức ăn sáng cho con trai. Mới xa thành phố một đêm trên xe thôi mà chị cảm thấy nhớ quá chừng cái bếp thân thiện, bộ bàn ăn ấm cúng mấy mẹ con quay quần bữa cơm chiều hay tối.

Chị nhìn quanh nhà, mọi thứ không hay đổi từ bộ salon, cái tủ gỗ cho đến bàn viết của anh, thân thuộc quá như chẳng hề có năm năm chị đi xa. *Chẳng biết nơi nao là chốn quê nhà⁽¹⁾* bởi nơi nào cũng ám áp và thân yêu quá đổi!

1. Lời bài hát Một Cõi Đi Về của Trịnh Công Sơn.

Trăng trên bãi sỏi

Khải mất. Tin đến với Linh khi ấy cô đang nằm trên ghế dựa dưới bóng hàng dừa và ngắm mây trời ở một đảo cách đất liền chỉ năm phút ca-nô. Cuốn sách mở ra úp trên bụng. Linh đang đọc đến đoạn khá tò mò. Nhân vật chính phùng mang trợn mắt tranh cãi với vài người trong bữa nhậu khi tất cả đã ngấm bìa về một nhân vật bí ẩn, chìa khóa của một câu chuyện trong quá khứ mà bọn họ đã từng nghe với nhiều nghi vấn mờ ám. Lẽ ra cô không nên dừng lại mà phải đọc hết để xem cuộc tranh luận ngã ngũ ra sao, liệu có chi tiết nào hé cho biết trong buổi chiều nắng vàng rực

rõ nhưng đầy chết chóc đó con người kín đáo, khó hiểu ấy ở đâu, làm gì... Đôi khi có chút men ngà say người ta thông minh và chân thật nhất!

Một đám mây trôi qua trên bầu trời. Nắng dịu đi đột ngột làm trang sách tối mờ mới khiến Linh bỏ nó xuống. Coi như nguyên nhân khách quan, lý giải cho việc đọc sách rất chậm sau này của Linh. Hồi còn trẻ - không trẻ lắm - như mười năm trước Linh vẫn còn ngón sách được như “tằm ăn lên”. Vậy mà giờ đây có khi gặm một cuốn cả năm trời. Lại có lúc ngàn trang nghiêng ngấu trong hai ngày. Nói chung là đọc sách tùy cảm hứng, không ổn định. Dù Linh đã nghiêm khắc răn đe mình, lâu dần dễ khiến không còn ham thích đọc sách nữa!



Tin nhắn qua Viber là của Hình, bạn thân với Khải từ những năm phổ thông rồi đại học. Một thời lâu lắc, ba người từng làm cùng cơ quan. Có giai đoạn Hình và Khải hùn hạp làm ăn chung, nghe loáng thoáng qua bạn bè giữa họ có xích mích to nhưng làm lành nhanh.

Linh đọc chậm dòng tin nhắn của Hình: “Khải mất khuya qua, lúc mười hai giờ. Buổi chiều Khải và Hình có gặp nhau ở cổng sân tennis, chỉ vẫy tay chào vì lúc đó Hình ra còn Khải vô. Linh đang ở đâu, có về được không?”. Linh nhắn lại: “Mình về N. rồi. Khi nào có cáo phó, Hình báo ngày giờ rồi Linh đến”. Hình nhắn OK.

Thả điện thoại xuống, Linh ngồi dậy, cô lấy cái bookmark gắn vào cuốn sách rồi đứng lên. Trong tình huống này cô thấy mình cần phải chuyển động để suy nghĩ. Nặng nhẹ vừa đủ cảm nhận cái nóng phủ vai, tuy nhiên thỉnh thoảng có cơn gió lướt phớt qua tạo cảm giác dễ chịu. Nặng nhạ màu nên biển chưa xanh, thêm khói sương bảng lảng tạo cảm giác nhẹ nhàng, thư thái bình an nhưng đượm chút buồn buồn. Hay bởi lòng Linh đang ở giữa ranh giới buồn - vui?

Bờ biển hình vòng cung, nơi đây như một cái eo của đảo nhìn về một ngọn núi trên đó có con

đường đèo người ta mới làm sau này nối liền hai thành phố. Đảo có núi nhưng không có sông, suối. Cư dân đa phần là người nơi khác đến định cư có lẽ chưa đến trăm năm. Linh đoán vậy khi cô nhắm tính trừ con số khắc trên mặt tiền đình làng. Để ba mươi năm rồi Linh mới trở lại đây. Lúc từ ca nô bước lên đảo, Linh không vội vào khu vực cà phê, nhà hàng, giải trí này mà cô vòng qua chợ. Bức tranh làng chài mộc mạc với cảnh mua bán hải sản trên bến dưới thuyền, có hơi chút ồn ào, chen lấn. Những quán hàng ăn sáng với đủ các món đặc trưng miền biển, đông khách ngồi trên những cái ghế thấp lúp xúp quanh cái bàn cao hơn một chút. Rộn rã tiếng chào mời, câu chuyện buổi sớm, làng trên xóm dưới...

Đi hết con đường bê tông là trọn một mặt đảo. Phía này nhìn thấy thành phố và cả ngoài khơi xa. Sóng không lớn nhưng gió lộng phấp phật làm tóc rối tung. Một bên là nhà. Đa phần những ngôi nhà nhỏ, mái tôn, vách ván tạm bợ; rải rác vài nhà cao tầng, mới rộng. Cuộc sống khác biệt nhiều so với hồi ấy, có thời gian nhóm Linh, Khải, Hình làm công việc điều tra dân số. Đảo khi ấy chưa có điện hay nước sạch. Mọi sinh hoạt đều nhờ vào cái giếng cạnh đình làng.

Những người đàn ông, đàn bà ngồi đan lưới. Dòng thời gian trôi chậm. Nắng sớm chiếu xiên qua một cánh cổng nhỏ thấp khép hờ in lên vách gỗ bóng một người đàn ông cúi gập cái lưng vào tấm lưới vẽ nhẵn nài, cam chịu, buồn buồn. Tuy nhiên, những người phụ nữ ngồi với nhau luôn sống động. Bên cạnh họ có rổ trái cây cùng con dao nhỏ và những câu chuyện khi thì thắm lúc rộn rã khiến gánh nặng thời gian đổ lên lưng, lên vai họ có chút gì đó nhẹ nhàng. Vài con chó ra vô nghe ngóng... Tất cả vẽ nên bức tranh nhẹ nhàng, hiền hòa, bình yên.

Hồi đó Linh không hề biết có bãi biển êm và đẹp nơi cô đang đi. Mỗi lần qua đảo công tác, cả nhóm cắm đầu vào việc, nhanh rồi còn về phố. Vài lần ở lại vào đêm có trăng và Khải mang theo cây ghi-ta. Một bãi sỏi rất đẹp, phải ngược lên một con dốc từ chợ rồi vòng xuống theo một con đường mòn nhỏ. Nhớ lại những đêm trăng trên bãi sỏi, Linh muốn ngộp thở vì vẻ đẹp của hàng triệu viên sỏi xếp lớp trải dài long lanh, óng ánh dưới trăng. Nhóm nghỉ lại nhà Toàn, cũng làm cùng cơ quan, bạn thời tiểu học với Khải. Ba má Toàn tính tình xởi lởi vui vẻ, chất phác nông dân. Bao nhiêu món ngon miền biển được ông bà bày ra chiêu đãi. Ốc vú nàng thịt dai mà giòn mềm chấm mắm gừng đặc lênh,

ăn một con nhó đời một con. Cá mực tôm nướng thơm điếc mũi, hay các món hấp cuốn bánh tráng ăn hoài không thấy no. Cháo hàu sữa đầy mùi hành tiêu, vị béo ngọt tươi, cảm giác cả một đại dương thu nhỏ tan ra trong miệng... Nhắc lại thơm thềm.

Cơm chiều xong cả bọn kéo nhau ra bãi sỏi. Hồi ấy không ai biết uống bia hay rượu nên chỉ có đàn và hát. Khải hát nhạc Pháp hay lắm, phát âm chuẩn từng chữ “r”, “u”. “q”... nghe rất “đã” và về khuya thì không hát nữa mà chỉ còn tiếng đàn. Bàn tay Khải chạy ngón đẹp như khiêu vũ trên cần đàn. Tiếng reo dây đều đặn, sáng đẹp và nồng nàn tạo nên cảm giác sâu lắng, êm ái khiến người nghe như bị cuốn vào đó. Thời gian như ngừng lại. Cả bọn ngồi hóa đá, cảm giác bất kỳ câu nói nào thốt ra đều lạc lõng giữa tiếng sóng biển nhẹ nhẹ hòa quyện với giai điệu của ghi-ta mê đắm, ngọt ngào; có lúc vươn xa những thanh âm khô khốc lẻ loi rồi bập bùng níu lại hùng tráng, mạnh mẽ. Ngồi nhìn Khải dưới trăng, mái tóc lòa xòa phủ trán, đôi vai rung lên theo từng đợt cảm xúc, bi thương hay sáng rõ rồi dịu mềm đi rất nhanh, Linh thấy Khải đẹp như một pho tượng.

Bắt đầu là Linh chuyển công tác rồi đến Khải và cuối cùng là Hinh. Chấm hết những đêm trăng

óng ánh trên bãi sỏi có những bài hát cùng giai điệu của ghi-ta đẹp đẽ, ghi nhớ một thời tuổi trẻ với tâm trạng đôi lúc buông xuôi chán chường, man mác buồn...

Linh giật mình, từ đó đến giờ không dịp nào cả ba ngồi lại cùng nhau. Linh và Khải thỉnh thoảng gặp, còn lại trao đổi nhóm qua viber. Nhưng thường chỉ có Linh và Hinh đối thoại, hiếm lắm Khải mới nhả vài dòng lười biếng, ít nhiệt tình như: Khải ổn, khỏe, đang nhậu...

Bờ cát trắng mịn, nước trong vắt, gió thoảng nhẹ và sóng cũng rón rén, khẽ khàng. Bước chân Linh bỏ xa những chiếc dù màu trắng cùng hàng ghế nhìn ra biển chờ khách. Vệt dài đường đèo hắt chói lên trong nắng giữa màu xanh cây rừng. Rải rác những lồng bè nuôi hải sản và những chiếc thuyền, ca-nô neo lại tạo cảm giác bình yên nhưng trề nải, lười biếng. Linh cúi mặt nhìn xuống bước chân mình dẫn lên đồi, mãi miết, vô định. Cho đến lúc chân mỗi Linh mới ngẩng lên và cô như không tin vào mắt mình. Bên dưới kia là biển và bãi sỏi trải dài, lấp lóa trong nắng đủ màu sắc trắng, xanh, vàng, tím. Linh cảm giác đôi chân mình bồng rập trên sỏi, thỉnh thoảng bị trượt xiên xẹo, trôi sục. Linh ngồi xuống cát. Nắng sục nhanh để lại một màu tối và

trắng đang lên ở chân trời. Bắt đầu từ màu đỏ ma mị đến màu vàng huyền ảo rồi sáng trắng là lúc tiếng đàn của Khải vang lên say đắm, ngọt ngào có lúc ủ dột, bi thương, nhưng ngay sau đó là nhịp hùng tráng mạnh mẽ và kết thúc luôn là giai điệu nhẹ nhàng, yêu thương.

Những năm tháng tuổi trẻ trôi qua rất nhanh!

* * *

Hình đón Linh trước cổng nhà Khải. Thời điểm đó khá vắng người. Linh nhìn bức hình Khải trên bàn thờ, thật khó hình dung đó là Khải của những tháng năm tuổi trẻ mà Linh từng biết. Ngồi một lát, khách viếng đông dần, Linh xin phép đi trước. Hình nói theo: “Linh ghé quán cà phê Q. đợi Hình cùng đi ăn trưa luôn”.

Trong khi chờ Hình, Linh lan man nghĩ ngợi. Từ tháng năm nhàn nhạt, uể oải ở cái phòng điều tra dân số rồi đến những ngã rẽ lần lượt. Linh lập gia đình trước, hôn nhân tan vỡ, nuôi con một mình. Lao đầu vào công việc, lo cho con đi học nước ngoài. Con học hành xong có việc làm ổn định vừa đến lúc nghỉ hưu, thông thả đôi chút nhưng cảm giác cô đơn, trống rỗng. Con nói bảo lãnh mẹ đoàn tụ nhưng Linh từ chối. Cư ngụ thời gian ngắn thì

được, Linh nói với con: “Cho mẹ thực hiện điều mong ước riêng duy nhất, cuối cùng là được ở lại đất này mãi mãi”.

Hình kể chuyện Khải trời hụp trong những cơn sóng to, gió lớn hôn nhân. Hai lần đồ đều tan vỡ. Lần thứ ba già nhân ngãi non vợ chồng, cơm không lành canh không ngọt nên chia tay sớm. Hai đứa con ở nước ngoài không về kịp để tang cha. Người đáp lễ khách phúng viếng hôm nay là em trai. Nghe chuyện Khải, nghĩ chuyện mình Linh cảm giác đời người quá ngắn khi cứ mãi ngụp lặn trong bể nước đục - trong với vô vàn điều vụn vặt va chạm người với người. Bên ngoài xã hội đã một nhòai, bên trong gia đình lại không tìm được bình yên khiến con người cứ mãi là lữ khách cô độc trên hành trình của mình.

Hình thì sống một mình từ bấy đến nay, đề tài này dự án kia bất chấp thời gian trôi, vì người khác hơn vì mình. Về ngoài thấy hồn nhiên, vui tươi nói cười vui vẻ nhưng làm sao biết được thế giới bên trong với những ước mơ, hoài bão không bị giới hạn bởi thân xác chật hẹp hay vượt qua vũ trụ mệnh mỏng bao la.

Điểm lại cuộc đời, Linh thấy mọi thứ nhanh đến không ngờ. Nhanh đến mức Linh chưa gặp lại Khải

lần nào thì người đã đi xa. Nhanh đến bàng hoàng nếu có gặp Khải ngoài đường chưa chắc Linh đã nhận ra. Nhanh đến thẳng thốt khi quá nhiều ký ức xâu chuỗi lại thấy như mới ngày hôm qua. Bỗng nhiên Linh nhớ rất rõ những đêm trăng trên bãi sỏi đẹp đến nao lòng. Và cô có chút ân hận đã chưa từng chủ động một cái hẹn với Khải. Trách Hinh không gợi ý một cuộc gặp ba người.

Khi Linh hỏi điều này, Hinh chỉ trầm ngâm không nói, ánh mắt anh tối lại, buồn bã. Chẳng ai đọc được suy nghĩ của người khác. Thượng đế ban cho con người điều bí mật riêng tư giữ lại cuối cùng để làm vũ khí tự vệ sinh tồn.

Linh rời N. về lại S. trong một sáng mưa tầm tã. Mưa tiền cô đến tận chân cầu thang máy bay. Nhìn ra khung kính bé tí, trong màn mây xám đục Linh miên man nhớ về những đêm trăng, bóng Khải ôm cây đàn ghi-ta đổ xuống bãi sỏi óng ánh, long lanh đẹp kiêu hãnh, lãng tử, phong trần.

* * *

S. bị phong tỏa với những lệnh cấm nghiêm ngặt trong đợt bùng dịch Covid-19 lần thứ tư. Những tin tức tuôn xuống màn hình máy tính hay điện thoại hỗn độn những tiếng kêu cứu bi thương, tuyệt vọng

cùng tình người dắt dìu nhau đi trong giông bão. Không khí đặc quánh bủa vây S. với tâm trạng con người hầu hết khó thoát khỏi tâm lý âu lo, sợ hãi và bất lực. Linh ngồi yên trong nhà lộn xộn cảm xúc và cố tìm cách thoát khỏi những suy nghĩ tồi tệ bằng những cuốn sách, những bộ phim, hay hì hụi cày xới mảnh vườn con tí trước nhà, hết nhỏ lên lại trồng xuống hoa này, rau kia.

Ngày nào Hinh cũng gọi cho Linh qua Viber, thường trước khi đi ngủ. Câu đầu tiên luôn là: “Linh ổn không?”. Linh nghe rất rõ tiếng thở nhẹ thoát ra, vẻ như Hinh cố nén, ghìm lại rất lâu sau khi nghe Linh nói ổn. Cả hai đều hiểu, không cần nhắc đến tình hình thời sự hiện tại, chẳng ích gì khi nó có thể ảnh hưởng đến giấc ngủ là điều không cần thiết, và cả nguy hại cho người có tuổi phải sống một mình.

Một đêm, Linh nhận được dòng tin nhắn của Hinh: “Hinh đang uống rượu, tối nay muốn kể Linh nghe một câu chuyện nhưng sợ ảnh hưởng giấc ngủ của bạn”. Linh nhắn lại: “Mình thích nghe những chuyện hơi có chút men ngà say”, kèm theo cái icon nheo mắt cười.

Giọng Hinh phía bên kia rất tỉnh nhưng trầm, buồn có lúc hơi khàn, phải ngừng lại tăng hắng mấy lần:

“Chắc Linh không biết có lần Khải và Hinh hun hạp làm ăn chung. Lúc đó Khải đang suy sụp sau khi chia tay người vợ thứ hai. Cô ấy đẹp lắm, thích sống xa hoa, tiêu xài vung tay quá trán và không muốn ràng buộc con cái dù còn trẻ. Một lần Hinh và Khải cãi nhau tung bừa trong một cuộc rượu khi ấy cả hai đều ngấm men. Nhìn Khải đau khổ vì tình khiến Hinh cảm thấy khó chịu. Không còn Khải lãng tử, ngang tàng, bướng bỉnh, cứng đầu, hào hoa mà thay vào đó là một Khải bạc nhược, ủ rũ, mệt mỏi, buông thả, nhếch nhác, suy sụp... khi phát hiện người đàn bà của mình đi với người khác. Không kể bao nhiêu tiền bạc mà cô ấy phung phí, chỉ nghĩ đến sự phản bội là Khải điên lên, muốn làm gì đó bùng nổ một lần để rồi mọi thứ chìm đi, tan biến. Đêm ấy Khải về nhà Hinh. Suốt đêm ngồi nhìn Khải ngủ, nét mặt bạn khi căng, lúc giãn, vẻ buồn khổ, Hinh đau lòng lắm. Chỉ muốn ôm lấy bạn nhưng Hinh không làm được.

May sao sau đó mọi thứ giải quyết ổn thỏa. Cho Khải quên, Hinh rủ Khải hun hạp mở một công ty nhỏ - là ngộ nhận duy nhất trong cuộc đời Hinh về một thứ mà Hinh tin là người ta có thể bám víu vào đó mà sống.

Rồi Khải gặp người đàn bà thứ ba, bỏ bê việc công ty khiến thua lỗ. Trận cãi nhau cuối cùng giữa hai người mà sau này bọn nhân viên kể lại là như muốn lao vào ăn tươi nuốt sống nhau khi câu chuyện không đáng phải vậy!

Hơn một năm hai thằng mới ngồi lại nói chuyện với nhau. Lý do Khải tìm đến Hình là người đàn bà thứ ba cũng phản bội Khải. Khó thể quên được vẻ yếu đuối của một thằng đàn ông gục xuống bàn khóc tu tu. Lần đầu tiên sau mấy chục năm chơi với nhau, Khải chết trong Hình từ đó. Sai lầm to lớn của đời Hình là luôn sợ bị mất Khải. Rồi cuối cùng Hình cũng mất Khải khi Khải còn bằng xương bằng thịt chứ không phải hóa thân tro bụi bây giờ.

Linh hỏi Hình sao không một lần chủ động cả ba tụi mình gặp nhau. Linh không bao giờ biết được nếu Hình không nói ra. Lần đầu tiên hai thằng rủ nhau đi uống bia hơi sau khi Linh rời khỏi phòng điều tra dân số. Trong chuẩn choáng hơi men, Khải buột miệng nói với Hình là Khải yêu Linh, giờ phải làm sao?

Hình nhớ đã can ngăn, bảo là hai người không hợp đâu, chỉ là vô ích thôi.

Sau này khi không còn sống với ai nữa, Khải có bảo với Hình hôm nào hẹn Linh về cùng uống rượu.

Hình hứa với bạn lần nữa, viện cớ này lý do kia mà thật ra là không muốn.

Linh chưa bao giờ biết hỏi bọn mình làm chung với nhau thỉnh thoảng Hình bắt gặp ánh mắt Khải lên nhìn Linh say đắm. Linh làm sao biết được những đêm trăng ngồi đàn hát trên bãi sỏi với Hình vừa hạnh phúc vừa đau khổ. Và cả phần đời sau này của Hình, triển miên những khổ đau nhìn Khải ngụp lặn chơi với trong cái biển tình buồn nhiều, vui không bao nhiêu.

“Thật là sến phải không Linh khi một thằng con trai yêu một thằng con trai đến hết cả cuộc đời, loay hoay, ngộ nhận, hy vọng, tuyệt vọng để cuối cùng đưa tay về hướng nào cũng thấy chơi với, rỗng không”.

Đêm đó Linh mơ thấy mình về N. Cô làm cơm mời Khải và Hình. Hình đến sớm nói chuyện thật lâu mới thấy Khải nhưng anh chỉ đứng ngoài nhìn vào. Linh và Hình cùng đi vội ra cửa. Linh nói câu chào, mời Khải vào nhà nhưng Khải không nói gì mà quay đi nhanh. Linh đọc thấy trong mắt Khải vẻ trách móc trông thật buồn bã.

Sáng sớm Linh nhắn kể cho Hình về giấc mơ. Mãi đến tối, Linh mới nhận được tin trả lời của Hình:

- Có những giấc mơ mà người ta bị ám ảnh từ những dữ liệu có thật nhưng theo các tài liệu, thường thì các sự việc trong giấc mơ không thể xảy ra được hoặc không giống với thực tế, chúng nằm ngoài điều khiển của người mơ với nhiều cảm xúc đôi lúc mãnh liệt!

Bây giờ là tháng Mười...

Gom lá khô thành đống, chưa vội hốt vào giỏ cần xé, Thúy dựng chổi bên gốc cây rồi đến ngồi trên thành hồ cá Koi. Phản xạ tự nhiên có điều kiện, lũ cá lượn ủa đến chỗ Thúy. Cô lấy hủ thức ăn vốc một nhúm rải xuống nước. Tiếng quẫy lạch xạch, ào xào chộn rộn là âm thanh nhộn nhịp hiếm hoi trong lúc này. Thúy nhìn ra đường, phố ngày bình thường rất sầm uất mà giờ đây yên ắng

đến mức nghe được tiếng lá khô lăn trên vỉa hè, rõ tiếng thở dài của mình như đang nói chuyện với một ai đó vô hình.

Mặt trời mùa này lên ở hướng chính Đông. Mùa hè đã trôi qua xa lắm rồi, là khi mặt trời mọc về phía Bắc của hướng Đông, nơi chỗ cô đang ngồi không bị nắng chiếu thẳng vào mà xiên vàng nhẹ tạo bóng đổ dài bàn ghế, cây cối trong sân lung linh, sinh động. Thúy không rành về khoa học để lý giải hành trình mọc và lặn chệch hướng của mặt trời qua bốn mùa. Thúy thích mùa hè với mặt trời mọc chệch về hướng tay trái. Từ một màu vàng nhẹ rồi ánh sáng trắng lóa dần là lúc quán bắt đầu rộn rịp. Có thể một ngày rất nóng và cơn mưa hè “không đã” càng khiến oi bức hơn. Hay một ngày nắng dịu nhẹ, gió từ đâu đưa về cơn man, hứa hẹn một cơn mưa chiều dai dẳng đến đêm...

Mùa trôi qua, ngày tháng như kẻ lữ hành bị đuổi rứt trong cuộc đua bất tận, mới đó mà đã hơn ba tháng quán đóng cửa. Thúy nhìn quanh, lũ bàn ghế phủ bạt buồn hiu hắt. Những cây mạn đang mùa hoa tỏa hương nồng nàn về đêm, sáng ra rải thảm trắng thềm để lại mùi thơm thoảng ngọt, quyến rũ nhẹ nhàng.



Tối qua Thúy gần như thức trắng. Mười một giờ chuẩn bị đi ngủ thì nhận được tin nhắn của Hùng: “Mai anh về. Nhóm mười người. Hết cách rồi!”. Dù biết trước sẽ có tin như thế này nhưng Thúy vẫn hơi hẫng. Cô bấm nút gọi. Hùng nói mọi thứ đã xong. Giấy xét nghiệm Covid có giá trị trong bảy mươi

hai giờ vừa đủ thời gian về đến nhà nếu mọi thứ suôn sẻ. Hùng kể thêm về những người trong đoàn sẽ đi cùng anh, chốt kiểm soát qua các tỉnh. Chúc Thúy ở lại giữ an toàn, dịch bệnh ngày càng phức tạp, không biết trước điều gì đâu. Thúy im lặng lắng nghe, cô nói câu cuối cùng trước khi cúp máy: “Em chuyển vào tài khoản cho anh một ít nhen”. Hùng bảo: “Anh còn đủ tiền về đến nhà. Em đừng gọi hay nhắn tin, anh sẽ chủ động cập nhật tình hình lúc nào thuận tiện”.

Ru lòng cố ngủ một chút nhưng nhắm mắt lại đầu óc Thúy càng tỉnh táo. Hùng lỡ chuyến về đợt trước vì phải chờ em trai. Đợt đó những đoàn người về quê tránh dịch xuôi chèo mát mái, được nhiều mạnh thường quân đón bên đường giúp chai nước, hộp cơm, khăn lạnh, đổ cho ít xăng, tặng ít tiền... Chính quyền các tỉnh hỗ trợ cho xe dẫn đường đưa đến ranh giới bàn giao sang tỉnh bạn. Giờ càng khó với nhiều lệnh cấm nghiêm ngặt. Nghĩ đến đó, vô thức, Thúy ngồi dậy qua bếp thắp cây nhang bàn thờ ông Địa. Cô khẩn xin cho Hùng về đến nhà an toàn. Một ngàn năm trăm cây số đường dài với tâm lý căng thẳng, đối phó và còn thêm nỗi lo dính bệnh nữa.

Thúy lan man nhớ quê Hùng mà cô về thăm Tết năm ngoái. Một làng quê nghèo, nằm ở vị trí eo nhất trên bản đồ nhưng êm đềm, bình yên. Ban mai se lạnh nhìn các cụ già áo dài, đầu vấn khăn đen đi lễ nhà thờ. Trong màn sương sớm họ giống như những cây thông non di động, bé nhỏ mà mạnh mẽ. Lần đầu tiên, cô gái miền Tây thấm cái lạnh đến thấu xương thấu ruột và hiểu ra lý do vì sao thanh niên trong làng luôn muốn rời xứ lập nghiệp phương xa. Đất đai khô cằn, khí hậu khắc nghiệt đúng nghĩa chó ăn đá gà ăn sỏi. Ước mơ xây cho cha mẹ ngôi nhà gạch, mái bằng là mẫu số chung của trai làng khi vừa chạm ngưỡng mười tám. Có người chưa học hết phổ thông đã vội ra đi. Không hẳn mơ ước đổi đời mà vì muốn cắt đứt một thời niên thiếu cơ cực, tìm một chân trời rộng rãi, khác hơn.

Hùng không giống họ, xong mảnh bằng xây dựng một ở trường cao đẳng trong tỉnh, anh quay về nhà mộng ước được thấy làng quê xoay chuyển với nhiều ngôi nhà mới, khang trang. Thế nhưng, một năm, hai năm... thời gian chẳng chờ đợi ai, càng mơ ước lại càng sốt ruột khi quê nghèo vẫn mãi quê nghèo. Sức lao động của con cái trong làng không thay đổi được bộ mặt làng quê. *Chí lớn chưa*

về bàn tay không – một ngày, hai anh em Hùng khăn gói vào Nam.

Rồi mộng ước cũng thành khi họ xây được cho cha mẹ ngôi nhà khang trang, có vườn cây, ao cá, mảnh ruộng con con làm cho vui, cho con cái an lòng cha mẹ có điều kiện an hưởng tuổi già. Đã đến lúc nghĩ đến việc riêng, Hùng đưa Thúy về nhà coi như ra mắt.

Mộng vừa dệt, dịch liên tiếp bùng phát nhiều đợt, các công trình xây dựng mà Hùng quản lý cứ xập xình rồi đình lại. Chẳng ai nghĩ được gì trong lúc đặng đặng nỗi lo, đừng nói đến hôn sự trọng đại đòi người!

Thúy có thuận lợi hơn Hùng. Trước hôm đóng cửa quán cà phê, cô Loan chủ quán sau khi tặng mỗi nhân viên nửa tháng lương, cô đề nghị Thúy ở lại trông quán trong thời gian cách ly, cô hỗ trợ một phần phí sinh hoạt. Thêm một người nữa là Sơn, bà con xa với cô Loan cũng quê miền Tây. Sơn còn đi học, những lúc rảnh mới phụ quán.

Thúy gắn bó với cô Loan hơn chục năm sau khi học xong ngành pha chế ở một trường cao đẳng. Không bà con họ hàng nhưng cô Loan coi Thúy như con cháu trong nhà. Làm được một năm, thấy

Thúy hiền lành chịu khó, biết tính toán sắp xếp công việc khoa học đâu ra đó, cô cho Thúy quản lý bộ phận pha chế; đồng thời cô sửa lại gian nhà phía sau bếp thành một căn phòng tiện nghi cho Thúy ở lại, thuận tiện việc quản lý cả hai ca.

Quán khá rộng, ước sáu-bảy trăm mét vuông nằm ở mặt tiền một con đường lớn vốn là nhà của ba má cô Loan. Anh chị em nhà cô Loan ai cũng giàu có, con cái sống ở nước ngoài, họ muốn giữ lại kỷ niệm của cha mẹ nên mở quán cà phê. Tiếng là cà phê chứ còn có thức ăn và một gian hát cho nhau nghe. Thúy chỉ phụ trách một khâu nhỏ (nhưng quan trọng) trong hoạt động của quán có ba mươi nhân viên chia làm hai ca.

Sở dĩ Hùng nấn ná giữa về hay ở vì Hải, em trai Hùng còn vài công việc cần giải quyết ở một công ty sản xuất đồ gỗ cho đến khi công ty đóng cửa bởi lệnh phong tỏa. Mỗi ngày nghe trong xóm trọ người này người kia nhiễm Covid rồi ra đi khiến ai cũng hoảng sợ. Hùng kể, có ngày đến mấy chục ca dương tính, người đi cách ly bằng xương bằng thịt, trở về chỉ là hộp giấy carton, bên trong có hủ tro cốt. Tiếng khóc xé lòng, ai oán. Hùng nói, kiểu này không chết vì Covid cũng chết vì điên!

Cả sáng hôm đó Thúy cứ ra vô lòng vòng khắp quán, kè kè điện thoại trong túi. Cô Loan gọi báo tin cô và chị bếp dương tính, chuẩn bị đi cách ly. Chú Thiên cách ly ở nhà, thức ăn đủ cho một tuần, cô dặn Thúy và Sơn giữ liên lạc với chú. Khó tả được tâm trạng ngổn ngang của Thúy trong lúc này. Thúy lấy giấy ra ghi vội những lời dặn dò của cô Loan. Chú nhiều bệnh nền, trường hợp khẩn cấp sẽ gọi cho ai, số điện thoại nào... bằng những dòng chữ ngoằn ngoèo lên xuống, lộn xộn như tâm trạng của cô.

Mấy tuần trước cô Loan tham gia tổ chức một bếp ăn từ thiện ở chùa, nguồn lây từ đó chăng? Chỉ là ý nghĩ lướt nhanh qua trong đầu, lúc này không phải để truy tìm vết. Nhưng Thúy không biết mình cần phải suy nghĩ gì trong tâm trạng hoang mang, quá nhiều dữ liệu cần xử lý. Cả ngày hôm đó thỉnh thoảng Sơn video call cho chú Thiên. Chú bảo ra vô quanh nhà cho thoáng đầu óc. Gương mặt chú trên màn hình điện thoại bình tĩnh và mạnh mẽ.

Một ngày trôi qua với hỗn độn cảm xúc, Thúy lướt điện thoại hết trang này đến trang kia xem các clip tường thuật cảnh đoàn người tháo chạy khỏi thành phố. Thúy căng mắt tìm trong vô vọng dòng người áo khoác, khẩu trang kín mít xem có ai giống Hùng hay không.

Buổi tối, Thúy cầm điện thoại ngủ lúc nào không hay. Nửa đêm cô choàng tỉnh. Ngơ ngác hồi lâu, Thúy mới xâu chuỗi lại sự kiện đã xảy ra trong ngày. Tin nhắn của cô Loan qua Viber kèm tấm hình cô và chị bếp trong khu cách ly, Thúy đọc được nỗi lo và sợ trên gương mặt cô Loan chụp selfie.

Thúy thức luôn đến sáng mới có tin nhắn của Hùng: “Bọn anh đang ở X. Còn sáu mươi cây số nữa qua khỏi Đ. Hôm qua đoàn người bị chặn lại dưới chân cầu vượt. Nhóm anh theo sau, đoán là không xong nên quay lại tìm đường khác. Trước thời điểm giấy xét nghiệm hết hiệu lực, ít nhất phải đi được hai phần ba đường. Một người dẫn đường xuyên rừng. Cả ngày chỉ đi được năm mươi cây số. Nửa tiếng nữa tiếp tục hành trình, phải thoát khỏi rừng để ra quốc lộ. Hên xui!”.

Chú Thiên gọi, nói Thúy bày cách nấu nui để ăn cả ngày. Thúy sốt ruột, ước gì mọc đôi cánh bay đến nhà cô Loan nấu cho chú bữa cơm.

Liền đó là tin nhắn của cô Loan, mừng là cô và chị bếp chưa có triệu chứng gì!

Tối muộn hôm ấy Hùng nhắn: “Nhóm bị giữ lại ở Đ. May mắn là ra khỏi rừng và có chiếc chiếu ngả lưng, quan trọng là có ổ cắm điện để sạc pin điện thoại. Ngày mai ra sao phó mặc cho số phận”.

Thúy không dám bấm gọi cho Hùng. Cô thờ phào, tâm trạng cô lúc này chỉ loanh quanh ý nghĩ, người còn sống là được!

Trưa ngày thứ ba Hùng nhắn: “Vẫn còn ở Đ. đang chờ kết quả xét nghiệm, nếu an toàn sẽ được cho đi tiếp”.

Ba giờ sau, Hùng nhắn: “Hai người trong nhóm bị đưa cách ly rồi, bọn anh phải chờ qua hai lần xét nghiệm nữa mới được cho đi. Đường về nhà thăm thăm, mệt mừng”.

Tối, chú Thiên gọi cho Thúy: “Sao chú thấy hoa mắt, chóng mặt và mệt lắm”. Thúy và Sơn như ngồi trên đồng lửa khi không thể nào đến được với chú Thiên. Đêm chưa bao giờ dài như thế!

Sáng hôm sau chú Thiên gọi báo là ổn rồi, nấu được nồi cháo cho cả ngày.

Ngồi bên hồ cá Koi, nhìn lũ cá lượn lờ, Thúy nhớ hồi mới vào làm cho cô Loan, thấy chú Thiên cao to, khỏe mạnh, đẹp trai lắm. Nhìn vợ chồng chú, Thúy hay nghĩ, sao mà ông trời cho họ nhiều thứ quá, vợ chồng đẹp đôi, giàu có, hạnh phúc, con cái giỏi giang... Cô Loan lúc nào cũng rộn rã nói cười, người mới gặp dễ nghĩ cô hơi hợ nhưng thấy vậy

mà không phải vậy; trái ngược với chú Thiên ít nói, sâu sắc và âm áp, nhìn biết ngay.

Bốn ngày sau nhóm Hùng được phép tiếp tục hành trình nhưng phải chờ nhập vào đoàn người đang trở về, có cảnh sát giao thông áp tải qua chốt ranh giới. Nhờ mấy ngày “ăn không ngồi rồi” chờ đợi của Hùng mà Thúy mới biết chuyện nhóm Hùng bị lạc trong rừng cao su. Tối ấy họ tìm được một cái lán bỏ hoang. Mì gói, bếp ga mini mang theo nhưng không có nước để nấu. Nước dành để uống. Vậy là cả nhóm gặm mì sống. Sợ nhất là hết pin điện thoại. Dù ai cũng có cục sạc dung lượng cao nhưng voi gặm hết bởi cả ngày loay hoay tìm đường trên bản đồ, theo dõi tin tức trên mạng để tính việc của mình, còn dùng điện thoại soi sáng nữa.

Đốt đồng lửa giữa rừng cho có hơi người thì nửa đêm mưa tuôn xối xả. Mười thằng co ro, không còn điều thuốc nào để hút cho ấm. Quay tứ bề, trước mặt, sau lưng gì cũng là bóng đen. Hỏi nhau, liệu việc trở về nhà có phải là giải pháp đúng. Cuối cùng kết luận, chỉ có con đường phía trước và đích đến là quê nhà, nghĩ ngợi xa gần chỉ phí thời gian.

Lúc bị chặn lại ở Đ., mọi hy vọng dường như tan biến khi nghe tin có thể sẽ bị trả về thành phố.

Chính quyền ở Đ. lo sợ đoàn người đi qua mang theo dịch bệnh. Đường về nhà qua rất nhiều ranh giới giữa các tỉnh, họ không thống nhất phương án đưa đón nên mình chỉ biết chờ đợi. Cả nhóm xác định, màn trời chiếu đất thế nào cũng phải về. Đường về nhà là con đường duy nhất lúc này.

Nhờ nhập chung với đoàn người nên nhóm Hùng gặp nhiều thuận lợi. Có mạnh thường quân chờ bên đường cho hộp cơm, ổ bánh mì, chai nước... Trở ngại cuối cùng là phải dừng ở Q. một ngày để chờ qua H. Những người có trách nhiệm ở H. khẳng định đoàn người sẽ mang mầm bệnh vào tỉnh họ. Phải đợi họp bàn phương án giải quyết. Chỉ còn ba trăm cây số đường về nhà nên ai cũng nôn nóng, nhiều người phản nộ la hét, mất bình tĩnh. Cuối cùng êm xuôi. Ngả người lên chiếc giường sắt trong khu cách ly, hít căng lồng ngực mùi đất quê thơm nồng sau mưa mới biết mình còn sống và thực sự đã về nhà, dù từ đó về đến quê Hùng còn sáu chục cây số nữa.

Chị bếp có giấy ra viện trước cô Loan. Kết quả xét nghiệm ghi là dương tính nhưng chỉ số CT lớn hơn 35. Lại thêm một kiến thức về bệnh dịch Covid mà Thúy phải tra Google. Cô Loan không có triệu chứng nhưng kết quả vẫn dương tính sau hai tuần.

Chị bếp xin ở lại chờ ngày cô Loan ra viện, vì nếu về nhà chị phải cách ly tiếp hai tuần nữa mà chú Thiên lại có bệnh nền. Cô Loan không chịu, cô nói có người trong nhà với chú Thiên sẽ tốt hơn.

Ngày cô Loan ra viện cũng là ngày chú Thiên phải đi cấp cứu vì một cơn nhồi máu cơ tim. Chị bếp vào viện chăm chú Thiên được một ngày sau đó chú hôn mê phải vào phòng chăm sóc tích cực. Cuối cùng chú không qua khỏi. Bầu trời thành phố một màu xám chì nặng trĩu.

Chú Thiên được đưa về nhà. Cô Loan khóc không thành tiếng, ra vô ngơ ngác như người mất hồn. Sơn và Thúy tất tả qua nhà cô Loan. Chỉ hai cây số mà đến bốn chốt gác kiểm dịch nội đô. Có lẽ chú Thiên phù hộ nên qua được dễ dàng.

Sơn chở chị bếp đi lo các thủ tục mai táng. Cô Loan quyết mực kêu nhà đòn làm cho chú đầy đủ nghi lễ bình thường. Tuy nhiên không ai được phép tiễn chú ra nghĩa trang vì các quy định phòng dịch. Cô Loan, chị bếp, Thúy và Sơn theo dõi đoàn xe đi, lúc hạ huyệt... qua livestream của nhà đòn.

Sau đó cả bốn người đều phải xét nghiệm PCR. May quá không ai bị gì!

Đêm nào Thúy cũng video call với cô Loan. Trông cô suy sụp quá, giọng nói nghe khàn đục, vẻ như cô khóc rất nhiều. Cô Loan nói, tháng Mười thành phố mở cửa thì tháng Mười một cô mở lại quán chứ ở không vậy cô chết mất, Thúy à. Thúy đếm đốt ngón tay, nếu mọi sự theo tính toán của cô Loan thì quán đóng cửa đúng nửa năm.

Thành phố có những ngày rất buồn, quá buồn khi chiều nào cũng mưa. Có sáng mưa tầm tã như mưa miền Trung tháng Mười. Ngồi bên trong nhìn ra sân ướt lướt thướt Thúy không biết mình buồn hay vui khi nghe tin chính thức ngày thành phố sẽ mở cửa. Số ca nhiễm vẫn còn cao nhưng số tử vong đã giảm nhiều. Ai còn ai mất. Người sống sẽ còn vất vả nhiều bởi những lo âu về tương lai bất ổn và chắc chắn sẽ còn khó khăn nữa bởi sự đau thương chung của thế giới này!

Nghĩ về Hùng, Thúy hiểu mọi thứ chấm dứt. Anh sẽ không trở lại thành phố này nữa vì những dấu ấn khó quên của lần vượt thoát, cảm giác bị đẩy đến tận cùng. Hôm trước Hùng nói với Thúy, có lẽ anh và Hải sẽ làm gì đó ở quê. Còn lâu lắm để nói đến tương lai lúc này. Bình an hôm nay biết hôm nay, ngày mai là một ngày khác!

Ngay khi thành phố vừa có lệnh mở cửa, làn sóng người trùng trùng chạy xe máy, cả đi bộ về quê tránh dịch lần thứ ba. Về như đông hơn hai đợt trước. Thúy không biết Hùng có theo dõi tin tức hay không nhưng với cô là những ngày thật khó quên. Quá nhiều những mất mát đau thương, để lại vết hằn trong ký ức người ở lại, biết bao giờ nguôi ngoai. Thành phố này cần có thời gian để chữa lành những vết thương.

“Thế rồi trời vào thu
Nhìn hàng cây trút lá
Những tháng dài chờ trông
Từ ngày anh vắng xa
Trên con đường em bước
Một chiếc bóng đơn côi
Bây giờ là tháng Mười
Sao vẫn còn mưa rơi”.

Thúy khóc mỗi khi nghe Khánh Hà hát đến đoạn này trong bài hát “Sao Vẫn Còn Mưa Rơi” của Đức Huy.

Mỗi sáng Thúy đạp xe lòng vòng trên những con đường trong thành phố. Phố vẫn đẹp với hàng cây xanh thăm chạy dài thật lãng mạn. Những tòa

nhà kiến trúc Pháp như những chiến binh già trăm
mặc mà kiêu hãnh khi nó đã tồn tại qua hàng trăm
năm, chứng kiến bao thăng trầm của thành phố.

Thúy đứng lại dưới tượng Đức Mẹ, cô chuyện
trò thì thầm với chính mình rồi cô đạp xe đi. Lát
nữa thôi phố thức dậy và những con đường sẽ sôi
động trong vũ điệu của ngày mới. Tháng sau cô
Loan mở lại quán cà phê nếu không có gì thay đổi.

Mọi thứ đã qua rồi, ngày buồn đã qua rồi. Thành
phố sẽ hồi sinh như nó đã từng sống lại qua bao
biến động thời cuộc. Và, con người ta ai cũng cần
mạnh mẽ để bước tới!

Tàu hủ, Bánh, Trà và Cà phê

Sơn nhả trong group chính thức bỏ học thạc sĩ. Lý do tiếng Pháp khó quá, không theo nổi, nhất là những cuộc thảo luận nhóm. Mà, thảo luận nhóm chiếm gần hết thời gian học.

Việt không tỏ ý gì như lâu nay thường là chỉ đọc, hiếm hoi lắm mới gõ vài chữ nếu có liên quan, thậm chí còn không trả lời. Thành hỏi: “Vậy giờ định thế nào, về lại Việt Nam sao?”. Sơn bảo: “Trước mắt kiếm

việc làm để gia hạn visa". Thành tiếp: "Tôi không biết gì về cuộc sống của ông bên đó. Chỉ chúc ông mạnh chân khỏe tay, mọi thứ chắc ông đã tính toán hết rồi". Việt như cóc mở miệng: "Có bỏ rồi cũng đỡ". Câu ngắn ý dài. Xứ người, Sơn trong giai đoạn chông chênh, có bạn gái đồng hành quá tốt còn gì. Là động lực để quyết tâm trụ lại, hơn hẳn Thành và Việt ở trong nước đến giờ vẫn chưa có em nào.

Nhóm ba người là bạn thời học cấp hai ở quê. Nhớ lại ngày xưa, Thành thường nghĩ về ngôi trường mà hồi đó bất cứ phụ huynh nào cũng chê, vì theo phân tuyến phải chấp nhận. Không phải trường điểm, cơ sở vật chất của trường ọp ẹp thấy thương. Tuy nhiên, với cả ba, đó là ngôi trường thích nhất trong quãng đời đi học. Nhà ba đứa ở ba nơi, ví như ba đỉnh của tam giác đều mà trường là trọng tâm với khoảng cách ba trăm mét, đi bộ ba phút.

Ngôi trường nằm trong một con hẻm nhỏ, yên tĩnh và sạch sẽ. Điều hài lòng nhất ở ngôi trường cấp hai này là sân trường quá lớn với đôi chân bé nhỏ của lũ học trò, lại đầy bóng mát bởi những cây bàng, cây phượng xòe tán rộng. Cây nào cũng siêu to khổng lồ, ba đứa dang tay ôm chỉ được hai phần ba gốc. Thích nhất ra chơi chạy nhảy và đuổi những con sóc thập thò trên cành cây cao.

Trên bản đồ Google, trường là một vùng cây xanh rộng lớn nổi bật trong thành phố. Dần dà, ấn tượng về một ngôi trường bị nhiều người coi rẻ được xóa nhòa. Bởi trường nhỏ nên thầy cô giáo hầu như biết hết lũ học trò. Ba bà mẹ của ba đứa thường gặp nhau nói chuyện tỏ vẻ hài lòng về việc học của con cái. Cả ba đều học khá nên thầy cô giáo thương và mến luôn các bà mẹ. Mối quan hệ phụ huynh học sinh và giáo viên khá tốt. Quan trọng nhất, ba bà mẹ không phải lo đưa đón con đi học. Tóm lại, tuy nằm ngay trung tâm thành phố, cơ sở vật chất của trường nghèo nàn nhưng là một ngôi trường khá êm đềm, bạn bè chơi với nhau bốn năm thân thiện, hiền hòa.

Lên cấp ba, ba thằng khác trường nhau. Tình bạn có hơi đi vì bạn mới, trường mới cho đến khi rời nhà vào đại học. Ba bà mẹ gặp lại, quyết định thuê một căn nhà cho ba đứa ở chung. Coi như định mệnh an bài - ba thằng nhìn nhau, nhún vai rất điệu nghệ.

Có một điều thú vị ở cái nhà trọ ấy mà cả ba đều đồng tình là mỗi sáng ra khỏi nhà, rẽ phải rồi xõ xuống con dốc, đập vào mắt là một quán cà phê có cái bảng hiệu ngỗ ngỗ màu vàng: “Tàu hũ, Bánh, Trà và Cà phê”. Ba đứa hay nói với nhau, khi nào tụi mình ghé vào một lần. Chỉ là tò mò cái tên quán

ngộ nghĩnh gây ngạc nhiên chứ tàu hủ, bánh hay trà, cà phê đều không phải thức ăn uống ưa thích của ba thằng.

Vậy mà xong năm năm rồi nhà trọ, chưa ai ghé quán đó. Nhắc về cái tên quán, cả ba đều tỏ vẻ rất tiếc nuối!

Sơn đi Pháp học thạc sĩ. Thành và Việt chuyển chỗ ở về gần nơi làm việc, hai đầu thành phố cách xa nhau hơn hai mươi cây số. Công việc bận bịu, gặp nhau mỗi ngày qua nhóm Viber đủ biết tin tức về nhau. Tiếng là online nhưng thấy gần gũi hơn hồi ở chung, mỗi thằng ôm một laptop với những bận rộn riêng games, học tiếng Anh, phim nhạc, tán gái, *anh hùng bàn phím*... Ít khi nói chuyện với nhau để biết nỗi niềm của bạn mình.

Mẹ Việt mua nhà ở thành phố cho Việt, coi như định cư, bám rễ. Năm sau, mẹ Thành bắt chước, tuy nhiên bà hoạch định tương lai vào sống cùng con trai sau khi chính thức nghỉ hưu. Quan niệm của bà, *trẻ theo cha, già theo con*; các bệnh viện ở thành phố há chẳng phải là nơi cần thiết cho tuổi già với bao chứng bệnh đổ ra hay sao? Lại gần nhà vợ chồng chị gái của Thành, tiện cả đôi đường. Ba Thành không ưng lắm nhưng đành chịu. Thành để ý, cả đời ông già, *hùm beo* với ai ngoài đường không

biết, chứ về nhà mọi thứ vợ quyết hết. Đôi lúc Thành cảm giác có điều gì đó giữa hai người, nói vợ chồng xung khắc thì hơi quá, nó như tình bạn mà là hai người bạn xa nhau thì nhớ, gần nhau dễ nảy sinh bất đồng nếu không biết kiểm chế.

Trước dịch Covid bùng phát lần thứ tư, ba Thành về lại quê lo các thứ giấy tờ gì đó rồi mắc kẹt luôn. Thành thấy, cả đời ba má cậu có lẽ điểm chung duy nhất là đồng ý giữ lại ngôi nhà ở quê, có chốn đi về mỗi khi lễ, Tết. Mồ mả ông bà còn đó, hương khói cuối năm, không thể nói đi là dứt áo đi luôn được. Thời gian phong tỏa, mẹ Thành sốt ruột lắm, suốt ngày nhắc không biết ba mày thế nào. Còn chỉ đạo ông từ xa mua thực phẩm ở đâu, nấu ra sao, cách cắt con cá... Thành làm việc ở nhà đôi lúc cảm thấy vui vui nhưng khó tập trung, lại phải lấy tai nghe mang vào.

Nhớ Tết vừa rồi cả nhà về quê, mẹ Thành chưa kịp sắm sửa gì thì hai tám Tết nhận tin anh ruột ốm nặng phải phẫu thuật, nhắm bẻ khó qua khỏi. Quyền huynh thế phụ - cha mẹ mất hết rồi, giờ anh như thay cha. Bà tất tả vào lại thành phố, email dặn dò ông chồng vốn vụng về bếp núc, phiên phiên chỉ cầu no không cần ngon, các thứ cần dùng để ở đâu, hai cha con tự xoay sở. Với Thành, quả là một

cái Tết khá tệ khi ngày nào cũng cơm với hai món thịt kho và canh.

Bù lại, điều khá thú vị là Thành thoải mái đi ăn với bạn bè món ngon, đặc sản ở quê mà không ai cần nhằn cơm đã nấu rồi. Tối thức khuya cách mấy cũng không ai cảm rằm... tốn điện. Cậu nghĩ, hai người đàn ông sống với nhau dễ chịu đấy chứ!

Bà mẹ ra vẻ xót cậu con trai thích ăn ngon, nhưng thỉnh thoảng lướt qua facebook của mẹ, Thành thấy mỗi ngày bà đều đặn hai, ba status đi nơi này nơi kia, chụp hình hoa Tết chỗ này chỗ nọ. Thành inbox: “Cậu sao rồi mà thấy mẹ tung tăng thế?”. Bà mẹ đáp lại bằng những dòng chữ rất phồn phơ, vui vẻ: “Cậu ổn rồi nhưng mẹ phải ở lại, về trong thời gian dịch rất nguy hiểm; thứ nữa lần đầu tiên trong đời mẹ muốn xem Tết thành phố thế nào”. Thành nhắn: “Hơ, hay quá ha”.

Nhà Sơn có một vườn mai khá rộng, nhiều cội mai già, kiểu dáng đẹp và đặc biệt rất nhiều hoa. Bình thường trong năm, không ai chú ý những nhà xưa ở vùng này hầu như nhà nào cũng ít nhất một cây mai thật lớn trước nhà bởi nó lẫn vào màu xanh cây vườn. Ba Sơn bảo, làng có lệ, ai cất nhà đều chọn cây mai trồng ở sân trước, vừa lấy bóng mát quanh năm, Tết lại ra hoa đẹp. Thời gian dần trôi, những

ngôi nhà lớn, vườn rộng được phân chia cho con cái hay cắt đất bán đi nhưng cây mai luôn được giữ lại. Thành thấy những nhà mới cất sau này cũng quen nếp trồng một cây mai. Như vậy, tính ra tuổi mai bằng tuổi nhà.

Ba Sơn nổi tiếng trong vùng về kinh nghiệm trồng mai, Tết năm nào mai nhà ông cũng đẹp hơn vườn nhà khác. Vừa bán và để chơi. Rằm tháng Chạp, cả xóm rủ nhau lật lá mai. Bằng kinh nghiệm lâu năm từ quan sát khí hậu, thời tiết, mưa gió... họ biết mai sẽ đẹp nhất vào thời điểm nào. Năm bình thường mưa thuận gió hòa, họ biết canh sao cho hoa nở đúng vào ba mươi hay mừng một. Trẻ nhất là mừng hai. Nhiều nhà có thể vì lật lá mai trễ do bận rộn hay vì thời tiết mà mãi đến mừng năm, mai mới rục hoa. Hoa trễ thì chơi lâu, một lần ba Sơn nói với Thành như thế kèm theo nụ cười rất xuân!

Những ngày Tết, Việt và Thành thỉnh thoảng đến chơi với ba của Sơn. Ngồi nghe ông kể chuyện đời xưa, ngắm những cây mai to, phủ bóng một góc sân, dày đặc hoa lung linh trong nắng. Có cây cao trùm một phần mái ngói vẩy cá đậm màu thời gian, đẹp hồn nhiên mà trầm tĩnh. Hoa vàng một khoảng trời, ong bay rì rì trên đầu vừa rộn rã lại

bình yên. Chỉ tiếc không có Sơn để cùng *chém gió* các thứ trên đời!

Vào lại thành phố, Thành chat với Sơn: “Vây là xong một mùa Tết”. Sơn gõ qua: “Hết tháng Giêng, chỗ ngồi của ba mình là ở ngoài vườn và ông chờ đến tháng Chạp”. Thành hình dung mũi Sơn đang cay cay, có chút nghẹn lại trong lồng ngực vì nhớ nhà.

Sơn ở Pháp được bảy tháng thì châu Âu bùng dịch. Sơn kể, năm đầu chỉ học tiếng Pháp và chuyển sang học trực tuyến. Bạn gái Sơn là cháu của ông chủ tiệm bánh mà Sơn làm việc bán thời gian. Nhớ lại hôm Sơn thông báo có bồ và gửi qua tấm hình cô bạn gái quá đẹp, hai thằng cảm giác hơi bị nghệt thở và thêm ghen tị vì cái may mắn của thằng bạn nổi khổ. Thành nhắn: “Tui chờ Việt có bồ trước”. Việt gõ lại: “Ông trước rồi tới tui”. Cả ba tuôn lên màn hình loạt icon cười ha hả.

Lúc Sơn thông báo bên ấy đã tiêm phòng Covid mũi thứ hai, chuẩn bị đi học lại thì bên này bùng dịch. Chị Thành đưa cháu về nhà vì chồng đi công tác bị kẹt lại ở miền Bắc. Dịch bệnh ngày càng phức tạp, ở với mẹ và em an tâm hơn. Mẹ Thành bận rộn lướt điện thoại theo dõi tin tức, đặt mua thực phẩm trên mạng, chuyển tiền...

Bà nói: “Lo được cái ăn trong lúc nguồn cung cấp khó khăn là đòn cân não đó con”. Rồi bà than: “Gà, vịt đẻ trứng mỗi ngày, heo đến kỳ thì xuất chuồng, cá tôm đúng thời điểm phải bắt lên, trái cây già rồi chín, rau không vì chờ người mà chậm lên xanh... Các thứ ấy nếu không thu hoạch đem bán thì phải tiêu hủy. Dịch bệnh *ngăn sông cấm chợ* chỉ tổ *đục nước béo cò*. Khổ nhất vẫn là nông dân, bao nhiêu vốn liếng đổ hết vào vườn ruộng, ao cá, đìa tôm...”.

Như mẹ đang nói chuyện một mình vì Thành và chị đều cắm mặt vào máy tính. Thăng cháu thì xem phim hoạt hình trên tivi.

Thỉnh thoảng mẹ kể những câu chuyện quá thương tâm, sống còn - được mất, tức tuổi ghen ngào. Dường như khi bật thốt ra với ai đó, tâm trạng bà mới nhẹ đi được. Thành nghe chuyện nọ xọ chuyện kia. Công việc sếp giao nhiều quá, rảnh thì *đào coin*. Theo dõi các loại tiền mã hóa thịnh hành trên *CoinMarketCap* thú vị hơn.

Mẹ đe: “Ba cái tiền ảo coi chừng. Bạn mẹ có con phá sản vì đầu tư tiền điện tử đó”. Thành trêu mẹ: “Tiền kỹ thuật số là tương lai của thế giới này đó mẹ. Thời của mẹ mua vàng cất trong tủ hay gửi ngân hàng là xưa rồi!”.

Bà mẹ được dịp kể lể: “Xưa mới có nay. Nhờ mấy đồng tiền tích góp của tôi mà anh không phải ở trọ”. Chị đồ thêm: “Để ăn thì thiên hạ đã giàu hết rồi!”.

Hiếu, bạn lớp mười hai của Thành cho biết khu nhà nó nhiều người nhiễm Covid bị đưa đi cách ly, nó với con bỏ chưa sao. Thành hỏi, mày có sợ không? Hiếu trả lời: “Có bệnh thì chữa, chấp nhận số phận”. Thành cảm giác nó rất bình tĩnh.

Linh, đồng nghiệp với Thành nhắn: “Con bỏ tao có bầu hai tháng. Dịch giã vậy sao cưới, để đẻ luôn”. Thành gửi qua loạt icon mặt cười và một chuỗi trái tim màu hồng.

Quá nhiều kỷ niệm khó quên trong thời gian thành phố phong tỏa. Chỗ ngồi của mẹ là khoảng không gian nhỏ xíu bên ngoài gian bếp. Có hôm đứng lên giải lao, Thành thấy mẹ nhặt rau, dẫn đo từng cọng, bỏ hay giữ lại. Thực phẩm khó tìm mua, nhất là rau xanh.

Là những ngày, trên bàn ăn luôn có thức ăn vặt, mùi nước lá tía tô mẹ nấu uống tỏa thơm khắp nhà. Thành nhắn trong nhóm: “Thèm cuốn nem nướng hay tô phở quê mình”. Sơn bảo: “Tao thèm đĩa bánh căn trứng cút”. Việt gõ: “Toàn những thứ quá xa xỉ, không tưởng”.

Mẹ hay nói, trải qua nhiều cảm xúc trong giai đoạn này mới thấy cần phải biết chắt chiu những hạnh phúc nhỏ nhoi quý báu mà không phải ai cũng có được như mình. Chị thêm: “Sống sót trong đại dịch là một may mắn và cả ơn phước”.

* * *

Thành phố chấm dứt lệnh phong tỏa sau bốn tháng. Chị đưa con về nhà chồng vì bên ấy họ bảo nhớ cháu nội. Nhẹ cả người! Thăng cháu dễ thương, đáng yêu nhưng nghịch phá quá khiến Thành bực mình vì mẹ và chị hay la nó.

Mẹ rủ Thành đi một vòng phố. Thành khá bất ngờ khi mẹ ngỡ ý muốn ngang qua cái quán Tàu hủ, Bánh, Trà và Cà phê và cả hai cùng ngỡ ngàng khi quán đã đổi tên, đang sửa chữa làm mới. Âm thanh búa gõ, mùi sơn nồng, tiếng người nói cười... là những tín hiệu lạc quan của sự hồi sinh. Thành tiếc cái tên quán cũ ngộ nghĩnh ấn tượng. Cậu đoán chủ nhân của nó phải là một người phá cách, vui tính và thích đùa. Cái tên mới theo trào lưu nhưng hơi bị xoàng, dễ chìm lẫn vào hàng ngàn quán cà phê trong thành phố này.

Tiếng mẹ nói sau lưng, có lúc Thành không nghe rõ bởi gió thổi bay vài câu chữ. “Đôi khi người ta

yêu một người chỉ vì cái tên, một má lúm đồng tiền, câu nói, giọng cười... Tiếc là mẹ chưa một lần vào quán đó khi cứ hẹn hoài lần nữa với một người giờ đã không còn nữa. Nhưng thôi, hãy để mọi thứ qua đi, vào quên lãng...”.

Thành không hiểu ý mẹ. Ai cũng có điều bí mật của riêng mình. Cậu im lặng trên suốt đường về nhà với nhiều ý nghĩ lộn xộn. Gió heo may lành lạnh, bỗng dưng Thành thấy lòng chộn rộn khi nghĩ đến khoảng trời vàng rực nổi rõ trên nền mái ngói vẩy cá đậm màu thời gian, tiếng ong bay rì rì trong nắng mới và những món ăn ngon khó cưỡng ở quê.

Khuya đó Thành nhận một câu trong nhóm rồi tắt máy đi ngủ mà không đợi đọc trả lời của Sơn hay Việt: “Quán Tàu hủ, Bánh, Trà và Cà phê đã đổi tên”. Cứ để hai người đó tò mò về cái tên mới.

Nhưng chưa chắc, ai nấy đều có bận bịu riêng trên dòng thời gian đang trôi. Có thể Việt đã có bồ mà không nói ra vì tính nó vốn kín đáo. Sơn đang loay hoay với những kế hoạch mới cho mục đích ở lại xứ người. Đã đến lúc Thành phải tìm một ai đó tập tành yêu đương như người ta, chứ không lý suốt ngày ôm máy tính với những bản vẽ, email, các nhóm chat và đào coin?

Mẹ nói đúng, mọi thứ đã qua rồi, những ngày buồn qua rồi. Con người lớn lên, già đi, kỷ niệm dày thêm. Chẳng ai đủ sức để cống được tròn vẹn trên lưng mình cái ba lô với đầy đủ kỷ niệm mà không bị rơi rớt ít nhiều trên đường. Điều kỳ diệu của cuộc sống là đứng lên, vượt qua, đi tiếp. Phong ba bão tố, hết biến cố này đến sự kiện khác ngàn đời nay. Và trái đất thì vẫn xoay miệt mài với quy luật riêng của nó tỉ năm rồi. Con người chỉ là một trong hàng triệu loài sinh vật trên hành tinh này nằm trong luật Vô Thường: Sinh, Trụ, Hoại, Diệt; nhưng con người được tạo hóa ưu ái ban tặng nhiều thứ cho một dạng sinh vật ở cấp cao có lý trí, biết suy tư, có ngôn ngữ... Để rồi ôm mộng bá chủ quay cuồng phá hủy - dựng xây, khiến thiên nhiên có lúc phải phản nộ làm con người lao đao, trả giá cho sự sống lại với bao mất mát, thay đổi, buồn vui...

Chỉ là giấc mơ qua

Đêm qua tôi có giấc mơ đẹp. Một bữa tiệc tại nhà nhưng tôi không phải chuẩn bị gì ngoài sắp xếp bàn ghế cho khoảng mười người, bày hai đĩa rau sống và bánh tráng cuốn đựng trong hộp hai ngăn, một ngăn có nước để nhúng bánh. Con gái tôi nói rằng, nên đặt thêm cây cọ quét để khách không phải cho ngón tay vào hộp nước. Rồi nó mở tủ lấy ra hai cây cọ hình người màu vàng tươi đặt tựa vào hộp nước trông hay hay, như kiểu đứng thành thoi có chút bất cần của tay lãng tử hết thời. Cây cọ quét bằng silicon, tôi mua đã lâu

trong một hội chợ hàng giảm giá chỉ vì nó đẹp. Tôi đoán nó nhiều công dụng khi làm bếp để phết nguyên liệu gì đó lên bề mặt món ăn, nhưng về nhà tôi nó chỉ có nhiệm vụ duy nhất là dùng phết dầu ăn vào những cuốn chả giò trước khi cho vào nồi chiên không dầu, một sản phẩm giúp các bà nội trợ giảm vệ sinh bếp bởi dầu mỡ bắn ra với cách chiên thông thường.

Cho phép tôi lan man một chút về cái sản phẩm mà công dụng của nó đôi khi nhập nhằng giữa tên gọi chiên và nướng. Bởi, cái tên chính xác dịch ra tiếng Việt là chiên mà nhiệm vụ của nó lại là nướng với dòng khí nóng luân chuyển cực nhanh, mạnh và đều. Người đời đôi khi muốn làm rõ nghĩa một từ hay một cụm từ lại khoác thêm cho vật vài tên gọi khác nữa. Và thế là chữ - nghĩa có dịp đi xa hơn, người ta còn gọi nó là chiên không dầu, chiên không khí, chiên chân không..., càng lúc càng xa cái công nghệ mà nhà sản xuất kỳ vọng vào nó: chiên như nướng, nướng như chiên.

Trở lại với giấc mơ. Khi tôi đang lo lắng trên bàn ăn lỏng chỏng vài thứ mà tôi không biết sẽ đãi khách ra sao thì mọi người lục tục bước vào. Cuối cùng, hai người bạn cùng lớp với tôi thời đại học đem đến những món ăn lấp đầy khoảng trống

trên bàn. Bạn tôi còn cẩn thận mang theo những cái ly uống rượu lớn, thật sang trọng. Tôi đọc ở đâu đó, triết lý của người sành rượu là với chai rượu ngon, chỉ cần một dụng cụ mở nút chai và đặc biệt ly phù hợp nhất. Đừng tưởng cái ly vô tri vô giác vô cảm. Nó nói lên được hương vị hoàn toàn khác nhau cho dù cùng một loại rượu nhưng nếu rót vào những cái ly có hình dạng khác nhau. Do đó, nguyên tắc đầu tiên để thưởng thức rượu trọn vẹn chính là ly.

Trong giấc mơ của tôi, những ly rượu bằng thủy tinh trong suốt, có chân đế cao, sóng sánh màu vang đỏ. Ai đó nói loáng thoáng, thật là đúng điệu, độ cao của ly cho phép rượu đi thẳng xuống phía sau miệng để tối đa hóa hương vị.

Món đầu tiên là patê gan ngỗng. Mọi người vừa uống, vừa nhâm nhi và trầm trồ “thật tuyệt, thật tuyệt”. Phần tôi thì ngược lại, trong những giấc mơ ăn uống, tôi luôn cảm giác cổ họng mình khô và đắng.

Những món tiếp theo tôi không nhớ được và không hiểu hai thứ bánh tráng, rau sống để ăn với món gì!

Đang hỏi những câu chuyện rôm rả nhất, cười giòn nhất thì tôi thức giấc bởi chuông báo thức từ

điện thoại của đứa con trai phòng bên cạnh. Dù nó đã đóng cửa phòng nhưng tiếng chuông vẫn vang lên bằng thứ âm thanh sắc và nhọn. Tôi nhiều lần than phiền thằng con về việc này bởi không bao giờ nó dậy nổi vào bốn giờ sáng khi đêm nào cũng thức quá khuya, và giờ đó là lúc ngủ say nhất.

Mỗi đêm tôi thường chập chờn “on - off” ít nhất hai lần. Tôi ngủ vào lúc chín giờ tối hay trễ hơn chút. Khoảng mười hai giờ tôi thức một lần, và một lần nữa thường là hai giờ ba mươi sáng. Tôi dỗ giấc ngủ tiếp bằng cách mở YouTube nghe gì đó (không xem) và bốn giờ sáng có tiếng chuông báo thức. Tôi thường không ngủ lại được nữa. Tôi bảo thằng con chỉnh giờ báo thức nhưng rồi chỉ được vài bữa. Nó cho rằng, đặt chuông báo bốn giờ để mơ ước dậy vào lúc năm giờ. Đôi khi ước mơ của người này làm khổ người khác là vì thế!

Những giấc mơ đẹp để tiếc nuối như đêm qua với tôi rất hiếm. Có những giấc mơ mà khi thức làm tôi ngơ ngác hồi lâu, mình đang ở đâu, vừa nãy làm gì. Có những giấc mơ khiến hoảng hốt, vã mồ hôi và thực sự tạ ơn Chúa, chỉ là giấc mơ qua.

Tôi có một người bạn mà triết lý về nỗi ám ảnh vào buổi hoàng hôn của anh không phải sex, không phải ăn mà là giấc ngủ và những giấc mơ. Anh cho

rằng, những giấc mơ tham gia phần lớn vào cuộc sống của đời người. Đâu phải không có chủ ý khi câu chuyện về ông vua và gã ăn mày hoán đổi cuộc sống cho nhau bằng những giấc mơ mỗi đêm. Từ cổ chí kim, bao nhiêu sách vở đã giải mã giấc mơ, bởi không phải là mơ mà là có thật, hiển hiện trong đời sống con người ở một khung giờ sống khác khung giờ hoạt động. Giấc ngủ là thước đo sức khỏe con người. Không phải luôn là câu đầu tiên vị bác sĩ hỏi bệnh nhân, rằng ông/bà/cô... ngủ có được không, khi đến khám bệnh và chấm dứt liệu trình điều trị cũng lặp lại câu hỏi đó hay sao?

Thỉnh thoảng, thức giữa chừng về sáng tôi hay mở facebook và đọc nhiều câu cảm thán viết trên những dòng trạng thái tỏ ý bất lực về giấc ngủ. Biết chủ nhân bên đó đang thao thức có khi là nỗi ám ảnh triền miên, hay bức bối lo lắng, hay bất lực buông xuôi phó mặc...

Một người bạn khác của tôi thường xuyên bị stress bởi giấc ngủ không trọn vẹn. Anh kể, từ mấy chục năm nay, chưa bao giờ anh ngủ một đêm quá năm giờ. Đêm nào cũng chập chờn thức giấc ba, bốn lần và dễ giấc ngủ trở lại rất khó. Có những đêm không hiểu là mơ hay thực mà trong đầu anh giai điệu của dương cầm trải dài hết bài này đến bài

khác. Anh nhắm theo lời bài hát đưa đêm về sáng hồi nào không hay. Lại có những đêm cũng không ranh giới thực - mộng, trí óc anh miên man hồi tưởng về những ngày còn bé. Đi học về, chơi đá banh thế nào, cùng lũ bạn chạy xe đạp đến nhà một cô bạn gái, chỉ đứng ngoài ngõ ngó vô một lát rồi ào ào kéo đi. Có khi tinh nghịch nhấn hồi chuông cửa rồi cầm cổ đạp thực mạng sau đó ôm bụng cười ngặt nghẽo. Những món ăn mẹ nấu, bóng người mẹ đổ nghiêng trên vách trong gian bếp lúc chiều muộn trông thật buồn bã. Chuyện cãi vã giữa bố mẹ đôi lúc cảm tưởng họ sắp giết nhau đến nơi.

Hay, lần gần nhất khi anh nhận được tin người cô ruột mất trước sinh nhật trăm lẻ một tuổi hai ngày. Đêm ấy anh mơ thấy năm mươi tuổi, chuyển đi xa đầu tiên trong đời là đến nhà cô. Một ngôi nhà nhỏ trên đồi nhìn xuống biển, có con đường lát đá đi lên vòng vèo rất đẹp. Thức giấc, suy nghĩ của anh lại tiếp tục với năm hai mươi tuổi đưa bạn gái về nhà cô trong một kỳ nghỉ hè rồi sau đó chia tay vì anh bỏ trường đại học bước xuống cuộc đời. Lăn lóc nơi này nơi kia gần mười năm, anh trở lại trường cũ. Cô bạn ngày nào đã trở thành giảng viên và anh làm học trò. Cuối cùng anh cũng không có được tấm bằng đại học vì chán. Học chẳng để làm

gì khi đầu óc không còn trong veo nữa mà lấm láp, chai sạn quá nhiều cát bụi, sỏi đá đường đời.

Lại có hôm không ngủ được, càng sốt ruột giấc ngủ càng bỏ đi không một hứa hẹn sẽ trở lại, anh bỗng nghĩ về những người bạn cũ và sắp xếp thứ tự độ tuổi, quãng thời gian anh gặp những người bạn ấy. Cứ thế lan man một danh sách dài đến sáng mà anh không biết mình ngủ hay thức và hình ảnh bạn bè lần lượt hiện ra có phải là trong giấc mơ hay không?

Một người bạn khác của tôi có tật ngủ mơ. Chị kể rằng, trước khi lên tiếng ú ớ, chị biết rõ đang nằm mơ. Chị nghe ngoài phòng khách tiếng gõ bàn phím lóc chóc của đứa con trai và chị đang gặp một nguy hiểm nào đó, có thể là một tên trộm hay một kẻ nào tấn công và chị cần người giải cứu. Chị cố gắng ú ớ thật to vì chị biết có thể đứa con trai đang mang headphone không nghe thấy. Mãi thật lâu, nó mới chạy vào lay mẹ dậy. Tỉnh giấc mơ, đầu tiên luôn là cảm giác mệt mỏi, rã rời. Chị nói, điều rất lạ là biết rõ trạng thái khủng hoảng ấy và bật lên tiếng kêu cứu nhưng không thể tự vùng dậy được vì thật ra có ai tấn công mình đâu, chỉ là giấc mơ thôi mà!



Thỉnh thoảng tôi cũng bị như vậy. Ngày xưa mẹ tôi thường gọi là “mộc đề”. Tôi giải thích với bạn rằng chị đã có một ngày làm việc mệt nhọc và mang trạng thái ấy vào trong giấc ngủ, hay có thể tư thế nằm của chị bị ép phần nào đó của cơ thể khiến máu lưu thông không tốt, có người đánh thức mới thoát ra được.

Bạn tôi hỏi: “Vậy thật hay mơ, khi mình biết rất rõ xung quanh mình lúc ấy?”. Tôi không trả lời được bởi đó cũng là điều tôi băn khoăn.

Tôi có những giấc mơ liên quan đến thì tương lai. Chẳng hạn đêm trước tôi mơ gặp lại một bạn học cũ thời bé. Thế là sáng hôm sau tôi nhận được email của bạn ấy, do tình cờ qua một người khác.

Hay một lần, tôi mơ thấy mái tôn nhà tôi bị thủng một lỗ rất to, trời mưa nước đổ lênh láng xuống nhà phải dỡ tôn làm lại. Hôm sau, tôi nhận điện thoại của anh tôi cho biết anh đang coi thợ tháo mái nhà để lắp hệ thống điện mặt trời!

Ngoài giấc mơ, tôi còn có những linh cảm không thành hình. Mơ mơ hồ hồ một sự kiện gì đó có thể xảy ra. Thế là trong một thì tương lai gần, có sự việc liên quan xảy ra thật. Tuy nhiên, giải thích thế nào đây nếu tôi xoáy vào nó và phân tích hay xem xét kỹ càng thì việc ấy sẽ không xảy ra.

Trở lại giấc mơ đẹp ở trên. Sau khi thức giấc hồi lâu, tôi mở điện thoại vào trang Facebook. Hiện ra đầu tiên là tấm hình một bàn tiệc mà ai đó vừa post lên. Tôi chú ý có cây cọ quét hình thẳng người màu vàng tựa vào hộp bánh trắng. Trên bàn có hai chai vang đỏ cùng bộ ly mà tôi không thể nào nhầm lẫn được dù chỉ thoáng trong mơ. Chỉ là sự trùng hợp ngẫu nhiên?

Tôi có những giấc mơ lặp lại như tiếp nối một câu chuyện, nhưng không thể nào kể lại rành mạch câu chuyện đó. Sự việc lặp lại khá nhiều lần, đến nỗi trong mơ tôi thuộc lòng đường đến một nơi nào đó, tôi sẽ vượt qua cánh đồng, dòng sông, có thể

nước biển dâng lên, tôi sẽ gặp vài người rất quen nhưng không biết tên.

Và, một điều không chối cãi là tôi rất sung sướng khi trong đêm tôi đã có những giấc mơ, bất kể đẹp hay xấu để tôi biết chính xác rằng, ít ra mình đã ngủ được trong lúc đang mơ. Đó không phải là mơ ước hay sao!

Bạn tôi cho rằng những giấc mơ thường nằm ngoài sự điều khiển của người mơ. Có những giấc mơ tỉnh táo trong đó người mơ nhận ra rằng họ đang mơ, đang trải qua những cảm xúc mãnh liệt như phát ra tiếng kêu cứu chẳng hạn. Một người bình thường có thể mơ vài giấc mơ mỗi đêm và họ thường không nhớ gì đến nó khi tỉnh dậy. Giấc mơ cũng là một phần của cuộc sống như làm việc, ăn, giải trí mỗi ngày. Đừng quan trọng giấc mơ bởi không phải nó là mơ mà đó là một hoạt động của trí óc lúc ngủ và cả khi không ngủ được.

Vấn đề là tỉnh táo nhìn nhận sự việc và phân tích nó một cách khoa học. Bởi không ai đủ khả năng làm việc đó nên người ta thường nhầm lẫn giữa thực và mộng, giữa ảo và thật, giữa chữ nghĩa và hành động, giữa phim ảnh và đời thường...

Và quan trọng hơn, con người cần phải mơ để cân bằng cuộc sống vì ai cũng phải sống và sống đủ phần mình.

Chỉ là giấc mơ thôi mà, không phải chúng ta ai cũng đã từng có lần bật lên câu đó rồi sao?

Và, ngay cả một sự việc có thật xảy ra trong quãng thời gian dài hay ngắn, ảnh hưởng có thể tích cực hay tiêu cực, tai ương, bệnh tật, nỗi đau buồn, một thảm họa đã qua, một lần ta đứng trước vực thẳm... Đến lúc nhớ lại, chúng ta thường thốt lên lời bàng hoàng hay rùng mình kèm theo tiếng thở dài: như một giấc mơ qua.

Chúng mình chỉ cần một chỗ ngồi

C huyển nhà về nơi này ba năm rồi mà Thảo mới biết một nhà hàng có view ngắm nhìn cận cảnh dòng sông, cách nhà cô chưa đến năm trăm mét. Cảm giác đầu tiên là cô hơi bị ngợp vì sông gần quá, tưởng như có thể với tay ra là chạm được vào mặt nước dù còn cách một con mương nhỏ và kè chắn. Với người khác thì chẳng có gì lạ, một con sông như nhiều con sông khác chảy loanh

quanh thành phố, nhưng với Thảo thì khác. Cô còn chút ảm ức là mình biết chỗ này quá trễ.

- Trễ còn hơn không.

Tuấn nói vừa cầm tờ thực đơn từ tay cô phục vụ khi nghe Thảo cứ luôn miệng nhắc, vẻ tiếc rẻ đã không biết nơi đây sớm hơn.

Thảo đứng lên rời khỏi bàn, bảo Tuấn:

- Tui đi khám phá một vòng. Ông chọn món trước. Hằng và Cường chắc sắp đến.

Thảo đi hết chiều dài quán vừa ngạc nhiên lẫn thích thú. Trong đầu cô quanh quẩn ý nghĩ, mình đã đạp xe qua lại cái nhà hàng này bao nhiêu lần mà đâu biết nó sát cạnh sông thế này.

Căn hộ của Thảo hướng chính đông, nhìn ra sông. Hồi theo tay môi giới tới coi nhà, Thảo đã bị chinh phục hoàn toàn bởi vị trí “đắc địa” của căn hộ, theo ý Thảo. Chưa đến một nốt nhạc, cô gật đầu xuống tiền luôn. Từ ban công nhìn ra, Thảo áng chừng nhà cách sông theo đường chim bay khoảng hơn bốn trăm mét và Thảo nghĩ nó chỉ là một con sông nhỏ.

Đến khi về ở, đêm đêm, sáng sớm hay chiều muộn nghe tiếng còi tàu và thấy ghe, tàu, sà lan

xuôi ngược, Thảo mới biết mình đang ngấm mỗi ngày luồng đường thủy huyết mạch, một trong hai tuyến đường sông quan trọng của thành phố. Tàu biển có trọng tải lớn ra vào với đầy ắp các container hàng hóa xuất nhập cảng.

Hồi mới dọn đến, choán tầm mắt nhìn ra sông của Thảo chỉ có hai khối nhà cao tầng, không là bao so với khoảng chiều dài con sông nhìn thấy được. Nhưng rồi, từ khi nào hai khối nhà nữa mọc lên. Con sông trong mắt Thảo bị che khuất chút xíu nhưng vẫn ổn, đủ để Thảo có chỗ thư giãn mỗi ngày, ngấm ngội cuộc đời, dự đoán thời tiết, khí hậu của thành phố bằng màu nước sông, ánh mặt trời hay màn sương, màu mây...

Thích nhất những đêm trăng, từ cửa sổ bất kỳ phòng nào đều ngấm được chị Hằng, là điều mà cả đời dài không phải ai cũng có được điểm phúc này. Thêm bập bùng tiếng ghi-ta khiến đôi lúc Thảo vẫn nghĩ hạnh phúc giản đơn, nhẹ nhàng vậy mà sao con người ta cứ mãi đi tìm tận đâu tận đâu. Để rồi cuối cùng than trách cuộc đời sao khắt khe, không độ lượng.

Thỉnh thoảng, nhìn qua bên kia sông xanh dày màu lá, Thảo ước ao được một lần qua bên ấy và tưởng tượng mình sẽ thấy những gì. Cái ý muốn ấy

còn khiến Thảo muốn sắm một cái ống nhòm để nhìn sông rõ hơn, góc ngách tận bờ bên kia. Chỉ là ý thích nhỏ nhoi vậy thôi nhưng nó khiến Thảo bị giằng xé, giữa này và kia, được và mất. Có cần thiết phải biết tận tường sự vật không? Liệu nó có làm Thảo thất vọng không?

Có phải khi người ta cảm thấy dần vật bởi ước muốn quá nhiều, giữa có thể và không thể để rồi nhận ra, cuộc đời trôi nhanh quá mình đã vượt mất bao cơ hội sống chậm để hưởng thụ?

Thời gian đầu, Thảo đạp xe loanh quanh khám phá bờ sông nhưng cô thật sự thất vọng bởi những suy nghĩ lãng mạn về một dòng sông nên thơ. Dọc dài theo mé sông là những ngôi nhà tiền chế, bến tàu, nhà tạm..., mỗi khi triều rút lộ ra đường dẫn xuống bến bóng mịn lớp bùn dày, khiến bước chân ham khám phá cũng đành bất lực, chào thua. Những chiếc tàu neo đậu, trên đó có thể là hàng hóa chờ đi hay nằm bến đợi dỡ xuống. Gần như không có một chuyển động nào mềm mại như hàng dừa, chiếc nón lá đi chợ về nghiêng nghiêng trên ghe, lũy tre xanh... kiểu sông quê.

Đi tiếp hết chiều dài con đường bên sông khoảng năm cây số, Thảo mới biết thêm đây không phải là khu dành cho những ngôi biệt thự hay chung

cư cao cấp thường thấy ven sông. Con đường vào ngày bình thường lúc nào cũng đông đúc, lớp xe tải, container, xe bồn, xe máy cùng bụi bay mù.

Hai bên đường đa phần là nhà máy, phân xưởng sản xuất, kho hàng... Một vài tòa nhà xây dựng dang dở nằm tít xa phía trong. Nhiều khu nhà cấp bốn sơ sài, mái tôn thấp, gỉ sét, quần áo phơi trên dây bay phấp phới, nhìn qua là biết nhà trọ cho công nhân. Một đoạn kênh ngắn dẫn ra sông đầy rác, cảm giác tù đọng. Dãy nhà ven kênh lộ rõ cuộc sống nhất thời, không ổn định. Có thể có những người sinh sống nơi đây từ thời cha sinh mẹ đẻ nhưng đa phần là dân lao động, thu nhập thấp trông nhếch nhác, lồi thoi. Loạt hàng quán dựng sơ sài, vài chợ tạm bên đường, cuộc sống phơi bày ra mặt tiền từ chiếc chiếu cũ cho đến cái tô sành sứ sọc càng tăng thêm vẻ tạm bợ, chắp vá. Bên cạnh những đồng sắt thép thải loại chất vun cao là những chiếc xe cầu hãm hố. Những vựa phế liệu để bày tràn ra sát đường... Thảo không tìm thấy có đường nào dẫn xuống sông để cô tiếp cận với sông ở cự li gần.

Thảo tự an ủi mình, hãy nghĩ về nhiệm vụ đặc biệt mà con sông đang gánh trên mình nó và sự phát triển của thành phố mỗi ngày sẽ thấy sông thi vị hơn, theo một cách rất khác, mạnh mẽ, sống

động. Khi tư tưởng được thả thông, nhìn dòng nước lặng lẽ nhưng chở trên mình nó những chiếc thuyền lực lưỡng, sức vóc, Thảo nhận ra cái sự đòi hỏi bên cạnh tính công nghiệp, hiện đại là một bờ sông ẻo lả bóng dừa của mình quả thật vô lý!

Đó là lý do khiến Thảo cảm giác hẫng khi gặp một đoạn sông rất khác trong suy nghĩ lâu nay của cô.

Thảo quay lại bàn đã thấy Cường ngồi cùng Tuấn. Cô nhìn Cường hỏi:

- Cường! Ông đi với Hằng?

- Hằng có việc, nói là đến muộn một chút, mọi người cứ ăn uống, đừng đợi.

Nhóm bạn bốn người đã không gặp nhau hơn nửa năm. Trước giãn cách ai cũng bận. Thành phố phong tỏa hai tháng, không ai dám nghĩ có ngày ngồi lại với nhau như thế này vì những khốc liệt xảy ra trong thời gian bùng dịch.

Cường bị nhiễm Covid khi tham gia công tác thiện nguyện. Khá nặng, phải thở oxy, nằm điều trị tầng hai bệnh viện dã chiến. Tuấn may mắn hơn, dương tính nhưng không triệu chứng, cách ly hai tuần trong khu ký túc xá một trường đại học. Hằng

và Thủy mỗi ngày đọc tin nhắn qua nhóm cũng sợ khiếp, nhất là những khi có tin xấu về người này người kia.

Thảo nhớ lại giai đoạn đó, mỗi sáng sớm thức dậy nơi Thảo ở luôn khá yên ắng. Mở cửa ra ban công gió ban mai ùa vào, mát và sạch, cảm giác an lành. Phía Đông trời đang hừng một mảng, bầu trời đủ sắc mây xanh, hồng, tím... Trên sông, những chiếc tàu lớn vẫn còn lốm đốm ánh đèn. Mảng trời khác, lớp sương mù dày nhưng nhanh lắm, chút nữa thôi mọi thứ sẽ rõ dần. Bỗng có hồi còi to, kéo dài. Một chiếc tàu lớn lừng lững chậm rãi trôi qua. Sau đó còn lại là tiếng lít rít của đàn yến nhà ai chao đảo chóng mặt trên cao, tiếng gà gáy, chó sủa... Khung cảnh quá bình yên nhưng lòng người thì đầy những xáo trộn lo lắng, sợ hãi, bất lực... Tâm trạng ngày mỗi khác khi con số ca nhiễm không có dấu hiệu giảm. Nỗi lo không thành hình bởi con virus vô hình, chỉ biết giữ an toàn tối đa cho mình mà thôi. Đã vậy, từ nhà Thảo nhìn ra con đường bên sông có một bệnh viện dã chiến được xây dựng gấp rút trong giai đoạn chống dịch căng thẳng nhất. Còi xe cứu thương hú liên tục, càng thêm stress.

Cường ra viện về nhà liền nhắn ngay cho nhóm: “Sống rồi. Khi nào hết dịch bọn mình phải gặp nhau ăn uống tung bừng một bữa”. Mọi người chúc mừng Cường vượt qua bước ngoặt cam go nhất để trở về bình yên. Ngày gặp nhau tính sau, nói trước bước không qua.

Vậy mà, mãi đến hai tháng sau lệnh dỡ bỏ phong tỏa, cả bọn mới có dịp ngồi với nhau lần đầu tiên là hôm nay. Riêng chuyện bàn tính ngồi ở đâu cũng mất hết một buổi tối. Ý của Hằng: “Chúng mình chỉ cần một chỗ ngồi để nhìn nhau, biết rằng chúng mình là những người may mắn, an toàn đi qua những ngày tháng lịch sử không quên này”.

Cuối cùng mọi người quyết định gặp nhau tại một địa điểm gần nhà Thảo, vì các nhà hàng ăn uống ở đây được phép hoạt động đến tối, thích hợp việc ngồi lâu.

Tuấn gọi món ốc hương chấy tỏi, nói là lai rai trong khi chờ Hằng.

Thảo không uống bia được, cô lấy một lon rót cho mình một ly rồi đẩy về phía Cường.

- Tui nhiều đây đủ rồi.

Cường nói:

- Qua dịch rồi vẫn không lên đô hả?

Cả ba cùng cười. Nhóm bạn không học cùng nhau hay làm chung cơ quan mà gặp tình cờ qua những chuyến đi phượt, gần như khắp các miền đất nước rồi thành thân nhau. Mỗi người một hoàn cảnh nhưng điểm chung giống nhau ở thời điểm này là chưa ai muốn vướng bận gia đình. Thảo đã một lần “lỡ bước sang ngang”, chẳng may gặp phải bến đực (theo ý cô), chia tay sau hai năm cuộc hôn nhân lấy của cô khá nhiều nước mắt.

Tuấn còn nhanh hơn. Trước Tết năm đó, Thảo, Hằng xúng xính quần áo thật đẹp đi ăn cưới, có Cường làm phù rể. Vậy mà cuối năm gặp nhau, Tuấn thông báo đã ra tòa li dị. Hỏi lý do, Tuấn phẩy tay: “Phức tạp lắm”. Rồi anh nói thêm: “Tử vi mình năm nay có việc liên quan đến tòa án, ngẫm lại mà đúng”.

Cường nhìn Hằng: “Tui với bà chưa có kinh nghiệm đóng án phí ly hôn”. Cả nhóm cười òa.

Theo cảm nhận của Thảo, Cường có vẻ thích Hằng. Nhưng cô hiểu, có những tình bạn đẹp, cao thượng trên cả tình yêu, có thể vì nhau bất chấp hiểm nguy, gian khó. Nhớ lại lúc Cường nằm điều

trị Covid ở bệnh viện dã chiến, cả ba như ngồi trên
đống lửa. Thương bạn đứt ruột mà không biết phải
làm sao ngoài những lời cầu nguyện.

Hằng đến, váy hoa vàng chấm bi đen, tóc cắt
cao trông cô thật mới mẻ, tươi trẻ. Vừa kéo ghế cô
khoe mới đi cắt tóc.

- Gần hai tháng mở cửa mới dám ra tiệm cắt
tóc. Ảnh dịch bệnh quần quanh, lờn vờn trong
suy nghĩ, chưa thoát ra để hòa nhập. Nay gặp bạn
bè mới đi tút lại dung nhan cho dễ coi chút.

Cường cười:

- Có thấy gì khác đâu?

Hằng nguyệt:

- Tui làm đẹp vì các bạn. Tạo cảm hứng sống cho
mọi người. Để bộ dạng lờn thôi càng thêm stress.

Tuấn gọi thêm món. Trên bàn trông khá đầy đủ
sắc màu. Cường kêu thêm bia nói, có gì đi taxi về.
Thảo nhìn quanh, quán không đông khách nhưng
sôi động, các cô phục vụ váy đen, áo trắng tới lui
bận bịu. Thực khách trò chuyện chùng mực, ồn ào
vừa đủ. Không khí quen đến mức cô cảm giác như
không hề có những ngày tháng nặng nề đã qua.

Câu chuyện bốn người xoay quanh thời gian phong tỏa. Ai còn, ai mất. Bà con, họ hàng, bạn bè... Tâm trạng lo sợ thế nào, giữ vững tinh thần ra sao, chấp nhận sự không may mắn và bằng ý chí, nghị lực để vượt qua.

Hằng nói:

- Chúng mình chỉ cần một chỗ ngồi để nhìn nhau và nói chuyện thôi, ai kiếm ra được nơi lý tưởng thế này. Lại gần nhà Thảo mà lâu nay không biết!

Tuấn bảo:

- Sáng giờ Thảo cứ tiếc là biết nơi này quá muộn đó.

Thảo nói:

- Tâm trạng của Thảo bây giờ như là niềm hạnh phúc của người vừa vượt qua bão tố trong tâm hồn. Ban đầu chúng ta chỉ cần một chỗ ngồi, sao cũng được, miễn là thấy mặt nhau, tay bắt mặt mừng. Thế nhưng trái với dự kiến là một chỗ ngồi quá đẹp. Mọi người hãy nhìn những chiếc tàu chở đầy ắp container hàng hóa kìa, hay những chiếc cano vút qua nhanh, bình thường nữa là những chiếc ghe nhỏ. Một con sông sức vóc mà lặng lẽ. Dòng chảy của nó là nguồn mạch sống của một thành phố công nghiệp sôi động. Vậy mà đã từng có hai

tháng mọi thứ ngừng lại đến nỗi chẳng ai dám nghĩ có ngày gặp nhau thế này. Mỗi ngày nhìn ra sông, Thảo vẫn thấy tàu thuyền trôi chậm nhưng tâm trạng khi ấy không nhẹ nhàng mà cảm thấy bất lực vì không biết làm gì. Còn bây giờ, tâm trạng của Thảo thật nhẹ nhõm, nhất là khi được đối mặt với con sông ở cự li gần như thế này.

- Một dự án bờ kè, chuyển cảng đi nơi khác. Sông của Thảo khi ấy đáng tiền lắm à nha. Giá nhà sẽ lên cao ngất. Tuấn nói.

Cả đám cười to. Thảo hát khê: “Chiều mây trôi về đâu, nắng không còn bền đỗ. Chiều đi qua đời tôi với chập chùng trăm ngàn ảo vọng”⁽¹⁾.

Hằng nghĩ đến những ngày tháng vừa qua như một giấc mộng sống động với nhiều cung bậc cảm xúc. Không một ai trong nhóm biết Hằng bị nhiễm Covid, cô tự cách ly ở nhà và đã qua khỏi với ý chí, quyết tâm thật mạnh mẽ. Thời điểm ấy, thêm một tin tức xấu là thêm một gánh nặng, một sức ép tâm lý. May mắn, mọi thứ qua rồi! Thành phố thật sự hồi sinh dù còn bao gian nan phía trước, phải gượng đứng dậy từ từ sau trận ốm nặng.

1. Lời bài hát *Bên dòng sông Giăng* của nhạc sĩ Từ Công Phụng, phổ thơ Nguyễn Xuân Thiệp.

Tuấn mở bia đưa cho Cường. Trên sông một chiếc tàu thật lớn lừng lững trôi qua gần sát chỗ họ đang ngồi, hú một hồi còi dài khiến ai nấy giật mình.

Thảo nói, đó là tiếng đò mang đến niềm lạc quan, hy vọng cho Thảo trong thời gian ấy. Chúng mình chỉ cần một chỗ ngồi thôi mà cuối cùng lại có một chỗ ngồi quá tuyệt, phải không?

Cường hỏi, Tết dương lịch này nhóm mình đi đâu thôi, cả năm cuồng chân rồi?

Hằng bảo, còn sớm quá để lên kế hoạch cho năm mới khi dịch bệnh vẫn còn phức tạp. Ca nhiễm vẫn còn nhiều.

Tuấn nói:

- Tới đâu hay tới đó. Còn ngồi với nhau như thế này là hạnh phúc rồi. Bao nhiêu người đã không may mắn.

Không khí chợt chùng lại, thời gian như ngừng đọng. Nghĩ về những ngày qua là động lực bước tới và để trân quý hơn từng hơi thở, nụ cười. Cuộc sống là bước tới, đi tiếp, mạnh mẽ hơn.

Ngày xưa nhà ấy có vườn hoa hồng

Trước đó, tôi có một giấc mơ lạ và đẹp. Là bởi mọi thứ tôi gặp trong mơ, dễ đến ba chục năm tôi hoàn toàn không nhớ gì về chúng. Vậy mà khi trở lại trong giấc mơ nó sống động từng chi tiết, bờ cỏ xanh bên rào, hoa văn bộ bàn ghế, gió đùa khóm trúc, bụi tre tựa mình, lũ chim chuyền cành tạo nên những âm thanh quán quýt, líu ríu, xôn xao.



Đặc biệt mùi hương của hoa hồng, đậm mà thoảng, nhẹ mà sâu khi nồng nàn cuống quýt, lúc nhạt nhòa xa xăm. Và nhân vật tôi là của những năm chân sáo, áo đầm, tóc thắt bím xa lắc lơ hơn nửa thế kỷ rồi!

Lạ còn bởi, bình thường tôi rất mau quên những giấc mơ, chưa khi nào nhớ mạch lạc câu chuyện. Chỉ loáng thoảng những gương mặt người nằm ngoài vùng nét, chuyện nọ xọ chuyện kia, lộn xộn không thể sắp xếp thứ tự để kể lại ngọn ngành được. Vậy mà trong giấc mơ này, không gian và thời gian hiện lên rõ ràng chi tiết. Tại sao tôi đến đây, để làm gì, với những ai.

Vườn hồng đủ sắc màu. Một dãy hoa vàng sáng lên trong nắng chiều, lượn vào màu trắng ngà của cái hàng rào gỗ thấp rồi chìm vào màu tường vôi mặt tiền căn nhà có nhiều ô cửa sổ. Bên dưới cửa sổ có vạt hoa hồng phấn hay màu hồng tro, tôi không phân biệt được vì ánh nắng chiếu vào hơi gắt. Trên thảm cỏ, từ cửa sổ đến một cây to xòe tán rất rộng và dày mà tôi không nhớ là cây gì, có đặt bộ bàn ghế mây màu trắng, hoa văn đan cầu kỳ. Chiều mùa hè, chúng tôi bốn đứa đang học Pháp văn với soeur Marie, người Pháp. Chỗ chúng tôi ngồi không có giọt nắng nào rơi xuống.

Bốn đứa học trò nhỏ là hai anh em tôi và hai chị em Phượng. Chúng tôi ngồi quanh bàn tròn nhìn soeur Marie đang cầm một tấm bảng nhỏ, có kích thước lớn hơn cuốn vở. Một loại bảng không viết lên bằng phấn mà bằng một cây bút nhựa ngắn, đầu bo tròn. Cái bảng có một lớp nền màu đen, bên trên là miếng nhựa trong. Sœur Marie lấy cây bút viết lên miếng nhựa trong, chữ nổi trên nền màu đen. Chờ chúng tôi đọc xong, soeur cầm lấy miếng nhựa kéo lên, xóa sạch rồi viết tiếp. Mấy chục năm sau, tôi mới gặp lại loại bảng này bán ở các nhà sách, gọi là “bảng viết xóa nam châm”.

Năm đó tôi và Phượng học lớp năm, anh tôi hơn ba lớp. Sinh ngữ chính của anh tôi là Anh văn, lên lớp mười mới học tiếng Pháp, gọi là sinh ngữ phụ. Anh tôi và chị của Phượng do đã quen việc học ngoại ngữ nên tiếp thu khá nhanh, riêng tôi học rất đuối, tôi hầu như không hiểu gì khi soeur Marie không biết tiếng Việt, vào giờ học toàn trao đổi bằng tiếng Pháp. Tôi lặp lại theo soeur như con vẹt mà không biết nghĩa câu, từ. Vậy mà sau này lên lớp mười tôi luôn nhất lớp về môn Pháp văn và đọc rất đúng giọng, được thầy khen mới là điều ngạc nhiên chứ!

Được vài tháng, thấy tôi vẫn bết bát, không chút nào tiến bộ, soeur Marie “trả” tôi lại cho ba, chỉ nhận dạy anh tôi. Sáng tôi học trên trường, cả buổi chiều ở nhà “lơ ngơ lơ ngơ” chẳng biết làm gì, ba xin cho tôi học lớp Giáo lý của soeur Veronique, người Việt - gọi theo tên Thánh. Tôi cũng chẳng thích thú gì môn Giáo lý, học hành lơ là lắm, nghe đó rồi quên ngay, hay lo ra trong khi học, chỉ mong mau được ra chơi... Biết vậy, soeur Veronique chú ý đến tôi hơn. Soeur càng chăm chút, tôi càng thấy khổ sở.

Tôi hay tiếc những lúc ra chơi. Bước chân của đứa trẻ lên chín, nín thở, chạy u chưa giáp vòng khu đất rộng đã bị gọi vào học tiếp. Có hai ngôi nhà, phía trước là nhà xây gạch, có nhiều ô cửa sổ

kính, tôi đoán là nơi tiếp khách hay cầu nguyện. Hoa hồng trồng khắp lối đi, sân trước, trong vườn. Phía sau là nơi ở của các soeur, nhà gỗ, dựng theo kiểu nhà sàn, cầu thang đi lên cao khoảng một mét. Ngôi nhà không có gì đặc biệt ngoại trừ một mùi thơm dịu, sạch, thoảng phất mùi nắng từ những bộ tu phục màu xám phơi trên một sợi dây chằng phía sau cùng.

Một lần đi học sớm, tôi tha thẩn lần ra dãy phòng của các soeur và thấy một soeur đang đứng chải đầu trước gương. Mái tóc đen dày đổ xuống, dài và mượt óng đẹp lắm khiến tôi ngây ra hồi lâu mới giật mình len lén lùi đi vì sợ bị phát hiện. Hồi ấy các soeur đội lúp trùm kín tóc nên tôi cảm giác như mình vừa phạm một điều tội lỗi.

Sœur Veronique có gương mặt đẹp và thật hiền. Đôi mắt sau cặp kính trắng luôn nhìn mọi người một cách trìu mến; đặc biệt giọng nói nhỏ nhẹ, dịu dàng toát lên vẻ ân cần, quan tâm. Trong khu nhà ấy có nhiều soeur, nhưng tôi chỉ nhớ thêm một soeur lớn tuổi nhất, gương mặt khắc khổ, dáng đi nhanh nhẹn, giọng nói rất có uy. Những chiều êm ả với những giờ học Pháp văn, Giáo lý trong khu vườn hoa hồng đủ sắc màu ấy trôi chậm, đưa tôi qua hết mùa hè tiểu học rồi vào trung học.

Giấc mơ chỉ đến đó nhưng khiến tôi nhớ đoạn sau này với nhiều ray rứt những năm tuổi hai mươi.

Tôi vào trung học, bài vở, vui chơi, bè bạn, cuốn tôi đi..., không còn dịp ghé lại khu nhà có vườn hoa hồng, chiều bình yên ríu rít tiếng chim. Mùi thơm dịu nhẹ cộng với mùi nắng cũng tan trôi vào quên lãng. Sau này nghe ba tôi nói các soeur dọn đi nơi khác rộng rãi hơn.

Mười tám tuổi tôi vào năm thứ hai đại học ở Thủ Đức. Những năm thời bao cấp, xe cộ đi lại rất khó khăn. Tôi là dân tỉnh, mỗi lần vào lại Sài Gòn phải chen lấn mua vé xe rất khổ cực. “Đặt cục gạch” từ mờ sớm, xếp hàng cả ngày, đến phiên mình thì hết vé là chuyện cơm bữa. Bến xe ngày ấy rất hỗn loạn, phức tạp, cướp giật, lường gạt đủ thứ, nói chung là phải rất cảnh giác, sơ hở dễ bị móc hay rạch túi xách. Tôi đã bị rọc túi một lần vào năm thứ nhất khi chen xe buýt từ Sài Gòn lên Thủ Đức. Nhớ lại đường dao lam bén ngọt để lại trên cái túi simili còn lạnh người!

Hôm ấy, dù đã ra bến xe từ sáng sớm nhưng tôi vẫn không xếp được phía trước. Gần ba tiếng đồng hồ chờ đợi, cuối cùng hết vé! Trong âm thanh lao nhao của đám đông, bật lên tiếng loa phóng thanh

yêu cầu mọi người trật tự, nếu còn vé sẽ bán tiếp. Tôi nản quá vừa quay ra sau định nhờ người kế tiếp giữ giùm chỗ để ra ngoài một lát, thì bắt gặp một gương mặt nhìn tôi chăm chăm có lẽ từ lâu lắm. Tôi chợt dạ có chút sợ hãi khi nghĩ đến những việc thôi miên, bỏ bùa mê ở bến xe. Người phụ nữ có gương mặt khắc khổ, màu da sạm, quảng những vết nám mà cặp kính mát màu xanh không che được hết. Tóc dài, kẹp bằng cây kẹp nhựa. Quần bà ba đen và cái áo ngắn màu xám tro nói lên vẻ lam lũ, quê mùa; ngược lại, đôi bàn tay nhỏ và thon, ngón áp út có đeo một chiếc nhẫn cho thấy cốt cách thanh nhã, lịch sự.

Đột nhiên người phụ nữ hỏi tôi: “Em mua vé đi Sài Gòn?”. Tôi gật đầu rất lạnh nhạt vì nghĩ bà ta đang có “ý đồ” gì đây. “Em học ở Sài Gòn?”. Lúc này thì tôi bực mình thật sự: “Vâng”. Bà ta nhìn tôi cười: “Em lớn quá tôi nhìn không ra, nhưng tôi nhận ra ba đang đứng chờ em ngoài kia”.

Tôi ngạc nhiên: “Sao cô biết ba cháu?”. “Có lẽ em quên rồi. À, mà em học ở đâu vậy?”. Tôi trả lời: “Dạ, ở Thủ Đức”. Bỗng dưng cảm giác sợ hãi ập đến, tôi thấy mình dễ tin người làm sao, hé lộ thông tin nơi học làm chi với người phụ nữ không quen ấy.

Thế nhưng người đàn bà chỉ cười và nói: “À, Thủ Đức”, rồi quay đi khi nghe có tiếng kêu bên ngoài. Tức thì, một luồng điện xẹt ngang kích hoạt nhanh ký ức tôi. Nụ cười hiền, giọng nói dịu nhẹ, ân cần, khu vườn rộn tiếng chim, hương hoa hồng, bộ bàn ghế mây, tấm bảng của soeur Marie... lần lượt hiện lên chậm và chi tiết như tôi đang lần giở một cuốn album cũ. Tôi không có thời gian để chạy theo người phụ nữ vì loa phóng thanh vang lên yêu cầu mọi người xếp hàng lại để bán vé tiếp. Tôi vội vàng quay lại và tự nhủ mua vé xong sẽ ra tìm cô ấy.

Khi ra bên ngoài, tôi chỉ thấy ba đến đón. Ba hỏi: “Mua được vé không, con?”. Tôi gật đầu, ba nói tiếp: “Hồi này ba có gặp soeur Veronique. Bà ta giờ già và trông khắc khổ quá, lúc đầu ba nhận không ra nhưng nhờ giọng nói quen thuộc. Soeur hỏi con học ở đâu, học có giỏi không. Ba nói con học giỏi, bà ta vui lắm”. Tôi vội vàng: “Thế soeur đâu rồi, ba?”. “Các bà ấy đi rồi, chắc đã mua vé xong. Thôi mình về, có gì ngày mai ra bến xe con cũng gặp được”.

Tôi bị “đứng hình” trong một vài giây, sau đó tràn ngập cảm giác vừa hổ thẹn, nuối tiếc, tự trách mình. Gần mười năm trôi qua, sao tôi vô tình như vậy chứ!

Tối đó, vào sinh nhật mười tám tuổi, tôi đã viết một lá thư dài với những dòng chữ day dứt, mong soeur tha thứ và dự định sáng hôm sau ra bến xe sẽ đưa cho soeur. Thế nhưng, mãi mãi lá thư không có người nhận vì tôi đã tìm tất cả các xe đi ngày hôm đó nhưng không gặp được nụ cười hiền, giọng nói nhẹ nhàng, ấm áp của ngày xưa.

Năm thứ tư đại học, tôi nghe ba báo rằng soeur Veronique đã chuyển vào Thủ Đức. Tôi đã tìm trong vô vọng, bế tắc không một tin tức gì về soeur.

Mười tám tuổi, tôi không dám tin vào sự nhân ái, thánh thiện của cuộc đời bởi nỗi hoài nghi quá lớn. Tôi nợ một lời xin lỗi cần phải được nói ra với một người trong suốt những năm tháng tuổi trẻ cho đến khi mọi thứ nguôi ngoai theo thời gian.

* * *

Từ lâu, tôi có một dự định là chụp hình lại tất cả những ngôi nhà cổ/xưa ở quê mình. Tôi đặt tên cho cái “dự án” nhỏ này là “*Tìm lại dấu xưa*”. Tôi có kể cho bạn bè thời trung học nên mỗi khi biết được ngôi nhà đẹp nào, bạn hay mách tôi tìm đến.

Tôi gặp lại Phượng chỉ mới mấy năm sau này. Thời gian ngắn ngủi ở lớp Pháp văn của soeur Marie vừa đủ để biết tên. Lên trung học, chúng tôi khác

lớp nên mối quan hệ nhợt nhạt, lỏng lẻo. Dòng đời trôi, tôi rời quê xuống thành phố, công việc, gia đình, cơ áo... Mãi đến khi nghỉ hưu mới có dịp “tùng ton” cùng bạn bè cũ. Bây giờ chúng tôi thành nhóm bốn người, mỗi năm hai lần đi chơi xa đâu đó, còn cà phê họp mặt ăn uống là bình thường.

Hôm ấy, tôi và Phượng ngẫu hứng rủ nhau “tìm lại dấu xưa” vì Phượng bảo giới thiệu cho tôi một nhà cổ rất đẹp tha hồ chụp hình. Trong câu chuyện giữa chúng tôi và chủ nhân nhà cổ không hiểu sao lại lạc vào khu đất rộng mà hồi ấy người ta cho các soeur thuê dựng nhà sàn, làm nơi ở và dạy học. Tôi và Phượng nhìn nhau: có phải ngôi nhà ngày ấy không? Tôi hỏi dồn tin tức về các soeur. Người kể chuyện lắc đầu: “Chỉ biết sau đó các bà ấy dời vào D., cách đây ba mươi cây số”.

Chúng tôi thẳng tiến đến D., mục đích hỏi thăm tin tức về các soeur ngày ấy mà trong tay không có một địa chỉ cụ thể nào, hú họa may rủi. Chưa đi làm sao biết con đường mình sẽ đến có những hy vọng gì mở ra, chờ đón?

Vừa đi vừa hỏi thăm đường với những thông tin vô cùng mù mờ, cuối cùng chúng tôi cũng đến được nơi cần đến là một tu viện. Thật tình ban đầu tôi

không nghĩ sẽ gặp lại soeur Veronique nên tôi đã rất ngỡ ngàng khi nghe kể soeur mới về lại Dòng hai năm trước. Tôi thở ra như hạ được cái gánh mang trên vai nhiều năm tuổi trẻ và hồi hộp ngồi đợi ở phòng khách. Không nhầm lẫn vào đâu được khi thấy soeur trong bộ trang phục thường ngày, quần đen, áo ngắn, đầu đội lúp trắng. Cặp kính trắng trên gương mặt trái xoan, nụ cười đôn hậu vẫn y nguyên trong cái nhìn của đứa con nít mười tuổi là tôi ngày ấy, đặc biệt không thể nào quên giọng nói đã khiến tôi day dứt một quãng đời. Tôi đã tìm một người đến tận hơn nửa thế kỷ mới gặp lại, ngẫu nhiên không định trước mà thành.

Chỉ một điều, chúng tôi có chung ký ức về ngôi nhà ấy nhưng thời gian quá lâu rồi, soeur đã chuyển nhiều nơi, cuối đời về lại D. an dưỡng tuổi già. Soeur đã dạy biết bao lớp học trò nhỏ, làm sao nhớ được một đứa bé lười học chỉ thích đi tha thẩn khám phá, tìm tòi.

Tôi kể về ba tôi, một người thầy thuốc vốn là bạn thân với các soeur khi xưa, nhưng đáp lại chỉ là cái lắc đầu: “Không nhớ”. Thời gian đã sàng lọc và bỏ đi quá nhiều ký ức đời người. Chỉ có tôi ôm giữ những câu trả lời lạnh nhạt ở bến xe ngày ấy và gặm nhấm nỗi day dứt của riêng mình.

Cuộc đời là vậy, đôi khi chúng ta mãi hoài ân hận về một lỗi lầm và chờ xin cơ hội tha thứ, nhưng người ấy hoàn toàn không nhớ, không chú ý để nhớ vì nó quá tiêu tiết trong ngồn ngộn dữ liệu đời người.

Soeur kể về soeur Marie:

“Sau đó chị Marie trở về Pháp và ra khỏi Dòng. Chị có trở lại Việt Nam trong một chuyến du lịch và gặp chúng tôi, chị em vui mừng hàn huyên sau nhiều năm xa cách. Thời gian, bao chuyện vật đổi sao dời. Vào tuổi tám mươi tư, soeur cũng quên khá nhiều rồi!”

Cho dù soeur không nhớ, nhưng với tôi như được “giải tội”. Cảm giác nhẹ nhàng, tôi thấm hiểu cuộc đời có những điều thật thú vị và may mắn đôi khi như một phước lành, ân sủng không dễ có được.

Tôi thấy mình may mắn!

Từ một chứng thoáng qua

Cơn tai biến nhẹ ập đến như lời cảnh cáo đầu tiên, bản án treo báo cho ông biết nó sẽ đến vào bất kỳ lúc nào, nhiều lần nữa, không hẹn trước, nếu ông cứ cứng đầu ngoan cố không chịu thay đổi một vài thói quen. Nói là tai biến nhẹ, cơn thiếu máu não thoáng qua từ chứng tăng huyết áp nhưng đã làm ông khá hoảng sợ khi hôm ấy bà vợ không có ở nhà. Bà đang đi du lịch với bạn bè.



Sáng sớm ngủ dậy ông thấy trong người khang khác, bước chân xuống giường, ông cảm giác chân trái hơi nặng và cánh tay trái thì mỏi nhừ. Vệ sinh cá nhân xong, ông ra mở cổng kéo vòi xịt tưới hàng cây kiểng, sau đó ông thấy mệt vào giường nằm nghỉ. Thiu thiu một chút, ông tỉnh dậy ra bếp nấu cơm. Xong nấu canh nhỏ, món mặn rồi cầm nồi cơm thì bất thành linh chân ông khụy xuống, không trụ được nữa. Bám tay vào thành bếp, ông từ từ lê thân vào giường. Ông cảm nhận rõ một bên mình nặng lắm, chân trái không thể cử động và cánh tay thì hoàn toàn bị đơ. Ông chắc chắn mình bị tai biến. Có một trục trặc đã xảy ra trong quá trình dẫn máu

đưa lên não. Với cái điện thoại, người đầu tiên ông gọi là vợ dù ông biết bà đang ở xa, không thể có mặt bên ông vào lúc này. Chuông đổ hồi lâu, không ai bắt máy. Ông gọi cho một cậu đệ tử ruột, vốn là chiến hữu nhậu nhẹt ân tình, xưa nay ông giúp đỡ nó khá nhiều việc rằng, ông bị tai biến nhờ cậu ấy đưa đến bệnh viện. Thằng “đệ” nói nhanh: “Em đến liền”. Ông nghe rõ giọng nói của mình bị nhịu, không trơn tru, có chút khó khăn khi phát âm.

Chôm người ra cây treo quần áo lấy bộ đồ, ông tính khoảng cách và đếm thời gian thằng “đệ” đi từ xưởng cơ khí đến nhà ông. Lúc này ông gần như đổ sụp và phải gắng hết sức. Ngồi trên giường, ông lập cập xỏ từng ống quần, công việc cón con này mất khá nhiều sức lực và tâm trí. Thay xong bộ quần áo, ông thở dốc ngã ra giường. Trấn tĩnh lại, ông hít thở đều. Không gian yên tĩnh như mọi ngày nhưng ông nghe tiếng kim đồng hồ nhịp vang, lạnh lùng và sắc. Ông cố loại bỏ những ý nghĩ hoang mang lo lắng, chỉ chú tâm vào nhịp thở cho đến khi nghe tiếng xe thằng “đệ” dừng trước nhà.

Vừa khi ấy ông nhận điện thoại của vợ. Nghe ông báo bị tai biến, đầu bên kia giọng bà hơi mất bình tĩnh: “Bây giờ anh ở đâu?”. Ông nói: “Thằng N. vừa đến đưa anh đi bệnh viện”. Bà nói mau: “Anh

chuyển máy cho em nói chuyện với nó". Trong tiếng lao xao bên này bên kia, bà nói nhanh như hột hơi, nhờ thằng N. giúp ông vì bà không có ở nhà. Rõ là một câu nhắn gửi thừa trong khi đó bà lại quên mất phải hỏi xin số điện thoại của nó. Trong lúc bối rối, quên này nhớ kia là thường tình.

Vốn là người xưa nay khỏe mạnh và có hơi tự hào về sức khỏe của mình so với bạn bè trang lứa, ban đầu ông còn chủ quan có thể ngồi sau xe máy, nhưng khi vịn tay vào thành giường gượng đứng lên, ông biết mình hoàn toàn bất lực trong việc vận động dù có đến hai người dìu ông từ phòng ngủ ra phòng khách. Đỡ ông ngồi xuống ghế, họ gọi taxi.

Chiều thứ Bảy, đang thời điểm bùng dịch Covid nên khu cấp cứu bệnh viện không đông bệnh nhân. Tâm trí ông chìm vào dòng người qua lại tới lui một cách bị động, phó thác mọi thứ cho hai thằng "đệ". Mà, ông lo được gì khi giờ đây phải ngồi trên xe đẩy, phụ thuộc hoàn toàn vào người khác. Mãi thật lâu bằng những thủ tục rề rà, ông được chuyển lên Khoa tim mạch lão học và phải ngồi ở hàng ghế bên ngoài vì còn đợi xếp phòng. Thật lâu nữa, một cô y tá đến gắn mấy mũi kim tiêm vào bàn tay ông, kết nối sợi dây cùng bình dịch truyền, xong cô móc chai dịch truyền lên một cái khoen

trên tường. Ông nhìn từng giọt nước nhỏ chậm rãi rơi tai nghe những câu chuyện rời rạc chung quanh. Ông đã ngồi rất lâu với một nửa thân người bị níu trì xuống, đông cứng, mới được đẩy vào phòng, có một chiếc giường ngả tấm lưng. Kể từ lúc đó, ông là “cư dân” chính thức của khoa. Không thể biết được thì tương lai dù rất gần là một, hai giờ tiếp theo, chiều hay tối đến... tình hình sẽ tiến triển như thế nào. Nhưng đã vào đây rồi thì an tâm, ông trấn an mình như thế!

Lại có điện thoại của vợ. Bà báo rằng đã nhờ người chị họ gửi gắm bác sĩ quen, ông yên tâm nằm điều trị. Ngày mai bà sẽ có mặt bên cạnh ông, bà đã mua vé nối tiếp chuyến bay về nhà sớm nhất.

Thời gian trôi chậm và đều. Ông đếm nó bằng những giọt nước rơi xuống trong bầu nhỏ giọt. Gần hết chai dịch truyền, ông thấy cánh tay trái nhẹ hơn và chân trái có thể nâng lên, hạ xuống được. Trong đầu ông chẳng suy nghĩ gì khác ngoài chú mục vào sự thay đổi cảm giác của cánh tay, cái chân và một nửa thân mình. Ông ngẫm nghĩ gần xa, bộ não con người là đặc ân lớn nhất mà tạo hóa ban cho muôn loài trên trái đất. Là nơi quyết định độ thông minh, sự phản xạ, cách thức con người hành động và từ đó điều khiển mọi bộ phận cơ

thể thực hiện những quyết định đó. Mấy năm sau này ông bị chứng cao huyết áp nhưng vẫn không thể từ bỏ được sự quyến rũ của thức uống có cồn, những cuộc tụ họp chiến hữu nâng lên hạ xuống, “hai ba dô”. Là điều mà bà vợ có thể cần nhằn ông từ sáng mới thức dậy cho đến tối khi đi ngủ. Ông lại có thói quen ăn mặn. Cặp “bài trùng” này đang làm phản ông, và những mạch máu đưa lên não lên tiếng trách cứ ông. Không, chúng không thèm trách cứ ông. Một trăm tỉ tế bào thần kinh tiếp nhận thông tin từ khắp các nơi trong cơ thể, từ những hoạt động cấp thấp như đi đứng, ăn nói... đến những việc lớn lao như suy nghĩ, tính toán, phán xét, tưởng tượng; mỗi tế bào một có nhiệm vụ, liên tục làm việc, chúng không có thời gian trách cứ ông, chúng phản ứng quyết liệt, đánh nhanh, rút gọn. Một dạng đình công. Chỉ cần chúng ngưng việc qua sáu đến tám giờ vàng của chúng tai biến là đã vô hiệu hóa được một nửa cơ thể của ông. Di chứng để lại thế nào thì ông phải chịu và thu xếp cuộc đời để sống cùng với chúng trong trạng thái “bình thường mới”. Nghĩ đến đó ông càng cảm thấy sợ hãi. Vô thức ông giơ chân trái lên rồi đưa tay trái xoa tóc. Ông mừng muốn rót nước mắt. Ôn trời, ông đã làm được hai động tác nhỏ nhoi này.



Hít một hơi thật dài lấy hết can đảm, ông hồi hộp ngồi lên và cảm thấy người nhẹ nhàng. Người đàn ông giường bên cạnh nhồm dậy hỏi ông cần giúp đỡ gì không vì nghĩ rằng ông muốn vào nhà vệ sinh nhưng ông lắc đầu. Từ lúc nhập “hộ khẩu” phòng này, ông ấy đã giúp đỡ ông khá nhiều như xoa bóp cánh tay, dìu ông đi vệ sinh, cầm chai dịch truyền... Vào đây ông thấy tình người thật ấm áp. Người trước mách đường chỉ lối cho người sau. Người khỏe hơn sẵn sàng bật dậy khi thấy một ai cựa mình cần trợ giúp.

Ông khỏe mạnh và chăm luyện tập thể dục nên đây là lần đầu tiên ông vào bệnh viện trong tư cách người ốm. Ngày xưa ông có hai lần chăm vợ sinh con nhưng mấy chục năm rồi, không còn động lại

trong ông một dữ liệu nào; thế nên bây giờ, việc gì cũng khiến ông lạ lẫm.

Ông cúi xuống tìm đôi dép. Người đàn ông nhìn ông dò hỏi. Ông cười nhẹ: “Tôi thấy khỏe hơn, muốn thử xem có đi được chưa”. Một người đàn ông khác ở chiếc giường trong góc nói: “Hôm bữa tui nằm mấy ngày mới đi được”. Cũng chứng tai biến.

Xỏ dép vào chân, ông đứng lên và trụ vững. Nỗi vui mừng òa vỡ khi ông bước đi, bắt đầu từ bước thăm dò rồi thẳng lưng bước tới, dù chân trái vẫn còn hơi nặng. Ông tới lui trong phòng, ló đầu ra ngoài cửa nhìn dãy hành lang rồi vào lại, ngồi lên giường của mình. Ông lấy điện thoại và xem giờ. Đã gần qua ngày mới. Ông nhắn tin cho vợ: “Anh đi được rồi”, xong ông copy tin nhắn ấy, sửa chữ “anh” thành chữ “ba” và gửi cho hai con.

Tin nhắn từ con gái: “Mừng quá, mong ba mau khỏe”. Thật lâu mới thấy tin nhắn của vợ, chắc bà tỉnh giấc giữa khuya: “Tạ ơn Chúa, hy vọng mọi điều tốt đẹp”. Dòng tin nhắn của bà hơi khách sáo và thừa thãi. Ông mỉm cười, cất điện thoại vào túi rồi ngã lưng xuống giường, nhắm mắt.

Và ông mơ. Một giấc mơ có lẽ đẹp nhất trong cuộc đời mấy chục năm lang bạt, từ ngày ông rời

xa ngôi nhà tuổi thơ. Ông gặp lại mình lúc còn bé tí. Mẹ vừa đi chợ về, bà đặt giỏ xuống đất, lôi trong cái bao bố nhỏ ra một con mèo thật to mà bà nói là con hổ con, bà mua được của một người dân tộc mang ra chợ bán. Bà mỉm cười sung sướng khi thấy lũ con trai xúm quanh con hổ, giành lấy ôm ấp. Ông được hưởng một ân huệ to lớn là mẹ tuyên bố cho ông chăm sóc con hổ con. Khởi phải nói ông sung sướng đến chừng nào. Ông đút cho nó từng muỗng sữa, xé nhỏ miếng thịt mà mẹ ông vừa nấu xong đưa vào cái miệng xinh xắn của nó. Con hổ con ăn một cách khó nhọc nhưng rồi cũng hết. Tối đó, ông ngủ với con hổ con, ông vuốt ve nó như con mèo thỉnh thoảng vắn lên vào giường nằm cạnh ông. Khuya, con hổ con cào cào vào mặt khiến ông tỉnh dậy. Nghĩ rằng nó khát nước, ông bế nó xuống bếp lấy nước cho nó uống nhưng không phải. Có lẽ nó cần đi vệ sinh chẳng? Ông bế nó ra vườn, đặt nó xuống một gốc cây và chờ, nhưng con hổ con vẫn không chịu làm gì. Một lát, nó dụi đầu vào người ông và ông bế nó vào giường.

Được hai ngày như vậy thì một sáng sớm, ông bị đánh thức bởi tiếng ồn ngoài nhà. Có hai người hàng xóm qua hỏi mẹ ông rằng có phải bà mua được một con hổ con không? Ông tỉnh người và lắng nghe

tiếng nói chuyện bên ngoài. Mẹ trả lời rằng bà thấy con hổ xinh quá nên mua về cho con chơi. Tiếng một người đàn ông: “Phải trả con hổ về rừng, không nuôi được đâu. Bà này không có chút hiểu biết gì về động vật hoang dã”. Hai người ấy giải thích với mẹ ông nhiều thứ lắm để mục đích cuối cùng là con hổ sẽ được mang đi. Ông nhìn con hổ con đang nép sát vào người ông và đưa tay lên vuốt đầu nó: “Có lẽ tao và mày phải xa nhau rồi”. Biết vậy, thế nhưng lúc mẹ giao con hổ con cho hai người đàn ông bế đi, ông đã gào khóc thật to, cả việc nằm lăn ra đất giãy đạp tay chân cho đến lúc mẹ ông cầm cái roi mây quật vào mông ông mấy cái thật đau, mọi sự ồn ào mới chấm dứt.

Tỉnh giấc, bất giác ông nhớ mẹ da diết. Bây giờ mẹ ở đâu, bà đang nhẹ nhàng trên tầng mây nào, mẹ có biết ông vừa qua một cơn não bộ bị chấn động nhẹ không? Ông hình dung dáng mẹ nhỏ bé, chưa đến ba mươi ký lô, thoăn thoắt ngoài vườn, sau bếp, lên nhà... Cả đời mẹ, không một ngày rảnh tay chân. Cuối đời bị mất trí nhớ, mẹ cũng suốt ngày ra vườn nhặt củi vào chất đầy quanh bếp, sắp xếp rất gọn ghẽ. Ông bỗng thèm những món ăn mẹ nấu, nó khác hẳn những món vợ ông nấu hay bất kỳ nơi đâu bên ngoài. Ông nhớ da diết mùi khói, mùi lá mục,

mùi đất, sương sớm, mùi của cao nguyên... những sáng sớm ông ngồi với mẹ trong gian bếp nhỏ nhìn mẹ đưa từng thanh củi vào lò và lắng nghe tiếng lửa nổ lách tách. Mẹ là người duy nhất trên đời không buông lời phàn nàn về tật uống rượu của ông. Mỗi lần ông về nhà, mẹ luôn sẵn cho ông vài món nhắm. Thỉnh thoảng mẹ chỉ nói mấy lời: “Uống vừa thôi. Con người khó nhất là làm chủ được bản thân”.

Có một món nhắm rượu bà làm rất tuyệt là nem thính mà ông không thấy ở đâu chế biến được như vậy. Thịt nạc bà xắt nhuyễn, để sống rồi trộn với thính và gói trong một loại lá rau rừng (có tên gọi nhưng ông quên rồi) mà bà mua của người dân tộc. Biết ông thích món này, lần nào trước khi ông về thăm nhà, mẹ cũng lặn lội đi tìm mớ lá rau rừng gói cho ông những cuốn nem nhỏ, còn dành để mang đi nữa.

Ông nhớ hồi nhỏ, có một lần ông đánh đứa em kẻ đến chảy máu mũi vì nó làm điều gì đó không đúng. Mẹ ông đã cầm cái cây thật dài rượt ông chạy khắp vườn. Mẹ không bắt được nhưng ông nghe rõ lời mẹ nói: “Thằng này tính tình nóng nảy quá, sau này ra đời e khó”. Câu nói ấy theo ông suốt một đời (như một dạng tự kỷ ám thị nhưng tư duy không đi đôi với hành động) với bao nhiêu lên bờ xuống

ruộng, hết súp ổ gà rồi đến ổ trâu. Thói kiêu ngạo, tự phụ không bỏ được, có lúc xử nhau bằng nắm đấm để rồi thất bại này chồng lên thất bại kia. Rượu là chốn trú ẩn an toàn để cười khinh thiên hạ, tự ru ngủ mình, rồi trượt dài. May mà ông còn biết cách chăm sóc bản thân bằng thể dục mỗi ngày. Ông hay nói đùa với “chiến hữu” trong bàn nhậu: “Tập tành để có sức uống”.

Ông đọc ở đâu đó rằng, điều thiêng liêng nhất trong cuộc đời con người là gặp mẹ hai lần, mẹ húng tay ra đón khi chào đời và chờ ở một nơi nào đó khi ta *sign out* thế giới này. Người ta luôn nghĩ về mẹ để sống tốt hơn. Tự dưng ông thấy ấm áp và không còn sợ hãi nữa. Như mẹ sinh ra ông lần nữa, dẫu tay ông tập đi từng bước một. Đời người là chuỗi khổ đau, hạnh phúc, buồn vui đan xen. Chẳng ai thoát được quy luật chung. Trong cái quy luật đời người ấy, phải biết lọc ra được những điều nhẹ nhàng, chấp nhận cái rủi và bằng ý chí vượt lên.

Ông nhắm mắt. Tiếng lao xao đi lại ngoài hành lang cho biết trời đã sáng, bắt đầu một ngày làm việc mới. Trong trạng thái lâng lâng của người vừa thoát được mối hiểm nguy, ông cảm thấy hạnh phúc ngập tràn. Ông hiểu rõ, bộ não con người hoạt



động như một thiết bị lưu trữ một cách an toàn, giữ gìn những kỷ niệm quý nhất của một người. Hiểu ra, những năm tháng cuối cùng, mẹ chỉ kể về những ngày bé thơ sống với ông bà. Khi con người già đi, trọng lượng não giảm, dữ liệu mất dần và chỉ còn những ký ức ít ỏi ghi lại từ buổi ấu thời.

Hiểu được tại sao lúc này ông nhớ mẹ da diết. Hiểu để chấp nhận, sống vui, tận hưởng cuộc sống và điều chỉnh thói quen, cảm xúc, hành động, không chỉ cho mình mà còn vì người khác.

Sẽ rất khó. Nhưng, sống đã là khó rồi. Ai cũng vậy thôi!

Người đi hành hương

“Anh chị em hãy chúc bình an cho nhau”
- vị tư tế chấp tay hướng về cộng đoàn
trong nghi thức chúc bình an. Những người tham
dự Thánh Lễ cúi chào hai người hai bên với ý nghĩa
trao cho nhau bình an, sự hiệp thông và tình bác
ái. Cử chỉ chúc bình an này là một hành động thân
mật, bảo đảm rằng những hận thù đều được tha thứ.

Trâm quay sang Hương cúi chào rồi cô quay ra
sau bởi bên trái cô là bức tường. Một dãy ghế trống,
đến hàng cuối cùng có đôi vợ chồng, là Trâm đoán

vậy bởi họ đứng sát cạnh nhau. Người vợ cúi chào Trâm cùng nụ cười. Trâm nhìn sang người chồng, cái gật đầu nhẹ vừa đủ cho Trâm “đứng hình” trong vài giây, cô nhận ra ngay Hoàng. Có lẽ, mà không, chắc chắn Hoàng không biết là Trâm bởi cô mang khẩu trang gần như trùm kín mặt.





Mười năm, hai mươi năm hay nhiều hơn nữa dù sống cùng thành phố nếu không muốn tìm nhau, người ta khó thể gặp lại mặc cho bây giờ phương tiện thông tin liên lạc nhoay nhoáy vài ngón tay bấm. Mà, có lý do gì để tìm nhau khi mỗi người một cuộc đời khác?

* * *

“Người đi hành hương buồn đời viễn vông
Còn ai nhớ mong, còn ai nhớ mong”⁽¹⁾

Đoàn hành hương vừa sít trên hai chiếc xe ca, loại năm mươi chỗ. Mọi người chỉ biết nhau theo nhóm nhỏ lâu nay thường đi chung. Nghỉ hai năm dịch Covid, ông Châu mới mở lại tour này do yêu cầu từ khách hàng thân thiết lâu nay. Sau thời gian tránh dịch, ai cũng muốn đi đâu đó mà hành hương là lý do rất chính đáng. Được sống qua những ngày thành phố căng thẳng vì Covid là ơn phước rồi. Bao nhiêu người đã không may mắn vượt qua đại dịch.

Ban đầu, khi Hương điện thoại rủ rê, Trâm từ chối vì cô đang trong giai đoạn quyết định của liệu trình chữa nám da mặt. Mấy năm nay, Trâm đau khổ vì làn da ngày càng xấu. Cô đi nhiều bác sĩ,

1. Lời bài hát Người Đi Hành Hương của Trịnh Công Sơn.

bệnh viện. Ai mách bác sĩ nào hay, cô cũng tìm đến nhưng đâu rồi vào đấy không khá hơn được. Hiện cô đang chữa trị ở phòng khám một bác sĩ tư nổi tiếng trong thành phố với hy vọng gặp thầy, gặp thuốc. Đã qua ba tháng điều trị, làn da cô cải thiện rất nhiều, kèm lời khuyên của bác sĩ phải kiêng nắng tối đa khiến cô gần như trói chân trong nhà, chỉ ra ngoài vào sáng sớm hay chiều tối. Vậy mà cuối cùng cô cũng xiêu lòng gạt đầu khi Hương mang đến cho cô một loại khẩu trang chỉ chừa đúng đôi mắt.

Lúc xuống xe vào tiệm ăn sáng, Hương cẩn thận lấy áo khoác che mặt bạn, tránh ánh nắng chiếu vào. Hương nói: “Phục vụ hết sức rồi đấy nhé”. Trâm nhìn ra ngoài trời, còn sớm mà nắng hè đã chói chang. Cô không sợ việc chữa da bất thành như những lần trước mà cô ón nghe lời mắng mỏ của bác sĩ nhiều hơn.

Tuy nhiên, khi xe đến chân núi, nhìn qua khung kính, nắng tươi giòn nhảy múa trên những tàng cây xanh dày, bóng mát phủ tràn con đường dẫn xuống hồ, hai bên rực hoa xanh đỏ vàng tím khiến Trâm không còn e ngại nữa, kiểu như đã chơi rồi thì bất chấp. Cô còn rủ Hương đi bộ lên núi, điểm đến chính của chuyến hành hương vì có tượng Đức Mẹ mới khánh thành. Hương cản: “Cơm trưa xong

có xe đưa mọi người lên núi. Năng này lếch thếch lên ấy có mà toi!”.

Cách làm tour của ông Châu gần như có một không hai. Dù tour ngắn hay dài ngày, ông đều tổ chức ăn uống theo kiểu gia đình. Có đội hậu cần đi theo với đầy đủ nguyên vật liệu và dụng cụ nấu ăn cho cả đoàn. Nếu đến nơi nào không có điều kiện nấu nướng, ông Châu sẽ đặt nhà hàng nơi ấy làm giúp với nguyên liệu mang theo. Trâm đã đi tour của ông Châu vài lần nên cô biết, khách quen thích tour ít tiền nhưng chất lượng cao, do đó không cách gì khác hơn là gia đình ông phải “lấy công làm lời”.

Ví dụ như tour năm ngày chẳng hạn, hai ngày đầu tiên gia đình đảm đương khâu ăn uống cho khách bằng cách mang theo thức ăn như kiểu picnic. Xe khởi hành từ chiều, thay vì ăn tối ở một nhà hàng nào đó thì tổ chức ăn trên xe, vừa tiết kiệm thời gian lại giảm chi phí. Bây giờ những dụng cụ mang theo như thùng đá, thùng giữ nóng, vật dụng ăn uống rất tiện nghi. Cơm chiều có thể là cơm chiên hay cơm trắng, cá chiên, rau xào, canh... Chỉ cần chịu khó bỏ công, phục vụ năm mươi người vẫn thoải mái và chuyên nghiệp. Sáng hôm sau, có cà phê cho khách nam hay nước chanh dây cho khách nữ.

Họ chuẩn bị chi tiết và kỹ đến mức, sang ngày thứ hai, vẫn thức ăn ướp sẵn mang theo như gà/thịt/cá và rau được tuyển chọn công phu. Đến nơi nào đó, dự trữ ăn ở đâu, xe sẽ ngừng mười phút cho khách vệ sinh, giải lao. Nhà xe đưa nguyên liệu vào quán thuê nấu (thêm món) cho khách bữa trưa. Sau đó đưa khách đến các điểm tham quan, khi về lại quán là có đầy đủ các thức ăn được chế biến từ nguyên liệu “cây nhà lá vườn”. Việc ăn uống kiểu này khiến khách quen đi với nhau thân thiết như người nhà.

Trong lúc đội hậu cần chiên xào nấu nướng ở nhà bếp thì mọi người tham dự Thánh Lễ mà ông Châu đã đăng ký trước với Cha xứ. Ngồi trong nhà thờ, nhìn lên cung Thánh, dòng suy tưởng của Trâm miên man lần đầu tiên cô đến nơi này. Khi ấy nhà thờ mới vừa xây xong, những hàng ghế trong giáo đường còn thơm nồng nàn mùi gỗ thông.

Nhớ lại cái ngày Trâm háo hức rủ Hoàng đến đây vì cô nghe bảo từ trên nhìn xuống hồ dưới chân núi rất đẹp. Tuy nhiên, cô chỉ nhận được cái lắc đầu: “Anh bận lắm, không đi được”. Thật sự, lúc ấy Trâm không thấy buồn khi Hoàng từ chối đi cùng, cô quen đi một mình, tự do hơn.

Vợ chồng không hợp tính nhau, Trâm thích đi du lịch, còn Hoàng chỉ ưng ngôi nhà với cái máy vi tính, cây đàn hay cuốn sách. Trâm thích chụp hình, cô kỹ lưỡng, cẩn thận, chi tiết trong từng bức ảnh thì Hoàng qua loa đại khái, miễn có hình là được. Trâm chưa bao giờ hài lòng tấm hình nào Hoàng chụp cho Trâm, nhưng kêu làm lại thì Hoàng tỏ vẻ rất khó khăn khiến Trâm đâm nản. Chưa kể, nếu đi cùng nhau, Hoàng ít khi hưởng ứng việc Trâm như say khi gặp những đốm nắng lung linh trên triển đổi phũ dày hoa, trắng cỏ mịn như nhung trải dài lượn sóng, đồng lúa vàng ánh chiều... Thường là lời gạt phắt bỏ qua hay giục giã mỗi khi Trâm ngỡ ý muốn dừng lại một cảnh đẹp nào đó. Rồi từ khi nào không biết, Trâm đi một mình, tự do thoải mái, thích thì dừng lại đắm chìm vào cảnh sắc mà không bị ai hối thúc với nét mặt khó chịu, gượng gạo, chán nản hay nôn nóng.

Trâm nhớ lại hôm đó, trong mùi gỗ thơm nồng ấm, Trâm đã cầu nguyện cho gia đình bình an, cha mẹ vui khỏe, cô và Hoàng tuy có những sở thích khác nhau nhưng yêu thương, sống với nhau cùng già đi cho dù không có con cái. Cuộc sống êm đềm như vậy đủ để thấy đời này tròn trịa, đầy ơn phước rồi.

* * *

Chiều lên chiều lên,

Người vẫn âm thầm gõ buồn gót chân⁽¹⁾

Ba năm sau đó, Trâm đến nơi này lần thứ hai với một tâm trạng nặng trĩu. Tượng Đức Mẹ trên núi cao đang được xây dựng. Tiết trời cuối năm se lạnh, nắng phớt những vệt dài lung linh lên dãy hoa mua bên hàng lan can nhìn xuống hồ, làm nên một chuỗi màu tím thắm trông sang lộng lẫy nhưng buồn (hay bởi lòng Trâm không vui?).

Mùi gỗ thông bên trong nhà thờ đã nhạt chỉ còn phảng phất thật thoáng. Tự nhiên Trâm thấy đầu óc trống rỗng không biết khẩn nguyện gì, dù trước khi đến đây cô nghĩ mình sẽ thủ thi tâm sự rất nhiều điều với Chúa. Cô suy ngẫm về cuộc hôn nhân mười năm, buồn và vui. Phân tích tại sao, lỗi từ mình hay Hoàng mà nó rơi tuột xuống vực sâu một cách nhanh chóng đến thẳng thốt như vậy. Sóng gió gây đắm thuyền là điều dễ hiểu mà bình yên quá tại sao lại cũng mong manh dễ vỡ?

Hoàng ngày càng ít nói, có khi cả tuần hai vợ chồng không nói với nhau câu nào hay chỉ vài câu ngắn ngủn chuyện nhà mà ai cũng biết. Không có chuyện gì để nói hay hai tâm hồn như đường ray

1. Lời bài hát *Người Đi Hành Hương* của Trịnh Công Sơn.

phải tách ra khi vào ga cuối? Một ngày, Hoàng bỗng thốt lên, nếu em cảm thấy anh không mang đến hạnh phúc cho em thì chúng ta chia tay. Trâm sững sờ ngơ ngác. Chia tay để đến vậy sao? Người ta cãi vã hàng ngày vẫn sống cùng nhau đến tận cuộc. Cô nhìn Hoàng và nhận ra về mặt mỗi người không chỉ trên gương mặt mà còn dáng đi, cách ngồi, thậm chí lúc đứng cũng lộ rõ vẻ buông xuôi, chán nản, không sức sống!

Trâm nhớ lời nguyện cầu ba năm trước, cô chỉ mong một cuộc sống bình yên với Hoàng, cùng già đi, Trâm không còn thích dây đó nữa, mỗi sáng hai vợ chồng bên tách cà phê và cuốn sách, hay cùng ngồi bên cửa sổ ngắm trăng khuya rồi ngủ quên. Cô phân tích kỹ và nhận lỗi mình đã không chú ý gì đến Hoàng, không quan tâm anh nghĩ gì, muốn gì và làm gì. Nhưng tại sao bắt cô phải làm thế trong khi Hoàng cũng chẳng hỏi han đến cô? Có phải đáp số của bài toán nằm ở đây khi Trâm không nhìn ra điều quan trọng đó, nhưng với Hoàng cuộc sống thật nặng nề, mệt mỏi.

Tất cả những phán đoán của Trâm đều trật lất. Ba tháng sau sau khi chia tay, Hoàng cưới vợ mới. Là Trâm nghe bạn bè kể lại chứ cô không gặp Hoàng lần nào nữa. Hóa ra, những ngày tháng Trâm an trú

trong sự hài lòng của riêng mình thì Hoàng đã tìm thấy một bến đỗ mới, hứa hẹn sẽ vui hơn, thú vị hơn.

Trâm trách mình phần nhiều. Bài học cuộc hôn nhân mười năm cho riêng cô: sóng ngầm mới dễ lật thuyền còn gió to bão lớn nếu cùng nhau ra sức chèo chống sẽ vượt qua được.

Chiều hôm ấy trong nhà thờ cô đã khóc thật nhiều. Khóc cho những điều mà cô đã từng nghĩ nó rất đẹp đẽ, cho sự vô tư của mình, cho sự phản bội đã từng hiện hữu trong mái ấm của cô mà cô không chút mảy may quan tâm.

Chiều đã chiều hôm

Người vẫn âm thầm gõ buồn gót chân

Người đi hành hương buồn đời viễn vông

Còn ai nhớ mong, còn ai nhớ mong⁽¹⁾

Trâm lững thững đi bộ ra đường lớn. Chiều yên ắng đến mức cô nghe rõ tiếng giày của mình nhịp bước. Cô không nghĩ sẽ về được thành phố trong chiều muộn như vậy và cô cũng không bận tâm sẽ nghỉ lại nơi đâu nếu không về nhà. Cuối cùng, đứng bên đường, dù Trâm không vẫy tay nhưng một chiếc xe khách dừng lại. Cô bước lên vô thức.

1. Lời bài hát *Người Đi Hành Hương* của Trịnh Công Sơn.

Trâm mở cửa vào nhà và bật đèn, cô đi quanh nhà soi từng góc ngách. Cô không tìm được một ngách nào lưu dấu yêu đương. Và cô hiểu ra một điều, không phải Hoàng phản bội cô mà chính sự chủ quan của cô đã khước từ việc đồng hành đến lúc già đi. Độ rộng của vết nứt quá lớn, không cách gì hàn gắn được nữa.

“Người đi một mình và hát lời gió/ Người đi một mình chìm sâu lời ca/ Còn đây bão qua, còn đây giấc mơ... Người chẳng quay về, ngại ngừng chiếu chấn...”⁽¹⁾

- Tiếng hát văng ra từ nhà bên cạnh, Trâm tắt đèn, ngồi phịch xuống sàn. Trong bóng tối, bằng đôi mắt ráo hoảnh và cõi lòng lạnh băng, Trâm thấy rõ con đường phía trước, một mình với hành trang rất nhẹ. Khi con người ta biết chấp nhận mọi biến động của cuộc đời một cách bình tĩnh, đó mới thật bình an.

Lễ xong, mọi người rôm rả vào gian nhà ăn. Mười chiếc bàn tròn bày sẵn thức ăn hấp dẫn khiến dạ dày như sôi lên. Hương kéo Trâm đến bàn một nhóm bạn cũ của Hương. Mọi người cảm đũa nói câu mời nhau chiếu lệ vì ai nấy đều đói. Bỗng Trâm nghe từ phía sau lưng giọng nói khá quen thuộc,

1. Lời bài hát Người Đi Hành Hương của Trịnh Công Sơn.

một người đàn ông đang ân cần hỏi người đàn bà có ăn thêm rau, đưa giá hay cần nước uống thì anh đi lấy. Miếng cơm bông khô khốc trong miệng Trâm. Cô húp một muống canh cho dễ trôi. Ai rồi cũng khác, nhưng giờ Hoàng khác đến vậy sao. Cô vợ có bí quyết gì mà xoay chuyển thế cờ hay vậy, có phải đúng thật đó là tình yêu? Mười năm sống với nhau, Trâm chưa bao giờ nghe được một câu ân cần như vậy từ Hoàng. Bối cho cô chén cơm anh còn không muốn động tay dù nồi cơm ngay cạnh. Ngồi vào bàn ăn, chỉ có cô đứng lên ngồi xuống lấy thứ này gấp thứ kia vào chén anh, còn thì chẳng bao giờ có điều ngược lại. Cô lừa vài miếng cơm rồi đứng lên một cách ý tứ, bước nhanh ra bên ngoài.

Lúc Trâm và Hương ngồi trú nắng dưới bóng cây chờ mọi người xong xuôi để lên núi. Cách Trâm khoảng mười mét có một hàng rào gỗ dày hoa đủ màu rỡ tươi, sáng bừng trong nắng. Một trong những cảnh trang trí để khách hành hương chụp hình kỷ niệm. Trong lau nhau nhộn nhịp các bà, các cô thay phiên, đổi chỗ mong có những bức ảnh đẹp nhất, Trâm thấy Hoàng đang chụp hình cho vợ. Trâm nghe rõ tiếng người phụ nữ yêu cầu chụp chỗ này, vị trí kia, dặn dò phải để máy hình như thế nào, nằm ngang hay đứng, xuống thấp hay lên cao một chút... Người đàn ông cần mẫn một

cách có trách nhiệm và vui vẻ trong vai trò phó nháy. Thỉnh thoảng còn bước tới vén lọn tóc rơi xuống mặt người đàn bà, hay nghiêng đầu ngắm kỹ rồi mới giương máy hình. Họ còn phải chụp đi, diễn lại nhiều lần vì người phụ nữ chưa ưng ý sau khi xem lại màn hình.

Hương bỗng nói với Trâm: “Ai như ông Hoàng?”.

Trâm nắm tay Hương lôi đi, cô nói: “Mình lên xe ngồi cho mát, bác tài mở máy lạnh rồi”.

Trâm kéo mặt nạ và áo khoác trùm kín hơn từ khi ấy cho đến lúc lên núi Đức Mẹ và về lại thành phố, dù cô không còn thấy Hoàng đâu nữa trong dòng người í ới rủ nhau chỗ này, góc kia. Nắng đến lóa mắt, chẳng ai nhận ra ai, về một mỗi hiện rõ lên từng dáng đi, tiếng nói. Ai nấy vội vàng lên xe để tránh nóng và hy vọng chớp mắt được sau một ngày chộn rộn đi đứng nói cười.

“Người đi hành hương hẳn sâu vết nhăn/ Một mai đã quên, buồn ơi đã quên”⁽¹⁾. Bên cạnh Trâm, Hương nhanh chóng chìm vào giấc ngủ, gương mặt cô thanh thản và bình an. Trên xe chỉ còn những tiếng thở đều của mọi người. Chỉ có Trâm, đôi mắt rất mệt nhưng cái đầu lại tỉnh táo quá mức cần thiết để khiến nghĩ ngợi chuyện này, chuyện kia.

1. Lời bài hát Người Đi Hành Hương của Trịnh Công Sơn.

Mối tình đơn phương

“Đây là đã ngày thứ mười lăm con Hạnh Cát không về”. Ông buột miệng nói lên câu đó lúc ngồi một mình ở sofa nhìn ra bên ngoài. Mọi khi giờ này, ông thấy nó từ xa mềm mại, uyển chuyển những bước chậm, ánh đèn đường chiếu lên mình nó khiến bộ lông đen mượt, mịn như nhung ánh lên sắc vàng, đẹp huyền ảo. Nó khẽ giơ hai chân trước cào nhẹ vào cánh cửa lưới đồng thời ngoác miệng kêu lên đòi ăn.

Là con mèo không biết có chủ hay mèo hoang, hơn hai năm trước trong thời gian giãn cách vì dịch

Covid-19, nó thường lảng vảng trước nhà ông với bộ dạng khá thê thảm ốm giơ xương, ghe lở đầy mình. Tuy nhiên thấy ông mở cửa bước ra, nó chạy trốn mất tiêu. Nghĩ là nó đói nhưng nhát, ông để ít thức ăn trong cái chén và một chén nước dưới gốc cây trước nhà rồi ông lái xe đi đâu đó, hay đóng cửa ngồi trong nhà nhìn ra. Ông quan sát con mèo đi những bước dè chừng nghi ngại, đến chỗ chén thức ăn rồi nhưng nó chưa vội, còn quay ngược xuôi nhìn quanh xem có gì nguy hiểm không (là ông nghĩ vậy). Vài ngày như thế, kiểu vừa làm quen, vừa làm phước, ông có gì cho nó ăn đó, nhưng ông thấy nó có vẻ không mấy thích thức ăn của ông, nó chỉ liếm láp qua loa rồi bỏ đi.

Từ từ quen dần. Cách làm thân nhau luôn khởi đầu bằng sự quan tâm, ân cần, hỏi han. Không nhớ từ khi nào, phản xạ có điều kiện, đến giờ nhất định, nó cào cửa nhà ông, coi như có một chốn không phải lo đói.

Ông sống một mình, khi ông nấu ăn, khi ông đi ăn ngoài, mà số lần ăn ngoài nhiều hơn nên ông phải tính việc mua thức ăn riêng cho nó. Ông chọn loại hảo hạng nhất cho con mèo là hải sản. Hơn hai năm trời, mỗi ngày nó ăn ba bữa và chỉ độc một món, không chán. Con mèo thật dễ tính.



Tuy nhiên, ông chỉ cho ăn mà không cho nó trú ngụ vì ông bị chứng dị ứng với lông động vật, phấn hoa, cỏ khô... không thể đưa nó vào nhà nuôi nấng được. Có một lần, ông đến nhà em gái nghỉ lại, đêm đó ông bị ngộp thở muốn chết luôn, phải vội vàng ra về. Vậy mà đến nhà là hết. Hóa ra nhà cô em dùng gối và chăn lông ngỗng. Thậm chí, chỉ cần đứng gần những cái áo lông ngỗng, ông cũng không thở được. Chứng dị ứng càng trầm trọng khi đến mùa phấn hoa, không khí toàn phấn hoa, bụi cỏ khô gây ngứa mắt, mũi rất khó chịu. Chốc chốc ông lại phải rửa mặt cho trôi hết phấn hoa, bụi cỏ khô. Chỉ mong có mưa làm sạch không khí. Hay có lần, ông đang lái xe bỗng chảy máu cam rùng rùng. Ông phải tắt xe vô lễ, vào một tiệm ăn người Hoa xin rửa mặt. Ông chủ tiệm thấy máu cam chảy nhiều quá, lấy cái khăn ướp nước đá thật lạnh đắp lên trán ông, mới hết.

Mỗi khi ăn xong, con mèo còn lẩn quẩn chơi trước nhà ông, cào giữa bộ móng chân vào gốc cây rồi nằm ườn ra giữa lối đi mà ngủ trưa; hay nhảy lên ban công tầng hai giỡn nắng, đùa với gió thật lâu mới rời đi. Những đêm trăng muộn, dường như biết ông thích ngắm trăng khuya, nó luôn nán lại đợi ông đóng hết các cửa, tắt đèn, mới bỏ đi.

Ông không biết nó ngủ ở đâu. Nhiều lần ông tò mò nhưng không giải đáp được. Khu ông ở, nhà nào cũng giống nhà nào, kín như bưng, khó biết chỗ nó trú ngụ và ông thì chẳng có lý do gì để hỏi thăm hàng xóm về một con mèo vốn không phải là của ông. Vả lại, đang mùa dịch cao điểm, nhà nào biết nhà nấy, không ai tiếp xúc với ai, hỏi han chuyện một con mèo là điều rất vô lý.

Ông đặt tên cho con mèo là Hạnh Cát với ý nghĩa nó mang lại điều hạnh phúc tốt lành. Tin tức về người chết vì bệnh dịch vẫn đọc thấy mỗi ngày trên các phương tiện truyền thông. Ai chẳng cầu mong cho mình may mắn, vượt qua những ngày tháng cả thế giới trên mình chịu đựng cái loài virus vô hình và lây lan nhanh trên diện rộng, quốc gia này sang quốc gia khác không có điểm dừng.

Con Hạnh Cát được ăn đầy đủ nên trở mã, phát tướng mập mạp trông rất đẹp. Nhất là bộ lông màu đen của nó khiến đôi lúc làm ông ngẩn say sưa quên cả việc đi chợ mua thức ăn. Ông suýt bị trể mấy lần vì có những chiều Chủ nhật ngồi chơi với con mèo, đến gần giờ chợ đóng cửa ông mới vội vàng lái xe đi.

Hạnh Cát còn là tên một người bạn học cũ. Năm lớp mười hai, Hạnh Cát chuyển trường về học cùng

lớp với ông. Nhớ lại cái ngày đầu tiên Hạnh Cát đến lớp, cả đám con trai đứng như trời trồng nhìn cô bước vào chỗ ngồi. Ông nhớ dáng cao gầy của cô bạn học giỏi, ít nói, nhưng lúc nào cũng cười, nụ cười vừa e ấp, vừa bền lễn thật dễ thương.

Hồi đó ông ngồi sau lưng Hạnh Cát, có những buổi học, ông không nghe thầy giảng điều gì bởi tâm trí mãi chú mục vào mái tóc xõa dài, dày và đen mượt trước mặt. Thỉnh thoảng tình nghịch, ông bỏ vào học bàn của Hạnh Cát mẩu giấy nhỏ vài câu tán tỉnh vu vơ. Về sau ông mới biết, hóa ra nhiều đứa con trai trong lớp cũng làm điều như vậy.

Sau này đọc tiểu thuyết kiếm hiệp của Kim Dung, nghĩ về một thời vụng dại, ông chỉ tiếc sao ngày ấy không tặng cô bạn học cùng lớp một món quà nào đó. Ông quá yêu thích nhân vật Trương Tam Phong⁽¹⁾ và mối tình đơn phương với Quách Tương trong “Ỗ Thiên Đồ Long Ký”. Hai người chỉ gặp nhau đúng một lần thời thanh mai trúc mã rồi chia tay, nàng tặng lại chàng món quà là đôi tượng sắt La Hán mà ngày xưa Vô Sắc thiền sư gửi tặng cho nàng nhân ngày sinh nhật. Nhưng tình yêu đơn

1. Trong tiểu thuyết Ỗ Thiên Đồ Long Ký của Kim Dung, nhân vật Trương Tam Phong yêu đơn phương Quách Tương mà cả đời không lấy vợ.

phương, phẩm hạnh của Trương Tam Phong thì mãi mãi còn đó, thanh khiết, vĩnh hằng. Cho dù Quách Tương có yêu ai, khổ lụy vì ai nhưng Trương Tam Phong chỉ một lòng yêu nàng, một tình yêu bất tử.

Ngày ông ra nước ngoài, ông biết gia đình Hạnh Cát đi trước một tháng. Bặt tin từ đó. Nhiều năm, ông tìm nàng với những thông tin ít ỏi thời trẻ dại nhưng không lần ra manh mối nào. Em trai kể ông, một lần trở lại quê hương đã tìm đến nhà cũ của gia đình Hạnh Cát, nhưng ngôi nhà đã thay tên đổi chủ. Hàng rào thâm bụt và cái sân rộng rất đẹp không còn, thay vào đó là quán cà phê và một cửa hàng quần áo thời trang.

Ông không chắc mình có một tình yêu vĩnh cửu như Trương Tam Phong hay không, nhưng cuộc đời ông cũng giống theo cách mà nhân vật đã chọn. Có phải tác giả muốn nói lên một điều rằng, con người luôn cô đơn, phải cô đơn, bắt buộc cô đơn?⁽¹⁾

Từ khi có Hạnh Cát, ông cảm thấy vui hơn, dù ông và nó cả hai đều im lặng, nhưng đúng nghĩa như hình với bóng. Ông trong nhà, nó ngoài cửa, ông nhìn nó, nó nhìn ông. Ông đứng ở cửa sổ tầng

1. Trong tiểu thuyết *Ỗ Thiên Đồ Long Ký* của Kim Dung, nhân vật Trương Tam Phong yêu đơn phương Quách Tương mà cả đời không lấy vợ.

trệt, nó ngồi ngấm trăng ở cửa lớn tầng hai. Ông lái xe về, bất kể đang ở đâu, nó biết nghe tiếng xe của ông để chạy ra đón. Ông thường dừng xe lại hay đi thật chậm vì sợ nó chui vào gầm xe.

Vì dị ứng lông động vật nên ông không thể nào tiếp xúc gần với con Hạnh Cát được, vậy là ông nghĩ ra những trò chơi mang lại sự thấu hiểu, gần gũi nhau. Một chiếc cần câu, đầu gắn một con chuột giả khiến cả hai có thể vui cùng nhau suốt buổi.

Con mèo quấn quýt với ông không chỉ những bữa ăn, những đêm trăng hay lúc ông lái xe về mà còn như người bạn. Ông và nó hoàn toàn có thể “tri kỷ” được vì cả hai đều cùng không nói tiếng người. Ngày xưa, lúc còn sống, mẹ ông hay bảo rằng, ông là người có thể hàng tuần không nói lời nào. Có nhiều lý do để người ta lười nói, ít nói hay không muốn nói. Với ông là một chấn thương tâm lý từ hồi còn rất bé khi chứng kiến những cảnh đau thương trong chiến tranh, mà mẹ ông thường căn dặn không được hé lộ với ai vì có thể nguy hiểm đến tính mạng cả gia đình.

Hai tháng trước, ông mua cho con Hạnh Cát một cái dây đeo ở cổ, có gắn thêm cái lục lạc, như một dấu chỉ rằng mèo có chủ. Mỗi khi nghe tiếng lục lạc leng reng thật dễ thương ông biết nó đến.

Ông đã cho nó ăn hơn hai năm rồi, vì lý do bất khả kháng, ông mới để nó đi lang thang tìm chỗ ngủ, ông cũng xót lắm chứ.

Con mèo có sợi dây đeo cổ trông xinh hẳn ra. Duyên dáng, điệu dàng và lịch sự. Không bóí đâu ra được vẻ lấm lem bụi đời, ốm đói cù bơ cù bất ngày nào. Có đêm ngủ quên ở sofa, ông nghe tiếng lục lạc rung nhẹ hệt trong một giấc mơ êm đềm ngày còn bé. Ông gặp lại Hạnh Cát, nàng vẫn xinh đẹp, vóc gầy, chiếc cổ cao thanh tú và nụ cười e ấp. Ông đặt vào tay nàng mẫu giấy ghi lời tỏ tình vụng về. Nàng cười với ông, nụ cười tỏa nắng khiến ông ngây ngất. Có tiếng cào cửa và tiếng kêu “meo” nhẹ. Ông tỉnh giấc. Lần đầu tiên, ông buông lời mắng con Hạnh Cát: “Mày đi đâu mà mãi giờ này mới về đòi ăn, làm dang dở giấc mơ đẹp của tao”.

Rồi con Hạnh Cát không về thường xuyên nữa, nó cũng ăn ít hơn. Nhiều hôm nó chỉ liếm láp một chút rồi bỏ nguyên chén thức ăn. Ông quan sát nó không có vẻ gì bệnh hoạn mà ngược lại vẫn đom đàng ườn ra nền đường, hay điệu dàng rửa mặt, khi liếm láp bộ lông, lúc hờ hênh chống vó nằm ngủ... Trông nó khỏe khắn và thư thái. Tuy nhiên ông cũng thấy lo. Có lúc ông bực mình vì nó cứ bỏ thức ăn hoài, ông lấy cây roi đánh nhẹ nó mấy cái.

Con mèo phóng thẳng lên ban công nhìn xuống như trêu tức ông. Một lát nó bỏ đi.

Một ngày, nghe tiếng kêu xin ăn của con Hạnh Cát, ông lấy thức ăn ra cho nó. Vừa mở cửa, ông thấy thêm một con mèo mun nữa, nhỏ hơn, đi cùng với con Hạnh Cát. Con mèo này rất lanh, nghe tiếng ông mở chốt cửa nó liền biến đi mất hút. Ông vào trong nhà quan sát bên ngoài. Con Hạnh Cát chỉ qua loa chút xíu vài miếng rồi thì con mèo mun nhò từ đâu nhảy ra. Con Hạnh Cát đứng nhìn “bạn” ăn hết chỗ thức ăn, kiểu như canh chừng. Ông mới hiểu, hóa ra lâu nay con Hạnh Cát có... bồ. Hèn chi nó cứ thoát ỏn thoát ỉn, đi về không đúng giờ giấc. Bây giờ còn mạnh dạn đưa bồ về ăn chung. Ông cầm cái roi chỉ vào con Hạnh Cát, lẩm bẩm: “Mày ngon, xứng đáng *đáng trọng phu*, hiếu khách, lịch sự”.

Vậy là ông phải lo thức ăn cho cả hai con mèo cho đến một ngày ông phát hiện ra cái bụng lùm lùm của con mèo mun nhỏ. Là lúc ông linh cảm mình có thể sẽ mất con Hạnh Cát. Khi con mèo mun nhỏ sinh ra lũ mèo con, Hội bảo vệ động vật sẽ hốt hết chúng về nuôi dưỡng.

Ông đoán không nhầm. Một ngày rồi một tuần, cả hai con mèo đều mất dạng, không thấy tăm hơi.

Ban đầu, ông định lên Hội Bảo vệ động vật hỏi thăm về con Hạnh Cát, nhưng ông nghĩ, nếu đúng như suy đoán của ông, con Hạnh Cát giờ đã có gia đình, vợ con để huê, chỗ ở tương tất ảm áp, ông đâu thể bắt nó về lại nữa. Và chắc chắn người ta sẽ từ chối. Ông không có giấy tờ gì chứng minh là chủ của con mèo. Thêm nữa, ông chỉ cho nó ăn mà đâu cho nó ở.

Chỉ còn lại mình ông như đã từng như vậy trước đó hai năm. Tuần trăng khuya vừa qua xong, những đêm ngủ muộn, nhìn lên ban công ông nhớ con Hạnh Cát quá chừng. Nó bây giờ ở đâu? Giờ này nó đã ngủ chưa?

Những sáng đi bộ thể dục về, ông lại nhớ con Hạnh Cát đứng chờ ông trước cửa và ngúc ngắc cái đuôi mừng rỡ khi thấy ông. Những chiều lái xe về, ông cứ nghĩ con Hạnh Cát đang đâu đó dưới đường và ông chạy xe thật chậm như sợ sẽ cán vào nó dù ông biết chắc chắn nó không còn nữa.

Bất cứ chuyện gì xảy ra trên đời này đều có nguyên do. Biết một người, quen một người, yêu ai hay chia tay ai đó đều có sự xếp đặt hợp lý của cái gọi là “định mệnh” rằng, người ta có thể biết khởi đầu của mọi điều nhưng không thể biết kết thúc của những điều đó.

Ông mở lại album hình ông chụp con Hạnh Cát nhiều sắc thái. Ông chợt nhận ra nó đẹp đến từng milimet. Bộ lông mượt mà đen tuyền, đôi mắt màu vàng, sắc hiện và buồn. Cái dáng nó nằm lả lơi no đủ, lúc nó điệu dàng chải tóc. Đã có lần ông nghĩ phải cho nó ăn kiêng vì trông nó mập quá rồi. Khi nó bỏ ăn khiến ông phải cầm cây roi, và lúc nó đưa con mèo mun nhỏ về nhà...

Trong cuộc sống này có những thứ ta chỉ có thể nhìn thấy sau khi thời gian trôi đi. Chẳng hạn như, tại sao điều đó lại xảy ra, tại sao ta gặp những người đó và tại sao có sự trùng hợp như vậy... Ông bỗng nghĩ về câu triết lý thật lãng mạn mà ông từng đọc: “Nếu thật sự yêu ai đó hãy để người ấy ra đi. Nếu người đó quay về thì bạn mãi mãi có được họ, còn nếu không, họ vốn chưa bao giờ thuộc về bạn”.

Hạnh Cát, rồi em cũng bỏ ta đi.

Hạnh Cát, bao nhiêu năm rồi, bây giờ nàng ở phương trời nào?

Phải chăng yêu ai đó là chấp nhận rủi ro, cho đi mà không có nhận lại.

Tại sao tình đẹp luôn mãi mãi là tình yêu đơn phương, thưa ngài Kim Dung yêu kính?

Mục Lục

♦ Lời tựa	5
♦ Hai kẻ điên rồ!.....	9
♦ Tình huống khó xử	24
♦ Giữ cho riêng mình	36
♦ Cỏ tím!	49
♦ Yêu quá đời này!.....	64
♦ Cuộc rượu.....	82
♦ Một phiên mở bán	97
♦ Kẻ phản bội	110
♦ Đến, đi và để lại	119
♦ Ảo giác	134
♦ Mưa chiều	147
♦ Một đề-xi-mét vương!.....	158

♦ Nặng!.....	173
♦ Cầu vồng dưới chân	186
♦ Vòng đời lặng lẽ.....	201
♦ Chiều cuối năm	213
♦ Chuyến xe đêm	226
♦ Trăng trên bãi sỏi	239
♦ Bây giờ là tháng Mười.....	254
♦ Tàu hủ, Bánh, Trà và Cà phê	270
♦ Chỉ là giấc mơ qua	283
♦ Chúng mình chỉ cần một chỗ ngồi.....	294
♦ Ngày xưa nhà ấy có vườn hoa hồng.....	307
♦ Từ một chứng thoáng qua.....	319
♦ Người đi hành hương	332
♦ Mối tình đơn phương.....	346

TÁC PHẨM ĐÃ XUẤT BẢN

- Đêm cuối năm
(Tập truyện ngắn, 2002)
- Khánh Hòa - chuyện đất, chuyện người
(Tập bút ký, 2003)
- Những con dốc đến trường
(Truyện dài, 2006)
- Chuyến xe chở cả mùa xuân
(Tập truyện ngắn, 2007)
- Mảnh vỡ cuộc sống
(Tập truyện ngắn, 2008)
- Nơi không có đêm
(Tập truyện ngắn, 2010)
- Ngày hôm nay là một món quà
(Truyện dài, 2012)
- Sài Gòn, chè mè đen và giai điệu Boléro
(Tập bút, 2012)
- Nha Trang điểm hẹn
(Tập bút, 2013)
- Đã có những chiều rất bình yên
(Tập truyện ngắn, 2013)
- Trà đá, cơm trưa văn phòng và nhạc Pháp
(Tập truyện ngắn, 2016)
- Thế hệ gối ôm
(Tập bút, 2017)
- Sài Gòn ruối rong nổi nhớ
(Tập bút 2019)
- Nha Trang mùa đẹp nhất
(Tập bút, 2021)

“Băng qua một đại dương, lần tìm cho ra một dòng sông ánh bạc và bảy màu hư ảo. Nó là thật trước mặt anh chứ không chỉ những con chữ, ký tự vô hồn hay hình ảnh truyền qua từ camera điện thoại không đạt màu lẫn nét. Không phải là những đêm tìm náu nhau qua bàn phím ảo, trong bóng tối, tưởng tượng về nhau hay cả ngày trong văn phòng mong ngóng email. Những điều dám mơ đã trở thành hiện thực. Tuy nhiên, vẫn chỉ một mình anh!

Anh dụi mắt nhìn cho kỹ cầu vồng mờ ảo không thấy được dấu chân đến bờ bên kia. Nó dừng lại ở đâu? Anh thấy rõ vòng cung trong thành phố nhưng ra đến biển thì anh chịu! Màu của nó nhạt nhòa cùng với màu trời, màu nắng và màu biển. Có lẽ nó vươn đến chân trời, nhưng chân trời có phải niềm mơ ước? Hạnh phúc là cảm nắm. Quy luật của cuộc đời là việc gì cũng có kết thúc kể cả hôn nhân là kết thúc của tình yêu. Có ước mơ thành hiện thực và không ít những ước mơ tan tành mây khói. Đi qua nhiều tháng năm trong cuộc đời không đếm xuể mình có bao nhiêu ước mơ hư ảo. Tuy nhiên cầu vồng là có thật, những dòng chữ chi chít trong điện thoại cũng có thật. Những ước mơ quá giống nhau làm nên sự thấu hiểu kỳ lạ trải dài hơn một năm cho đến khi đèn xanh phía bên cô không còn thấy sáng nữa. Anh hụt hẫng, níu kéo vô vọng hàng đêm. Anh rà tìm trong danh sách bạn bè của cô vài người khá tin tưởng nhưng chỉ nhận được những dòng chữ hoang mang không biết tại sao cô ấy biến mất lạ kỳ như vậy. Cũng có thể anh tìm chưa đúng người biết rõ thông tin.

Dòng sông ánh bạc và một nơi bên kia cầu vồng ám ảnh anh đêm đêm, thôi thúc anh lần tìm ra nó và thực hiện chuyến đi. Thời còn rất trẻ anh hay có suy nghĩ, một ngày nào đó trong đời, anh sẽ tìm đến nơi cầu vồng gặp núi. Trong anh luôn thường trực câu hỏi, liệu có ai đang kiên nhẫn đợi mình nơi đó?”

(Trích truyện ngắn **Cầu vồng dưới chân**)



TẤU HỮU, BẢNG TRÀ VÀ CÀ PHÊ

ISBN: 978-606-395-385-5



9 780043 392405

Giá: 51.000đ

www.sachweb.vn